

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6453/BTC-CHQ

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

V/v đề nghị thẩm định dự thảo
Nghị định thay thế ND số
68/2016/NĐ-CP và ND số
67/2020/NĐ-CP

HOẢ-TỔC

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; Thực hiện Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính đã hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (gọi tắt là dự thảo Nghị định).

Hồ sơ thẩm định dự thảo Nghị định bao gồm:

1. Dự thảo Tờ trình Chính phủ;
2. Dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;
3. Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ;
4. Bản đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Nghị định;
5. Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;
6. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách dự thảo Nghị định.

Bộ Tài chính mong nhận được ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp để kịp thời hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành đúng tiến độ.

Trân trọng./.

(Đầu mối liên hệ: đ/c Nguyễn Thị Thùy Trang, Chuyên viên Ban Giám sát

quản lý về hải quan, Cục Hải quan, số điện thoại: 0941.186.678)

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT. Ngô Văn Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, CHQ (3b).

[Handwritten mark]

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]
Nguyễn Đức Chi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15.

- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nghị quyết số ngày .../2026 của Chính phủ về việc (cắt giảm, đơn giản hóa liên quan đến ngành nghề kinh doanh hàng miễn thuế; kho bảo thuế). (đang chờ ban hành)

- Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã nêu: “*Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp*

trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ... đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công”.

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu *“trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”*; *“Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.”* (Mục 2.1 Phần III).

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu *“đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”*; *“khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”*; *“xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...”* (Mục 2 Phần III).

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: *“Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; ...* Để triển khai thực hiện, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, trong đó không được *“chỉ đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ”* (điểm d khoản 2 Điều 9).

- Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

- Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ VI Quốc hội khoá XV, trong đó quy định về việc phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (Mục 3 Nghị quyết).

- Ngày 16/01/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 125/QĐ-TTg về Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính hiện được giao chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện đề án trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

- Ngày 20/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 628/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2030 với mục tiêu xây dựng Hải quan Việt Nam chính quy, hiện đại, ngang tầm Hải quan các nước phát triển trên thế giới, dẫn đầu trong thực hiện Chính phủ số, với mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hải quan, quản lý hải quan. Quản lý thu thuế đối với hoạt động xuất nhập khẩu hiệu quả. Tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, du lịch và vận tải hợp pháp qua biên giới, tạo môi trường xuất nhập khẩu minh bạch, công bằng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia.

- Ngày 06/12/2024, Ban chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ban hành kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ. Theo đó đến nay Bộ Tài chính đã hoàn thiện việc rà soát, xây dựng sắp xếp tổ chức bộ máy của các Tổng cục, trong đó bao gồm việc xây dựng mô hình tổ chức bộ máy mới của Tổng cục Hải quan.

- Ngày 24/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính theo đó sắp xếp, tổ chức lại Tổng cục Hải quan thành Cục Hải quan, mô hình hoạt động của Cục Hải quan gồm 03 cấp: Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực và Hải quan cửa khẩu/ Hải quan ngoài cửa khẩu.

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

2. Cơ sở thực tiễn

Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020. Qua thời gian thực hiện, các Nghị định đã tạo điều kiện cho các hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm dần đi vào chính quy, có hệ thống; hệ thống kho bãi, địa điểm được trang bị nhiều thiết bị hiện đại, đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan và theo chuẩn mực quốc tế, tạo điều kiện cho các hoạt động giao nhận, logistics và đảm bảo chuỗi cung ứng hàng hóa,... tuy nhiên, phát sinh một số lý do cần sửa đổi, bổ sung và thay thế các Nghị định nêu trên, cụ thể:

- Đáp ứng yêu cầu phát triển thương mại điện tử và logistics: Sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử và các dịch vụ logistics yêu cầu Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 phải được sửa đổi để phù hợp với các mô hình kinh doanh mới, nhất là khi các công ty sử dụng các kho bãi và địa điểm làm thủ tục hải quan để hỗ trợ vận chuyển và phân phối hàng hóa xuyên biên giới.

- Đáp ứng yêu cầu quản lý và hiện đại hóa công tác quản lý hải quan, đặc biệt là yêu cầu về cải tiến công nghệ và quản lý thông tin, Nghị định cần được sửa đổi để khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giám sát và kiểm soát các hoạt động hải quan, từ việc lưu trữ thông tin đến việc trao đổi dữ liệu giữa các cơ quan chức năng và các tổ chức, cá nhân liên quan. Đồng thời cũng nâng cao các điều kiện về diện tích, quy mô để hạn chế tình trạng đầu tư manh mún, nhỏ lẻ, hoạt động mang tính thời vụ, thiếu đồng bộ trong bối cảnh nguồn lực, biên chế của cơ quan hải quan ngày càng hạn chế.

- Thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 9/3/2025 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có yêu cầu các đơn vị bảo đảm giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí kinh doanh (chi phí tuân thủ); bãi bỏ 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết; thực hiện các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả.

- Một số vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 đã làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và công tác quản lý hải quan, đặc biệt là các quy định về điều kiện như: tường rào, diện tích, vị trí, việc phân tách kho-bãi,... hoặc quy định liên quan đến thủ tục thay đổi thông tin chủ kho bãi, địa điểm, trình tự thu hẹp, mở rộng,...

- Việc sửa đổi, thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 là cần thiết để đáp ứng yêu cầu mới về phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế và cải cách hành chính. Các sửa đổi này sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý hải quan, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, đồng

thời đảm bảo tính minh bạch, chống gian lận, và nâng cao hiệu quả hoạt động của các kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan.

- Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế thuộc một trong các trường hợp sau đây: “a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều.” Hiện nay cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá sự cần thiết xây dựng việc sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị định có nhiều hơn một phần hai tổng số điều có thay đổi. Do đó cần thiết ban hành Nghị định thay thế các Nghị định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Mục đích ban hành văn bản

- Thống nhất các nội dung tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP nêu trên và thống nhất trình tự, thủ tục hành chính trong hoạt động công nhận, thu hẹp, mở rộng, chuyển quyền sở hữu,... đối với các kho, bãi, địa điểm để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nghiên cứu thực hiện.

- Sửa đổi, bãi bỏ hoặc đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Sửa đổi, bãi bỏ hoặc đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Bộ Tài chính đã có công văn số 2599/BTC-CHQ ngày 05/3/2026 và công văn số 3564/BTC-CHQ ngày 24/3/2026 gửi hồ sơ xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều

kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ để lấy ý kiến các Bộ và cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các Hiệp hội có liên quan đến hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm, cộng đồng doanh nghiệp logistics có liên quan trên toàn quốc.

Hình thức lấy ý kiến: bằng văn bản và đăng tải trên các trang thông tin điện tử. Bộ Tài chính cũng đã tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính.

Đồng thời, tổ chức một số cuộc hội thảo chuyên đề về việc truyền thông, lấy ý kiến trong cộng đồng doanh nghiệp và trong nội bộ ngành hải quan để lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Dự thảo.

(Bảng tổng hợp, giải trình các ý kiến tham gia trình kèm Tờ trình này).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Nội dung này được quy định tại Điều 1, Điều 2 dự thảo, cụ thể:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định chi tiết về điều kiện, thủ tục công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, bao gồm:

a) Kho ngoại quan;

b) Địa điểm thu gom hàng lẻ (CFS);

c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, bao gồm:

c.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung;

c.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính;

c.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh;

c.4) Kho hàng hóa hàng không;

c.5) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất.

2. Kho bãi, địa điểm quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này phải tuân thủ theo các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm; doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ tại kho bãi, địa điểm.

2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.”

2. Bộ cục của dự thảo văn bản

a) Kết cấu của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ đang chia theo từng loại hình kho bãi, địa điểm.

Chương I. Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 3).

Chương II. Quy định cụ thể (gồm nhóm Kho bãi, từ Mục 1. Kinh doanh hàng miễn thuế, từ Điều 4 đến Điều 9; Mục 2. Kho ngoại quan, từ Điều 10 đến Điều 15; Mục 3. Kho bảo thuế, từ Điều 16 đến Điều 18; Mục 4. Địa điểm thu gom hàng lẻ, từ Điều 19 đến 21; Mục 5. Kho xăng dầu, từ Điều 22 đến Điều 24; Mục 6. Kho hàng không kéo dài, từ Điều 25 đến Điều 30).

Chương III. Địa điểm làm thủ tục, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (gồm nhóm Địa điểm, từ Mục 1. Địa điểm làm thủ tục tại cảng cạn, các Điều 31 đến Điều 35; Mục 2. Địa điểm tập trung; Địa điểm chuyển phát nhanh, bưu chính; Kho bãi, Địa điểm tại cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế, các Điều 36 đến Điều 38a).

Chương IV. Điều khoản thi hành (từ Điều 39, Điều 40)

b) Bộ Tài chính đề xuất kết cấu lại tại dự thảo Nghị định thay thế như sau:

Kết cấu mới tại Dự thảo xây dựng gộp toàn bộ các loại hình kho bãi, địa điểm và sắp xếp theo nhóm nội dung:

Chương I. Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 3)

Chương II. Quy định cụ thể (nhóm nội dung)

(i) Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm (Điều 4);

(ii) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm (Điều 5);

(iii) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền mở rộng/thu hẹp/tạm dừng/chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm (Điều 6, Điều 7, Điều 8);

(iv) Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm (Điều 9);

(v) Trách nhiệm của cơ quan hải quan (Điều 10).

Chương III. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1. Về điều kiện kinh doanh

Cơ bản các loại hình kho, bãi, địa điểm đều có các điều kiện tương đồng: về vị trí, về diện tích tối thiểu, về phần mềm quản lý hàng hoá, về hệ thống camera

giám sát; một số loại hình kho bãi có quy định riêng về trang thiết bị và chủ thể nộp đơn công nhận kho bãi, địa điểm.

Tại dự thảo Nghị định thay thế, Cục Hải quan đề xuất chỉ nêu 03 điều kiện chung nhất trên cơ sở các điều kiện hiện nay bao gồm:

- (i) Điều kiện về vị trí;
- (ii) Điều kiện về diện tích tối thiểu;
- (iii) Điều kiện về đảm bảo công tác giám sát hải quan (hệ thống quản lý, hệ thống camera giám sát hải quan)

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ và cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, các Hiệp hội doanh nghiệp, các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị định, đơn vị soạn thảo bổ sung, làm rõ một số nội dung về điều kiện kinh doanh:

+ Đối với nội dung (i) về vị trí:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan, hiện quy định về địa bàn hải quan được công nhận nhóm kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ gồm: “... và các khu vực khác theo quy định của pháp luật”. Theo đó, tại dự thảo hiện nay đang bổ sung quy định đối với các khu vực chưa được nêu tại Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định 67/2020/NĐ-CP như cụm công nghiệp, khu công nghệ số tập trung...; đồng thời nghiên cứu và tổng hợp các ý kiến, đề xuất sửa đổi theo hướng cho phép công nhận hoạt động tại “các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật”. Việc mở rộng phạm vi quy định các khu vực như trên hỗ trợ doanh nghiệp có nhiều lựa chọn về địa bàn hoạt động kinh doanh, đồng thời hỗ trợ các tỉnh, thành phố, địa phương có các khu chức năng như trên thu hút các đơn vị đầu tư, kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách địa phương cho địa bàn.

+ Đối với nội dung (iii) về điều kiện đảm bảo công tác giám sát hải quan, Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Theo quy định tại Luật Hải quan, cụ thể: tại Điều 22 quy định về địa bàn hải quan, “... các địa điểm làm thủ tục hải quan, nơi lưu giữ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định của Luật này”; Điều 41 quy định trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi trong hoạt động giám sát hải quan trong đó yêu cầu “Bố trí địa điểm để lắp đặt phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan theo yêu cầu của cơ quan hải quan; Kết nối hệ thống thông tin quản lý hàng hóa của doanh nghiệp với hệ thống thông tin quản lý hàng hóa của cơ quan hải quan để quản lý hàng hóa đang chịu sự giám sát hải quan đưa vào lưu giữ, đưa ra khỏi khu vực cảng, kho, bãi; Thực hiện đầy đủ chế độ quản lý, thống kê, lưu giữ chứng từ, sổ sách, số liệu hàng hóa đưa vào lưu giữ, đưa ra khỏi khu vực cảng, kho, bãi theo quy định của pháp luật và xuất trình, cung cấp cho cơ quan hải quan khi có yêu cầu; Bảo quản, sắp xếp, lưu giữ nguyên trạng hàng hóa trong khu vực cảng, kho, bãi theo yêu cầu giám sát, quản lý của cơ quan hải quan”; Điều 62, Điều 63 quy định về điều kiện thành lập

kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ, nghĩa vụ của doanh nghiệp kinh doanh các loại kho, bãi, địa điểm này trong đó bao gồm “trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật quản lý hàng hóa bằng phương thức điện tử và nối mạng với cơ quan hải quan để thực hiện việc kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định của Luật này”.

Theo đó, các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm phải đáp ứng các quy định nêu trên khi đề nghị công nhận hoạt động kinh doanh kho, bãi, địa điểm.

3.2. Bãi bỏ: 03 nhóm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan 03 loại kho, bãi, địa điểm

3.2.1. Cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn):

(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: công nhận; tạm dừng; chấm dứt; thu hẹp, mở rộng, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.

(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: diện tích, phần mềm quản lý, hệ thống camera.

Lý do:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 thì: *Căn cứ vào quy hoạch và công bố hệ thống cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ, cảng cạn (ICD), ga đường sắt liên vận quốc tế, mạng bưu chính công cộng cung ứng dịch vụ quốc tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng làm thủ tục hải quan; Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan trước khi cho phép hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập kết để làm thủ tục hải quan. Điều kiện, trình tự thủ tục công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung như quy định tại Mục 2 Chương III Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.*

Căn cứ quy định nêu trên, đối với cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn), căn cứ công bố cảng cạn của Bộ GTVT (Cục Hàng Hải Việt Nam) (nay là Bộ Xây dựng), Cục Hải quan sẽ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn).

Thực tế thời gian qua, sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận đều có công nhận một Chi cục Hải quan hoặc giao Tổng cục Hải quan (trước đây) công nhận Đội Nghiệp vụ hải quan để quản lý hoạt động của các địa

điểm này, như: Chi cục HQ Cảng nội địa Tiên Sơn (Bắc Ninh), Đội nghiệp vụ ICD Thành Đạt – Chi cục Hải quan CK Móng Cái (Quảng Ninh), Chi cục Hải quan ICD Phước Long (Sài Gòn), Chi cục Hải quan ICD Tân Cảng – Sóng Thần, ICD Biên Hòa, ICD Long Bình Tân (Đồng Nai), ICD Thụy Vân (Phú Thọ)...

Tuy nhiên, hiện nay, do nguồn lực biên chế của ngành hải quan có hạn, nhiều cảng cạn sau khi công nhận lưu lượng hàng hóa không nhiều, không thường xuyên nên sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận địa điểm làm thủ tục nhưng cơ quan hải quan không công nhận một Đội Nghiệp vụ hoặc một Chi cục để thực hiện thủ tục hải quan mà chỉ giao cho một đơn vị thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng hóa. Mặt khác, thời gian tới, sau khi sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy theo mô hình tổ chức mới, Cục Hải quan sẽ thực hiện mô hình thông quan tập trung nên không bố trí một địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn, do vậy, Bộ Tài chính đề xuất:

- Bãi bỏ thủ tục công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn); như vậy sẽ giảm bớt một thủ tục thực hiện tại cấp Bộ như hiện nay.

- Đối với các cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn) mới được Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) công bố, Bộ Tài chính sẽ giao Cục Hải quan ra quyết định công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung như các khu vực cảng biển, cảng hàng không,...

- Đối với các địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn) đã được công nhận trước đây tiếp tục hoạt động như các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung.

Các đơn vị không có ý kiến phản đối về nội dung này.

3.2.2. Cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế

Thực hiện yêu cầu rà soát cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo chỉ đạo tại Kết luận 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP;

Thực hiện Nghị quyết số ... của Chính phủ về việc..., Bộ Tài chính đề xuất cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế gồm:

(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; Tạm dừng hoạt động/hoạt động kinh doanh trở lại; Thu hồi giấy chứng nhận; Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.

(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: vị trí, phần mềm quản lý, hệ thống camera.

Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế và quy định về quản lý đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế; việc kết nối

dữ liệu, hình ảnh camera giám sát hàng hóa kinh doanh miễn thuế đảm bảo kiểm tra giám sát hải quan và thông báo cách thức để doanh nghiệp thực hiện.

Theo đó:

- Các doanh nghiệp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm và thông báo cho cơ quan hải quan đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định trước khi hoạt động.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, nếu cơ quan hải quan không có ý kiến thì doanh nghiệp sẽ đưa kho, cửa hàng, quầy nhận hàng vào hoạt động.

- Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra việc kết nối, trao đổi dữ liệu, hình ảnh camera giám sát hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ đảm bảo đáp ứng việc kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan trước khi địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đưa vào hoạt động; giám sát hàng hóa trong hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế sau khi doanh nghiệp tự công bố đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế. Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp không đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn thì cơ quan Hải quan sẽ tạm dừng việc đưa hàng hóa ra, vào kho, cửa hàng cho đến khi khắc phục xong.

- Cơ quan hải quan thường xuyên giám sát tại địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế, định kỳ (03 hoặc 06 tháng) cơ quan hải quan kiểm tra các điều kiện của doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn đã công bố, nếu không đáp ứng điều kiện thì yêu cầu doanh nghiệp dừng hoạt động và khắc phục các nội dung chưa đáp ứng. Sau khi doanh nghiệp khắc phục các nội dung chưa đáp ứng thì thông báo cho cơ quan hải quan biết.

- Trong quá trình hoạt động nếu có chấm dứt hoạt động/tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại/ mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế, doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan và chịu trách nhiệm xử lý toàn bộ hàng hóa tồn đọng tại kho, cửa hàng theo quy định của pháp luật hải quan trước khi chấm dứt hoạt động/tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại/ mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế.

Đối với địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động. Trường hợp mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3.2.3. Cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kho bảo thuế

(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 1 thủ tục: công nhận hoạt động.

(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 2 nhóm điều kiện: vị trí phù hợp và có hệ thống quản lý hàng hoá, hệ thống camera; kim ngạch xuất khẩu, thời gian hoạt động, tuân thủ pháp luật, hệ thống thanh toán.

Hiện nay hoạt động của loại hình Kho bảo thuế đang được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 4, điểm a khoản 1 Điều 7, điểm đ khoản 3 Điều 22, Điều 61, 62, 63 Luật Hải quan. Tuy nhiên, khoản 7 Điều 17 Luật Thuế xuất khẩu,

thuế nhập khẩu năm 2016 quy định nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế. Hiện nay, các doanh nghiệp thực hiện nhập nguyên liệu, vật tư, linh kiện để sản xuất hàng hoá xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu. Do vậy, quy định kho bảo thuế tại Luật Hải quan không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và chính sách thuế. Theo số liệu thống kê thì cả nước hiện tại chỉ có 01 kho bảo thuế của Công ty TNHH Vietnam SAMHO (0300812669) đang hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, hiện nay Cục Hải quan đang trình các cấp có thẩm quyền dự thảo đề xuất bãi bỏ quy định về kho bảo thuế tại khoản 9 Điều 4 và các quy định liên quan tại điểm a khoản 1 Điều 7, điểm đ khoản 3 Điều 22, Điều 61, Điều 62, Điều 63 Luật Hải quan. Việc quy định thủ tục công nhận hoạt động của kho bảo thuế tại Nghị định của Chính phủ không còn phù hợp.

Căn cứ Nghị quyết ... dẫn trên, tại Phụ lục I.7, Chính phủ đã quy định “*IV. Không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP*”.

Theo đó, tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất không thực hiện thủ tục công nhận kho bảo thuế.

Đối với kho bảo thuế đã được thành lập và hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục được hoạt động cho đến khi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan được ban hành và thực hiện theo quy định tại Luật đó.

3.3. Về thủ tục công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động đối với kho, bãi, địa điểm

3.3.1. Quy định hiện hành:

a) Về phạm vi áp dụng của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 67/2020/NĐ-CP: “*1. Nghị định này quy định chi tiết về điều kiện công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; 2. Cửa hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này phải tuân thủ theo các quy định pháp luật khác có liên quan.*”

b) Về hồ sơ, trình tự công nhận:

b.1) Về hồ sơ:

Theo quy định tại Nghị định 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 67/2020/NĐ-CP thì về cơ bản hồ sơ đề nghị công nhận đối với các địa điểm nêu trên gồm 04 loại chứng từ:

- Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp (trừ kho xăng dầu)

- Sơ đồ thiết kế khu vực địa điểm, kho, bãi thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản chụp.

Ngoài ra:

- Quyết định công bố mở cảng cạn của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: 01 bản chụp.

- Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế hoặc văn bản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics đối với trường hợp công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics: 01 bản chụp.

* Đánh giá quá trình thực hiện:

Về cơ bản, khi đề nghị công nhận, tương ứng với từng loại kho, bãi, địa điểm, các doanh nghiệp đều nộp đầy đủ bộ hồ sơ theo quy định nêu trên. Tuy nhiên, do số lượng hồ sơ lớn, nhiều chứng từ, có những loại chứng từ in trên giấy A0 (sơ đồ thiết kế) nên thủ tục hành chính này chưa thể thực hiện trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến và các doanh nghiệp vẫn nộp hồ sơ thông qua bộ phận Một cửa.

b.2) Về trình tự thực hiện:

Về cơ bản trình tự thực hiện cũng giống nhau và trải qua các bước:

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị, gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan hải quan đến Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan).

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định công nhận hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nếu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.

* Đánh giá quá trình thực hiện:

Qua thời gian thực hiện cho thấy, thực tế là doanh nghiệp nộp hồ sơ lên Tổng cục, về cơ bản các trường hợp kiểm tra thực tế thì Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) giao lại cho Hải quan địa phương thực hiện và gửi báo cáo kết

quả về, điều này dẫn đến bất cập hồ sơ vòng đi vòng lại, doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Tổng cục, sau đó lại về địa phương để kiểm tra thực tế, dẫn đến thời gian xử lý thường kéo dài, ảnh hưởng đến quá trình kinh doanh sản xuất của doanh nghiệp. Do vậy, cần sửa đổi cho phù hợp.

3.3.2. Ý kiến đề xuất xây dựng Dự thảo Nghị định thay thế:

Để đơn giản thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp cho địa phương trong công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và nâng cao ý thức tự khai tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp, Cục Hải quan đề xuất:

(1) Đối với hồ sơ đề nghị công nhận

Chỉ quy định doanh nghiệp phải nộp Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm. Tuy nhiên, Cục Hải quan sẽ rà soát để bổ sung đầy đủ các chỉ tiêu thông tin cần thiết để đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan, như:

Bãi bỏ các chứng từ gửi kèm bộ hồ sơ, thay vào đó, tại dự thảo Nghị định sẽ quy định chi tiết các điều kiện doanh nghiệp phải đáp ứng như: có hệ thống camera giám sát kết nối với cơ quan hải quan đảm bảo quan sát toàn bộ phạm vi kho bãi, địa điểm; phần mềm kết nối quản lý hàng hóa ra vào, lưu giữ; kho bãi đáp ứng yêu cầu giám sát hải quan; đất phải sử dụng đúng mục đích dùng cho kinh doanh dịch vụ, kho, bãi, nhà xưởng; phải đảm bảo hệ thống PCCC theo quy định của pháp luật,...

Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên trong suốt quá trình hoạt động. Cơ quan hải quan sẽ kiểm tra đối chiếu với thực tế; trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình chứng từ chứng minh.

Một số đơn vị có ý kiến về việc cần yêu cầu, quy định rõ các loại chứng từ, tài liệu do doanh nghiệp cung cấp trong quá trình đề nghị công nhận hoạt động. Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Thực hiện Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã nêu: *“Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ... đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công”*; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ đã nêu: *“Cắt giảm đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính”*.

Bộ Tài chính đã rà soát các loại tài liệu, chứng từ trong bộ hồ sơ hiện hành quy định tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 68/2016/NĐ-CP để đánh giá các loại chứng từ thực sự cần thiết phải có liên quan đến hoạt động

của kho bãi, địa điểm, còn các chứng từ, tài liệu theo quy định về pháp luật liên quan khác thì cơ quan hải quan chỉ kiểm tra, đối chiếu khi cần xác nhận việc tuân thủ của doanh nghiệp (ví dụ về việc công tác quản lý phòng cháy chữa cháy thuộc chức năng của cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy; quản lý về đăng ký doanh nghiệp/đăng ký đầu tư thuộc quản lý của cơ quan đăng ký doanh nghiệp; quản lý về đất đai/quy hoạch thuộc chức năng của uỷ ban nhân dân các cấp...).

(2) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Công Dịch vụ công trực tuyến. Đối với các chứng từ chứng minh đảm bảo các điều kiện giám sát hải quan theo quy định, doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ xuất trình cho cơ quan hải quan để kiểm tra khi có yêu cầu.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra. Nếu thông tin trên đơn chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến; trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

- Đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận; trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan thì báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến, kèm sơ đồ kho bãi đề Cục trưởng Cục Hải quan ra quyết định công nhận.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.

Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.

(3) Đánh giá tác động về TTHC:

- Giảm số lượng TTHC:

+ Quy định tại Nghị định hiện hành gồm 9 nhóm thủ tục công nhận theo nhóm kho bãi, địa điểm: (1) cửa hàng miễn thuế, (2) kho ngoại quan, (3) kho bảo thuế, (4) địa điểm thu gom hàng lẻ, (5) kho xăng dầu, (6) kho hàng không kéo dài, (7) địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu thành lập trong nội địa, (8) địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập

khẩu ở khu vực biên giới, (9) kho bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế;

+ Tại dự thảo Nghị định thay thế, dự kiến bãi bỏ 03 thủ tục công nhận (địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn do Bộ Tài chính công nhận, kho bảo thuế, kinh doanh hàng miễn thuế), cắt giảm 08 thủ tục (không phân theo từng nhóm loại hình kho bãi, địa điểm như hiện hành), gộp toàn bộ thủ tục công nhận chỉ còn 01 thủ tục (thực hiện tại Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế), 02 cấp quyết định (tuỳ theo loại hình kho, bãi, địa điểm), cụ thể:

- Giảm số lượng chứng từ bao gồm: (1) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; (2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp; (3) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế/Văn bản cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics; bên cạnh đó không yêu cầu các tài liệu mô tả như Hợp đồng cung cấp phần mềm, hợp đồng camera giám sát.

- Giảm thời gian xử lý: quy định hiện nay tổng thời gian thực hiện thủ tục công nhận trong vòng 15 ngày, giảm còn 12 ngày;

- Giảm 01 cấp xử lý cụ thể là: Giảm bước nộp hồ sơ, xử lý hồ sơ và kiểm tra thực tế. Theo đó, Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận đề nghị của DN, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế. Trường hợp đáp ứng thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo về Cục Hải quan ban hành Quyết định với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan, trường hợp không đáp ứng thì có văn bản trả lời Doanh nghiệp.

(4) Về hồ sơ, trình tự thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt

- Về số lượng TTHC: hiện gồm 2 thủ tục: (1) thu hẹp, mở rộng cửa hàng miễn thuế, (2) các địa điểm còn lại. Dự thảo Nghị định thay thế cắt giảm thủ tục đối với hàng miễn thuế, chỉ còn 01 thủ tục cho nhóm kho bãi, địa điểm còn lại, 02 cấp xử lý tại cấp Cục Hải quan/Chi cục hải quan.

- Giảm thời gian xử lý: quy trình hiện nay khi doanh nghiệp gửi hồ sơ về Cục Hải quan, Cục Hải quan giao Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra thực tế, có văn bản báo cáo về Cục Hải quan ra quyết định; dự kiến dự thảo mới quy định doanh nghiệp gửi hồ sơ về Chi cục Hải quan khu vực và thực hiện kiểm tra; Đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định; trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan thì báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến, kèm sơ đồ kho bãi để Cục trưởng Cục Hải quan ra quyết định; theo đó dự kiến giảm 50% thời gian xử lý do doanh nghiệp thực hiện trực tiếp tại Chi cục Hải quan khu vực. Quy trình xử lý tương tự như đối với thủ tục công nhận nêu trên.

- Giảm 01 cấp xử lý cụ thể là: Giảm bước nộp hồ sơ, xử lý hồ sơ và kiểm tra thực tế. Theo đó, Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận đề nghị của DN, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế. Trường hợp đáp ứng thì Chi cục trưởng Chi cục Hải

quan khu vực ra quyết định đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo về Cục Hải quan ban hành QĐ với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan, trường hợp không đáp ứng thì có văn bản trả lời DN.

(5) Điện tử hóa hồ sơ, chứng từ: theo dự thảo quy định 100% các TTHC được thực hiện trên hệ thống điện tử, trừ việc kiểm tra đáp ứng điều kiện giám sát và lập biên bản chứng nhận. Theo đó, doanh nghiệp nộp hồ sơ trên hệ thống DVCTT, Chi cục Hải quan khu vực, Cục Hải quan sẽ trả kết quả về tài khoản của doanh nghiệp trên hệ thống DVCTT.

(6) Về thẩm quyền của Chính phủ và Cục Hải quan:

a) Theo ý kiến của một số đơn vị, cần thiết làm rõ cơ sở để Chính phủ quy định chi tiết các nội dung tại dự thảo này.

Bộ Tài chính xin giải trình nội dung này như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 7, khoản 4 Điều 62, Điều 104 Luật Hải quan giao “Chính phủ quy định chi tiết các điều, khoản được giao trong Luật”; khoản 8 Điều 7 Luật Đầu tư 2025 giao “Chính phủ quy định về việc công bố và kiểm soát điều kiện đầu tư kinh doanh”.

Theo đó, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 68/2020/NĐ-CP đảm bảo cơ sở quy định về thẩm quyền ban hành của Chính phủ.

b) Về việc giao chức năng nhiệm vụ của Cục Hải quan cần đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025:

Bộ Tài chính xin giải trình nội dung này như sau:

Thực hiện quy định tại điểm c, điểm g khoản 3 Điều 22, khoản 3 Điều 62, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan (nay là Cục trưởng Cục Hải quan) được giao thẩm quyền, trách nhiệm quyết định thành lập, hoạt động, tạm dừng, chấm dứt các loại hình kho bãi, địa điểm.

(7) Đối với nội dung về phương án bãi bỏ/cắt giảm/đơn giản hoá các thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 27/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có 13 phương án cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hiện đang quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. Đồng thời, để triển khai Nghị quyết 66/NQ-CP cũng như tại Nghị quyết số 66.16/NQ-CP của Chính phủ 2026 về cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, Bộ Tài chính cũng đã đưa các nội dung đề xuất điều kiện, thủ tục, hồ sơ đối với nhóm ngành nghề kinh doanh kể trên.

Bộ Tài chính đã thể hiện đầy đủ tại dự thảo Nghị định trình kèm.

3.4. Về các nội dung quy định chi tiết tại Nghị định thay thế

(i) Về vị trí hoạt động của các loại hình kho bãi, địa điểm:

- Kế thừa các quy định về vị trí được phép thành lập kho bãi, địa điểm đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 và thực hiện ổn định hiện nay; dự thảo Nghị định lần này có bổ sung một số địa điểm theo các Nghị quyết của Quốc hội, các khu vực được quy hoạch nhằm tạo điều kiện cho việc phát triển các hoạt động logistics, giao nhận hàng hóa, cụ thể:

- Đối với kho chứa xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu: Xăng dầu và khí đốt là mặt hàng đặc thù, việc phân phối hệ thống kho chứa phải được thực hiện theo quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt (Quyết định số 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050).

Do đó đối với các loại kho chứa xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm: kho dầu mồi, kho ngoại quan, kho tuyến sau và kho sân bay,...) phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền. Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, khí khác (ngoại trừ khí đốt quốc gia), điều kiện về vị trí giống như điều kiện về vị trí đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung.

- Đối với loại hình kho ngoại quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: bổ sung phạm vi công nhận tại các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố hoặc tương đương trở lên phê duyệt.

- Đối với loại hình kho hàng không kéo dài, tại dự thảo đã điều chỉnh thành Kho hàng hoá hàng không để phù hợp với quy định của pháp luật về hàng không, để tạo điều kiện cho hoạt động vận chuyển hàng hóa ngày càng phát triển, đề nghị cho phép mở rộng địa bàn các địa điểm này không giới hạn khoảng cách 50km tính từ các cảng hàng không quốc tế như hiện nay. Cụ thể: Kho hàng hoá hàng không được công nhận tại khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế); trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất; trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Đối với loại hình địa điểm thu gom hàng lẻ: Để tạo điều kiện cho phát triển loại hình dịch vụ địa điểm thu gom hàng lẻ, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp tại các địa bàn có hoạt động xuất nhập khẩu, giao nhận hàng hoá (nhưng không nằm trong các KCN), tại dự thảo Nghị định có bổ sung phạm vi hoạt động của CFS trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh: Bổ sung vị trí công nhận trong khu vực: cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; cảng cạn; trong khu vực

được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

(ii) Về diện tích

Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho, bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, hoạt động mang tính thời vụ, thiếu đồng bộ gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.

Dự thảo quy định đề phù hợp với thực tiễn triển khai Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. Dự thảo có điều chỉnh tăng quy định về diện tích tối thiểu của một số kho bãi, địa điểm, tuy nhiên việc sửa đổi quy định về diện tích các kho, bãi, địa điểm theo hướng mở rộng diện tích nhằm đáp ứng được lưu lượng hàng hóa, phương tiện vào ra, đảm bảo cơ sở hạ tầng đủ diện tích trang bị các loại máy móc thiết bị hiện đại, tiên tiến, công nghệ cao hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát, thay thế việc quản lý trực tiếp.

Loại kho, bãi, địa điểm	Quy định tại NĐ68 được sửa đổi, bổ sung tại NĐ67	Đề xuất nội dung sửa đổi		
		Cảng hàng không quốc tế	Cảng biển và các cửa khẩu khác	Các khu vực khác (bao gồm: ICD, KCN, KCX, Khu thương mại tự do,...)
Kho ngoại quan (chứa hàng thông thường)	<p>- Trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng cạn, cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế phải có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m²;</p> <p>- Trong khu công nghiệp phải có diện tích khu đất tối thiểu 4.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m²;</p>	1.000 m ²	5.000 m ²	10.000 m ²

	<i>- Không thuộc trường hợp quy định tại điểm trên phải có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m²;</i>				
Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh	<i>Kho ngoại quan chuyên dùng có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m² hoặc thể tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m³;</i>		1.000 m ²	2.000 m ²	5.000 m ²
Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng	<i>Kho ngoại quan chuyên dùng có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m² hoặc thể tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m³;</i>		5.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 1.000 m ³	10.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m ³	10.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m ³
Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng	<i>Bãi ngoại quan phải có diện tích tối thiểu 10.000 m², không yêu cầu diện tích kho.</i>		10.000 m ²	10.000 m ²	10.000 m ²
Địa điểm thu gom hàng lẻ	Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi	<i>Địa điểm thu gom hàng lẻ có diện tích kho tối thiểu 1.000 m² không bao gồm bãi và các công trình phụ trợ, phải có hàng rào ngăn cách với khu vực xung quanh.</i>	1.000 m ²	3.000 m ²	5.000 m ²
	Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thu gom (thuê lại kho bãi của Doanh nghiệp		1.000 m ²	1.000 m ²	1.000 m ²

	kinh doanh kho bãi)			
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung	<p>- Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung có diện tích khu đất tối thiểu 10.000 m²”</p> <p>- Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m². Các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới nằm tại khu vực khác có diện tích khu đất tối thiểu 3.000 m².”</p> <p>- Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa thuộc quyết định công bố mở, thành lập cảng biển, cảng thủy nội địa, diện tích công nhận được xác định theo đề nghị công nhận của doanh nghiệp;</p> <p>- Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa nằm trong quy hoạch cảng hàng không quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất phải có diện tích khu đất tối thiểu 1.000 m². Đối với các cảng hàng không quốc tế còn lại và cảng hàng không nội địa được phép khai thác chuyển bay quốc tế, kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan phải có diện tích khu đất tối thiểu 500 m²;</p>	2.000 m ²	20.000 m ² trong khu vực cảng biển 5.000 m ² trong khu vực cửa khẩu khác	20.000 m ²

	- Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa nằm trong khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế phải có diện tích khu đất tối thiểu 1.000 m ² .”			
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính	- Đối với địa điểm trong khu vực cửa khẩu đường bộ quốc tế, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế có diện tích khu đất tối thiểu là 1.000 m ² ;	1.000 m ²	1.000 m ²	1.000 m ²
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh	- Đối với địa điểm trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics có diện tích khu đất tối thiểu là 5.000 m ² ; - Đối với địa điểm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế có từ 02 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh hoạt động trở lên có diện tích khu đất tối thiểu là 5.000 m ² . Trường hợp địa điểm nằm trong quy hoạch này chỉ có 01 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh hoạt động thì diện tích khu đất tối thiểu là 2.000 m ² ; - Đối với các địa điểm chỉ có doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính hoạt động thì diện tích khu đất tối thiểu là 500 m ² và diện tích sàn sử dụng tối thiểu là 1.000 m ² .	5.000 m ²	5.000 m ²	5.000 m ²
Kho hàng không kéo dài	Kho hàng không kéo dài để lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được vận chuyển bằng đường hàng không qua sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất phải có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m ² (bao gồm			5.000 m ²

	<i>kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 2.000 m². Đối với các cảng hàng không quốc tế còn lại và cảng hàng không nội địa được phép khai thác chuyển bay quốc tế, kho hàng không kéo dài phải có diện tích khu đất tối thiểu 2.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m².</i>			
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất	Không có quy định về diện tích tối thiểu (theo Đề nghị của doanh nghiệp)	5.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m ³	10.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m ³	10.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m ³

(iii) Tổng hợp các điều kiện về kiểm tra, giám sát hải quan:

- Về việc phân tách giữa các khu vực trong kho bãi, địa điểm: ghi nhận sự cần thiết phải phân tách giữa các khu vực trong địa bàn hoạt động của các doanh nghiệp có phát sinh cả hoạt động kinh doanh dịch vụ xuất nhập khẩu và dịch vụ hàng nội địa, tuy nhiên cũng cần xem xét đến đặc thù của các cảng, kho bãi (như cảng ít phát sinh hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh) để quy định việc bố trí lối đi riêng và tách biệt khu vực tập kết hàng hóa xuất nhập khẩu với hàng nội địa.

- Về hệ thống camera giám sát:

Các khu vực kho, bãi, địa điểm hiện nay đều được lắp đặt hệ thống camera giám sát có kết nối với cơ quan hải quan, tuy nhiên, vị trí lắp đặt, điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu kết nối không thống nhất, dữ liệu lưu giữ, chất lượng hình ảnh không tốt, gây khó khăn trong việc quản lý của cơ quan hải quan.

Do vậy, tại dự thảo Nghị định, đề xuất quy định:

"b) Về hệ thống camera giám sát hải quan

Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:

b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);

b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;

b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.”

Đồng thời các hình ảnh từ camera của doanh nghiệp được cơ quan hải quan quản lý, giám sát trực tuyến.

- Về phần mềm quản lý: Theo quy định hiện nay, các địa điểm, kho, bãi, các doanh nghiệp đều có cài đặt phần mềm quản lý hàng hóa đưa vào, đưa ra và có kết nối với cơ quan hải quan và không có vướng mắc phát sinh. Do vậy, tại dự thảo Nghị định thay thế, đề xuất tiếp tục kế thừa quy định nêu trên, trong đó, đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng).

“a) Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);”

Để có cơ sở cho doanh nghiệp triển khai thực hiện, tại dự thảo Nghị định giao trách nhiệm của Cục trưởng Cục Hải quan:

“3. Cục trưởng Cục Hải quan:

a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác.”

- Giải trình chung về điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan: thực tế hiện nay hệ thống kho, bãi, địa điểm được trang bị nhiều thiết bị hiện đại, đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan và theo chuẩn mực quốc tế, tạo điều kiện cho các hoạt động giao nhận, logistics và đảm bảo chuỗi cung ứng hàng hóa, doanh nghiệp đều đã đang thực hiện các nội dung này trong hoạt động quản lý nghiệp vụ kinh doanh hạ tầng kho bãi lưu giữ hàng hoá của doanh nghiệp, không hoàn toàn là các nội dung phát sinh mới, dự thảo xây dựng nhằm mục đích chuẩn hoá, đồng bộ hoá việc thực thi quy trình, thủ tục hải quan nói chung.

- Quy định về kho tạm giữ hàng hóa vi phạm

Thực tế qua theo dõi hoạt động thời gian qua cho thấy, các kho, bãi, địa điểm đều có khu vực lưu giữ hàng vi phạm, diện tích từ 30-100 m², tuy nhiên, trong quá trình kiểm tra, lượng hàng hóa lưu giữ tại khu vực này không đáng kể (chủ yếu là hàng hóa tồn đọng quá thời hạn làm thủ tục hải quan tại các khu vực cảng biển, cảng hàng không hiện các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng có bố trí lưu giữ để chờ xử lý). Tuy nhiên, để đảm bảo trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm phải bố trí khu vực này, tại dự thảo Nghị định, đề xuất quy định:

“Bố trí khu vực riêng biệt trong kho bãi, địa điểm để lưu giữ hàng hóa quá thời hạn làm thủ tục hải quan, hàng hóa vi phạm, hàng hoá bị tạm giữ chờ xử lý khi có phát sinh theo yêu cầu và chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí phát sinh có liên quan đến khi hoàn thành việc xử lý hàng hoá, tài sản theo quy định của pháp luật.”

- Về văn phòng làm việc của cơ quan hải quan

Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 đều có quy định doanh nghiệp chịu trách nhiệm bố trí văn phòng làm việc của cơ quan hải quan tại các kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận; khu vực này có diện tích từ 20-50m², được bố trí bàn ghế, thiết bị văn phòng, máy tính, màn hình giám sát,...; mỗi kho bố trí từ 2-3 công chức hải quan để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hải quan.

Theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, thì mỗi công chức được bố trí diện tích tối đa 15m²/người. Căn cứ quy định trên, đề xuất quy định diện tích tối thiểu khu vực văn phòng làm việc của cơ quan hải quan tại các kho, bãi, địa điểm là 30 m² tại Mẫu số 01 tại Phụ lục đính kèm dự thảo Nghị định.

(iv) Về thẩm quyền ban hành quyết định công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm

- Căn cứ quy định tại Luật Hải quan; khoản 3 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 thì: “cơ quan hải quan công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan”;

- Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-TW, các chủ trương của Đảng, Nhà nước, trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ về việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, theo đó, Cục Hải quan đề xuất tại Nghị định này:

+ Đối với kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: thẩm quyền quyết định công nhận của Cục trưởng Cục Hải quan theo quy định tại Luật Hải quan hiện hành.

Năm 2026, khi xây dựng Luật Hải quan sửa đổi (đồng nghĩa với các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật cũng phải sửa đổi, thay thế), Cục Hải quan đề

xuất phân cấp cho Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực thẩm quyết quyết định công nhận đối với các kho, bãi, địa điểm nêu trên.

+ Đối với các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu bao gồm Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh; Kho hàng hoá hàng không; Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất: Phân cấp Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực có thẩm quyền quyết định công nhận.

Tương tự với các trường hợp mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt.

(v) Việc tuân thủ của các doanh nghiệp:

Tại dự thảo Nghị định có bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm. Cụ thể:

- Hiện nay, việc duy trì, kiểm tra định kỳ công tác phòng cháy chữa cháy tại các kho bãi, địa điểm trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; do đó, việc đáp ứng điều kiện phòng cháy chữa cháy thuộc trách nhiệm tuân thủ của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm; doanh nghiệp phải xuất trình kịp thời theo yêu cầu của cơ quan hải quan trong trường hợp cần thiết. Đề xuất không xếp vào nhóm điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan.

- Về quyền sử dụng đất và công trình trên đất: Doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm phải chịu trách nhiệm về quyền sử dụng đất, công trình trên đất, kho tàng bên bãi và sử dụng đúng với mục đích cho kinh doanh kho, bãi, địa điểm, xuất trình các chứng từ, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan hải quan khi cần đối chiếu.

- Bổ sung quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc duy trì các vị trí lắp đặt trang thiết bị chuyên dùng khác tại kho, bãi, địa điểm.

- Khi có kế hoạch thay đổi thông tin hoạt động, doanh nghiệp cần thông báo trước đến cơ quan hải quan phụ trách quản lý trực tiếp trên địa bàn để theo dõi, giám sát (bao gồm thay đổi về thông tin chủ sở hữu, diện tích kho bãi địa điểm, bố trí các khu vực nhập-xuất-lưu kho hàng hóa, chuyên đổi công năng công trình, cải tạo, sửa chữa, xây dựng thêm, coi mới).

- Trường hợp doanh nghiệp đổi tên, thay đổi thông tin đăng kí kinh doanh cần có văn bản thông báo về cơ quan Hải quan để điều chỉnh thông tin liên quan. Trường hợp cần xác nhận nội dung thay đổi thì có văn bản gửi cho cơ quan hải quan nơi ra quyết định công nhận để có văn bản xác nhận.

- Đối với các địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh, nếu có phát sinh hoạt động cho doanh nghiệp khác thuê để thực hiện các dịch vụ trong kho, bãi, địa điểm, doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm phải có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan khu vực nơi quản lý. Chi cục Hải quan khu vực nơi quản lý kiểm tra các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 3 Điều 4

Nghị định này để trả lời doanh nghiệp bằng văn bản. Trường hợp đáp ứng điều kiện, báo cáo Cục Hải quan cấp mã địa điểm, cập nhật thông tin trên hệ thống.

Đối với các doanh nghiệp thuê lại kho bãi để thực hiện dịch vụ nhưng không sử dụng trang thiết bị kỹ thuật của doanh nghiệp cho thuê thì phải tự trang bị, lắp đặt máy móc thiết bị đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định này.

(vi) Về ý kiến của các đơn vị

- Về một số ý kiến liên quan đến việc cần quy định rõ các loại hồ sơ (như Giấy chứng nhận liên quan đến doanh nghiệp), điều kiện (theo pháp luật khác) để áp dụng, đảm bảo không mâu thuẫn, chồng chéo, khả thi khi Nghị định được ban hành.

Bộ Tài chính xin giải trình như sau:

Đối với nội dung về hồ sơ lưu tại doanh nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm cần đáp ứng các quy định của pháp luật liên quan về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, phòng cháy chữa cháy, pháp luật đất đai và doanh nghiệp chịu trách nhiệm về việc tuân thủ các quy định này, xuất trình các tài liệu trong trường hợp cần thiết để xác định việc đáp ứng quy định.

Các ý kiến tham gia về nội dung dự thảo: được tiếp thu, giải trình chi tiết tại Bảng giải trình kèm theo Tờ trình này.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)*

Không có

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Nguồn nhân lực

- Công chức thuộc cơ quan hải quan các cấp (Cục Hải quan, Chi cục hải quan khu vực) liên quan đến việc thực hiện thủ tục hành chính công nhận hoạt động kinh doanh kho, bãi, địa điểm.

- Cán bộ, công nhân viên của các doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm.

2. Nguồn tài chính

Nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian trình thông qua/ban hành

Dự kiến trình Chính phủ ban hành Nghị định trong tháng 6/2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định

số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan), Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan);

2. Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ;

3. Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành Bản so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;

4. Báo cáo đánh giá tác động của chính sách dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan), kèm theo Phụ lục rà soát chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo; văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo; các tài liệu minh họa thủ tục hành chính liên quan, bao gồm Báo cáo chung, Danh mục Thủ tục hành chính chung, Thủ tục hành chính chi tiết, Chi phí tuân thủ);

5. Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự án, dự thảo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, CHQ (06b).

BỘ TRƯỞNG

Số:/2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

NGHỊ ĐỊNH

Quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bru chính số 49/2010/QH12;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về việc thành lập và hoạt động kho, bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định chi tiết về điều kiện, thủ tục công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, bao gồm:

a) Kho ngoại quan;

b) Địa điểm thu gom hàng lẻ (CFS);

c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, bao gồm:

c.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung;

c.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính;

c.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh;

c.4) Kho hàng hóa hàng không;

c.5) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất.

2. Kho bãi, địa điểm quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này phải tuân thủ theo các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm; doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ tại kho bãi, địa điểm.

2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan.

2. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát đối với thư, gói, kiện hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu được gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính số 49/2010/QH12.

3. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu bao gồm thư, gói, kiện hàng hoá gửi qua dịch vụ bưu chính và hàng hoá gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh.

4. Kho hàng hóa hàng không là khu vực kho, bãi ngoài cửa khẩu để lưu giữ hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu được vận chuyển bằng đường hàng không chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan.

5. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất là khu vực kho lưu giữ xăng dầu, khí, hóa chất hoặc các loại hàng hóa khác ở thể khí hoặc thể lỏng khi giao nhận tại địa điểm xếp/dỡ hàng được bơm trực tiếp từ phương tiện vào bồn, bể hoặc ngược lại; là nơi thương nhân lưu giữ, bảo quản hàng nhập khẩu, tạm nhập hoặc sử dụng hàng hoá lưu giữ trong kho để xuất khẩu, tái xuất.

6. Kho ngoại quan chuyên dùng là kho ngoại quan theo quy định tại Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 được sử dụng để lưu giữ: hàng đông lạnh; xăng dầu, khí, chất lỏng; hàng rời,

hàng hóa siêu trường, siêu trọng; hóa chất, các loại hàng hóa có yêu cầu lưu giữ đặc biệt/riêng biệt theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ CÔNG NHẬN, THU HẸP, MỞ RỘNG, TẠM DỪNG, CHẤM DỨT KHO BÃI, ĐỊA ĐIỂM

Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm

1. Điều kiện về vị trí

a) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

b) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh:

b.1) Trong khu vực: cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; cảng cạn;

b.2) Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

b.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính được công nhận tại các khu vực theo đề nghị của doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính số 49/2010/QH12.

d) Kho hàng hóa hàng không:

d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế);

d.2) Trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;

d.3) Trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

d.4) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, các loại khí khác (ngoài khí đốt quốc gia), vị trí phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản này.

2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)

a) Kho ngoại quan:

a.1) Kho ngoại quan tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 5.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m²;

a.2) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 2.000 m², các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

a.3) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 1.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³;

a.4) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng có diện tích tối thiểu 10.000 m².

b) Địa điểm thu gom hàng lẻ tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 3.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²; kho chứa hàng của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thu gom (thuê lại kho bãi của Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi) có diện tích tối thiểu 1.000 m².

c) Kho hàng hóa hàng không có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m².

d) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

d.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng biển, cảng cạn, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics hoặc các khu vực khác có diện tích tối thiểu 20.000 m²;

d.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

d.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 2.000 m².

đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính có diện tích tối thiểu 1.000 m².

e) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh có diện tích tối thiểu 5.000 m².

g) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³.

3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan

a) Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);

b) Về hệ thống camera giám sát hải quan

Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:

b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);

b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;

b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.

4. Đối với các Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyển tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng thì không yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này trừ điều kiện về hệ thống quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm

1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này

a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.

Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.

7

2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này

a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm; Nếu không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.

Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm

1. Trách nhiệm của doanh nghiệp

a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liên kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.

2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan

Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.

Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm

D

1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động

a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;

b) Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;

c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;

d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng

a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.

b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.

c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.

3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm

1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động

a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;

b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;

c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;

d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

đ) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt

Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động; quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này.

Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

Mục 2

TỜ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho cơ quan hải quan và lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện khi thực hiện thủ tục đề nghị công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Nghị định này. Tuân thủ quy định của pháp luật đối với dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), quy định về phòng cháy chữa cháy và chịu trách nhiệm duy trì, kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật; các chứng từ về quyền sử dụng đất, công trình trên đất và sử dụng đúng với mục đích cho kinh doanh kho bãi, địa điểm; lưu giữ, xuất trình cho cơ quan hải quan khi có yêu cầu.

2. Trường hợp có thay đổi về hiện trạng kho bãi, địa điểm so với thông tin đã cung cấp cho cơ quan hải quan, trong thời hạn 03 ngày làm việc, phải thông báo cho Hải quan quản lý, giám sát hoạt động của kho bãi, địa điểm.

3. Khi có thay đổi thông tin về doanh nghiệp trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, thay đổi chủng loại hàng hóa lưu giữ (trong Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng), doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, kho, bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho, bãi, địa điểm, phải thông báo cho cơ quan hải quan để cập nhật thông tin vào hệ thống phục vụ theo dõi, quản lý. Trường hợp cần xác nhận nội dung thay đổi thì có văn bản gửi cho cơ quan hải quan nơi ra quyết định công nhận để có văn bản xác nhận.

4. Bố trí khu vực riêng biệt trong kho bãi, địa điểm để lưu giữ hàng hóa quá thời hạn làm thủ tục hải quan, hàng hóa vi phạm, hàng hoá bị tạm giữ chờ xử lý khi có phát sinh theo yêu cầu và chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí phát sinh có liên quan đến khi hoàn thành việc xử lý hàng hoá, tài sản theo quy định của pháp luật.

5. Đảm bảo duy trì hoạt động bình thường, lưu trữ dữ liệu trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động; trường hợp bị sự cố phải khắc phục và thông báo ngay cho Hải quan quản lý kho bãi, địa điểm để có biện pháp giám sát, quản lý phù hợp.

6. Bố trí nơi làm việc của cơ quan hải quan quản lý kho bãi, địa điểm và vị trí, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của cơ quan hải quan.

7. Đối với các địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh, nếu có phát sinh hoạt động cho doanh nghiệp khác thuê để thực hiện các dịch vụ trong kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm phải có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan khu vực nơi quản lý. Chi cục Hải quan khu vực nơi quản lý kiểm tra các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 3 Điều 4 Nghị định này để trả lời doanh nghiệp bằng văn bản. Trường hợp đáp ứng điều kiện, báo cáo Cục Hải quan cấp mã địa điểm, cập nhật thông tin trên hệ thống.

Đối với các doanh nghiệp thuê lại kho bãi, địa điểm để thực hiện dịch vụ nhưng không sử dụng trang thiết bị kỹ thuật của doanh nghiệp cho thuê thì phải tự trang bị, lắp đặt máy móc thiết bị đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định này.

Trường hợp kho bãi, địa điểm bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định này thì các mã kho bãi, địa điểm cũng bị tạm dừng, thu hồi trên hệ thống.

8. Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm đã được cơ quan hải quan ra quyết định công nhận có nhu cầu chuyển nhượng cho doanh nghiệp khác tiếp tục kinh doanh hoặc di chuyển đến vị trí khác thì thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 8 Nghị định này và công nhận kho bãi, địa điểm mới theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

9. Chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các hành vi vi phạm do cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng khác phát hiện, xử lý trong quá trình hoạt động hoặc sau khi đã bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động.

10. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hải quan và pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động của kho bãi, địa điểm.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan hải quan

1. Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực:

a) Đảm bảo các điều kiện kết nối, trao đổi dữ liệu tờ khai hải quan giữa hệ thống quản lý, giám sát hải quan với hệ thống thông tin quản lý hàng hóa của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm nhằm tạo điều kiện thông quan, giải phóng hàng hóa nhanh chóng, thuận lợi.

b) Theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm liên quan đến công tác quản lý, giám sát hải quan trong quá trình hoạt động, cập nhật thông tin trên hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử khi có thay đổi, bổ sung.

c) Định kỳ 01 năm/01 lần hoặc đột xuất, cơ quan hải quan ra quyết định công nhận tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động, kiểm tra việc đảm bảo các điều kiện của kho bãi, địa điểm trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ nhằm bảo đảm hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

d) Tổ chức giám sát tình hình hoạt động của kho bãi, địa điểm thông qua hệ thống camera giám sát và hệ thống quản lý hàng hóa của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm có kết nối với cơ quan hải quan dựa trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Hải quan quản lý kho bãi, địa điểm:

a) Xây dựng cơ chế phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm trong việc tổ chức giám sát hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ và lắp đặt trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan.

b) Chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, quản lý hoạt động của kho bãi, địa điểm; hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm thường xuyên duy trì và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Cục trưởng Cục Hải quan:

a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác.

b) Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động của các kho bãi, địa điểm quy định tại Nghị định này theo kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

2. Bãi bỏ các Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm

làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các trường hợp đã được công nhận, hoạt động trước khi Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục duy trì, đảm bảo các điều kiện công nhận theo quy định tại các Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

2. Đối với hồ sơ đề nghị công nhận, mở rộng, thu hẹp, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì thực hiện theo quy định tại các Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

3. Đối với địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, nếu mở rộng, thu hẹp, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện như đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định này.

Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

và các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

PHỤ LỤC

MẪU QUẢN LÝ HẢI QUAN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH KHO BÃI, ĐỊA ĐIỂM LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN, TẬP KẾT, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN

(Kèm theo Nghị định số..../2026/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị công nhận/mở rộng/thu hẹp/tạm dừng/chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm.
-----------	---

Mẫu số 01. Đơn đề nghị công nhận/mở rộng/thu hẹp/tạm dừng/chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm.

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ (1)

Kính gửi: Chi cục Hải quan khu vực.

1. Thông tin về doanh nghiệp đề nghị

- Tên doanh nghiệp:.....
- Mã số thuế:.....
- Trụ sở chính tại:.....
- Số điện thoại: Số fax:
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/chứng nhận đầu tư...(2).....
số:..... ngày... tháng ... năm ;

Cơ quan cấp:.....

Ngành nghề kinh doanh: (Chỉ ngành nghề kinh doanh liên quan đến kho, bãi, địa điểm và ngành nghề kinh doanh liên quan đến mặt hàng xăng dầu, khí, hóa chất).

2. Thông tin về điều kiện công nhận:

a) Về vị trí: kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận:

b) Về diện tích sàn tối thiểu:

Tổng diện tích khu vực kho, bãi, địa điểm đề nghị: m². Trong đó:

- Diện tích kho chứa hàng: m²;
- Diện tích bãi: m²;
- Diện tích kho chứa tang vật vi phạm:..... m²;
- Nơi làm việc của Hải quan:.....m² (tối thiểu 30 m²) (3);

- Các công trình phụ trợ (nếu có).....m².

c) Điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan:

c.1) Về hệ thống quản lý:

+ Hợp đồng cung cấp phần mềm quản lý số :.....; đối tác....

+ Yêu cầu kết nối:

+ Thông số kỹ thuật: ...

+ Các thông tin khác:.....

c.2) Về hệ thống camera giám sát hải quan:

+ Hợp đồng cung cấp lắp đặt số :.....; đối tác....

+ Yêu cầu kết nối:

+ Thông số kỹ thuật: ...

+ Số lượng camera:.....

+ Các thông tin khác:.....

3. Thông tin về chứng từ chứng nhận quyền sử dụng đất: số ... ngày ... cơ quan cấp: ... thời hạn

4. Thông tin về chứng từ chứng nhận phòng cháy chữa cháy: số ... ngày ... cơ quan cấp: ... thời hạn

5. Thông tin về chứng từ khác:

6. Hồ sơ kèm theo đơn: Sơ đồ thiết kế khu vực kho, bãi, địa điểm thể hiện vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, các vị trí khác theo quy định.

Doanh nghiệp cam đoan các nội dung trên là đúng; đồng thời chấp hành và thực hiện đúng các quy định pháp luật về hoạt động của(1).

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ nội dung đề nghị: công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động và tên kho, bãi, địa điểm.

(2) Ghi rõ loại giấy tờ theo quy định pháp luật về hoạt động doanh nghiệp.

(3) Trường hợp văn phòng làm việc của cơ quan hải quan quản lý kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận sử dụng chung với các kho, bãi địa điểm đã được cơ quan hải quan công nhận thì không yêu cầu văn phòng làm việc riêng.

Số: 362 /BC-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2016/NĐ-CP

Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ, Bộ Tài chính đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2016/NĐ-CP. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước liên quan đến các chính sách

- Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15.

- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15.

- Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã nêu: "*Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ... đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công*".

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu "*trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo*"; "*Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.*" (Mục 2.1 Phần III).

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới

công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “*đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”*”; “*khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”* và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “*xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...*” (Mục 2 Phần III).

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: “*Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; ...*”. Để triển khai thực hiện, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, trong đó không được “*chỉ đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ*” (điểm d khoản 2 Điều 9).

- Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

- Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ VI Quốc hội khoá XV, trong đó quy định về việc phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “*lợi ích nhóm*”, “*lợi ích cục bộ*” trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (Mục 3 Nghị quyết).

- Ngày 06/12/2024, Ban chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ban hành kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ. Theo đó đến nay Bộ Tài chính đã hoàn thiện việc rà soát, xây dựng sắp xếp tổ chức bộ máy của các Tổng cục, trong đó bao gồm việc xây dựng mô hình tổ chức bộ máy mới của Tổng cục Hải quan.

- Ngày 24/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính theo đó sắp xếp, tổ chức lại Tổng cục Hải quan thành Cục Hải quan, mô hình hoạt động của Cục Hải quan gồm 03 cấp: Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực và Hải quan cửa khẩu/ Hải quan ngoài cửa khẩu.

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW

ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

- Nghị quyết số ... ngày ../2026 của Chính phủ về việc (cắt giảm, đơn giản hóa liên quan đến ngành nghề kinh doanh hàng miễn thuế, kho bảo thuế). (đang chờ ban hành).

- Ngày 16/01/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 125/QĐ-TTg về Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính hiện được giao chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện đề án trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

- Ngày 20/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 628/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2030 với mục tiêu xây dựng Hải quan Việt Nam chính quy, hiện đại, ngang tầm Hải quan các nước phát triển trên thế giới, dẫn đầu trong thực hiện Chính phủ số, với mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Bộ Tài chính (Cục Hải quan) đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị thực hiện rà soát, tổng kết tình hình thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2016/NĐ-CP.

Thông qua quá trình tổng kết, nhiều điểm vướng mắc, bất cập đã được nhận diện, đặt ra yêu cầu bức thiết trong việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc tổ chức thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020

- Thực tiễn Nghị định đã góp phần thúc đẩy tiến trình cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh kho bãi, địa điểm, logistics, nâng cao hiệu quả của hoạt động hải quan và

đảm bảo quản lý nhà nước về hải quan.

- Hợp nhất các văn bản quy định về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hải quan theo Luật Đầu tư, trong đó bao gồm: hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, điều kiện thành lập kho ngoại quan, kho CFS, kho bảo thuế, địa điểm làm thủ tục hải quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau.

- Chuyển tiếp việc quản lý hoạt động hàng hóa xuất – nhập – tồn tại kho bãi, địa điểm từ thủ công sang ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cụ thể hóa các điều kiện công nhận kho ngoại quan, kho CFS, kho bảo thuế, địa điểm làm thủ tục hải quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp có nhu cầu kinh doanh kho bãi phục vụ trong lĩnh vực logistics và hoạt động xuất nhập khẩu.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) đã tổ chức thực hiện:

+ Phổ biến đến các đơn vị thuộc và trực thuộc, các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi cảng các quy định về điều kiện công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020);

+ Tổ chức các hội nghị đối thoại Hải quan – Doanh nghiệp để tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật được ban hành mới, giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực hải quan;

+ Duy trì hoạt động của tổ tư vấn tại các đơn vị hải quan quản lý trực tiếp địa bàn để hỗ trợ cung cấp thông tin và giải đáp vướng mắc cho các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp khi có phát sinh.

+ Các đơn vị hải quan được giao nhiệm vụ quản lý kho bãi, địa điểm thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả; định kỳ có kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định của các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm.

2. Kết quả thi hành

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ hải quan:

- Về việc áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa đối với việc theo dõi, quản lý hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ, tồn: cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý của cơ quan hải quan; các đơn vị hải quan đã triển khai đến công chức có liên quan và thông báo cho các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm để thực hiện kết nối trên phạm vi toàn quốc, kết nối với hệ thống của cơ quan hải quan. Hiện nay, các kho ngoại quan, địa điểm kiểm tra tập trung, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu ở khu vực biên giới đã kết nối Hệ thống quản lý hải quan tự động VASSCM. Việc thực hiện giám sát tự động qua hệ thống VASSCM đã góp phần giảm thiểu hồ sơ, giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản

lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Thực hiện cải cách thủ tục hải quan, cắt giảm các chứng từ, giấy tờ không cần thiết; minh bạch thời gian thực hiện:

- Về hồ sơ, nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện hoạt động cũng như các hồ sơ về việc thay đổi hoạt động (thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt...) đối với các loại hình kho bãi, địa điểm đã được cắt giảm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Về việc phân cấp thẩm quyền trong việc công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan phù hợp với quy định tại Luật Hải quan, tình hình thực tế để quản lý các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

c) Quy định về thực hiện việc quản lý, giám sát hàng hoá tự động tại cảng biển, cảng hàng không và các khu vực kho, bãi, địa điểm thuộc địa bàn hoạt động hải quan:

Nghị định đã quy định cụ thể về việc triển khai việc quản lý, giám sát hàng hoá tự động tại cảng biển, cảng hàng không cũng như tại các kho, bãi, địa điểm trong nội địa có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá. Quy định trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi, địa điểm trang bị phần mềm cung cấp thông tin hàng hóa đưa vào, lưu giữ, đưa ra KVGS hải quan thông qua Hệ thống cho cơ quan hải quan (thông tin về lượng hàng, thời điểm hàng vào (get in), hàng ra (get out), vị trí lưu giữ và các thay đổi trong quá trình lưu giữ...); trách nhiệm của cơ quan hải quan trong việc xây dựng, chuẩn hóa hệ thống tiếp nhận thông tin từ hệ thống phần mềm của doanh nghiệp và giám sát việc thực hiện của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng.

Việc triển khai công tác quản lý, giám sát hàng hoá hiện đã được triển khai tại cảng biển, cảng hàng không; Riêng đối với các cửa khẩu đường bộ, đường sông, đường sắt do mỗi khu vực có đặc thù riêng (địa bàn, điều kiện hạ tầng, cơ sở vật chất,...) nên đến nay chưa triển khai được.

d) Việc xây dựng Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 là một trong các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật hải quan trong thời gian qua đã được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm có ý thức chấp hành tốt các quy định tại các Nghị định, có hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tăng trưởng tốt, đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung của địa phương cũng như của cả nước. Tuy nhiên trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 là thời điểm phát sinh ít hoặc không có hàng hóa, một số địa bàn gặp khó khăn tương đối nghiêm trọng, dẫn đến tình trạng một số doanh nghiệp kinh doanh kho bãi địa điểm không duy trì thực hiện nghiêm túc quy định, giảm mức đầu tư, hạn chế nâng cấp trang thiết bị điều kiện chuyên dụng, phần

mềm quản lý, hệ thống camera giám sát. Trong giai đoạn này cơ quan hải quan đã thường xuyên đồng hành cùng doanh nghiệp, nhắc nhở và hướng dẫn, yêu cầu doanh nghiệp nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Cục Hải quan, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Hải quan trong quá trình thực hiện, tránh tình trạng để xảy ra sai sót.

3. Số lượng kho bãi, địa điểm các loại hình đã được công nhận kể từ ngày Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành:

TT	Loại hình kho, bãi, địa điểm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	Đang hoạt động (bao gồm các kho bãi đã được công nhận trước ND68/67)
1.	Kinh doanh hàng miễn thuế	3	10	12	14	6	2	3	6	1	1	2	130
2.	Kho, bãi ngoại quan	12	12	15	13	13	18	5	11	9	8	4	194
3.	Địa điểm thu gom hàng lẻ	2	3	3	3	4	1	4	1	1	4	1	45
4.	Địa điểm kinh doanh hàng CPN, bưu chính	1	1	1	2	2	1	1	1	2	3	2	18
5.	Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	12	15	17	21	20	20	25	10	9	4	1	143
6.	Kho xăng dầu	0	12	17	9	1	1	14	11	6	0	0	54
7.	Kho hàng không; Kho hàng	2	1	0	0	0	0	1	1	1	0	0	14

TT	Loại hình kho, bãi, địa điểm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	Đang hoạt động (bao gồm các kho bãi đã được công nhận trước ND68/67)
	không kéo dài												
8.	Địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn/ICD	0	1	1	1	1	1	0	1	1	0	0	18
9.	Kho bảo thuế	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong quá trình thực hiện Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP đã có những vướng mắc nhất định cần được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo công tác cải cách thủ tục hành chính, thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, phù hợp với bối cảnh xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hiện nay, như vướng mắc về:

- Loại hình hoạt động của các kho bãi, địa điểm không còn phù hợp với thực tế: địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa (cảng cạn);

- Thẩm quyền công nhận hoạt động của các kho bãi, địa điểm: nên phân cấp thẩm quyền về đơn vị hải quan quản lý từng địa bàn đối với một số loại hình kho bãi, địa điểm đảm bảo rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính;

- Thời gian thực hiện thủ tục hành chính còn chưa được tối đa hóa do các bước thực hiện vẫn còn qua nhiều cấp;

- Một số nội dung quy định về trách nhiệm của cơ quan hải quan, doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm còn cần được làm rõ.

Ngoài ra, để đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới của cơ quan hải quan cũng như đảm bảo công tác cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hải quan, đẩy mạnh chuyển đổi số, giảm chi phí cho doanh nghiệp, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày

22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, Bộ Tài chính đề xuất xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (bao gồm việc thay thế Nghị định số 67/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2016/NĐ-CP)./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, CHQ (03b).

KT BỘ TRƯỞNG
TÀI THƯ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi

Phụ lục

(Kèm theo Báo cáo số 362 /BTC-CHQ ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/ dự thảo

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>- Sửa đổi tên cơ quan, đơn vị, chức danh, thẩm quyền theo tổ chức bộ máy mới</p> <p>- Bộ Tài chính đề xuất phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính theo tổ chức bộ máy mới</p>	<p>Triển khai thực hiện Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p>	<p>Đã thể chế hóa đầy đủ</p>	
<p>Chuyên giao trách nhiệm kiểm tra từ cơ quan hải quan cho doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm tự đảm bảo tuân thủ (thông qua việc đảm bảo duy trì các điều kiện hoạt động, cung cấp thông tin thông qua các hệ thống phần mềm có kết nối với hệ thống quản lý tập trung của cơ quan hải quan; doanh nghiệp tự lưu trữ các chứng từ, tài liệu)</p>	<p>- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: “<i>Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; “Ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số”; “Có cơ chế hợp tác công tư để phát triển hạ tầng số hiện đại, trong đó nguồn lực nhà nước là chủ yếu... Phát triển ngành công nghiệp IoT, xây dựng một số cụm công nghiệp IoT di động”</i>. Để triển khai thực hiện, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.</p>	<p>Đã thể chế hóa đầy đủ</p>	
<p>Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 dự thảo Nghị định quy định quy định việc công nhận và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động</p>	<p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong</p>	<p>Đã thể chế đầy đủ</p>	

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (quy định về phương thức thực hiện thủ tục hoàn toàn qua kênh điện tử; cắt giảm thành phần hồ sơ; giảm phân cấp xử lý hồ sơ);</p>	<p>kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã nêu: “Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải</p>		

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến;... đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công”.</i></p>		
<p>Thực tiễn đặt ra yêu cầu bổ sung quy định về công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm áp dụng cho các khu vực chưa được nêu tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ như Khu thương mại tự do; ý kiến của một số bộ ngành đề nghị bổ sung thêm một số vị trí như cụm công nghiệp, khu công nghệ số tập trung...nhằm phòng tránh vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh kho bãi địa điểm phát triển.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng. - Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khoá XV sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng. - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. - Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15 	<p>Đã thể chế đầy đủ</p>	

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định về loại hình Kho ngoại quan tại Dự thảo Nghị định được quy định như sau:			
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>a) <u>Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:</u></p> <p>a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;</p> <p>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan:</p> <p>1. Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ được thành lập tại địa bàn nơi có các khu vực sau đây:</p> <p>a) Cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế;</p> <p>b) Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP:</p> <p>"1. Khu vực đề nghị công nhận kho, bãi ngoại quan phải nằm trong khu vực quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan hoặc khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nằm trong quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics."</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”;</i> <i>“khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”;</i> “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,…” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khoá XV sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. - Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15. 		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)</p> <p>a) Kho ngoại quan:</p> <p>a.1) Kho ngoại quan tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 5.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m²;</p> <p>a.2) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 2.000 m², các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²;</p> <p>a.3) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m²</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan - Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP "6. Điều 10 được sửa đổi, bổ sung như sau: <p>Điều 10. Điều kiện công nhận kho ngoại quan</p> <p>a) Kho ngoại quan nằm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng cạn, cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế phải có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m²;</p> <p>b) Kho ngoại quan chuyên dùng có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m² hoặc thể tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m³;</p>	<p>Quy định hiện nay cho phép công nhận kho ngoại quan gồm phần diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000m² hoặc 1.000m³ (mọi vị trí địa lý, công năng kho tổng hợp/kho chuyên dùng) và các công trình phụ trợ (đủ tổng diện tích từ 1.000m²-4.000m²-5.000m²); diện tích bãi ngoại quan 10.000m².</p> <p>Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.</p> <p>Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa quy định hiện hành và giải quyết các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>hoặc tổng thể tích tối thiểu 1.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³;</p> <p>a.4) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng có diện tích tối thiểu 10.000 m².</p>	<p>c) Kho ngoại quan nằm trong khu công nghiệp phải có diện tích khu đất tối thiểu 4.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m²;</p> <p>d) Kho ngoại quan không thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này phải có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m²;</p> <p>đ) Bãi ngoại quan phải có diện tích tối thiểu 10.000 m², không yêu cầu diện tích kho."</p>		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>a) Về hệ thống quản lý</p> <p>Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hóa, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến</p>	<p>- Điều 41 Luật Hải quan quy định về việc doanh nghiệp bố trí lắp đặt phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan</p> <p>- Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, chủng loại, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong kho ngoại quan chi tiết theo tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của kho ngoại</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<p>quan, bãi ngoại quan (bao gồm công, cửa và trong kho bãi, riêng kho ngoại quan chứa hàng đông lạnh không phải lắp đặt trong kho) vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh lưu giữ tối thiểu 06 tháng.</p> <p>Kho, bãi ngoại quan được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, trừ kho nằm trong khu vực cửa khẩu, cảng đã có tường rào ngăn cách biệt lập với khu vực xung quanh.</p> <p>- Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hải quan;</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Hồ sơ công nhận Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan - Điều 11 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Hồ sơ công nhận "7. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau: "Điều 11. Hồ sơ công nhận kho ngoại quan 1. Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính. 2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp. 3. Sơ đồ thiết kế khu vực kho, bãi, thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên</p>	<p>Việc quy định về thành phần hồ sơ tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ. Cụ thể: 1. Giám chứng từ và thay đổi phương thức quản lý Giám chứng từ trong hồ sơ công nhận gồm: (1) Giấy chứng nhận đăng ký DN/Giấy chứng nhận đầu tư. (2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC 2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của cơ quan hải quan: 01 bản chụp.</p> <p>4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản chụp."</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."; "xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,..." (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu "trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo"; "Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính." (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.		
<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận</p> <p>2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận;</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm; Nếu không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Điều 12 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>“Điều 12. Trình tự công nhận kho ngoại quan</p> <p>1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận gửi qua đường bưu điện, gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống tiếp nhận thông tin điện tử của cơ quan hải quan đến Tổng cục Hải quan.</p> <p>2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, bãi. Kết thúc kiểm tra, cơ quan hải quan và doanh nghiệp ký biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra.</p> <p>3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, bãi, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định công nhận kho ngoại quan hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nếu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.</p> <p>4. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan có</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian)</p> <p>- Giảm 50% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và CHQ thực hiện công nhận</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>văn bản thông báo và yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ. Quá 30 ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo nhưng doanh nghiệp không có phản hồi bằng văn bản, Tổng cục Hải quan có quyền hủy hồ sơ."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "<i>đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.";</i> "<i>xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ..."</i> (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu "<i>trong năm 2025, hoàn thành việc</i></p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Hồ sơ mở rộng, thu hẹp</p> <p><i>Đơn đề nghị theo mẫu số 1 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp</i></p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Điều 13 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>“Điều 13. Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan</p> <p><i>1. Trường hợp có nhu cầu mở rộng, thu hẹp diện tích, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan và đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, doanh nghiệp lập hồ sơ gửi Tổng cục Hải quan, bao gồm:</i></p> <p><i>a) Văn bản đề nghị mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu: 01 bản chính;</i></p> <p><i>b) Sơ đồ kho, bãi khu vực mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu: 01 bản sao;</i></p> <p><i>d) Hợp đồng liên quan đến chuyển quyền sở hữu: 01 bản sao.”</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>“đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản</i></p>	<p>Việc quy định về thành phần hồ sơ tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Giảm chứng từ và thay đổi phương thức quản lý Giảm chứng từ trong hồ sơ mở rộng, thu hẹp gồm:</p> <p>(1) Hợp đồng liên quan đến chuyển quyền sở hữu.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>quyết thủ tục hành chính.</i>” (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Trách nhiệm của doanh nghiệp</p> <p>a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Điều 13 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p><i>“2. Trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu thực hiện như trình tự công nhận kho ngoại quan theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý</p> <p>Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.</p> <p>2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan</p> <p>Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	<p>dụng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và</p>	<p>2. Cắt giảm thời gian Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian) Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>4. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo</i>"; "Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính." (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động</p> <p>a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;</p> <p>b) Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Điều 14 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020</p>	<p>Việc quy định về việc tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;</p> <p>d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</p> <p>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối</p>	<p><i>" 1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động kho ngoại quan</i></p> <p><i>a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;</i></p> <p><i>b) Tạm dừng do trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa vào, ra kho ngoại quan."</i></p> <p><i>"3. Trình tự, thủ tục tạm dừng hoạt động</i></p> <p><i>a) Trường hợp tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp</i></p> <p><i>Doanh nghiệp gửi văn bản đề nghị tạm dừng theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi quản lý kho ngoại quan.</i></p> <p><i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị tạm dừng hoạt động kho ngoại quan của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, lập biên bản xác nhận lượng hàng tồn tại kho với chủ kho theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.</i></p> <p><i>Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định tạm dừng hoạt động kho ngoại quan trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố. Thời gian tạm dừng hoạt động không quá 06 tháng.</i></p> <p><i>b) Trường hợp tạm dừng hoạt động kho ngoại quan do trong 06 tháng liên tiếp</i></p>	<p>pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>2. Cắt giảm thời gian Giảm thời gian thực hiện: xuống còn 7 ngày.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>4. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết Thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) đề giao cho Chi cục Hải quan kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.</p> <p>b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.</p> <p>c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.</p> <p>3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p><i>không có hoạt động đưa hàng hóa vào, ra kho ngoại quan</i></p> <p><i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan báo cáo Cục Hải quan tỉnh, thành phố về việc tạm dừng hoạt động của kho ngoại quan.</i></p> <p><i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, lập biên bản xác nhận lượng hàng tồn tại kho với chủ kho theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động kho ngoại quan theo quy định tại điểm a khoản này.</i></p> <p><i>6. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, trường hợp có nhu cầu hoạt động trở lại, doanh nghiệp có văn bản thông báo gửi cho Cục Hải quan tỉnh, thành phố theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</i></p> <p><i>Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra các điều kiện hoạt động, tình trạng hàng hóa tồn tại kho, lập biên bản xác nhận theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo Tổng cục Hải quan. Trong</i></p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định hoạt động trở lại kho ngoại quan của doanh nghiệp.”</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “<i>đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “<i>trong năm 2025, hoàn thành việc</i></p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động</p> <p>a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;</p> <p>b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</p> <p>c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;</p> <p>d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;</p> <p>đ) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt</p> <p>Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Điều 15 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020</p> <p>Điều 15. Chấm dứt hoạt động kho ngoại quan</p> <p><i>"1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động kho ngoại quan:</i></p> <p><i>a) Doanh nghiệp không duy trì các điều kiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này hoặc chấm dứt hoạt động của chủ kho cũ trong trường hợp chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan;</i></p> <p><i>b) Doanh nghiệp có văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động kho ngoại quan gửi Tổng cục Hải quan;</i></p> <p><i>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho ngoại quan vào hoạt động;</i></p> <p><i>d) Quá thời hạn tạm dừng hoạt động nêu tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</i></p> <p><i>đ) Trong 12 tháng doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính về hải quan liên quan đến hoạt động của kho ngoại quan và bị xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức phạt cho mỗi lần vượt thẩm quyền</i></p>	<p>Việc quy định về việc chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra và Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>2. Cắt giảm thời gian Giảm thời gian thực hiện: xuống còn 07 ngày..</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>4. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTCH: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động; quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này. Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	<p><i>xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan.</i></p> <p><i>2. Trình tự chấm dứt hoạt động kho ngoại quan:</i></p> <p><i>a) Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, thanh khoản toàn bộ lượng hàng còn tồn tại kho ngoại quan; báo cáo, đề xuất Tổng cục Hải quan xem xét chấm dứt hoạt động.</i></p> <p><i>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc từ khi nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan xem xét ra quyết định chấm dứt hoạt động đối với kho ngoại quan."</i></p> <p><i>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."; "xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho</i></p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...</i> " (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu "<i>trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo</i>"; "<i>Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.</i>" (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
Địa điểm thu gom hàng lẻ			
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>a) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:</p> <p>a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;</p> <p>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan:</p> <p>1. Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ được thành lập tại địa bàn nơi có các khu vực sau đây:</p> <p>a) Cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế;</p> <p>b) Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP:</p> <p>"1. Khu vực đề nghị công nhận kho, bãi ngoại quan phải nằm trong khu vực quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan hoặc khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nằm trong quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.”</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.</p> <p>- Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15</p>		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu</p> <p>b) Địa điểm thu gom hàng lẻ tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 3.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²; kho chứa hàng của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thu gom (thuê lại kho bãi của Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi) có diện tích tối thiểu 1.000 m².</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP</p> <p>“2. Địa điểm thu gom hàng lẻ có diện tích kho tối thiểu 1.000 m² không bao gồm bãi và các công trình phụ trợ, phải có hàng rào ngăn cách với khu vực xung quanh.”</p>	<p>- Quy định hiện nay cho phép công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ gồm phân diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000m² (mọi vị trí địa lý) và các công trình phụ trợ.</p> <p>Tuy nhiên việc quy định diện tích như quy định hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng. Do đó, trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ,</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<p>UBND tỉnh, thành phố, một số doanh nghiệp, dự thảo Nghị định điều chỉnh tăng diện tích tối thiểu của địa điểm thu gom hàng lẻ tại một số khu vực.</p> <p>Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa quy định hiện hành và giải quyết các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	
<p>Hồ sơ công nhận Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan quy định Chính phủ quy định việc thành lập hoạt động của kho ngoại quan</p> <p>- Điều 20 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p><i>"Điều 20. Hồ sơ công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ</i></p> <p><i>1. Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</i></p> <p><i>2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp.</i></p> <p><i>3. Sơ đồ thiết kế khu vực địa điểm thu gom hàng lẻ thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường</i></p>	<p>Việc quy định về thành phần hồ sơ tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Giảm chứng từ và thay đổi phương thức quản lý</p> <p>Giảm chứng từ trong hồ sơ công nhận gồm:</p> <p>(1) Giấy chứng nhận đăng ký DN/Giấy chứng nhận đầu tư.</p> <p>(2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>văn chuyên nội bộ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp.</i></p> <p><i>4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản chụp."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."; "xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,..." (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu "trong năm 2025, hoàn thành việc</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>a) Về hệ thống quản lý</p> <p>Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p>	<p>- Điều 41 Luật Hải quan quy định về việc doanh nghiệp bố trí lắp đặt phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan</p> <p>- Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, chủng loại, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong kho ngoại quan chi tiết theo tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của kho ngoại quan, bãi ngoại quan (bao gồm cổng, cửa và trong kho bãi, riêng kho ngoại quan chứa hàng đông lạnh không phải lắp đặt trong kho) vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh lưu giữ tối thiểu 06 tháng.</p> <p>Kho, bãi ngoại quan được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, trừ kho nằm trong khu vực cửa khẩu, cảng đã có tường rào ngăn cách biệt lập với khu vực xung quanh.</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hải quan - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. 		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Trình tự, thủ tục công nhận Trình tự, thủ tục mở rộng, thu hẹp Trình tự, thủ tục tạm dừng hoạt động Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động Gộp chung để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ trình tự thủ tục, thẩm quyền đối với các kho, bãi, địa điểm. (xem kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>- Điều 62 Luật Hải quan giao Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập hoạt động của địa điểm thu gom hàng lẻ. - Điều 21 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ. Trình tự công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm thu gom hàng lẻ thực hiện tương tự như đối với kho ngoại quan quy định tại Mục 2 Chương II Nghị định này. - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ. Cụ thể: Cụ thể: 1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra và Cục Hải quan ra Quyết định. 2. Cắt giảm thời gian Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày xuống 12 ngày đối với thủ tục công nhận, mở rộng, thu hẹp, giảm xuống còn 07 ngày với thủ tục tạm dừng, chấm dứt hoạt động. 3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến 4. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.		
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung			
Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm 1. Điều kiện về vị trí a) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15; a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh,	- Điều 22 Luật Hải quan. - Điều 36, Điều 38a Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung nằm trong các khu vực cửa khẩu hoặc khu công nghiệp hoặc khu công nghệ cao hoặc khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.” “c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới nằm trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực cửa khẩu biên giới đất liền. Trường hợp nằm ngoài khu kinh tế cửa	Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p><i>thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</i></p>	<p><i>khẩu thì cách khu vực cửa khẩu có bán kính không quá 10 km.”</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “<i>đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”</i>; “<i>xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...</i>” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. - Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15 		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu</p> <p>d) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:</p> <p>d.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng biển, cảng cạn, khu công nghiệp, khu công nghệ cao hoặc các khu vực khác có diện tích tối thiểu 20.000 m²;</p> <p>d.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa có diện tích tối thiểu 5.000 m²;</p>	<p>- Điều 22 Luật Hải quan.</p> <p>- Điều 36, Điều 38a Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>“a) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung có diện tích khu đất tối thiểu 10.000 m²”</p> <p>“c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m². Các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát</p>	<p>Quy định hiện nay cho phép công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát có diện tích tối thiểu 500m²-1.000m²-3.000m²-5.000m²-10.000m².</p> <p>Dự thảo Nghị định có tăng quy định về diện tích tối thiểu của địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát trên cơ sở ghi nhận từ thực tiễn thi hành NĐ 68/67, số lượng các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát có diện tích nhỏ không nhiều, cơ bản đều có diện tích trung bình trên 10.000m²; chỉ có các khu vực đặc thù như cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa, sân bay quốc tế có thể có diện tích nhỏ hơn.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>d.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 2.000 m².</p>	<p>hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới nằm tại khu vực khác có diện tích khu đất tối thiểu 3.000 m²."</p> <p>"3. Diện tích</p> <p>a) Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa thuộc quyết định công bố mở, thành lập cảng biển, cảng thủy nội địa, diện tích công nhận được xác định theo đề nghị công nhận của doanh nghiệp;</p> <p>b) Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa nằm trong quy hoạch cảng hàng không quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất phải có diện tích khu đất tối thiểu 1.000 m². Đối với các cảng hàng không quốc tế còn lại và cảng hàng không nội địa được phép khai thác chuyên bay quốc tế, kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan phải có diện tích khu đất tối thiểu 500 m²;</p> <p>c) Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa nằm trong khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế phải có diện tích khu đất tối thiểu 1.000 m²."</p>	<p>Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.</p> <p>Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa quy định hiện hành và giải quyết các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>a) Về hệ thống quản lý</p> <p>Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p>	<p>- Điều 41 Luật Hải quan quy định về việc doanh nghiệp bố trí lắp đặt phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan</p> <p>- Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, chủng loại, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong kho ngoại quan chi tiết theo tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của kho ngoại quan, bãi ngoại quan (bao gồm cổng, cửa và trong kho bãi, riêng kho ngoại quan chứa hàng đông lạnh không phải lắp đặt trong kho) vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh lưu giữ tối thiểu 06 tháng.</p> <p>Kho, bãi ngoại quan được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, trừ kho nằm trong khu vực cửa khẩu, cảng đã có tường rào ngăn cách biệt lập với khu vực xung quanh.</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p> <p>4. Đối với các Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyển tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng thì không yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này trừ điều kiện về hệ thống quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</p>	<p>- Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hải quan.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>		
<p>Hồ sơ công nhận Trình tự, thủ tục công nhận Trình tự, thủ tục mở rộng, thu hẹp Trình tự, thủ tục tạm dừng Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động Gộp chung để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ trình tự thủ tục, thẩm quyền đối với các kho, bãi, địa điểm. (xem kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>- Điều 41 Luật Hải quan Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>- Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể: 1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra và Cục Hải quan ra Quyết định. 2. Cắt giảm thời gian</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DƯ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>thông chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</p>	<p>Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày xuống 12 ngày đối với thủ tục công nhận, mở rộng, thu hẹp, giảm xuống còn 07 ngày với thủ tục tạm dừng, chấm dứt hoạt động.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>4. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>		
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính			
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>1. Điều kiện về vị trí</p> <p>c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính được công nhận tại các khu vực theo đề nghị của doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính số 49/2010/QH12.</p>	<p>- Điều 22 Luật Hải quan</p> <p>- Luật Bưu chính</p> <p>- Điều 36 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Điều kiện về vị trí</p> <p>“b) Địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát được chỉ định theo Luật Bưu chính hoạt động, nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế theo quy định của pháp luật hoặc trong khu vực của khẩu đường bộ quốc tế hoặc cửa khẩu ga đường sắt liên</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>vận quốc tế hoặc khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.”</i></p>		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm 2. Điều kiện về diện tích tối thiểu đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính có diện tích tối thiểu 1.000 m².</p>	<p>- Điều 22 Luật Hải quan - Điều 36 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. <i>“b) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh:</i> <i>b.1) Đối với địa điểm trong khu vực cửa khẩu đường bộ quốc tế, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế có diện tích khu đất tối thiểu là 1.000 m²;</i> <i>b.2) Đối với địa điểm trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics có diện tích khu đất tối thiểu là 5.000 m²;</i> <i>b.3) Đối với địa điểm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế có từ 02 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh hoạt động trở lên có diện tích khu đất tối thiểu là 5.000 m². Trường hợp địa điểm nằm trong quy hoạch này chỉ có 01 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh hoạt động thì diện tích khu đất tối thiểu là 2.000 m²;</i></p>	<p>Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng. Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa quy định hiện hành và giải quyết các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	b.4) Đối với các địa điểm chỉ có doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính hoạt động thì diện tích khu đất tối thiểu là 500 m ² và diện tích sàn sử dụng tối thiểu là 1.000 m ² .”		
<p>Hồ sơ công nhận Đơn đề nghị công nhận theo mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm</p>	<p>- Luật Hải quan - Điều 37 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ “1. Hồ sơ công nhận a) Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính; b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp; c) Sơ đồ thiết kế khu vực địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung đối với hàng chuyển phát nhanh, hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, nơi tập kết hàng xuất khẩu, nơi tập kết hàng nhập khẩu, nơi tập kết phương tiện</p>	<p>Cụ thể: 1. Giám chứng từ và thay đổi phương thức quản lý Giám chứng từ trong hồ sơ công nhận gồm: (1) Giấy chứng nhận đăng ký DN/Giấy chứng nhận đầu tư. (2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC 2. Thay đổi phương thức thực hiện Giám 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>vận tải, nơi kiểm tra thực tế, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp;</p> <p>d) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao;</p> <p>đ) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế hoặc văn bản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics đối với trường hợp công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics: 01 bản chụp.”</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...” (Mục 2 Phần II).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu <i>“trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”</i>; <i>“Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng,</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo</p>	<p>- Luật Hải quan</p> <p>- Điều 37 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ</p> <p><i>"2. Trình tự công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>"đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ</i></p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p> <p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định công nhận.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</p> <p>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</p>	<p><i>bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu <i>“trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”</i>; <i>“Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp,</i></p>	<p>tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan (trương tự quy định đối với kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>-Điều 41 Luật Hải quan Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>- Nghị định số 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hải quan</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng,</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.		
<p>Trình tự, thủ tục mở rộng, thu hẹp Trình tự, thủ tục tạm dừng hoạt động Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động Gộp chung để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ trình tự thủ tục, thẩm quyền đối với với các kho, bãi, địa điểm. (tương tự quy định đối với kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>- Luật Hải quan - Điều 37, Điều 38 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19, khoản 20 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 sửa đổi, bổ sung của Chính phủ Trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, đổi tên, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh. - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian - Giảm thời gian thực hiện - Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định. 2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến 3. Phân cấp xử lý Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu <i>“trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”</i>; <i>“Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.”</i> (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm,</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh			
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p><i>b) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh:</i></p> <p><i>b.1) Trong khu vực: cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; cảng cạn;</i></p> <p><i>b.2) Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i></p> <p><i>b.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</i></p>	<p>- Điều 22 Luật Hải quan</p> <p>- Điều 36 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ</p> <p><i>"b) Địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh, trừ địa điểm chỉ có doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính hoạt động, nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế theo quy định của pháp luật hoặc trong khu vực cửa khẩu đường bộ quốc tế hoặc cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế hoặc khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>"đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ</i></p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính phù hợp</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khoá XV sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.</p> <p>- Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15.</p>		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu</p> <p>e) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh có diện tích tối thiểu 5.000 m².</p>	<p>- Luật Hải quan</p> <p>- Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p>	<p>Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.</p> <p>Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa quy định hiện hành và giải quyết các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	
<p>Hồ sơ công nhận</p> <p>Đơn đề nghị công nhận theo mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm</p>	<p>- Luật Hải quan</p> <p>- Điều 37 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ</p> <p>"1. Hồ sơ công nhận</p> <p>a) Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính;</p> <p>b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng</p>	<p>Việc quy định về thành phần hồ sơ tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Giám chứng từ và thay đổi phương thức quản lý</p> <p>Giám chứng từ trong hồ sơ công nhận gồm:</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp;</i></p> <p><i>c) Sơ đồ thiết kế khu vực địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung đối với hàng chuyển phát nhanh, hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, nơi tập kết hàng xuất khẩu, nơi tập kết hàng nhập khẩu, nơi tập kết phương tiện vận tải, nơi kiểm tra thực tế, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp;</i></p> <p><i>d) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao;</i></p> <p><i>đ) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế hoặc văn bản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics đối với trường hợp công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics: 01 bản chụp."</i></p>	<p>(1) Giấy chứng nhận đăng ký DN/Giấy chứng nhận đầu tư.</p> <p>(2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC</p> <p>(3) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế hoặc văn bản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics đối với trường hợp công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- - Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận</p> <p>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>- Luật Hải quan</p> <p>- Khoản 19 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 sửa đổi, bổ sung Điều 37 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ</p> <p><i>"2. Trình tự công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>"đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.";</i> <i>"xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại</i></p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p> <p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định công nhận.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DƯ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</p> <p>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</p>	<p><i>tự do, khu kinh tế trọng điểm,...</i>" (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu <i>"trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo"</i>; <i>"Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính."</i> (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm,</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan (trong tự quy định đối với kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>- Điều 41 Luật Hải quan Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>- Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>		
<p>Trình tự, thủ tục mở rộng, thu hẹp Trình tự, thủ tục tạm dừng Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động Gộp chung để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ trình tự thủ tục, thẩm quyền đối với các kho, bãi, địa điểm. (trung tự quy định đối với kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>- Luật Hải quan</p> <p>- Điều 37, Điều 38 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19, khoản 20 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, đổi tên, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh.</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “<i>đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khản trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”</i>; “<i>xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...</i>” (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “<i>trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành</i></p>	<p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định. 2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến 3. Phân cấp xử lý Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thu tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
Kho hàng không kéo dài			
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm <i>1. Điều kiện về vị trí</i> <i>d. Kho hàng hóa hàng không:</i></p>	<p>- Điều 25 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định về điều kiện công nhận kho hàng không kéo dài</p>	<p>Quy định hiện nay cho phép kho hàng không kéo dài được thành lập cách cảng hàng không quốc tế không quá 50km, điều này làm hạn chế nhu cầu lưu giữ hàng hóa loại hình vận chuyển</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DƯ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế);</p> <p>d.2) Trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;</p> <p>d.3) Trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>d.4) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.)</p>	<p>"1. Kho hàng không kéo dài được công nhận tại địa bàn nơi có các khu vực sau đây:</p> <p>a) Khu vực lân cận cảng hàng không dân dụng quốc tế;</p> <p>b) Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;</p> <p>c) Khu vực đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước.</p> <p>Các khu vực trên cách cảng hàng không dân dụng quốc tế không quá 50 km."</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quân được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."; "xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại</p>	<p>bằng đường hàng không, hàng hóa của các khu công nghiệp, khu chế xuất, hàng hóa loại hình chuyên phát nhanh, bưu chính, hàng hóa thương mại điện tử qua đường hàng không, cụ thể là tại các tỉnh, thành phố chưa có cảng hàng không quốc tế hoặc nơi đã có cảng hàng không quốc tế nhưng khoảng cách vị trí kho bãi dự kiến thành lập không đáp ứng điều kiện 50km.</p> <p>Bổ sung như dự thảo để giảm điều kiện liên quan đến khoảng cách giữa các khu vực được công nhận kho hàng không kéo dài đến cảng hàng không dân dụng quốc tế, mở rộng các vị trí được công nhận hoạt động, tăng cơ hội tiếp cận ngành nghề kinh doanh.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng. - Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khoá XV sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng. - Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. - Luật Công nghiệp công nghệ số 71/2025/QH15. 		
Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm	Điều 25 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại	Việc quy định diện tích như hiện hành (1.000m ² -2.000m ²) sẽ dẫn đến các kho bãi, địa	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu</p> <p>c) Kho hàng hóa hàng không có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m².</p>	<p>khoản 13 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020</p> <p>"2. Kho hàng không kéo dài để lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được vận chuyển bằng đường hàng không qua sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất phải có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 2.000 m². Đối với các cảng hàng không quốc tế còn lại và cảng hàng không nội địa được phép khai thác chuyển bay quốc tế, kho hàng không kéo dài phải có diện tích khu đất tối thiểu 2.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m². Kho, bãi được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, có khu vực chứa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu riêng biệt."</p>	<p>điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.</p> <p>Hiện nay dự thảo đã mở rộng các vị trí được công nhận hoạt động, tăng cơ hội tiếp cận ngành nghề kinh doanh, mở rộng loại hình dịch vụ và hàng hoá vận chuyển qua đường hàng không cũng như khả năng đáp ứng về diện tích hoạt động.</p>	
<p>Hồ sơ công nhận</p> <p>Đơn đề nghị công nhận theo mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm</p>	<p>- Điều 26 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ</p> <p>"14. Điều 26 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>"Điều 26. Hồ sơ công nhận kho hàng không kéo dài</p> <p>1. Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</p>	<p>Việc quy định về thành phần hồ sơ tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Giám chứng từ và thay đổi phương thức quản lý</p> <p>Giám chứng từ trong hồ sơ công nhận gồm:</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp.</p> <p>3. Sơ đồ thiết kế khu vực kho thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp.</p> <p>4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao.”</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính</p>	<p>(1) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>(2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “<i>trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo</i>”; “<i>Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.</i>” (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận</p> <p>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p>	<p>- Điều 27 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ</p> <p><i>"Điều 27. Trình tự công nhận kho hàng không kéo dài</i></p> <p><i>1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận trực tiếp, gửi qua bưu điện hoặc hệ thống tiếp nhận thông tin điện tử của cơ quan hải quan đến Tổng cục Hải quan.</i></p> <p><i>2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho. Kết thúc kiểm tra, cơ quan hải quan và doanh nghiệp ký biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra.</i></p> <p><i>3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, căn cứ ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng cục trưởng Tổng</i></p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p> <p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định công nhận.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DƯ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</p> <p>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</p>	<p><i>cục Hải quan ra quyết định công nhận kho hàng không kéo dài hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nếu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định."</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>"đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."</i>; <i>"xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,..."</i> (Mục 2 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu <i>"trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh</i></p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>Trình tự, thủ tục mở rộng, thu hẹp</p> <p>Trình tự, thủ tục tạm dừng hoạt động</p> <p>Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động</p> <p>Gộp chung để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ trình tự thủ tục, thẩm quyền đối với các kho, bãi, địa điểm.</p> <p>(tương tự quy định đối với kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>- Điều 41 Luật Hải quan</p> <p>Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>- Điều 28, Điều 29, Điều 30 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, đổi tên, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho hàng không kéo dài.</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>“đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”</i>; <i>“xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ...”</i> (Mục 2 Phần II).</p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p> <p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.		
Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất (quy định hiện hành là Kho xăng dầu, khí, hoá chất)			
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p><i>1. Điều kiện về vị trí</i></p> <p><i>đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền.</i></p> <p><i>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, các loại khí khác (ngoài khí đốt quốc gia), vị trí phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản này.</i></p>	<p>Điều kiện về vị trí: không có quy định về vị trí</p>	<p>Hiện nay tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP không quy định điều kiện về vị trí đối với kho xăng dầu và kho ngoại quan xăng dầu khí. Tuy nhiên xăng dầu và khí đốt là mặt hàng đặc thù, việc phân phối hệ thống kho chứa chịu sự quản lý chặt chẽ của Chính phủ. Theo đó hiện nay, việc xây dựng, mở rộng các kho xăng dầu, khí phải được thực hiện theo quy hoạch hạ tầng dự trữ cung ứng xăng dầu, khí đốt (Quyết định số 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050).</p> <p>Bổ sung thêm cụ thể các loại kho chứa xăng dầu, khí theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo phạm vi điều chỉnh của quy định này.</p>	
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p><i>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu</i></p> <p><i>g) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m³, tại các khu vực khác</i></p>		<p>Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.</p> <p>Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa quy định hiện hành và giải</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<i>có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³.</i>		quyết các khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.	
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm</p> <p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p><i>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng).</i></p>	<p>Khoản 11 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 sửa đổi, bổ sung Điều 22 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 quy định: “2. Có thiết bị đo mức bồn, bể tự động kết nối trực tuyến số lượng xăng dầu xuất, nhập, tồn kho với cơ quan hải quan.</p> <p><i>Đối với kho xăng dầu quân đội, chi kết nối trực tuyến với đơn vị quản lý do Bộ Quốc phòng quy định.”</i></p>	Đảm bảo tính thống nhất.	
<p>Hồ sơ công nhận</p> <p><i>Đơn đề nghị công nhận theo mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm.</i></p> <p><i>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, Doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật và doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</i></p>	<p>- Điều 23 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ</p> <p><i>“12. Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:</i></p> <p><i>“Điều 23. Hồ sơ xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan</i></p> <p><i>Thương nhân đầu mối hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan gồm các tài liệu sau:</i></p>	<p>Việc quy định về thành phần hồ sơ tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Giảm chứng từ và thay đổi phương thức quản lý</p> <p>Giảm chứng từ trong hồ sơ công nhận gồm:</p> <p>(1) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>1. Văn bản đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</p> <p>2. Sơ đồ thiết kế khu vực kho, thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho, bồn, bể chứa, vị trí lắp đặt hệ thống camera: 01 bản chụp.</p> <p>3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao." "</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."; "xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ..." (Mục 2 Phần III).</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu "trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo"; "Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính." (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận</p> <p>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo để</p>	<p>- Điều 24 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ</p> <p><i>"Điều 24. Trình tự xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan</i></p> <p>1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát đến Tổng cục Hải quan.</p> <p>2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho xăng dầu. Kết thúc kiểm tra, cơ quan hải quan và doanh nghiệp ký biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra.</p> <p>3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho xăng dầu, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan có văn bản xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nếu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.</p> <p>4. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan có</p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p> <p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định công nhận.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>ngành doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</p> <p>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</p>	<p>văn bản thông báo và yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ. Quá 30 ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo nhưng doanh nghiệp không có phản hồi bằng văn bản, Tổng cục Hải quan có quyền hủy hồ sơ.</p> <p>5. Trường hợp kho xăng dầu mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu thì thủ tục xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 22, 23 và khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 24 Nghị định này."</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu "đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy "không quản được thì cấm"; "khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn."; "xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế; khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm, ..." (Mục 2 Phần III).</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p>		
<p>Điều kiện khác về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>Trình tự, thủ tục mở rộng, thu hẹp</p> <p>Trình tự, thủ tục tạm dừng</p> <p>Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động: Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này.</p> <p>Gộp chung để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ trình tự thủ tục, thẩm quyền đối với các kho, bãi, địa điểm.</p> <p>(trương tự quy định đối với kho ngoại quan đã nêu trên)</p>	<p>-Điều 41 Luật Hải quan</p> <p>Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>-Điều 24 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ</p> <p><i>“5. Trường hợp kho xăng dầu mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu thì thủ tục xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 22, 23 và khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 24 Nghị định này.”</i></p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu <i>“đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa</i></p>	<p>Việc quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <p>- Giảm thời gian thực hiện</p> <p>- Giảm 100% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và ra Quyết định.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><i>phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn.”; “xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm,...” (Mục 2 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu <i>“trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính.” (Mục 2.1 Phần III).</i></p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính,</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 7/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p> <p>- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>		

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>a) Về hệ thống quản lý</p>	<p>- Công ước Kyoto sửa đổi có đề cập đến việc hải quan phối hợp với các bên vận hành kho bãi để thúc đẩy giám sát bằng kỹ thuật.</p>	<p>Đảm bảo việc sử dụng công nghệ phục vụ công tác giám sát hải quan.</p>	

<p>Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<p>- Hiệp định tạo thuận lợi thương mại (TFA) (có hiệu lực từ năm 2017) của WTO có nhiều điều khoản khuyến khích các thành viên sử dụng Công nghệ thông tin và các phương tiện kỹ thuật hiện đại để giảm thiểu kiểm tra thực tế.</p> <p>- Hiệp định thương mại tự do CPTPP, EVFTA đều đề cập đến việc áp dụng hệ thống điện tử để quản lý hàng hóa, đảm bảo công tác giám sát hiện đại.</p>		
<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Điều kiện về vị trí</p> <p>a) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:</p> <p>a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;</p>	<p>- Công ước Kyoto sửa đổi có đề cập đến việc điều kiện cơ sở vật chất, tiêu chuẩn phê duyệt và kiểm soát.</p> <p>- Hiệp định tạo thuận lợi thương mại (TFA) (có hiệu lực từ năm 2017) của WTO yêu cầu các quốc gia phải công bố công khai các quy định về địa điểm,</p>	<p>Quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo cụ thể hóa tiêu chuẩn “phê duyệt và kiểm soát” của Công ước Kyoto sửa đổi, nhằm đáp ứng công tác quản lý thực tế tại Việt Nam, đặt ra các điều kiện cụ thể, chi tiết về vị trí, diện tích, tăng tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp, đảm bảo các kho bãi, địa</p>	

<p>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</p> <p>b) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh:</p> <p>b.1) Trong khu vực: cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; cảng cạn;</p> <p>b.2) Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>b.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</p> <p>c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính được công nhận tại các khu vực theo đề nghị của doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính số 49/2010/QH12.</p> <p>d) Kho hàng hóa hàng không:</p> <p>d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế);</p> <p>d.2) Trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;</p>	<p>thủ tục và các điều kiện để thành lập kho bãi, địa điểm kiểm tra hải quan.</p>	<p>điểm có đủ năng lực hạ tầng, tránh việc thành lập tràn lan, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan nhà nước.</p>
---	---	--

d.3) Trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

d.4) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, các loại khí khác (ngoài khí đốt quốc gia), vị trí phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản này.

2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)

a) Kho ngoại quan:

a.1) Kho ngoại quan tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 5.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m²;

a.2) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 2.000 m², các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

a.3) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 1.000 m³, tại các

khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³;

a.4) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng có diện tích tối thiểu 10.000 m².

b) Địa điểm thu gom hàng lẻ tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 3.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²; kho chứa hàng của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thu gom (thuê lại kho bãi của Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi) có diện tích tối thiểu 1.000 m².

c) Kho hàng hóa hàng không có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m².

d) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

d.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng biển, cảng cạn, khu công nghiệp, khu công nghệ cao hoặc các khu vực khác có diện tích tối thiểu 20.000 m²;

d.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

d.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 2.000 m².

đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính có diện tích tối thiểu 1.000 m².

e) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh có diện tích tối thiểu 5.000 m².

g) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất tại cảng hàng không quốc tế có

diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³.

3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan

a) Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);

b) Về hệ thống camera giám sát hải quan

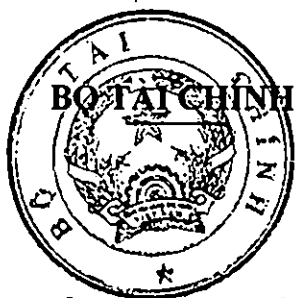
Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:

b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);

b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;

b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.

<p>4. Đối với các Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyên tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng thì không yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này trừ điều kiện về hệ thống quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</p>			
---	--	--	--



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG KHO BÃI, ĐỊA ĐIỂM TẬP KẾT, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Tài chính đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ) quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (*gọi tắt là dự thảo Nghị định*). Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh

a) Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính hiện được giao chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện đề án trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020.

b) Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025;

c) Ngày 06/12/2024, Ban chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ban hành kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 về định hướng sắp

xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ. Theo đó đến nay Bộ Tài chính đã hoàn thiện việc rà soát, xây dựng sắp xếp tổ chức bộ máy của các Tổng cục, trong đó bao gồm việc xây dựng mô hình tổ chức bộ máy mới của Tổng cục Hải quan.

Ngày 24/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính theo đó sắp xếp, tổ chức lại Tổng cục Hải quan thành Cục Hải quan, mô hình hoạt động của Cục Hải quan gồm 03 cấp: Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực và Hải quan cửa khẩu/ Hải quan ngoài cửa khẩu.

d) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia đã nêu rõ: *“Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực;... Để triển khai thực hiện, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

đ) Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

e) Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã nêu: *“Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến;... đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công”.*

g) Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

h) Nghị quyết số ... về cắt giảm...

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Đảm bảo đơn giản hoá thủ tục hành chính, minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh kho, bãi, địa điểm.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính:

Dự thảo Nghị định bãi bỏ 03 nhóm thủ tục, ban hành 04 thủ tục hành chính:

+ Bãi bỏ 03 nhóm thủ tục liên quan đến hoạt động địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn); kho bảo thuế; địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế;

+ Ban hành 01 thủ tục chung về công nhận kho, bãi, địa điểm (cụ thể: thay thế các Thủ tục xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan; Thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; Thủ tục cấp mã địa điểm thu gom hàng lẻ (đối với doanh nghiệp kinh doanh địa điểm thu gom hàng lẻ nằm trong khu vực cảng biển, cảng cạn là doanh nghiệp kinh doanh cảng); Thủ tục công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ; Thủ tục công nhận kho ngoại quan; Thủ tục công nhận kho hàng không kéo dài; Thủ tục công nhận hoạt động địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; Thủ tục công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới)

+ Ban hành 01 thủ tục chung về thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm (cụ thể: Thay thế Thủ tục: Thủ tục mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan, kho bảo thuế; địa điểm thu gom hàng lẻ; kho xăng dầu; kho hàng không kéo dài; địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan)

+ Ban hành 01 thủ tục chung về tạm dừng hoạt động kho, bãi, địa điểm (cụ thể: Thay thế các Thủ tục sau: Thủ tục tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại kho ngoại quan; kho bảo thuế; địa điểm thu gom hàng lẻ; kho xăng dầu; kho hàng không kéo dài; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; Thủ tục tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại của địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa)

+ Ban hành 01 thủ tục chung về chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm (cụ thể: Thay thế các Thủ tục: Thủ tục chấm dứt hoạt động kho ngoại quan; kho bảo thuế; địa điểm thu gom hàng lẻ; kho xăng dầu; kho hàng không kéo dài; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát

nhanh; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan; Thủ tục chấm dứt hoạt động địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa).

1.1. Đối với thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới:

1.1.1. TTHC 1: Thủ tục Công nhận kho, bãi, địa điểm

- Sự cần thiết ban hành thủ tục: Đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục: thủ tục được ban hành bảo đảm tính hợp lý, hợp pháp và được đánh giá tác động theo Biểu mẫu đánh giá tác động của TTHC theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

- Việc sửa đổi, bổ sung TTHC này đã cắt giảm được chi phí tuân thủ TTHC (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

1.1.2. TTHC 2: Thủ tục Thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm

- Sự cần thiết ban hành thủ tục: Đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục: thủ tục được ban hành bảo đảm tính hợp lý, hợp pháp và được đánh giá tác động theo Biểu mẫu đánh giá tác động của TTHC theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

- Việc sửa đổi, bổ sung TTHC này đã cắt giảm được chi phí tuân thủ TTHC (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

1.1.3. TTHC 3: Thủ tục Tạm dừng hoạt động kho, bãi, địa điểm

- Sự cần thiết ban hành thủ tục: Đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục: thủ tục được ban hành bảo đảm tính hợp lý, hợp pháp và được đánh giá tác động theo Biểu mẫu đánh giá tác động của TTHC theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

- Việc sửa đổi, bổ sung TTHC này đã cắt giảm được chi phí tuân thủ TTHC (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

1.1.4. TTHC 4: Thủ tục Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm

- Sự cần thiết ban hành thủ tục: Đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục: thủ tục được ban hành bảo đảm tính hợp lý, hợp pháp và được đánh giá tác động theo Biểu mẫu đánh giá tác động của TTHC theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

- Việc sửa đổi, bổ sung TTHC này đã cắt giảm được chi phí tuân thủ TTHC (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

2. Việc phân quyền, phân cấp:

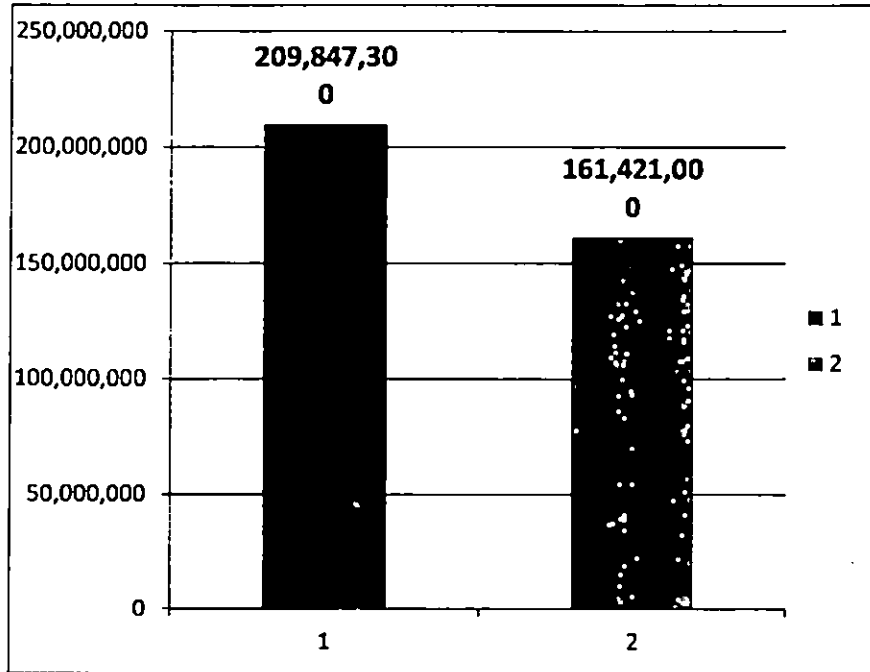
Dự thảo Nghị định có phát sinh nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến phân quyền, phân cấp, cụ thể:

+ Giám 01 cấp xử lý hồ sơ và công nhận hoạt động kho bãi địa điểm, cụ thể là: Giám bước nộp hồ sơ, xử lý hồ sơ và kiểm tra thực tế. Theo đó, Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận đề nghị của Doanh nghiệp, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế. Trường hợp đáp ứng thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền; hoặc báo cáo về Cục Hải quan ban hành quyết định với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan, trường hợp không đáp ứng thì có văn bản trả lời Doanh nghiệp./.

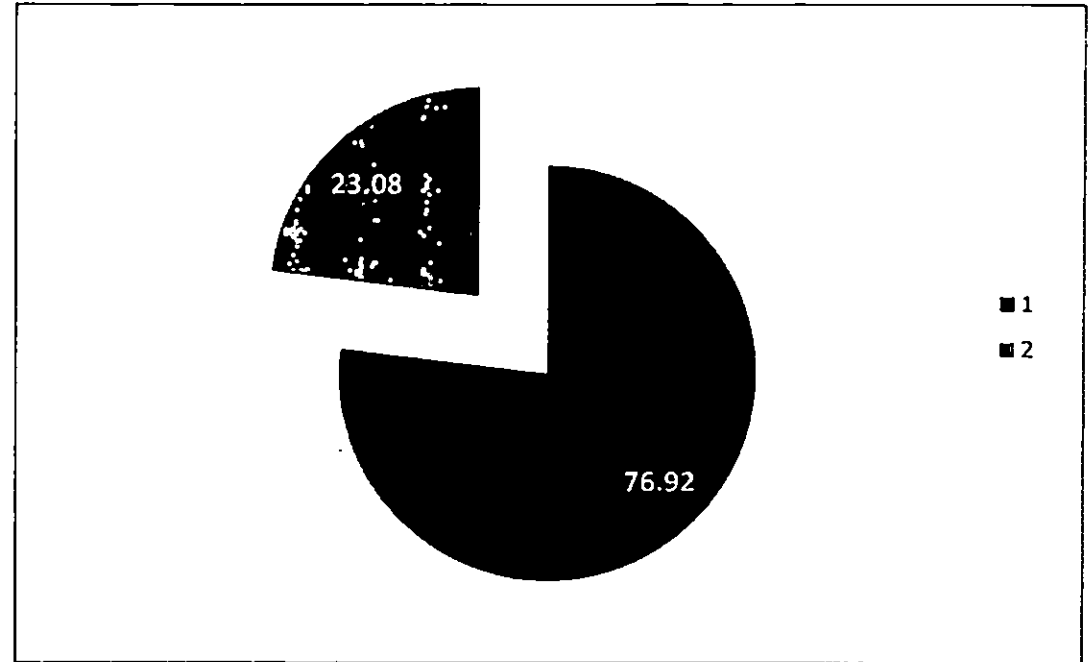
1.1	Văn bản đề nghị công nhận kho, bãi, địa điểm	Khai các thông tin liên quan, 01 bản chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420
1.2	Sơ đồ kho, bãi, địa điểm	01 bản chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420
2	Nộp hồ sơ	Điện tử								
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác									
3.1	Phí		0.00							
3.2	Lệ phí		0.00							
3.3	Chi phí khác (nếu có)		0.00							
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (12 ngày)	96.00	53,807			1	30	5,165,472	154,964,160
5	Công việc khác (nếu có)		0.00							
6	Nhận kết quả	Điện tử								
TỔNG									5,380,700	161,421,000

III. SO SÁNH CHI PHÍ

**Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại (1)
và được sửa đổi, bổ sung (2)**



**Chi phí tuân thủ TTHC còn lại (màu đỏ) và Chi phí tuân thủ TTHC
cắt giảm được (màu xanh) sau dự kiến sửa đổi, bổ sung**



4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (15 ngày)	120.00	53,807			1	30	6,456,840	193,705,200
5	Công việc khác (nếu có)		0.00							
6	Nhận kết quả									
		Trực tiếp								
		Bưu chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420
		Điện tử								
TỔNG									6,887,296	206,618,880

II. CHI PHÍ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

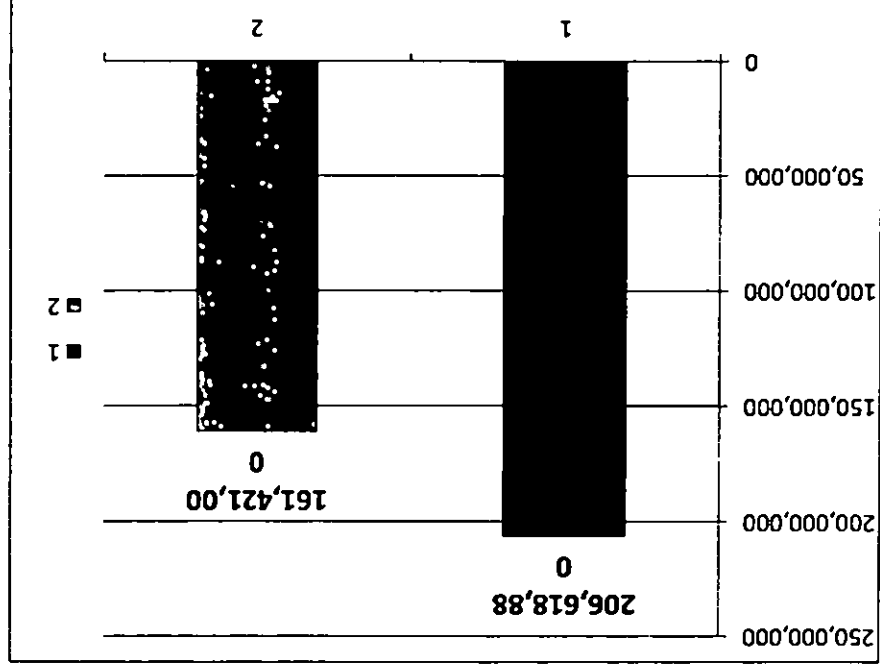
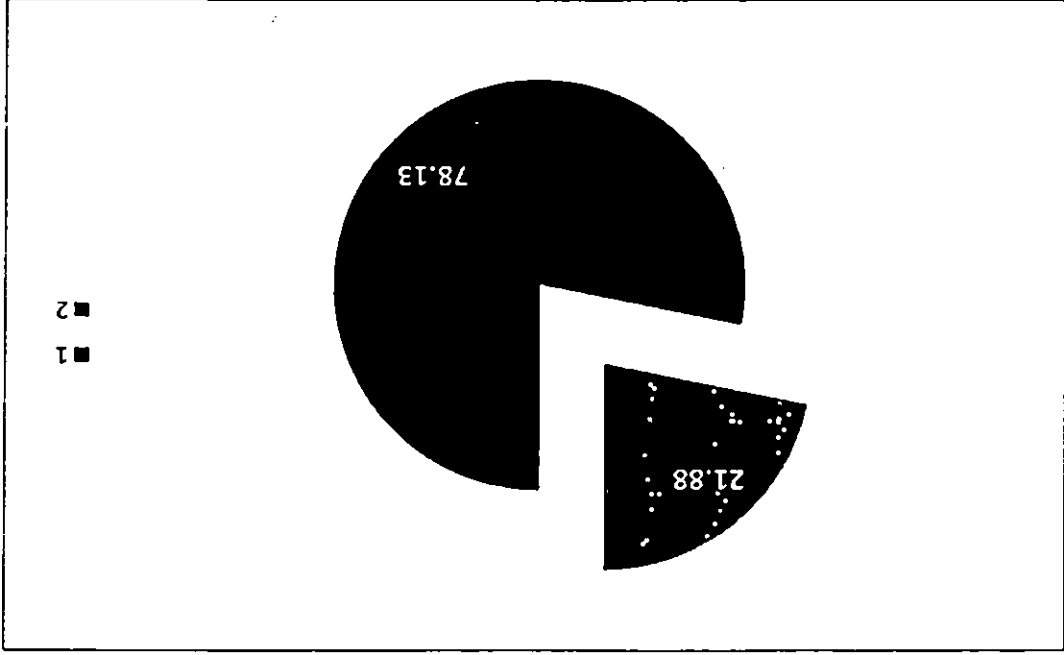
STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Vấn bản đề nghị thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm	Khai các thông tin liên quan, 01 bản chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420	

1.2	Sơ đồ kho, bãi, địa điểm	01 bản chính	2.00	53,807				1	30	107,614	3,228,420
2	Nộp hồ sơ	Điện tử									
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Phí		0.00								
3.2	Lệ phí		0.00								
3.3	Chi phí khác (nếu có)		0.00								
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (12 ngày)	96.00	53,807				1	30	5,165,472	154,964,160
5	Công việc khác (nếu có)		0.00								
6	Nhận kết quả	Điện tử									
TỔNG										5,380,700	161,421,000

III. SO SÁNH CHI PHÍ

**Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại (1)
và được sửa đổi, bổ sung (2)**

**Chi phí tuân thủ TTHC còn lại (màu đỏ) và Chi phí tuân thủ TTHC
cắt giảm được (màu xanh) sau dự kiến sửa đổi, bổ sung**



CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục tạm dừng kho, bãi, địa điểm (theo Điều 7 Dự thảo)

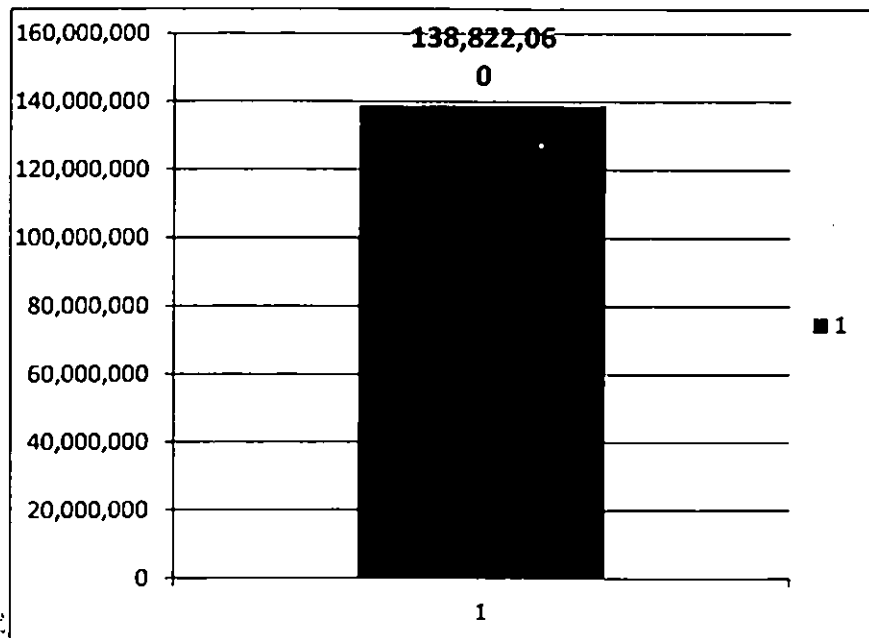
I. CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HIỆN TẠI

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Văn bản đề nghị tạm dừng kho, bãi, địa điểm	Khai các thông tin liên quan, 01 bản chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420	
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp									
		Bưu chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420	
		Điện tử									
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Phí		0.00								
3.2	Lệ phí		0.00								
3.3	Chi phí khác (nếu có)		0.00								
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (10 ngày)	80.00	53,807			1	30	4,304,560	129,136,800	

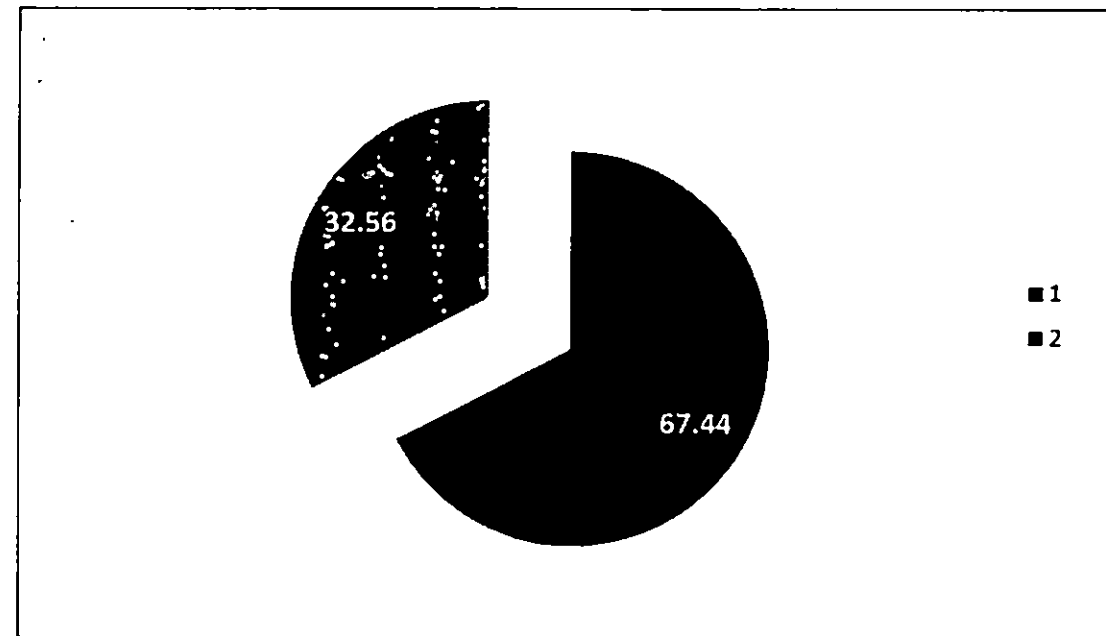
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (7 ngày)	56.00	53,807			1	30	3,013,192	90,395,760	
5	Công việc khác (nếu có)		0.00								
6	Nhận kết quả	Điện tử									
TỔNG									3,120,806	93,624,180	

III. SO SÁNH CHI PHÍ

Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại (1)
và được sửa đổi, bổ sung (2)



Chi phí tuân thủ TTHC còn lại (màu đỏ) và Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được (màu xanh) sau dự kiến sửa đổi, bổ sung



CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục chấm dứt kho, bãi, địa điểm (theo Điều 8 Dự thảo)

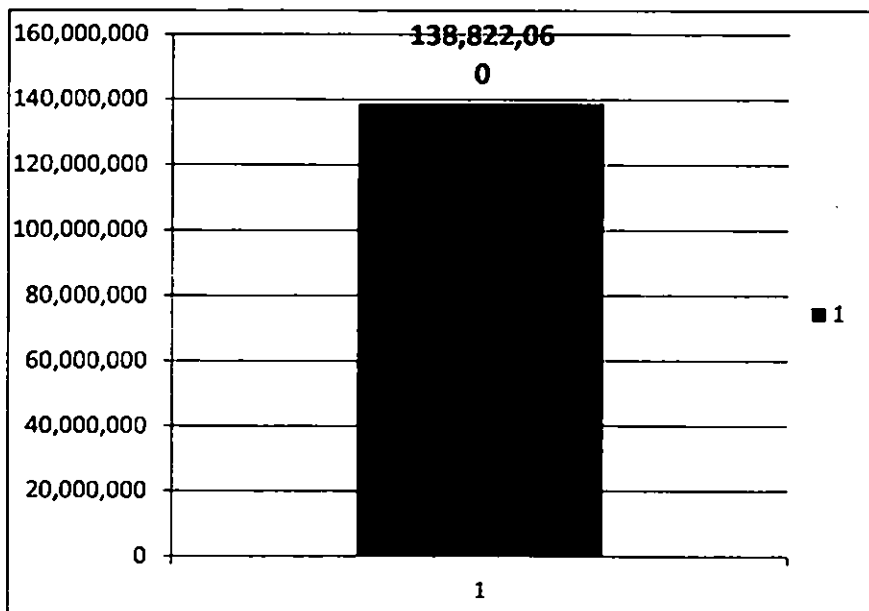
I. CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HIỆN TẠI

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Văn bản đề nghị chấm dứt kho, bãi, địa điểm	Khai các thông tin liên quan, 01 bản chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420	
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp									
		Bưu chính	2.00	53,807			1	30	107,614	3,228,420	
		Điện tử									
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Phí		0.00								
3.2	Lệ phí		0.00								
3.3	Chi phí khác (nếu có)		0.00								
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (10 ngày)	80.00	53,807			1	30	4,304,560	129,136,800	

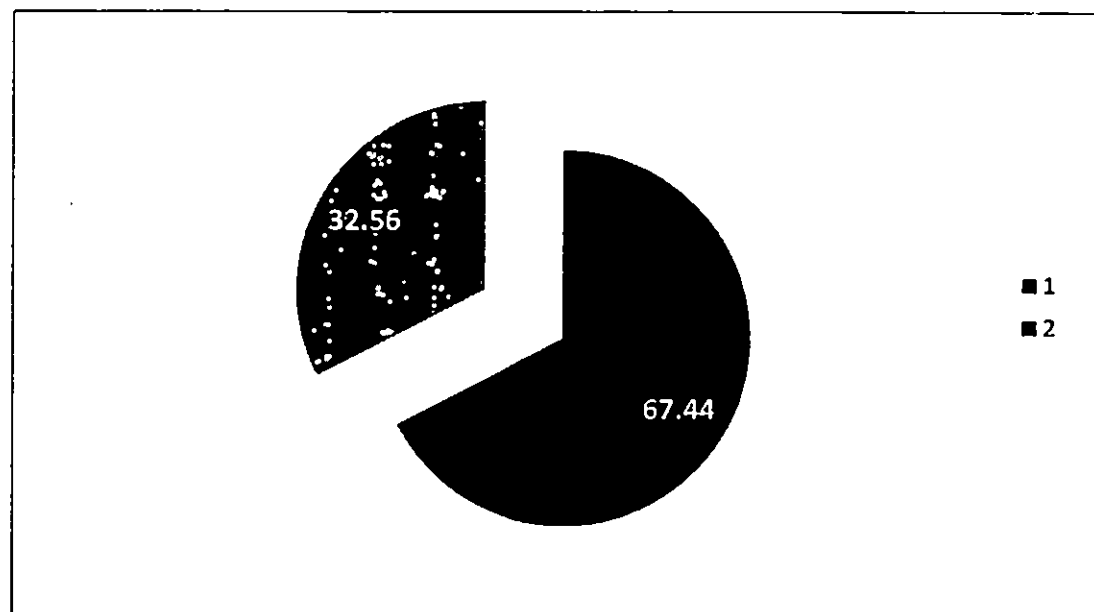
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Cung cấp hồ sơ tài liệu, giải trình trong khi cơ quan hải quan tiến hành thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế theo quy định (7 ngày)	56.00	53,807			1	30	3,013,192	90,395,760
5	Công việc khác (nếu có)		0.00							
6	Nhận kết quả	Điện tử								
TỔNG									3,120,806	93,624,180

III. SO SÁNH CHI PHÍ

Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại (1) và được sửa đổi, bổ sung (2)



Chi phí tuân thủ TTHC còn lại (màu đỏ) và Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được (màu xanh) sau dự kiến sửa đổi, bổ sung



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Điều khoản quy định thủ tục hành chính
1.	Thủ tục công nhận kho, bãi, địa điểm	Điều 5
2.	Thủ tục thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm	Điều 6
3.	Thủ tục tạm dừng hoạt động kho, bãi, địa điểm	Điều 7
4.	Thủ tục chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm	Điều 8

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Thủ tục thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Luật Hải quan năm 2014 (Điều 62) 2. Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được thay thế bởi Điều 6 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ quy định việc thành lập và hoạt động kho, bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính:	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: 01 thủ tục chung về việc thu hẹp, mở rộng hoạt động kho, bãi, địa điểm
2. Trình tự thực hiện	

<p>a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Từng bước thực hiện được quy định cụ thể: hồ sơ đề nghị, các bước thực hiện thủ tục, thời gian thực hiện thủ tục, xử lý kết quả thực hiện thủ tục</p>
<p>b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Có quy định rõ các bước và chủ thể thực hiện</p>
<p>c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p><i>Không quy định nên không đánh giá</i></p> <p>Nêu rõ lý do: <i>không quy định nên không đánh giá</i></p>
<p>d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p><i>Không quy định nên không đánh giá</i></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ: Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả: Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Điều 6 quy định: “doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo mẫu số 1 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến”</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>

	Nêu rõ lý do: quy định theo hướng DN gửi qua hệ thống điện tử tiếp nhận. Điều này tạo thuận lợi cho DN
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị thu hẹp, mở rộng	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> Nêu rõ lý do: <i>không sửa đổi nên không đánh giá</i>
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Sơ đồ kho, bãi, địa điểm	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> Nêu rõ lý do: <i>không sửa đổi nên không đánh giá</i>
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ: quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 6
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> Nêu rõ lý do: <i>không sửa đổi nên không đánh giá</i>
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: + Chi cục Hải quan tiếp nhận, hoàn thành kiểm tra hồ sơ trong thời hạn 02 ngày làm việc; + Chi cục Hải quan hoàn thành kiểm tra thực tế và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan ban hành quyết định thu hẹp, mở rộng trong thời gian 05 ngày làm việc đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền; + Cục Hải quan tiếp nhận báo cáo kết quả kiểm tra thực tế của Chi cục Hải quan và và Cục trưởng Cục Hải quan ban hành quyết định thu hẹp, mở rộng trong thời gian 05 ngày làm việc đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền.

<p>b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định: làm rõ về thời hạn để các đơn vị nắm và thực hiện để đảm bảo thực thi thủ tục hành chính theo quy định.</p> <p>Khoản 1 Điều 5: đối với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 07 ngày làm việc.</p> <p>Khoản 2 Điều 5: đối với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 12 ngày làm việc.</p>
<p>6. Đối tượng thực hiện:</p>	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p>	<p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>Khoản 1 Điều 2 Nghị định thay thế:</p> <p>+ Doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm;</p> <p>+ Doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ tại kho, bãi, địa điểm</p>
<p>b) Phạm vi áp dụng:</p>	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định:</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: đã mở rộng toàn quốc</p>
<p>Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 30</p>	
<p>7. Cơ quan giải quyết</p>	

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Cục Hải quan/Chi cục Hải quan
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã phân cấp thẩm quyền tối đa theo quy định tại Luật Hải quan
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có): không sửa đổi nên không đánh giá	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

	Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: thống nhất cách thực hiện, chuyển đổi tên gọi theo tổ chức bộ máy mới
b) Tên mẫu đơn 1: Đơn đề nghị thu hẹp, mở rộng kho, bãi, địa điểm	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn: thông tin doanh nghiệp, thông tin về quy mô hoạt động của kho, bãi, địa điểm Lý do quy định: - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Lý do quy định:
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):

.....	
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: phù hợp quy định về hoạt động kinh doanh kho, bãi, địa điểm tại Điều 41, Điều 62 Luật Hải quan.
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Về vị trí	- Lý do quy định: phù hợp quy định về điều kiện tại Điều 62 Luật Hải quan. - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện 2: Về diện tích	- Lý do quy định: phù hợp quy định về điều kiện tại Điều 62 Luật Hải quan. - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện 3: Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan (bao gồm hệ thống quản lý; hệ thống camera giám sát hải quan; tường	- Lý do quy định: phù hợp quy định về hoạt động kinh doanh kho, bãi, địa điểm tại Điều 41, Điều 62 Luật Hải quan. - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:

rào bao quanh; Cân điện tử; Máy soi, hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng)	+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện:	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input checked="" type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input type="checkbox"/> Bản điện tử <input checked="" type="checkbox"/>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do:
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:

IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Họ và tên người điền: ...

Điện thoại cố định: 02439440833; Di động: ...

E-mail: ...

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Thủ tục tạm dừng kho, bãi, địa điểm

<p>I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i></p>	<p>1. Luật Hải quan năm 2014 (Điều 62) 2. Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được thay thế bởi Điều 7 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ quy định việc thành lập và hoạt động kho, bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh</p>
<p>II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i></p>	
<p>1. Tên thủ tục hành chính:</p>	
<p>Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: 01 thủ tục chung về việc tạm dừng hoạt động kho, bãi, địa điểm</p>
<p>2. Trình tự thực hiện</p>	

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Từng bước thực hiện được quy định cụ thể: hồ sơ đề nghị, các bước thực hiện thủ tục, thời gian thực hiện thủ tục, xử lý kết quả thực hiện thủ tục
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Có quy định rõ các bước và chủ thể thực hiện
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> <i>Không quy định nên không đánh giá</i> Nêu rõ lý do: <i>không quy định nên không đánh giá</i>
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> <i>Không quy định nên không đánh giá</i> Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Điện tử <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Điều 7 quy định: “doanh nghiệp có đơn đề nghị gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến ” - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định theo hướng DN gửi qua hệ thống điện tử tiếp

nhận. Điều này tạo thuận lợi cho DN	
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị tạm dừng	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> <i>Nêu rõ lý do: không sửa đổi nên không đánh giá</i>
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ: quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 7
c) Số lượng bộ hồ sơ: 01	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> <i>Nêu rõ lý do: không sửa đổi nên không đánh giá</i>
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: + Chi cục Hải quan tiếp nhận, hoàn thành xác nhận tình trạng hàng hóa và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan ban hành quyết định tạm dừng trong thời gian 05 ngày làm việc đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền; + Cục Hải quan tiếp nhận báo cáo kết quả kiểm tra thực tế của Chi cục Hải quan và và Cục trưởng Cục Hải quan ban hành quyết định tạm dừng trong thời gian 05 ngày làm việc đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền.
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: làm rõ về thời hạn để các đơn vị nắm và thực hiện để đảm bảo thực thi thủ tục hành chính theo quy định. Khoản 2 Điều 7: đối với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 05 ngày làm

	việc. Khoản 2 Điều 7: đối với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 7 ngày làm việc.
6. Đối tượng thực hiện:	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Khoản 1 Điều 2 Nghị định thay thế: + Doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm; + Doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ tại kho, bãi, địa điểm
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã mở rộng toàn quốc
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 30	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Cục Hải quan/Chi cục Hải quan
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã phân cấp thẩm quyền tối đa theo quy định tại Luật Hải quan

8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có): không sửa đổi nên không đánh giá

a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?

- Lệ phí: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Phí: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Chi phí khác: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):

+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):

.....

+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):

.....

+ Mức chi phí khác:

.....

+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có

Không

Lý do:

.....

- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:

.....

b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: thống nhất cách thực hiện, chuyển đổi tên gọi theo tổ chức bộ máy mới
b) Tên mẫu đơn 1: Đơn đề nghị tạm dừng kho, bãi, địa điểm	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn: thông tin doanh nghiệp, thông tin về quy mô hoạt động của kho, bãi, địa điểm Lý do quy định: - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Lý do quy định:
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định: .

11. Kết quả thực hiện:

a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?

- Giấy phép
- Giấy chứng nhận
- Giấy đăng ký
- Chứng chỉ
- Thẻ
- Quyết định hành chính
- Văn bản xác nhận/chấp thuận
- Loại khác: Đề nghị nêu rõ:

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy Bản điện tử

b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?

Có Không

Lý do:

c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?

Có Không

- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:

- Nếu Không, nêu rõ lý do:

d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?

Toàn quốc Địa phương

Lý do:

IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Họ và tên người điền: ...

Điện thoại cố định: 02439440833; Di động: ...

E-mail: ...

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Thủ tục chấm dứt kho, bãi, địa điểm

<p>I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i></p>	<p>1. Luật Hải quan năm 2014 (Điều 62) 2. Điều 10 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được thay thế bởi Điều 8 Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ quy định việc thành lập và hoạt động kho, bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh</p>
<p>II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i></p>	
<p>1. Tên thủ tục hành chính:</p>	
<p>Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: 01 thủ tục chung về việc chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm</p>
<p>2. Trình tự thực hiện</p>	

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Từng bước thực hiện được quy định cụ thể: hồ sơ đề nghị, các bước thực hiện thủ tục, thời gian thực hiện thủ tục, xử lý kết quả thực hiện thủ tục
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Có quy định rõ các bước và chủ thể thực hiện
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> <i>Không quy định nên không đánh giá</i> Nêu rõ lý do: <i>không quy định nên không đánh giá</i>
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> <i>Không quy định nên không đánh giá</i> Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Điện tử <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Điều 8 quy định: “Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm” - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định theo hướng DN gửi qua hệ thống điện tử tiếp

nhận. Điều này tạo thuận lợi cho DN	
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị chấm dứt	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> <i>Nêu rõ lý do: không sửa đổi nên không đánh giá</i>
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ: quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 8
c) Số lượng bộ hồ sơ: 01	<i>Không sửa đổi nên không đánh giá</i> <i>Nêu rõ lý do: không sửa đổi nên không đánh giá</i>
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: + Chi cục Hải quan tiếp nhận, hoàn thành xác nhận tình trạng hàng hóa và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan ban hành quyết định chấm dứt trong thời gian 05 ngày làm việc đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền; + Cục Hải quan tiếp nhận báo cáo kết quả kiểm tra thực tế của Chi cục Hải quan và và Cục trưởng Cục Hải quan ban hành quyết định chấm dứt trong thời gian 05 ngày làm việc đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền.
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: làm rõ về thời hạn để các đơn vị nắm và thực hiện để đảm bảo thực thi thủ tục hành chính theo quy định. Khoản 2 Điều 8: đối với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 05 ngày làm

	việc. Khoản 2 Điều 8: đối với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 07 ngày làm việc.
6. Đối tượng thực hiện:	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: Khoản 1 Điều 2 Nghị định thay thế: + Doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm; + Doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ tại kho, bãi, địa điểm
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã mở rộng toàn quốc
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 30	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Cục Hải quan/Chi cục Hải quan
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã phân cấp thẩm quyền tối đa theo quy định tại Luật Hải quan

8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có): không sửa đổi nên không đánh giá

a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?

- Lệ phí: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Phí: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Chi phí khác: Không Có

Nếu Có, nêu rõ lý do:

.....

- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):

+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):

.....

+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):

.....

+ Mức chi phí khác:

.....

+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có

Không

Lý do:

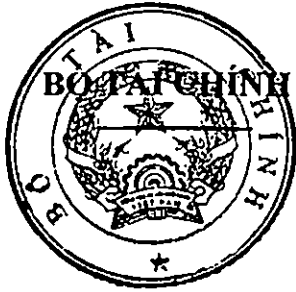
.....

- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:

.....

b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: thống nhất cách thực hiện, chuyển đổi tên gọi theo tổ chức bộ máy mới
b) Tên mẫu đơn 1: Đơn đề nghị chấm dứt kho, bãi, địa điểm	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn: thông tin doanh nghiệp, thông tin về quy mô hoạt động của kho, bãi, địa điểm Lý do quy định: - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Lý do quy định:
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định: .

11. Kết quả thực hiện:	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	Giấy phép <input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> Chứng chỉ <input type="checkbox"/> Thẻ <input type="checkbox"/> Quyết định hành chính <input checked="" type="checkbox"/> Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input type="checkbox"/> Bản điện tử <input checked="" type="checkbox"/>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do:
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: ...	
Điện thoại cố định: 02439440833; Di động: ...	
E-mail: ...	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG KHO, BÃI, ĐỊA ĐIỂM TẬP KẾT, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH VỚI NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2016/NĐ-CP NGÀY 01/07/2016 VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2020/NĐ-CP NGÀY 15/06/2020 CỦA CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/2016/NĐ-CP (ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2020/NĐ-CP)	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG KHO BÃI, ĐỊA ĐIỂM TẬP KẾT, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH	THUYẾT MINH
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>1. Nghị định này quy định chi tiết về điều kiện công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.</p> <p>2. Cửa hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này phải tuân thủ theo các quy định pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>1. Nghị định này quy định chi tiết về điều kiện, thủ tục công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, bao gồm:</p> <p>a) Kho ngoại quan;</p> <p>b) Địa điểm thu gom hàng lẻ (CFS);</p> <p>c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, bao gồm:</p> <p>c.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung;</p> <p>c.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính;</p> <p>c.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh;</p> <p>c.4) Kho hàng hóa hàng không;</p>	<p>Thực hiện yêu cầu rà soát cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo chi đạo tại Kết luận 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP;</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số ... của Chính phủ về việc... theo đó thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế gồm:</p> <p>(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; Tạm dừng hoạt động/hoạt động kinh doanh trở lại; Thu hồi giấy chứng nhận; Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.</p> <p>(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: vị trí, phần mềm quản lý, hệ thống camera.</p>

	<p>c.5) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất.</p> <p>2. Kho bãi, địa điểm quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài việc đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định này phải tuân thủ theo các quy định pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>Đồng thời, tại Nghị quyết nêu trên về điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến kho bảo thuế: <i>“IV. Không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP”</i>.</p> <p>Do đó, không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế và kho bảo thuế vào phạm vi điều chỉnh của Nghị định này để đảm bảo chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại Nghị quyết nêu trên.</p> <p>Đối với kho bảo thuế đã được thành lập và hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục được hoạt động cho đến khi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan được ban hành và thực hiện theo quy định tại Luật đó.</p> <p>Đối với địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động. Trường hợp mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>
<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc kinh doanh, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.</p> <p>2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.</p> <p>3. Cơ quan khác của Nhà nước trong việc phối hợp quản lý nhà nước về hải quan.</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm; doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ tại kho bãi, địa điểm.</p> <p>2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.</p> <p>3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.</p>	

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cửa hàng miễn thuế là địa điểm lưu giữ và bán hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu, sản xuất trong nước cho các đối tượng được hưởng ưu đãi về chính sách thuế theo quy định của pháp luật.

2. Khu vực cách ly của các cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế và các cửa khẩu đường bộ quốc tế (sau đây gọi tắt là khu vực cách ly) là khu vực được ngăn cách, bảo vệ cách biệt tại khu vực cửa khẩu sau khu vực làm thủ tục xuất cảnh.

3. Khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế (sau đây gọi tắt là khu vực hạn chế) là khu vực được ngăn cách, bảo vệ cách biệt tại khu vực nhà ga quốc tế sau khu vực làm thủ tục nhập cảnh và trước khu vực làm thủ tục hải quan.

4. Kho xăng dầu là khu vực kho lưu giữ xăng dầu nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất.

5. Kho hàng không kéo dài là khu vực kho, bãi ngoài cửa khẩu để lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được vận chuyển bằng đường hàng không chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan.

6. Địa điểm thu gom hàng lẻ gọi tắt là kho CFS (Container Freight Station), là khu vực kho, bãi dùng để thực hiện các hoạt động thu gom, chia tách, đóng gói, sắp xếp, đóng ghép và dịch vụ chuyên quyền

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan.

2. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát đối với thư, gói, kiện hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu được gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính số 49/2010/QH12.

3. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu bao gồm thư, gói, kiện hàng hoá gửi qua dịch vụ bưu chính và hàng hoá gửi qua dịch vụ chuyên phát nhanh.

4. Kho hàng hóa hàng không là khu vực kho, bãi ngoài cửa khẩu để lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được vận chuyển bằng đường hàng không chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan.

5. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất là khu vực kho lưu giữ xăng dầu, khí, hóa chất hoặc các loại hàng hóa khác ở thể khí hoặc thể lỏng khi giao nhận tại địa điểm xếp/dỡ hàng được bơm trực tiếp từ phương tiện vào bồn, bể hoặc ngược lại; là nơi thương nhân lưu giữ, bảo quản hàng nhập

Tại Điều 1 dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế và kho bảo thuế vào phạm vi điều chỉnh của Nghị định để đảm bảo chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại Nghị quyết.... của Chính phủ về việc....!

Theo đó, tại Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, không có giải thích từ ngữ đối với cửa hàng miễn thuế, khu vực cách ly của các cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế và các cửa khẩu đường bộ quốc tế và khu vực hạn chế của cảng hàng không quốc tế.

<p>sở hữu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của nhiều chủ hàng vận chuyển chung công-te-nơ.</p> <p>7. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan.</p> <p>8. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát đối với thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp bưu chính, doanh nghiệp chuyển phát nhanh.</p> <p>9. Kho ngoại quan chuyên dùng là kho ngoại quan theo quy định tại Luật Hải quan được sử dụng để lưu giữ, bảo quản một hoặc một số chủng loại hàng hóa có yêu cầu bảo quản đặc biệt như chất lỏng, hóa chất, hàng đông lạnh hoặc hàng hóa phải được lưu giữ, bảo quản ở điều kiện nhiệt độ, ánh sáng và môi trường nhất định.</p> <p>10. Bãi ngoại quan là khu vực bãi để tập kết, lưu giữ hàng rời và/hoặc các hàng hóa siêu trường, siêu trọng không cần mái che.</p>	<p>khẩu, tạm nhập hoặc sử dụng hàng hoá lưu giữ trong kho để xuất khẩu, tái xuất.</p> <p>6. Kho ngoại quan chuyên dùng là kho ngoại quan theo quy định tại Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 được sử dụng để lưu giữ: hàng đông lạnh; xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng; hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng; các loại hàng hóa có yêu cầu lưu giữ đặc biệt/riêng biệt khác.</p>	
---	---	--

<p>Điều 4. Điều kiện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>Điều 5. Hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>Điều 6. Trình tự cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế</p> <p>Điều 7. Tạm dừng hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>Điều 8. Thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>Điều 9. Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế</p>		<p>Thực hiện yêu cầu rà soát cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo chi đạo tại Kết luận 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP;</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số ... của Chính phủ về việc... theo đó thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế gồm:</p> <p>(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; Tạm dừng hoạt động/hoạt động kinh doanh trở lại; Thu hồi giấy chứng nhận; Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.</p> <p>(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: vị trí, phần mềm quản lý, hệ thống camera.</p> <p>Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế và quy định về quản lý đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế; việc kết nối dữ liệu, hình ảnh camera giám sát hàng hóa kinh doanh miễn thuế đảm bảo kiểm tra giám sát hải quan và thông báo cách thức để doanh nghiệp thực hiện.</p> <p>Theo đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các doanh nghiệp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm và thông báo cho cơ quan hải quan đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định trước khi hoạt động. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc, nếu cơ quan hải quan không có ý kiến thì doanh nghiệp sẽ đưa kho, cửa hàng, quầy nhận hàng vào hoạt động. - Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra việc kết nối, trao đổi dữ liệu, hình ảnh camera giám sát hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ đảm bảo đáp ứng việc kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan trước khi địa điểm kinh doanh
---	--	--

hàng miễn thuế đưa vào hoạt động; giám sát hàng hóa trong hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế sau khi doanh nghiệp tự công bố đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế. Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp không đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn thì cơ quan Hải quan sẽ tạm dừng việc đưa hàng hóa ra, vào kho, cửa hàng cho đến khi khắc phục xong.

- Cơ quan hải quan thường xuyên giám sát tại địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế, định kỳ (03 hoặc 06 tháng) cơ quan hải quan kiểm tra các điều kiện của doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn đã công bố, nếu không đáp ứng điều kiện thì yêu cầu doanh nghiệp dừng hoạt động và khắc phục các nội dung chưa đáp ứng. Sau khi doanh nghiệp khắc phục các nội dung chưa đáp ứng thì thông báo cho cơ quan hải quan biết.

- Trong quá trình hoạt động nếu có chấm dứt hoạt động/tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại/ mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế, doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan và chịu trách nhiệm xử lý toàn bộ hàng hóa tồn đọng tại kho, cửa hàng theo quy định của pháp luật hải quan trước khi chấm dứt hoạt động/tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại/ mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế.

Đồng thời, tại Điều 12 dự thảo Nghị định có quy định điều khoản chuyển tiếp đối với địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, cụ thể: *"5. Đối với địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động. Trường hợp mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính."*

Điều 10. Điều kiện công nhận kho ngoại quan (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)

1. Khu vực đề nghị công nhận kho, bãi ngoại quan phải nằm trong khu vực quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan hoặc khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nằm trong quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.

2. Kho, bãi ngoại quan được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, trừ kho nằm trong khu vực cửa khẩu, cảng đã có tường rào ngăn cách biệt lập với khu vực xung quanh.

3. Diện tích

a) Kho ngoại quan nằm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng cạn, cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế phải có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m²;

b) Kho ngoại quan chuyên dùng có diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m² hoặc thể tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m³;

c) Kho ngoại quan nằm trong khu công nghiệp phải có diện tích khu đất tối thiểu 4.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m²;

Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm

1. Điều kiện về vị trí

a) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)

a) Kho ngoại quan:

a.1) Kho ngoại quan tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 5.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m²;

a.2) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 2.000 m², các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

a.3) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m²

- Về vị trí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan, hiện quy định về địa bàn hải quan được công nhận nhóm kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ gồm: "... và các khu vực khác theo quy định của pháp luật". Theo đó, tại dự thảo hiện nay đang bổ sung quy định đối với các khu vực chưa được nêu tại Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định 67/2020/NĐ-CP như Khu thương mại tự do; ý kiến của một số bộ ngành đề nghị bổ sung thêm một số vị trí như cụm công nghiệp, khu công nghệ số tập trung...; đồng thời nghiên cứu và tổng hợp các ý kiến, đề xuất sửa đổi theo hướng cho phép công nhận hoạt động tại "các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật". Việc mở rộng phạm vi quy định các khu vực như trên hỗ trợ doanh nghiệp có nhiều lựa chọn về địa bàn hoạt động kinh doanh, đồng thời hỗ trợ các tỉnh, thành phố, địa phương có các khu chức năng như trên thu hút các đơn vị đầu tư, kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách địa phương cho địa bàn.

- Về diện tích: Quy định hiện nay cho phép công nhận kho ngoại quan gồm phần diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000 m² hoặc 1.000 m³ (mọi vị trí địa lý, công năng kho tổng hợp/kho chuyên dùng) và các công trình phụ trợ (dù tổng diện tích từ 1.000 m² - 4.000 m² - 5.000 m²); diện tích bãi ngoại quan 10.000 m².

Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.

Dự thảo quy định để phù hợp với thực tiễn triển khai Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được

<p>d) Kho ngoại quan không thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này phải có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m²;</p> <p>đ) Bãi ngoại quan phải có diện tích tối thiểu 10.000 m², không yêu cầu diện tích kho.</p> <p>4. Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, chủng loại, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong kho ngoại quan chi tiết theo tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.</p> <p>5. Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của kho ngoại quan, bãi ngoại quan (bao gồm cổng, cửa và trong kho bãi, riêng kho ngoại quan chứa hàng đông lạnh không phải lắp đặt trong kho) vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh lưu giữ tối thiểu 06 tháng.”.</p>	<p>hoặc tổng thể tích tối thiểu 1.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³;</p> <p>a.4) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng có diện tích tối thiểu 10.000 m².</p> <p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>a) Về hệ thống quản lý</p> <p>Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan; Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<p>sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. Dự thảo có điều chỉnh tăng quy định về diện tích tối thiểu của một số kho bãi, địa điểm, tuy nhiên việc sửa đổi quy định về diện tích các kho, bãi, địa điểm theo hướng mở rộng diện tích nhằm đáp ứng được lưu lượng hàng hóa, phương tiện vào ra, đảm bảo cơ sở hạ tầng đủ diện tích trang bị các loại máy móc thiết bị hiện đại, tiên tiến, công nghệ cao hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát, thay thế việc quản lý trực tiếp.</p> <p>- Về điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan: Hiện nay các doanh nghiệp đang sử dụng các phần mềm quan sát hình ảnh camera tại kho bãi, địa điểm, lưu trữ hình ảnh khác nhau, cần sử dụng tài khoản, mật khẩu do doanh nghiệp cung cấp để đăng nhập và giám sát. Để duy trì việc quan sát thường xuyên, liên tục, kịp thời, cơ quan hải quan phải trang bị hệ thống màn hình máy tính, máy laptop, điện thoại cá nhân thông minh... để duy trì kết nối liên tục với hệ thống camera của doanh nghiệp, phát sinh chi phí mua sắm, quản lý tài sản; nhưng một số trường hợp khách quan như hệ thống mạng không đảm bảo, doanh nghiệp thay đổi mật khẩu, cài đặt tường lửa... dẫn đến việc chia sẻ hình ảnh bị gián đoạn, trạng thái bị động, hạn chế trong quá trình khai thác, quản lý, giám sát của cơ quan hải quan.</p> <p>Về hệ thống camera, bổ sung làm rõ hướng dẫn về loại trang thiết bị có khả năng quan sát hình ảnh, khả năng kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành, khả năng lưu giữ hình ảnh...</p>
--	---	--

<p>Điều 11. Hồ sơ công nhận kho ngoại quan (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>7. Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 11. Hồ sơ công nhận kho ngoại quan</p> <p>1. Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</p> <p>2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp.</p> <p>3. Sơ đồ thiết kế khu vực kho, bãi, thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của cơ quan hải quan: 01 bản chụp.</p> <p>4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản chụp.”</p>	<p>Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh để xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục công nhận tại các điều khoản quy định tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản; đồng thời cắt giảm nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện hoạt động đối với các loại hình kho bãi địa điểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Cụ thể: Giảm chứng từ và thay đổi phương thức quản lý Giảm chứng từ trong hồ sơ công nhận: giảm 03/05 loại giấy tờ (tương đương giảm 60% thành phần hồ sơ) gồm: (1) Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. (2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC (3) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế/Văn bản cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.</p>
<p>Điều 12. Trình tự công nhận kho ngoại quan</p> <p>1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận gửi qua đường bưu điện, gửi trực tiếp</p>	<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập</p>

<p>hoặc qua hệ thống tiếp nhận thông tin điện tử của cơ quan hải quan đến Tổng cục Hải quan.</p> <p>2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, bãi. Kết thúc kiểm tra, cơ quan hải quan và doanh nghiệp ký biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra.</p> <p>3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, bãi, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định công nhận kho ngoại quan hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nêu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.</p> <p>4. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan có văn bản thông báo và yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ. Quá 30 ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo nhưng doanh nghiệp không có phản hồi bằng văn bản, Tổng cục Hải quan có quyền hủy hồ sơ.</p>	<p>a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận;</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm; Nếu không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh:</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian) - Giảm 50% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và CHQ thực hiện công nhận <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>
<p>Điều 13. Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan</p> <p>1. Trường hợp có nhu cầu mở rộng, thu hẹp diện tích, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan và đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, doanh nghiệp lập hồ sơ gửi Tổng cục Hải quan, bao gồm:</p>	<p>Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Trách nhiệm của doanh nghiệp</p> <p>a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan</p>

<p>a) Văn bản đề nghị mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu: 01 bản chính;</p> <p>b) Sơ đồ kho, bãi khu vực mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu: 01 bản sao;</p> <p>c) Hợp đồng liên quan đến chuyển quyền sở hữu: 01 bản sao.</p> <p>2. Trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu thực hiện như trình tự công nhận kho ngoại quan theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.</p>	<p>qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.</p> <p>2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan</p> <p>Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	<p>có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục mở rộng, thu hẹp tại ND 68/67 thành 01 điều khoản và cắt giảm nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ thu hẹp, mở rộng đối với các loại hình kho bãi địa điểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý</p> <p>Giảm chứng từ trong hồ sơ đề nghị: giảm 01/03 loại giấy tờ (tương đương giảm 33% thành phần hồ sơ) gồm: Hợp đồng liên quan.</p> <p>Giảm 50% các bước thực hiện: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>2. Cắt giảm thời gian</p> <p>Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian)</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>4. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>
<p>Điều 14. Tạm dừng hoạt động kho ngoại quan (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p>	<p>Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động</p> <p>a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;</p>	<p>- Về các trường hợp tạm dừng: Hiện nay theo quy định tại Nghị định hiện hành, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì thuộc trường</p>

<p>1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động kho ngoại quan</p> <p>a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;</p> <p>b) Tạm dừng do trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa vào, ra kho ngoại quan.</p> <p>2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định tạm dừng hoạt động kho ngoại quan.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục tạm dừng hoạt động</p> <p>a) Trường hợp tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp</p> <p>Doanh nghiệp gửi văn bản đề nghị tạm dừng theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi quản lý kho ngoại quan.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị tạm dừng hoạt động kho ngoại quan của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, lập biên bản xác nhận lượng hàng tồn tại kho với chủ kho theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.</p> <p>Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định tạm dừng hoạt động kho ngoại quan trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Cục Hải quan</p>	<p>b) Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;</p> <p>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;</p> <p>d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</p> <p>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.</p>	<p>hợp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp xin một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên. Tương tự đối với trường hợp quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho, bãi, địa điểm vào hoạt động.</p> <p>- Về trình tự thủ tục:</p> <p>Dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục tạm dừng tại ND 68/67 thành 01 điều khoản để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Việc quy định như dự thảo Nghị định tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi</p>
---	---	---

<p>tỉnh, thành phố. Thời gian tạm dừng hoạt động không quá 06 tháng.</p> <p>b) Trường hợp tạm dừng hoạt động kho ngoại quan do trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa vào, ra kho ngoại quan</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan báo cáo Cục Hải quan tỉnh, thành phố về việc tạm dừng hoạt động của kho ngoại quan.</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của Chi cục Hải quan quản lý kho ngoại quan, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, lập biên bản xác nhận lượng hàng tồn tại kho với chủ kho theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động kho ngoại quan theo quy định tại điểm a khoản này.</p> <p>4. Trong thời gian tạm dừng hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng gửi vào kho; giám sát và xử lý lượng hàng tồn tại kho ngoại quan theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Trước khi hết thời gian tạm dừng hoạt động ít nhất 05 ngày làm việc, doanh nghiệp có văn bản báo cáo về việc hoạt</p>	<p>b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.</p> <p>c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.</p> <p>3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>cục Hải quan khu vực kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p>
---	---	---

<p>động trở lại hoặc chấm dứt hoạt động kho ngoại quan.</p> <p>6. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, trường hợp có nhu cầu hoạt động trở lại, doanh nghiệp có văn bản thông báo gửi cho Cục Hải quan tỉnh, thành phố theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra các điều kiện hoạt động, tình trạng hàng hóa tồn tại kho, lập biên bản xác nhận theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo Tổng cục Hải quan. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định hoạt động trở lại kho ngoại quan của doanh nghiệp.</p>		
<p>Điều 15. Chấm dứt hoạt động kho ngoại quan</p> <p>1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động kho ngoại quan:</p> <p>a) Doanh nghiệp không duy trì các điều kiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này hoặc chấm dứt hoạt động của chủ kho cũ trong trường hợp chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan;</p>	<p>Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động</p> <p>a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;</p> <p>b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</p> <p>c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục</p>	<p>- Về các trường hợp chấm dứt hoạt động:</p> <p>Hiện nay theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp xin một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên. Tương tự đối với trường hợp quá thời hạn 06 tháng kể</p>

<p>b) Doanh nghiệp có văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động kho ngoại quan gửi Tổng cục Hải quan;</p> <p>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho ngoại quan vào hoạt động;</p> <p>d) Quá thời hạn tạm dừng hoạt động nêu tại khoản 1 Điều 14 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</p> <p>đ) Trong 12 tháng doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính về hải quan liên quan đến hoạt động của kho ngoại quan và bị xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức phạt cho mỗi lần vượt thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan.</p> <p>2. Trình tự chấm dứt hoạt động kho ngoại quan:</p> <p>a) Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, thanh khoản toàn bộ lượng hàng còn tồn tại kho ngoại quan; báo cáo, đề xuất Tổng cục Hải quan xem xét chấm dứt hoạt động.</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc từ khi nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan xem xét ra quyết định chấm dứt hoạt động đối với kho ngoại quan.</p>	<p>trường Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;</p> <p>d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;</p> <p>đ) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt</p> <p>Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động;</p>	<p>từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho, bãi, địa điểm vào hoạt động.</p> <p>Riêng đối với kho xăng dầu, khí, hoá chất, hiện nay chưa có quy định liên quan đến việc chấm dứt hoạt động của kho xăng dầu. Theo đó để đảm bảo các điều kiện kiểm tra giám sát hải quan, điều kiện đối với chủ sở hữu kho xăng dầu, khí, hóa chất, bên cạnh các trường hợp chấm dứt như đối với các loại hình kho bãi khác, bổ sung thêm trường hợp thu hồi đối với điều kiện liên quan đến chủ sở hữu kho xăng dầu, khí, hóa chất.</p> <p>- Trình tự, thủ tục ra quyết định chấm dứt</p> <p>Hiện nay dự thảo Nghị định thay thế đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục tạm dừng tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Việc quy định như dự thảo tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>4. Phân cấp xử lý Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p>
--	---	---

	<p>quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này.</p> <p>Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	
<p>Điều 16. Điều kiện công nhận kho bảo thuế Điều 17. Hồ sơ đề nghị công nhận kho bảo thuế Điều 18. Trình tự công nhận kho bảo thuế</p>		<p><u>Thực hiện theo Nghị quyết số... của Chính phủ về việc...</u></p> <p>Hiện nay hoạt động của loại hình Kho bảo thuế đang được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 4, điểm a khoản 1 Điều 7, điểm đ khoản 3 Điều 22, Điều 61, 62, 63 Luật Hải quan. Tuy nhiên, khoản 7 Điều 17 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016 quy định nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế. Hiện nay, các doanh nghiệp thực hiện nhập nguyên liệu, vật tư, linh kiện để sản xuất hàng hoá xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu. Do vậy, quy định kho bảo thuế tại Luật Hải quan không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và chính sách thuế. Theo số liệu thống kê thì cả nước hiện tại chỉ có 01 kho bảo thuế của Công ty TNHH Vietnam SAMHO (0300812669) đang hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, hiện nay Cục Hải quan đang trình các cấp có thẩm quyền dự thảo đề xuất bãi bỏ quy định về kho bảo thuế tại khoản 9 Điều 4 và các quy định liên quan tại điểm a khoản 1 Điều 7, điểm đ khoản 3 Điều 22, Điều 61, Điều 62, Điều 63 Luật Hải quan. Việc quy định thủ tục công</p>

		<p>nhận hoạt động của kho bảo thuế tại Nghị định của Chính phủ không còn phù hợp.</p> <p><u>Căn cứ Nghị quyết ... dẫn trên, tại Phụ lục I.7, Chính phủ đã quy định “IV. Không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP”</u></p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất không thực hiện thủ tục công nhận kho bảo thuế.</p> <p>Đối với kho bảo thuế đã được thành lập và hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục được hoạt động cho đến khi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan được ban hành và thực hiện theo quy định tại Luật đó.</p>
<p>Điều 19. Điều kiện công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ</p> <p>1. Địa điểm thu gom hàng lẻ phải nằm trong khu vực quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật hải quan.</p> <p>2. Địa điểm thu gom hàng lẻ có diện tích kho tối thiểu 1.000 m² không bao gồm bãi và các công trình phụ trợ, phải có hàng rào ngăn cách với khu vực xung quanh.</p> <p>3. Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong địa điểm thu gom hàng lẻ chi tiết theo vận đơn và/hoặc</p>	<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Điều kiện về vị trí</p> <p>a) Kho ngoại quan, <u>địa điểm thu gom hàng lẻ</u>; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:</p> <p>a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;</p> <p>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh,</p>	<p>- Về vị trí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan, hiện quy định về địa bàn hải quan được công nhận nhóm kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ gồm: “... và các khu vực khác theo quy định của pháp luật”. Theo đó, tại dự thảo hiện nay đang bổ sung quy định đối với các khu vực chưa được nêu tại Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định 67/2020/NĐ-CP như Khu thương mại tự do; ý kiến của một số bộ ngành đề nghị bổ sung thêm một số vị trí như cụm công nghiệp, khu công nghệ số tập trung...; đồng thời nghiên cứu và tổng hợp các ý kiến, đề xuất sửa đổi theo hướng cho phép công nhận hoạt động tại “các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật”. Việc mở rộng phạm vi quy định các khu vực như trên hỗ trợ doanh nghiệp có nhiều lựa chọn về địa bàn</p>

tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.

4. Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của địa điểm thu gom hàng lẻ vào tất cả thời điểm trong ngày (24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh lưu giữ tối thiểu 06 tháng.

5. Đối với địa điểm thu gom hàng lẻ nằm trong khu vực cảng biển, cảng cạn

a) Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh địa điểm thu gom hàng lẻ là doanh nghiệp kinh doanh cảng thì không phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định tại Nghị định này, nhưng phải làm thủ tục cấp mã địa điểm thu gom hàng lẻ để làm thủ tục hàng hóa đưa vào, đưa ra địa điểm thu gom hàng lẻ trước khi đưa địa điểm thu gom hàng lẻ vào hoạt động.

Doanh nghiệp kinh doanh cảng có văn bản gửi Cục Hải quan tỉnh, thành phố đề nghị cấp mã địa điểm thu gom hàng lẻ theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này (01 bản chính). Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố hoàn thành việc kiểm tra thực tế địa điểm, báo cáo Tổng cục Hải quan về việc cấp mã địa điểm thu gom hàng lẻ. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục Hải quan thực hiện cấp mã, thông báo

thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)

b) Địa điểm thu gom hàng lẻ tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 3.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²; kho chứa hàng của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thu gom (thuê lại kho bãi của Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi) có diện tích tối thiểu 1.000 m².

3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan

a) Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan; Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);

b) Về hệ thống camera giám sát hải quan

Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:

b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);

hoạt động kinh doanh, đồng thời hỗ trợ các tỉnh, thành phố, địa phương có các khu chức năng như trên thu hút các đơn vị đầu tư, kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách địa phương cho địa bàn.

- Về diện tích: Quy định hiện nay cho phép công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ gồm phần diện tích kho chứa hàng tối thiểu 1.000m² (mọi vị trí địa lý) và các công trình phụ trợ.

Tuy nhiên việc quy định diện tích như quy định hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng. Do đó, trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố, một số doanh nghiệp, dự thảo Nghị định điều chỉnh tăng diện tích tối thiểu của địa điểm thu gom hàng lẻ tại một số khu vực.

- Về việc đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan: Hiện nay các doanh nghiệp đang sử dụng các phần mềm quan sát hình ảnh camera tại kho bãi, địa điểm, lưu trữ hình ảnh khác nhau, cần sử dụng tài khoản, mật khẩu do doanh nghiệp cung cấp để đăng nhập và giám sát. Để duy trì việc quan sát thường xuyên, liên tục, kịp thời, cơ quan hải quan phải trang bị hệ thống màn hình máy tính, máy laptop, điện thoại cá nhân thông minh... để duy trì kết nối liên tục với hệ thống camera của doanh nghiệp, phát sinh chi phí mua sắm, quản lý tài sản; nhưng một số trường hợp khách quan như hệ thống mạng không đảm bảo, doanh nghiệp thay đổi mật khẩu, cài đặt tường lửa... dẫn đến việc chia sẻ hình ảnh bị gián đoạn, trạng thái bị động, hạn chế trong quá trình khai thác, quản lý, giám sát của cơ quan hải quan.

<p>cho doanh nghiệp và Cục Hải quan tỉnh, thành phố.</p> <p>b) Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh địa điểm thu gom hàng lẻ không phải là doanh nghiệp kinh doanh cảng, phải thực hiện công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 19, Điều 20 Nghị định này.”.</p>	<p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<p>Về hệ thống camera, bổ sung làm rõ hướng dẫn về loại trang thiết bị có khả năng quan sát hình ảnh, khả năng kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành, khả năng lưu giữ hình ảnh...</p>
<p>Điều 20. Hồ sơ công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ</p> <p>10. Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“Điều 20. Hồ sơ công nhận địa điểm thu gom hàng lẻ</p> <p>1. Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</p> <p>2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp.</p> <p>3. Sơ đồ thiết kế khu vực địa điểm thu gom hàng lẻ thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ, văn</p>	<p>Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm.</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục công nhận tại các điều khoản quy định tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản; đồng thời cắt giảm nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện hoạt động đối với các loại hình kho bãi địa điểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Cụ thể: Giảm chứng từ và thay đổi phương thức quản lý Giảm chứng từ trong hồ sơ công nhận: giảm 02/04 loại giấy tờ gồm:</p>

<p>phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp.</p> <p>4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản chụp.”.</p>		<p>(1) Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.</p> <p>(2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC</p>
<p>Điều 21. Trình tự công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm thu gom hàng lẻ</p> <p>Trình tự công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm thu gom hàng lẻ thực hiện tương tự như đối với kho ngoại quan quy định tại Mục 2 Chương II Nghị định này.</p>	<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận;</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm; Nếu không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh:</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian) - Giảm 50% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và CHQ thực hiện công nhận <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Giảm Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTCH: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ban hành Quyết định.</p>

Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm

1. Trách nhiệm của doanh nghiệp

a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.

2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan

Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.

Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm

1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động

- a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;
- b) Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;
- c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;
- d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng

- a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường

hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.

b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.

c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.

3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm

1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động

a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;

b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;

c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và

hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;

d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

đ) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt

Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu

	<p>vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động; quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này.</p> <p>Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	
<p>Điều 22. Điều kiện kiểm tra, giám sát kho xăng dầu (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>11. Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“Điều 22. Điều kiện kiểm tra, giám sát kho xăng dầu</p> <p>1. Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, chủng loại, nguồn gốc, số lượng, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ tại các bồn bể trong kho xăng dầu chi tiết theo tờ khai hải quan để thực hiện Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.</p> <p>Quy định này không áp dụng đối với các kho xăng dầu quân đội có chứa chung hàng nhập kinh doanh với hàng phục vụ quốc phòng</p>	<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Điều kiện về vị trí</p> <p>đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, các loại khí khác (ngoại trừ khí đốt quốc gia), vị trí phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản này.</p> <p>2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)</p> <p>g) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³.</p>	<p>- Về vị trí: Đối với kho chứa xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu: Xăng dầu và khí đốt là mặt hàng đặc thù, việc phân phối hệ thống kho chứa phải được thực hiện theo quy hoạch hạ tầng dự trữ cung ứng xăng dầu, khí đốt (Quyết định số 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050).</p> <p>Do đó đối với các loại kho chứa xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm: kho dầu môi, kho ngoại quan, kho tuyến sau và kho sân bay,...) phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền. Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, khí khác (ngoại trừ khí đốt quốc gia), điều kiện về vị trí giống như điều kiện về vị trí đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung. Về diện tích tối thiểu: Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho, bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, hoạt động mang tính thời vụ, thiếu đồng bộ gây khó khăn</p>

<p>2. Có thiết bị đo mức bồn, bể tự động kết nối trực tuyến số lượng xăng dầu xuất, nhập, tồn kho với cơ quan hải quan. Đối với kho xăng dầu quân đội, chỉ kết nối trực tuyến với đơn vị quản lý do Bộ Quốc phòng quy định.</p> <p>3. Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan; đảm bảo quan sát được vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ) toàn cảnh khu vực kho, giám sát được mọi hoạt động đưa hàng hóa và phương tiện vận tải vào, ra kho xăng dầu. Dữ liệu về hình ảnh camera lưu giữ tối thiểu 06 tháng.</p> <p>Đối với kho xăng dầu có đường ống bom xăng dầu ngoài khơi không thể lắp đặt hệ thống camera tại khu vực phao neo đậu cách xa bờ, doanh nghiệp kinh doanh kho phải đảm bảo điều kiện làm việc để công chức hải quan giám sát trực tiếp.</p> <p>Quy định này không áp dụng đối với các kho xăng dầu quân đội có chứa chung hàng nhập kinh doanh với hàng phục vụ quốc phòng.”</p>	<p>3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>a) Về hệ thống quản lý</p> <p>Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan; Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<p>trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.</p> <p>Dự thảo quy định để phù hợp với thực tiễn triển khai Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. Dự thảo có điều chỉnh tăng quy định về diện tích tối thiểu của một số kho bãi, địa điểm, tuy nhiên việc sửa đổi quy định về diện tích các kho, bãi, địa điểm theo hướng mở rộng diện tích nhằm đáp ứng được lưu lượng hàng hóa, phương tiện vào ra, đảm bảo cơ sở hạ tầng đủ diện tích trang bị các loại máy móc thiết bị hiện đại, tiên tiến, công nghệ cao hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát, thay thế việc quản lý trực tiếp.</p> <p>- Về điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan: Theo quy định hiện nay, các địa điểm, kho, bãi, các doanh nghiệp đều có cài đặt phần mềm quản lý hàng hóa đưa vào, đưa ra và có kết nối với cơ quan hải quan và không có vướng mắc phát sinh. Do vậy, tại dự thảo Nghị định thay thế, đề xuất tiếp tục kế thừa quy định nêu trên, trong đó, đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng).</p>
<p>Điều 23. Hồ sơ xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>12. Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p>	<p>Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm.</p>	<p>- Phù hợp với quy định tại Luật Hải quan.</p> <p>- Phù hợp với Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.</p>

<p>“Điều 23. Hồ sơ xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan</p> <p>Thương nhân đầu mối hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan gồm các tài liệu sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính. 2. Sơ đồ thiết kế khu vực kho, thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho, bồn, bể chứa, vị trí lắp đặt hệ thống camera: 01 bản chụp. 3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao.”. 		<p>- Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Theo đó, tại dự thảo Nghị định thay thế đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục công nhận tại các điều khoản quy định tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản; đồng thời cắt giảm nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện hoạt động đối với các loại hình kho bãi địa điểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p>
<p>Điều 24. Trình tự xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát đến Tổng cục Hải quan. 2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho xăng dầu. Kết thúc 	<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này <ol style="list-style-type: none"> a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp</p>	<p>Phù hợp với các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ về cắt giảm điều kiện kinh doanh, cắt giảm thành phần hồ sơ, tăng cường phân cấp phân quyền</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phân cấp xử lý Phân cấp thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa và ban hành Quyết định công nhận cho Chi cục Hải quan khu vực. 2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến

kiểm tra, cơ quan hải quan và doanh nghiệp ký biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho xăng dầu, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan có văn bản xác nhận đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nếu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.

4. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan có văn bản thông báo và yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hồ sơ. Quá 30 ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo nhưng doanh nghiệp không có phản hồi bằng văn bản, Tổng cục Hải quan có quyền hủy hồ sơ.

5. Trường hợp kho xăng dầu mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu thì thủ tục xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 22, 23 và khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 24 Nghị định này.

Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.

Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm.

Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.

Điều 25. Điều kiện công nhận kho hàng không kéo dài (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)

1. Kho hàng không kéo dài được công nhận tại địa bàn nơi có các khu vực sau đây:

- a) Khu vực lân cận cảng hàng không dân dụng quốc tế;
- b) Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;
- c) Khu vực đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước.

Các khu vực trên cách cảng hàng không dân dụng quốc tế không quá 50 km.

2. Kho hàng không kéo dài để lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được vận chuyển bằng đường hàng không qua sân bay quốc tế Nội Bài và sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất phải có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 2.000 m². Đối với các cảng hàng không quốc tế còn lại và cảng hàng không nội địa được phép khai thác chuyên bay quốc tế, kho hàng không kéo dài phải có diện tích khu đất tối thiểu 2.000 m² (bao gồm kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m².

Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm

1. Điều kiện về vị trí

d) Kho hàng hóa hàng không:

- d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế);
- d.2) Trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;
- d.3) Trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;
- d.4) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)

c) Kho hàng hóa hàng không có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m².

3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan

a) Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan; Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với

- Về vị trí: tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đã điều chỉnh "kho hàng không kéo dài" thành "Kho hàng hoá hàng không" để phù hợp với quy định của pháp luật về hàng không, để tạo điều kiện cho hoạt động vận chuyển hàng hóa ngày càng phát triển, đề nghị cho phép mở rộng địa bàn các địa điểm này không giới hạn khoảng cách 50km tính từ các cảng hàng không quốc tế như hiện nay. Cụ thể: Kho hàng hoá hàng không được công nhận tại khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế); trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất; trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Về diện tích tối thiểu: Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, hoạt động mang tính thời vụ, thiếu đồng bộ gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.

Dự thảo quy định để phù hợp với thực tiễn triển khai Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. Dự thảo có điều chỉnh tăng quy định về diện tích tối thiểu của một số kho bãi, địa điểm, tuy nhiên việc sửa đổi quy định về diện tích các kho, bãi, địa điểm theo hướng mở rộng

<p>Kho, bãi được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, có khu vực chứa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu riêng biệt.</p> <p>Đối với kho hàng không kéo dài đã được thành lập và công nhận đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan trước ngày Nghị định này có hiệu lực được phép tiếp tục hoạt động theo quyết định công nhận đã ban hành.</p> <p>5. Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong kho hàng không kéo dài chi tiết theo vận đơn và/hoặc tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động.</p> <p>6. Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của kho vào tất cả thời điểm trong ngày (24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh lưu giữ tối thiểu 06 tháng.”.</p>	<p>cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p>	<p>diện tích nhằm đáp ứng được lưu lượng hàng hóa, phương tiện vào ra, đảm bảo cơ sở hạ tầng đủ diện tích trang bị các loại máy móc thiết bị hiện đại, tiên tiến, công nghệ cao hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát, thay thế việc quản lý trực tiếp.</p> <p>- Về điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan: Hiện nay các doanh nghiệp đang sử dụng các phần mềm quan sát hình ảnh camera tại kho bãi, địa điểm, lưu trữ hình ảnh khác nhau, cần sử dụng tài khoản, mật khẩu do doanh nghiệp cung cấp để đăng nhập và giám sát. Để duy trì việc quan sát thường xuyên, liên tục, kịp thời, cơ quan hải quan phải trang bị hệ thống màn hình máy tính, máy laptop, điện thoại cá nhân thông minh... để duy trì kết nối liên tục với hệ thống camera của doanh nghiệp, phát sinh chi phí mua sắm, quản lý tài sản; nhưng một số trường hợp khách quan như hệ thống mạng không đảm bảo, doanh nghiệp thay đổi mật khẩu, cài đặt tường lửa... dẫn đến việc chia sẻ hình ảnh bị gián đoạn, trạng thái bị động, hạn chế trong quá trình khai thác, quản lý, giám sát của cơ quan hải quan.</p> <p>Về hệ thống camera, bổ sung làm rõ hướng dẫn về loại trang thiết bị có khả năng quan sát hình ảnh, khả năng kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành, khả năng lưu giữ hình ảnh...</p>
<p>Điều 26. Hồ sơ công nhận kho hàng không kéo dài (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 14 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>14. Điều 26 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p>	<p>Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm.</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Theo đó, tại dự thảo Nghị định thay thế đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục công nhận tại các điều khoản quy định tại</p>

<p>“Điều 26. Hồ sơ công nhận kho hàng không kéo dài</p> <p>1. Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính.</p> <p>2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp.</p> <p>3. Sơ đồ thiết kế khu vực kho thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp.</p> <p>4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao.”.</p>		<p>NĐ 68/67 thành 01 điều khoản; đồng thời cắt giảm nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện hoạt động đối với các loại hình kho bãi địa điểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p>
<p>Điều 27. Trình tự công nhận kho hàng không kéo dài</p> <p>1. Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận trực tiếp, gửi qua bưu điện hoặc hệ thống tiếp nhận thông tin điện tử của cơ quan hải quan đến Tổng cục Hải quan.</p> <p>2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho. Kết thúc kiểm</p>	<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc</p>	<p>Phù hợp với các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ về cắt giảm điều kiện kinh doanh, cắt giảm thành phần hồ sơ, tăng cường phân cấp phân quyền</p> <p>1. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm và ban hành Quyết định công nhận cho Chi cục Hải quan khu vực.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.</p>

<p>tra, cơ quan hải quan và doanh nghiệp ký biên bản ghi nhận nội dung kiểm tra.</p> <p>3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, căn cứ ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định công nhận kho hàng không kéo dài hoặc có văn bản trả lời doanh nghiệp nếu chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.</p>	<p>doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</p> <p>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm.</p> <p>Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</p>	
<p>Điều 28. Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho hàng không kéo dài</p>	<p>Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm</p>	<p>Phù hợp với các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ về cắt giảm điều kiện kinh doanh, cắt giảm thành phần hồ sơ, tăng cường phân cấp phân quyền</p>

<p>Trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho hàng không kéo dài thực hiện tương tự như đối với kho ngoại quan quy định tại Mục 2 Chương II Nghị định này.</p>	<p>1. Trách nhiệm của doanh nghiệp</p> <p>a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.</p> <p>2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan</p> <p>Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	<p>1. Phân cấp xử lý</p> <p>Phân cấp thẩm quyền tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm và ban hành Quyết định công nhận cho Chi cục Hải quan khu vực.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p>
<p>Điều 29. Tạm dừng hoạt động kho hàng không kéo dài</p> <p>1. Tạm dừng hoạt động kho hàng không kéo dài khi doanh nghiệp có văn bản đề</p>	<p>Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động</p> <p>a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;</p>	<p>- Về các trường hợp tạm dừng: Hiện nay theo quy định tại Nghị định hiện hành, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể</p>

<p>ngihtạm dừng hoạt động. Thời gian tạm dừng hoạt động không quá 06 tháng.</p> <p>2. Cục Hải quan tỉnh, thành phố ra thông báo tạm dừng hoạt động kho hàng không kéo dài.</p> <p>3. Trình tự tạm dừng hoạt động:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc từ khi nhận được văn bản đề nghị tạm dừng hoạt động kho hàng không kéo dài của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, xác nhận lượng hàng tồn tại kho và ra thông báo tạm dừng hoạt động kho hàng không kéo dài.</p> <p>4. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng đưa vào kho; giám sát và xử lý lượng hàng tồn tại kho theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. Trước khi hết thời gian tạm dừng hoạt động ít nhất 05 ngày làm việc, doanh nghiệp có văn bản báo cáo về việc hoạt động trở lại hoặc chấm dứt hoạt động kho hàng không kéo dài.</p> <p>6. Trong thời gian tạm dừng hoạt động quy định tại khoản 1 Điều này, nếu doanh nghiệp có nhu cầu hoạt động trở lại thì thông báo bằng văn bản cho Cục Hải quan tỉnh, thành phố theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p>	<p>b) Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;</p> <p>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;</p> <p>d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</p> <p>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.</p>	<p>khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp xin một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên. Tương tự đối với trường hợp quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho, bãi, địa điểm vào hoạt động.</p> <p>- Về trình tự thủ tục:</p> <p>Dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục tạm dừng tại ND 68/67 thành 01 điều khoản để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Việc quy định như dự thảo Nghị định tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>
--	---	---

	<p>b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.</p> <p>c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.</p> <p>3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p>	
<p>Điều 30. Chấm dứt hoạt động kho hàng không kéo dài</p> <p>1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động kho hàng không kéo dài:</p> <p>a) Doanh nghiệp không duy trì các điều kiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định này, hoặc chấm dứt hoạt động của chủ kho cũ trong trường hợp chuyên quyền sở hữu kho hàng không kéo dài;</p> <p>b) Doanh nghiệp có văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động gửi Tổng cục Hải quan;</p>	<p>Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động</p> <p>a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;</p> <p>b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</p> <p>c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục</p>	<p>- Về các trường hợp chấm dứt hoạt động:</p> <p>Hiện nay theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp xin một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên. Tương tự đối với trường hợp quá thời hạn 06 tháng kể</p>

<p>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định thành lập nhưng doanh nghiệp không đưa kho hàng không kéo dài vào hoạt động;</p> <p>d) Quá thời hạn tạm dừng hoạt động nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</p> <p>đ) Trong 12 tháng doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính về hải quan liên quan đến hoạt động của kho hàng không kéo dài và bị xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức phạt cho mỗi lần vượt thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan.</p> <p>2. Trình tự chấm dứt hoạt động kho hàng không kéo dài:</p> <p>a) Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra, thanh khoản toàn bộ lượng hàng còn tồn tại kho hàng không kéo dài; báo cáo, đề xuất Tổng cục Hải quan xem xét chấm dứt hoạt động.</p> <p>b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc từ khi nhận được báo cáo của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan xem xét ra quyết định chấm dứt hoạt động đối với kho hàng không kéo dài.</p>	<p>trường Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;</p> <p>d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;</p> <p>đ) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt</p> <p>Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động;</p>	<p>từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho, bãi, địa điểm vào hoạt động.</p> <p>Riêng đối với kho xăng dầu, khí, hoá chất, hiện nay chưa có quy định liên quan đến việc chấm dứt hoạt động của kho xăng dầu. Theo đó để đảm bảo các điều kiện kiểm tra giám sát hải quan, điều kiện đối với chủ sở hữu kho xăng dầu, khí, hóa chất, bên cạnh các trường hợp chấm dứt như đối với các loại hình kho bãi khác, bổ sung thêm trường hợp thu hồi đối với điều kiện liên quan đến chủ sở hữu kho xăng dầu, khí, hóa chất.</p> <p>- Trình tự, thủ tục ra quyết định chấm dứt</p> <p>Hiện nay dự thảo Nghị định thay thế đề xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục tạm dừng tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Việc quy định như dự thảo tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>4. Phân cấp xử lý Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>
---	---	---

	<p>quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này.</p> <p>Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	
<p>Điều 31. Điều kiện công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>Điều 32. Hồ sơ công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)</p> <p>Điều 33. Trình tự công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn</p> <p>Điều 34. Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn</p> <p>Điều 35. Chấm dứt hoạt động địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn</p>		<p>Cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn):</p> <p>(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: công nhận; tạm dừng; chấm dứt; thu hẹp, mở rộng, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.</p> <p>(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: diện tích, phần mềm quản lý, hệ thống camera.</p> <p>Lý do:</p> <p>Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 thì: <i>Căn cứ vào quy hoạch và công bố hệ thống cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ, cảng cạn (ICD), ga đường sắt liên vận quốc tế, mạng bưu chính công cộng cung ứng dịch vụ quốc tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng làm thủ tục hải quan; Tổng cục trưởng Tổng cục Hải</i></p>

		<p>quan công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan trước khi cho phép hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập kết để làm thủ tục hải quan. Điều kiện, trình tự thủ tục công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung như quy định tại Mục 2 Chương III Nghị định số <u>68/2016/NĐ-CP</u> ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.</p> <p>Căn cứ quy định nêu trên, đối với cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn), căn cứ công bố cảng cạn của Bộ GTVT (Cục Hàng Hải Việt Nam) (nay là Bộ Xây dựng), Cục Hải quan sẽ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn).</p> <p>Thực tế thời gian qua, sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận đều có công nhận một Chi cục Hải quan hoặc giao Tổng cục Hải quan (trước đây) công nhận Đội Nghiệp vụ hải quan để quản lý hoạt động của các địa điểm này, như: Chi cục HQ Cảng nội địa Tiên Sơn (Bắc Ninh), Đội nghiệp vụ ICD Thành Đạt – Chi cục Hải quan CK Móng Cái (Quảng Ninh), Chi cục Hải quan ICD Phước Long (Sài Gòn), Chi cục Hải quan ICD Tân Cảng – Sóng Thần, ICD Biên Hòa, ICD Long Bình Tân (Đồng Nai), ICD Thụy Vân (Phú Thọ)...</p>
--	--	--

		<p>Tuy nhiên, hiện nay, do nguồn lực biên chế của ngành hải quan có hạn, nhiều cảng cạn sau khi công nhận lưu lượng hàng hóa không nhiều, không thường xuyên nên sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận địa điểm làm thủ tục nhưng cơ quan hải quan không công nhận một Đội Nghiệp vụ hoặc một Chi cục để thực hiện thủ tục hải quan mà chỉ giao cho một đơn vị thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng hóa. Mặt khác, thời gian tới, sau khi sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy theo mô hình tổ chức mới, Cục Hải quan sẽ thực hiện mô hình thông quan tập trung nên không bố trí một địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn, do vậy, Bộ Tài chính đề xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ thủ tục công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn); như vậy sẽ giảm bớt một thủ tục thực hiện tại cấp Bộ như hiện nay. - Đối với các cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn) mới được Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) công bố, Bộ Tài chính sẽ giao Cục Hải quan ra quyết định công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung như các khu vực cảng biển, cảng hàng không,... - Đối với các địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn) đã được công nhận trước đây tiếp tục hoạt động như các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung. <p>Các đơn vị không có ý kiến phản đối về nội dung này.</p>
<p>Điều 36. Điều kiện công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa</p>	<p>Điều 4. Điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm</p>	<p>- Về vị trí:</p>

xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Nghị định số 67/2020/NĐ-CP)

18. Điều 36 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 36. Điều kiện công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh

1. Vị trí:

a) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung nằm trong các khu vực cửa khẩu hoặc khu công nghiệp hoặc khu công nghệ cao hoặc khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.

b) Địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh, trừ địa điểm chỉ có doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính hoạt động, nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế theo quy định của pháp luật hoặc trong khu vực cửa khẩu đường bộ quốc tế hoặc cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế hoặc khu vực được cơ

1..Điều kiện về vị trí

a) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

a.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

b) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh:

b.1) Trong khu vực: cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; cảng cạn;

b.2) Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;

b.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính được công nhận tại các khu vực theo

1. Tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP hiện hành ghi nhận có 03 loại hình địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan gồm:

+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung;
+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát ở biên giới;
+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát ở các khu vực khác.

Cơ bản vị trí các địa điểm này tương tự đối với vị trí của kho ngoại quan và địa điểm thu gom hàng lẻ. Theo đó đề xuất sửa tại dự thảo quy định như với kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ.

2. Bổ sung phạm vi công nhận trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Về diện tích tối thiểu: Quy định hiện nay cho phép công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát có diện tích tối thiểu 500m²-1.000m²-3.000m²-5.000m²-10.000m².

Việc quy định diện tích như hiện hành sẽ dẫn đến các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa, phương tiện vào ra vẫn được công nhận, gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.

Dự thảo có điều chỉnh quy định về diện tích tối thiểu của địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát trên cơ sở ghi nhận từ thực tiễn thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ, số lượng các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát có diện tích nhỏ không nhiều, cơ bản đều có diện tích trung bình trên 10.000m²; chỉ có các khu vực đặc thù như cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế,

quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics.

c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới nằm trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực cửa khẩu biên giới đất liền. Trường hợp nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu thì cách khu vực cửa khẩu có bán kính không quá 10 km.

2. Diện tích:

a) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung có diện tích khu đất tối thiểu 10.000 m²;

b) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh:

b.1) Đối với địa điểm trong khu vực cửa khẩu đường bộ quốc tế, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế có diện tích khu đất tối thiểu là 1.000 m²;

b.2) Đối với địa điểm trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics có diện tích khu đất tối thiểu là 5.000 m²;

b.3) Đối với địa điểm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế có từ 02 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh hoạt động trở lên có diện tích khu đất tối thiểu là 5.000 m². Trường hợp địa điểm nằm trong quy hoạch này chỉ có 01 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh hoạt

đề nghị của doanh nghiệp được chỉ định theo Luật Bưu chính số 49/2010/QH12.

2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)

d) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

d.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng biển, cảng cạn, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố hoặc tương đương trở lên phê duyệt có diện tích tối thiểu 20.000 m²;

d.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

d.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 2.000 m².

d) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính có diện tích tối thiểu 1.000 m².

e) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh có diện tích tối thiểu 5.000 m².

3. Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan

a) Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;

cảng thủy nội địa, sân bay quốc tế có thể có diện tích nhỏ hơn.

- Về điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan: Hiện nay các doanh nghiệp đang sử dụng các phần mềm quan sát hình ảnh camera tại kho bãi, địa điểm, lưu trữ hình ảnh khác nhau, cần sử dụng tài khoản, mật khẩu do doanh nghiệp cung cấp để đăng nhập và giám sát. Để duy trì việc quan sát thường xuyên, liên tục, kịp thời, cơ quan hải quan phải trang bị hệ thống màn hình máy tính, máy laptop, điện thoại cá nhân thông minh... để duy trì kết nối liên tục với hệ thống camera của doanh nghiệp, phát sinh chi phí mua sắm, quản lý tài sản; nhưng một số trường hợp khách quan như hệ thống mạng không đảm bảo, doanh nghiệp thay đổi mật khẩu, cài đặt tường lửa... dẫn đến việc chia sẻ hình ảnh bị gián đoạn, trạng thái bị động, hạn chế trong quá trình khai thác, quản lý, giám sát của cơ quan hải quan.

Về hệ thống camera, bổ sung làm rõ hướng dẫn về loại trang thiết bị có khả năng quan sát hình ảnh, khả năng kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành, khả năng lưu giữ hình ảnh...

<p>động thì diện tích khu đất tối thiểu là 2.000 m²;</p> <p>b.4) Đối với các địa điểm chỉ có doanh nghiệp được chỉ định theo <u>Luật Bưu chính</u> hoạt động thì diện tích khu đất tối thiểu là 500 m² và diện tích sàn sử dụng tối thiểu là 1.000 m².</p> <p>c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m². Các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới nằm tại khu vực khác có diện tích khu đất tối thiểu 3.000 m².</p> <p>3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị</p> <p>a) Địa điểm được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào, đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan, trừ địa điểm nằm trong khu vực cửa khẩu, cảng đã có tường rào ngăn cách biệt lập với khu vực xung quanh;</p> <p>b) Có phần mềm đáp ứng yêu cầu quản lý lưu giữ, kết xuất dữ liệu trực tuyến cho cơ quan hải quan về tên hàng, số lượng, tình trạng của hàng hóa, thời điểm hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong địa điểm chi tiết theo vận đơn và/hoặc tờ khai hải quan để quản lý theo Hệ thống quản lý, giám sát hàng hóa tự động;</p> <p>c) Có hệ thống camera đáp ứng kết nối trực tuyến với cơ quan hải quan quản lý. Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày</p>	<p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);</p> <p>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</p> <p>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</p> <p>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</p> <p>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</p> <p>b.3) Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.</p> <p>4. Đối với các Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyển tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng thì không yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này trừ điều kiện về hệ thống quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</p>	
---	--	--

<p>(24/24 giờ), dữ liệu về hình ảnh được lưu giữ tối thiểu trong 06 tháng;</p> <p>d) Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh: Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh thuê kho tại các địa điểm đã được công nhận theo quy định được lựa chọn sử dụng phần mềm của doanh nghiệp kinh doanh địa điểm hoặc tự trang bị phần mềm đáp ứng theo quy định.</p>		
<p>Điều 37. Hồ sơ và trình tự công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh</p> <p>19. Điều 37 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“Điều 37. Hồ sơ và trình tự công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh</p> <p>1. Hồ sơ công nhận</p> <p>a) Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; 01 bản chính;</p> <p>b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng</p>	<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân được quyền thực hiện các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu, khí, hoá chất theo quy định của pháp luật hoặc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025, Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh:</p> <p>1. Cắt giảm thời gian</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian) - Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Giảm 50% các bước thực hiện: từ CCHQKV kiểm tra và CHQ thực hiện công nhận - Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh: CCHQKV kiểm tra và thực hiện công nhận. <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p>

từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp;

c) Sơ đồ thiết kế khu vực địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung đối với hàng chuyên phát nhanh, hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí các kho hàng, vị trí lắp đặt hệ thống camera, nơi tập kết hàng xuất khẩu, nơi tập kết hàng nhập khẩu, nơi tập kết phương tiện vận tải, nơi kiểm tra thực tế, bảo vệ, văn phòng kho và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp;

d) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản sao;

đ) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế hoặc văn bản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics đối với trường hợp công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh nằm trong quy hoạch khu vực cảng hàng không quốc tế hoặc khu vực quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics: 01 bản chụp.

2. Trình tự công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu,

doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.

Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.

2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này

a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận;

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ban hành Quyết định.

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh: Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ban hành Quyết định.

<p>nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.</p> <p>3. Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh thuê kho trong địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh:</p> <p>a) Doanh nghiệp thực hiện thông báo bằng văn bản cho Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi quản lý hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh về vị trí kho, hệ thống camera giám sát, phần mềm;</p> <p>b) Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra thực tế vị trí kho; hệ thống camera giám sát; phần mềm trong trường hợp doanh nghiệp không sử dụng phần mềm của doanh nghiệp kinh doanh địa điểm;</p> <p>c) Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh chỉ được đưa hàng hóa vào địa điểm sau khi Cục Hải quan tỉnh, thành phố có văn bản thông báo kho đã đáp ứng các điều kiện kiểm tra, giám sát, kiểm soát của cơ quan hải quan.”</p>	<p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm; Nếu không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.</p>	
<p>Điều 38. Trình tự mở rộng, thu hẹp, di chuyển, đổi tên, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực</p>	<p>Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Trách nhiệm của doanh nghiệp</p> <p>a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban</p>	<p>Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tại dự</p>

biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh; kho bảo thuế

Khi mở rộng, thu hẹp, đổi tên, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh; kho bảo thuế, doanh nghiệp kinh doanh địa điểm thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 Nghị định này.

hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.

2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan

Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.

Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm

1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động

- Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;
- Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;
- Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;

thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục mở rộng, thu hẹp tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản và cắt giảm nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ thu hẹp, mở rộng đối với các loại hình kho bãi địa điểm để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Cụ thể:

1. Thay đổi phương thức quản lý

Giảm chứng từ trong hồ sơ đề nghị.

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Giảm 50% các bước thực hiện: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ra Quyết định.

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh: từ Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.

2. Cắt giảm thời gian

Giảm thời gian thực hiện: từ 15 ngày còn 12 ngày (tương đương 20% thời gian)

Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.

3. Thay đổi phương thức thực hiện

Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến.

4. Phân cấp xử lý

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng

d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng

a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.

b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.

c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.

cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ban hành Quyết định.

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh: Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và ban hành Quyết định.

- Về các trường hợp tạm dừng: Hiện nay theo quy định tại Nghị định hiện hành, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp xin một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên. Tương tự đối với trường hợp quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho, bãi, địa điểm vào hoạt động.

- Về trình tự thủ tục:

Dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh để xuất gộp nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục tạm dừng tại NĐ 68/67 thành 01 điều khoản để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

	<p>3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động</p> <p>a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;</p> <p>b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;</p> <p>c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;</p> <p>d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các</p>	<p>Việc quy định như dự thảo Nghị định tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định. Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p> <p>2. Thay đổi phương thức thực hiện Giảm 100% hồ sơ giấy, DN thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>3. Phân cấp xử lý</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định. Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh: Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p> <p>- Về các trường hợp chấm dứt hoạt động: Hiện nay theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP của Chính phủ, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì thuộc trường hợp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ</p>
--	---	--

	<p>quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;</p> <p>d) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt</p> <p>Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động; quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này.</p>	<p>hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp xin một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên. Tương tự đối với trường hợp quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho, bãi, địa điểm vào hoạt động.</p> <p>- Trình tự, thủ tục ra quyết định chấm dứt</p> <p>Hiện nay dự thảo Nghị định thay thế đề xuất gộp các nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục chấm dứt tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP thành 01 điều khoản để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Việc quy định như dự thảo tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, cụ thể:</p> <p>1. Thay đổi phương thức quản lý</p> <p>- Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Giảm 50% các bước thực hiện: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>- Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p> <p>3. Thay đổi phương thức thực hiện</p> <p>Giảm 100% hồ sơ giấy, Doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tuyến trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến</p> <p>4. Phân cấp xử lý</p>
--	--	--

	<p>Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	<p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Phân cấp 50% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và báo cáo Cục Hải quan ra Quyết định.</p> <p>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh: Phân cấp 100% thẩm quyền giải quyết TTHC: từ Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) để giao cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và ra Quyết định.</p>
<p>Điều 38a. Công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>21. Bổ sung Điều 38a như sau: “Điều 38a. Công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan</p> <p>1. Đối với các kho, bãi, địa điểm nằm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế được cơ quan có thẩm quyền quy hoạch và công bố thì doanh nghiệp kinh doanh địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa xuất, nhập khẩu đề nghị</p>	<p>Điều 5. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm</p> <p>2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này</p> <p>a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận;</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra, nếu đáp ứng điều kiện quy định tại</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, đã quy định đối với kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, nếu mở rộng, thu hẹp, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện như đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>Điều 12. Điều khoản chuyển tiếp</p> <p>3. Đối với địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng</p>

Tổng cục Hải quan thực hiện thủ tục công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan và chịu sự kiểm tra, giám sát, kiểm soát của cơ quan hải quan (sau đây gọi là kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa).

Đối với các kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế được Bộ Giao thông vận tải công bố trước khi Nghị định này có hiệu lực không phải thực hiện công nhận theo quy định tại Điều này.

2. Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa phải đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định này.

3. Diện tích

a) Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa thuộc quyết định công bố mở, thành lập cảng biển, cảng thủy nội địa, diện tích công nhận được xác định theo đề nghị công nhận của doanh nghiệp;

b) Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa nằm trong quy hoạch cảng hàng không quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất phải có diện tích khu đất tối thiểu 1.000 m². Đối với các cảng hàng không quốc tế còn lại và cảng hàng không nội địa được phép khai thác chuyến bay quốc tế, kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng điều kiện kiểm tra,

Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm; Nếu không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.

Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm

1. Trách nhiệm của doanh nghiệp

a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

b) Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng

hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, nếu mở rộng, thu hẹp, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện như đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định này.

<p>giám sát hải quan phải có diện tích khu đất tối thiểu 500 m²;</p> <p>c) Kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa nằm trong khu vực ga đường sắt liên vận quốc tế phải có diện tích khu đất tối thiểu 1.000 m².</p> <p>4. Hồ sơ công nhận</p> <p>a) Văn bản đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính;</p> <p>b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chứng từ khác quy định tại khoản 4 Điều 81 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp: 01 bản chụp;</p> <p>c) Quyết định công bố mở, thành lập cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế của cơ quan có thẩm quyền: 01 bản chụp;</p> <p>d) Sơ đồ thiết kế khu vực đề nghị công nhận địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa thể hiện rõ đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài, vị trí lắp đặt hệ thống camera, hệ thống đường vận chuyển nội bộ, bảo vệ và nơi làm việc của hải quan: 01 bản chụp.</p> <p>5. Trình tự công nhận đối với các kho, bãi, địa điểm nằm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế được cơ quan có thẩm quyền quy hoạch và công bố Doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa tại cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế thực</p>	<p>Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.</p> <p>2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan</p> <p>Thực hiện trình tự; thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p> <p>Điều 7. Tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm</p> <p>1. Các trường hợp tạm dừng hoạt động</p> <p>a) Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;</p> <p>b) Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;</p> <p>c) Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;</p> <p>d) Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động;</p> <p>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</p> <p>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được</p>	
---	---	--

hiện thủ tục công nhận kho, bãi, địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa theo trình tự quy định tại Điều 12 Nghị định này trước khi đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào tập kết để làm thủ tục hải quan.

6. Doanh nghiệp thực hiện mở rộng, thu hẹp, đổi tên, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, lưu giữ hàng hóa tại khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế theo trình tự quy định tại Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Nghị định này.”.

công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.

b) Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.

c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.

3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Điều 8. Chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm

1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động

a) Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;

b) Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;

c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;

d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

đ) Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

e) Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt

Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy định

tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động; quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này. Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ; Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2026 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Bộ Tài chính hiện được giao chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện đề án trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020.

Qua rà soát, đánh giá tổng thể tình hình thực hiện Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ) (sau đây gọi tắt là Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP) thời gian qua, để đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính báo cáo đánh giá tác động sơ bộ một số nội dung đề nghị xây dựng Nghị định thay thế như sau:

1. Bối cảnh xây dựng Nghị định và tình hình triển khai thực hiện:

a) Trước khi ban hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP:

- Cơ sở pháp lý: Trước khi có Nghị định 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, việc quy định chi tiết về điều kiện công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được thực hiện theo Điều 82, Điều 89, Điều 92 Nghị định 68/2016/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính phủ; Điều 2, Điều 3 Quyết định số

24/2009/QĐ-TTg ngày 17/2/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 44/2013/QĐ-TTg ngày 17/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ; khoản 1 Điều 1 Quyết định số 39/2015/QĐ-TTg ngày 11/9/2015; Điều 97, Điều 98, Điều 99, Điều 100, Điều 101 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24 và Điều 25 Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17 Thông tư số 49/2015/TT-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Về thẩm quyền công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan:

+ Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ra quyết định công nhận, chấm dứt và chuyển quyền sở hữu đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

+ Cục trưởng Cục hải quan tỉnh, thành phố quyết định việc mở rộng, thu hẹp diện tích đối với cửa hàng kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

- Về việc áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa đối với việc theo dõi, quản lý hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ, tồn:

+ Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan chỉ cần có hệ thống sổ sách kế toán đáp ứng các tiêu chí theo quy định của cơ quan nhà nước theo dõi quản lý hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ, tồn trong các cửa hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

+ Doanh nghiệp kinh doanh hàng miễn thuế có phần mềm quản lý kinh doanh hàng miễn thuế, hệ thống máy tính phục vụ công tác theo dõi quản lý hàng miễn thuế, hệ thống mạng kết nối với cơ quan hải quan.

b) Sau khi Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP có hiệu lực:

- Số lần thực hiện thủ tục công nhận hoạt động kho bãi địa điểm: (thời điểm báo cáo: từ 2016 đến tháng 4/2026):

STT	Loại hình kho, bãi, địa điểm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	Đang hoạt động (bao gồm các kho, bãi, địa điểm đã được công nhận trước NĐ68/67)
1.	Kinh doanh	3	10	12	14	6	2	3	6	1	1	2	130

	hàng miễn thuế												
2.	Kho, bãi ngoại quan	12	12	15	13	13	18	5	11	9	8	4	194
3.	Địa điểm thu gom hàng lẻ	2	3	3	3	4	1	4	1	1	4	1	45
4.	Địa điểm kinh doanh hàng CPN, bưu chính	1	1	1	2	2	1	1	1	2	3	2	18
5.	Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan	12	15	17	21	20	20	25	10	9	4	1	143
6.	Kho xăng dầu	0	12	17	9	1	1	14	11	6	0	0	54
7.	Kho hàng không; Kho hàng không kéo dài	2	1	0	0	0	0	1	1	1	0	0	14

8.	Địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng/ICD	0	1	1	1	1	1	0	1	1	0	0	18
9.	Kho bảo thuế	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1

- Thực tiễn Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 đã góp phần thúc đẩy tiến trình cải cách hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh kho bãi, địa điểm, logistics, nâng cao hiệu quả của hoạt động hải quan và đảm bảo quản lý nhà nước về hải quan.

- Hợp nhất các văn bản quy định về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hải quan theo Luật Đầu tư, trong đó bao gồm: hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, điều kiện thành lập kho ngoại quan, kho CFS, kho bảo thuế, địa điểm làm thủ tục hải quan, địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát hải quan được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau.

- Chuyển tiếp việc quản lý hoạt động hàng hóa xuất – nhập – tồn của hàng hóa tại kho bãi, địa điểm từ thủ công sang ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cụ thể hóa các điều kiện công nhận kho ngoại quan, kho CFS, kho bảo thuế, địa điểm làm thủ tục hải quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp có nhu cầu kinh doanh kho bãi phục vụ trong lĩnh vực logistics và hoạt động xuất nhập khẩu.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định, Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) đã tổ chức thực hiện:

+ Phổ biến đến các đơn vị thuộc và trực thuộc, các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi cảng các quy định về điều kiện công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được thể hiện trong Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020);

+ Tổ chức các hội nghị đối thoại Hải quan – Doanh nghiệp để tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật được ban hành mới, giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực hải quan;

+ Duy trì hoạt động của tổ tư vấn tại các đơn vị hải quan quản lý trực tiếp địa bàn để hỗ trợ cung cấp thông tin và giải đáp vướng mắc cho các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp khi có phát sinh.

+ Các đơn vị hải quan được giao nhiệm vụ quản lý kho bãi, địa điểm thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả; định kỳ có kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định của các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm.

Qua quá trình 10 năm kể từ ngày triển khai các Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020, Bộ Tài chính đánh giá:

- Về cơ bản các điều kiện quy định tại Nghị định về vị trí, diện tích, việc phân tách giữa các khu vực khác biệt, điều kiện chuyên dụng, phần mềm quản lý, hệ thống camera giám sát, công tác phòng cháy chữa cháy, điều kiện về hạ tầng, đất đai, về nơi làm việc của cơ quan hải quan, kho chứa tang vật vi phạm... đã được quy định rõ ràng, chi tiết, tạo cơ sở pháp lý vững chắc và đáp ứng được yêu cầu quản lý của cơ quan hải quan trong việc thực hiện các thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, quản lý các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi cảng.

- Về hồ sơ, nhiều giấy tờ, chứng từ trong bộ hồ sơ đề nghị công nhận đủ điều kiện hoạt động cũng như các hồ sơ về việc thay đổi hoạt động (thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt...) đối với các loại hình kho, bãi, địa điểm đã được cắt giảm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Về việc phân cấp thẩm quyền trong việc công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đã phù hợp với tình hình thực tế để quản lý các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

- Về việc áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa đối với việc theo dõi, quản lý hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ, tồn: cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý của cơ quan hải quan; các đơn vị hải quan đã triển khai đến công chức có liên quan và thông báo cho các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm để thực hiện kết nối trên phạm vi toàn quốc, kết nối với hệ thống của cơ quan hải quan. Hiện nay, các kho ngoại quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tập trung, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới đã kết nối Hệ thống quản lý hải quan tự động VASSCM. Việc thực hiện giám sát tự động qua hệ thống VASSCM đã góp phần giảm thiểu hồ sơ, giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm có ý thức chấp hành tốt các quy định tại các Nghị định, có hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tăng trưởng tốt, đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung của địa phương cũng như của cả nước. Tuy nhiên trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 là thời điểm phát sinh ít hoặc không có hàng hóa, một số địa bàn gặp khó khăn tương đối nghiêm trọng, dẫn đến tình trạng một số doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm không duy trì thực hiện nghiêm túc quy định, giảm mức đầu tư, hạn chế nâng cấp trang thiết bị điều kiện chuyên dụng, phần mềm quản lý, hệ thống camera giám sát. Trong giai đoạn này cơ quan hải quan đã thường xuyên đồng hành cùng doanh nghiệp, nhắc nhở và hướng dẫn, yêu cầu doanh nghiệp nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Cục Hải quan, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Hải quan trong quá trình thực hiện, tránh tình trạng để xảy ra sai sót.

c) Quan điểm chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ tại các Nghị quyết, văn bản triển khai của Chính phủ:

(i) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Theo đó, khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh; tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

(ii) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới

Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, mở rộng không gian phát triển bền vững và hiện đại hóa đất nước. Nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước. Chủ động xây dựng, hoàn thiện pháp luật liên quan đến kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, hydrogen, giảm thải các-bon, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn, không gian vũ trụ.

(iii) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 03/04/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển. Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội. Đồng thời tăng cường chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật, ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước. Bố trí kịp thời, đủ kinh phí để xây dựng, triển khai ngay Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

(iv) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/05/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Phấn đấu đến năm 2028, môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam thuộc nhóm 3 quốc gia hàng đầu ASEAN và nhóm 30 quốc gia hàng đầu thế giới. Đồng thời thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, chuyên đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân.

(v) Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV

Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến;... đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công.

d) Sự cần thiết phải thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP

Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 đã tạo điều kiện cho các hoạt động kinh doanh kho, bãi, địa điểm dần đi vào chính quy, nền nếp; hệ thống kho, bãi, địa điểm được trang bị nhiều thiết bị hiện đại, đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan và theo chuẩn mực quốc tế, tạo điều kiện cho các hoạt động giao nhận, logistics và đảm bảo chuỗi cung ứng hàng hóa,... tuy nhiên, vẫn còn một số lý do cần phải sửa đổi, bổ sung và thay thế các Nghị định nêu trên, cụ thể:

- Đáp ứng yêu cầu phát triển thương mại điện tử và logistics: Sự phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử và các dịch vụ logistics yêu cầu Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định 67/2020/NĐ-CP phải được sửa đổi để phù hợp với các mô hình kinh doanh mới, nhất là khi các công ty sử dụng các kho bãi và địa điểm làm thủ tục hải quan để hỗ trợ vận chuyển và phân phối hàng hóa xuyên biên giới.

- Đáp ứng yêu cầu quản lý và hiện đại hóa công tác quản lý hải quan, đặc biệt là yêu cầu về cải tiến công nghệ và quản lý thông tin, Nghị định cần được sửa đổi để khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giám sát và kiểm soát các hoạt động hải quan, từ việc lưu trữ thông tin đến việc trao đổi dữ liệu giữa các cơ quan chức năng và các tổ chức, cá nhân liên quan. Đồng thời cũng nâng cao các điều kiện về diện tích, quy mô để hạn chế tình trạng đầu tư manh mún, nhỏ lẻ, hoạt động mang tính thời vụ, thiếu đồng bộ trong bối cảnh nguồn lực, biên chế của cơ quan hải quan ngày càng hạn chế.

- Thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có yêu cầu các đơn vị bảo đảm giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí kinh doanh (chi phí tuân thủ); bãi bỏ 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết; thực hiện các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả.

- Một số vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP đã làm ảnh hưởng đến hoạt

động kinh doanh của doanh nghiệp và công tác quản lý hải quan, đặc biệt là các quy định về điều kiện như: tường rào, diện tích, vị trí, việc phân tách kho-bãi,... hoặc quy định liên quan đến thủ tục thay đổi thông tin chủ kho, bãi, địa điểm, trình tự thu hẹp, mở rộng,...

Việc sửa đổi, thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP là cần thiết để đáp ứng yêu cầu mới về phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế, và cải cách hành chính. Các sửa đổi này sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý hải quan, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, giảm chi phí logistics, đồng thời đảm bảo tính minh bạch, chống gian lận, và nâng cao hiệu quả hoạt động của các kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan.

2. Mục tiêu xây dựng

- Thống nhất các nội dung trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành: Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội; Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023 của Quốc hội; Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15; Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh khí, hóa chất, chuyên phát nhanh, bưu chính; các văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được sửa đổi, bổ sung theo tổ chức bộ máy mới các cấp, bộ, ngành;

- Sửa đổi, bãi bỏ hoặc đơn giản hoá thủ tục hành chính, đảm bảo tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử, phân cấp, phân quyền quản lý cho hải quan địa phương, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh dịch vụ kho, bãi, lưu giữ hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Thống nhất một văn bản quy phạm pháp luật và thống nhất trình tự, thủ tục hành chính trong hoạt động công nhận, thu hẹp, mở rộng, chuyển quyền sở hữu,... đối với các kho, bãi, địa điểm để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nghiên cứu thực hiện.

- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung và tương thích với các điều ước quốc tế liên quan đến lĩnh vực hải quan.

- Xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Bãi bỏ: điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn).

1.1. Vấn đề bất cập

Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-

CP ngày 20/4/2018 thì: Căn cứ vào quy hoạch và công bố hệ thống cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ, cảng cạn (ICD), ga đường sắt liên vận quốc tế, mạng bưu chính công cộng cung ứng dịch vụ quốc tế, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng làm thủ tục hải quan; Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan trước khi cho phép hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập kết để làm thủ tục hải quan. Điều kiện, trình tự thủ tục công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung như quy định tại Mục 2 Chương III Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.

Hiện nay, quy định này được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ như sau: Căn cứ vào quy hoạch và công bố hệ thống cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ, cảng cạn (ICD), ga đường sắt liên vận quốc tế, mạng bưu chính công cộng cung ứng dịch vụ quốc tế và các khu vực khác thuộc địa bàn hoạt động hải quan, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng làm thủ tục hải quan; cơ quan hải quan công nhận kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

Căn cứ quy định nêu trên, đối với cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn), căn cứ công bố cảng cạn của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng), Cục Hải quan sẽ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn).

Thực tế thời gian qua, sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận đều có thành lập một Chi cục Hải quan hoặc giao Tổng cục Hải quan (trước đây) thành lập Đội Nghiệp vụ hải quan để quản lý hoạt động của các địa điểm này, như: Chi cục HQ Cảng nội địa Tiên Sơn (Bắc Ninh), Đội nghiệp vụ ICD Thành Đạt – Chi cục Hải quan CK Móng Cái (Quảng Ninh), Chi cục Hải quan ICD Phước Long (Sài Gòn), Chi cục Hải quan ICD Tân Cảng – Sóng Thần, ICD Biên Hòa, ICD Long Bình Tân (Đồng Nai), ICD Thụy Vân (Phú Thọ)....

Tuy nhiên, hiện nay, do nguồn lực biên chế của ngành hải quan có hạn, nhiều cảng cạn sau khi công nhận lưu lượng hàng hóa không nhiều, không

thường xuyên nên sau khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quyết định công nhận địa điểm làm thủ tục nhưng cơ quan hải quan không công nhận một Đội Nghiệp vụ hoặc một Chi cục để thực hiện thủ tục hải quan mà chỉ giao cho một đơn vị thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng hóa. Mặt khác, thời gian tới, sau khi sắp xếp ổn định tổ chức bộ máy theo mô hình tổ chức mới, Cục Hải quan sẽ thực hiện mô hình thông quan tập trung nên không bố trí một địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng cạn.

1.2. Mục tiêu giải quyết

Nhằm đảm bảo đáp ứng quy định của pháp luật về quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan đồng thời phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới của cơ quan hải quan.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết

1.3.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định về hoạt động của địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa (cảng cạn) tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

1.3.2. Giải pháp 2:

- Bãi bỏ thủ tục công nhận địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn); như vậy sẽ giảm bớt một thủ tục thực hiện tại cấp Bộ như hiện nay.

- Đối với các cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn) mới được Bộ GTVT (nay là Bộ Xây dựng) công bố, Cục Hải quan sẽ ra quyết định công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung như các khu vực cảng biển, cảng hàng không,...

- Đối với các địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được công nhận trong nội địa (cảng cạn) đã được công nhận trước đây tiếp tục hoạt động như các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung.

1.4. Đánh giá tác động

1.4.1. Giải pháp 1: không giải quyết được các vấn đề bất cập hiện nay về bố trí nhân sự và cơ quan hải quan không đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan.

1.4.2. Giải pháp 2: không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, đồng thời giải quyết được vấn đề bất cập của công tác quản lý hải quan.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Bộ Tài chính đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì tác động tích cực mang lại cho doanh nghiệp, nhà nước và xã hội.

2. Bãi bỏ: điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế.

2.1. Vấn đề bất cập

Thực hiện yêu cầu rà soát cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo chỉ đạo tại Kết luận 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP;

Nghị quyết số ... ngày ../2026 của Chính phủ về việc (cắt giảm, đơn giản hóa liên quan đến điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế; điều kiện, hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế)(đang chờ ban hành).

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế triển khai công tác quản lý hiện nay đối với loại hình kinh doanh hàng miễn thuế, khả năng quản lý sau khi điều chỉnh phương án quản lý của cơ quan hải quan đối với ngành nghề này:

- Hàng hóa từ nước ngoài đưa vào để kinh doanh hàng miễn thuế đã phải làm thủ tục tạm nhập khẩu, nhưng được miễn thuế và quản lý đến khi thực xuất khẩu. Định kỳ, cơ quan hải quan đều có kiểm tra báo cáo quyết toán tình hình kinh doanh của doanh nghiệp;

- Cửa hàng, địa điểm bán hàng miễn thuế hiện nay chủ yếu đặt tại các khu vực cách ly tại sân bay quốc tế, cửa khẩu đường bộ, đường biển quốc tế, đảm bảo công tác giám sát hải quan; một số ít đặt tại các Trung tâm thương mại trong nội địa.

Bộ Tài chính đề xuất cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế gồm:

(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; Tạm dừng hoạt động/hoạt động kinh doanh trở lại; Thu hồi giấy chứng nhận; Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.

(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: vị trí, phần mềm quản lý, hệ thống camera.

2.2. Mục tiêu giải quyết

Thực hiện mục tiêu cắt giảm ngành nghề có điều kiện kinh doanh để đáp ứng 30% theo chỉ đạo của Chính phủ nhưng vẫn đảm bảo đáp ứng quy định của pháp luật về quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan; đồng thời phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới của cơ quan hải quan.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết

2.3.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định về hoạt động của địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

2.3.2. Giải pháp 2:

- Bãi bỏ nhóm thủ tục liên quan đến hoạt động địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế; như vậy sẽ giảm bớt một bộ thủ tục thực hiện như hiện nay.

Sau khi cắt bỏ điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh hàng miễn thuế, cơ quan hải quan sẽ dự kiến quản lý như sau: Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế và quy định về quản lý đối với

hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế; việc kết nối dữ liệu, hình ảnh camera giám sát hàng hóa kinh doanh miễn thuế đảm bảo kiểm tra giám sát hải quan và thông báo cách thức đề doanh nghiệp thực hiện.

Theo đó:

- Các doanh nghiệp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm và thông báo cho cơ quan hải quan đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định trước khi hoạt động.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, nếu cơ quan hải quan không có ý kiến thì doanh nghiệp sẽ đưa kho, cửa hàng, quầy nhận hàng vào hoạt động.

- Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra việc kết nối, trao đổi dữ liệu, hình ảnh camera giám sát hàng hóa nhập, xuất, lưu giữ đảm bảo đáp ứng việc kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan trước khi địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đưa vào hoạt động; giám sát hàng hóa trong hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế sau khi doanh nghiệp tự công bố đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế. Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp không đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn thì cơ quan Hải quan sẽ tạm dừng việc đưa hàng hóa ra, vào kho, cửa hàng cho đến khi khắc phục xong.

- Cơ quan hải quan thường xuyên giám sát tại địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế, định kỳ (03 hoặc 06 tháng) cơ quan hải quan kiểm tra các điều kiện của doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn đã công bố, nếu không đáp ứng điều kiện thì yêu cầu doanh nghiệp dừng hoạt động và khắc phục các nội dung chưa đáp ứng. Sau khi doanh nghiệp khắc phục các nội dung chưa đáp ứng thì thông báo cho cơ quan hải quan biết.

- Trong quá trình hoạt động nếu có chấm dứt hoạt động/tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại/ mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế, doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan và chịu trách nhiệm xử lý toàn bộ hàng hóa tồn đọng tại kho, cửa hàng theo quy định của pháp luật hải quan trước khi chấm dứt hoạt động/tạm dừng hoạt động/hoạt động trở lại/ mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu cửa hàng miễn thuế.

- Đối với địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động. Trường hợp mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2.4.Đánh giá tác động

2.4.1. Giải pháp 1: chưa đạt được mục tiêu cắt giảm ngành nghề có điều kiện kinh doanh để đáp ứng 30% theo chỉ đạo của Chính phủ.

2.4.2. Giải pháp 2: không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, đồng thời vẫn đảm bảo công tác quản lý hải quan, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

2.5.Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Bộ Tài chính đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì tác động tích cực mang lại

cho doanh nghiệp, nhà nước và xã hội.

3.3. Bãi bỏ: điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến kho bảo thuế.

2.1. Vấn đề bất cập

Thực hiện yêu cầu rà soát cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo chỉ đạo tại Kết luận 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP;

Nghị quyết số ... ngày ../2026 của Chính phủ về việc (cắt giảm, đơn giản hóa liên quan đến điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế; điều kiện, hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế)(đang chờ ban hành).

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế triển khai công tác quản lý hiện nay đối với loại hình kho bảo thuế, khả năng quản lý sau khi điều chỉnh phương án quản lý của cơ quan hải quan đối với ngành nghề này:

Hiện nay hoạt động của loại hình Kho bảo thuế đang được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 4, điểm a khoản 1 Điều 7, điểm đ khoản 3 Điều 22, Điều 61, 62, 63 Luật Hải quan. Tuy nhiên, khoản 7 Điều 17 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016 quy định nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế. Hiện nay, các doanh nghiệp thực hiện nhập nguyên liệu, vật tư, linh kiện để sản xuất hàng hoá xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu. Do vậy, quy định kho bảo thuế tại Luật Hải quan không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và chính sách thuế. Theo số liệu thống kê thì cả nước hiện tại chỉ có 01 kho bảo thuế của Công ty TNHH Vietnam SAMHO (0300812669) đang hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, hiện nay Cục Hải quan đang trình các cấp có thẩm quyền dự thảo đề xuất bãi bỏ quy định về kho bảo thuế tại khoản 9 Điều 4 và các quy định liên quan tại điểm a khoản 1 Điều 7, điểm đ khoản 3 Điều 22, Điều 61, Điều 62, Điều 63 Luật Hải quan. Việc quy định thủ tục công nhận hoạt động của kho bảo thuế tại Nghị định của Chính phủ không còn phù hợp.

Căn cứ Nghị quyết ... dẫn trên, tại Phụ lục I.7, Chính phủ đã quy định “IV. Không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP”.

Theo đó, tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP, Bộ Tài chính tiếp tục đề xuất không thực hiện thủ tục công nhận kho bảo thuế, cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan hoạt động kho bảo thuế gồm:

(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 1 thủ tục: công nhận hoạt động.

(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 2 nhóm điều kiện: vị trí phù hợp và có hệ thống quản lý hàng hoá, hệ thống camera; kim ngạch xuất khẩu, thời gian hoạt động, tuân thủ pháp luật, hệ thống thanh toán.

3.2. Mục tiêu giải quyết

Thực hiện mục tiêu cắt giảm ngành nghề có điều kiện kinh doanh không còn phù hợp với thực tế hoạt động xuất nhập khẩu, đáp ứng mục tiêu cắt giảm 30% ngành nghề có điều kiện theo chỉ đạo của Chính phủ nhưng vẫn đảm bảo đáp ứng quy định của pháp luật về quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan; đồng thời phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy mới của cơ quan hải quan.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết

3.3.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định về hoạt động của kho bảo thuế tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

3.3.2. Giải pháp 2:

- Bãi bỏ nhóm thủ tục liên quan đến hoạt động kho bảo thuế; như vậy sẽ giảm bớt một bộ thủ tục thực hiện như hiện nay.

Sau khi bãi bỏ quy định về hoạt động kho bảo thuế, không có vướng mắc, không có khoảng trống pháp lý về việc lưu giữ hàng hoá của doanh nghiệp; doanh nghiệp đảm bảo việc kê khai, báo cáo tình hình nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện để sản xuất hàng xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế theo pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Đối với kho bảo thuế đã được thành lập và hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì tiếp tục được hoạt động cho đến khi Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan được ban hành và thực hiện theo quy định tại Luật đó.

3.4. Đánh giá tác động

3.4.1. Giải pháp 1: chưa đạt được mục tiêu cắt giảm ngành nghề có điều kiện kinh doanh để đáp ứng 30% theo chỉ đạo của Chính phủ; trong khi phải duy trì một nhóm thủ tục không còn phù hợp với tình hình thực tế của hoạt động xuất nhập khẩu.

3.4.2. Giải pháp 2: không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, đồng thời vẫn đảm bảo công tác quản lý hải quan.

3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Bộ Tài chính đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì tác động tích cực mang lại cho doanh nghiệp, nhà nước và xã hội.

4. Về các điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan

4.1. Vấn đề bất cập

(i) Số lượng loại hình kho bãi địa điểm có đặc điểm tương đồng:

Hiện nay Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ chia theo từng loại hình kho, bãi, địa điểm (11 nhóm), về cơ bản các loại hình kho, bãi, địa điểm đều có các điều kiện tương đồng: về vị trí, về diện tích tối thiểu, về phần mềm quản lý hàng hoá, về hệ thống camera giám sát; một số loại hình kho

bãi có quy định riêng về trang thiết bị và chủ thể nộp đơn công nhận kho, bãi, địa điểm (ví dụ: Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động, và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng)).

(ii) Điều kiện về vị trí:

Quy định tại Luật Hải quan về địa bàn hải quan bao gồm khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không dân dụng quốc tế; cảng biên, cảng thủy nội địa có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; khu vực đang lưu giữ hàng hóa chịu sự giám sát hải quan, khu chế xuất, khu vực ưu đãi hải quan; các địa điểm làm thủ tục hải quan, kho ngoại quan, kho bảo thuế, bưu điện quốc tế, trụ sở người khai hải quan khi kiểm tra sau thông quan; các địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong lãnh thổ hải quan; Khu vực, địa điểm khác đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, được phép xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh phương tiện vận tải...

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi quy hoạch, thiết kế xây dựng cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không dân dụng quốc tế; cảng biên, cảng thủy nội địa có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; khu kinh tế, khu công nghiệp, khu phi thuế quan và các địa điểm khác có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh có trách nhiệm bố trí địa điểm làm thủ tục hải quan và nơi lưu giữ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan.

Đối với mỗi nhóm kho bãi, địa điểm lưu giữ hàng hoá khác nhau lại có đặc thù riêng theo quy định của pháp luật quản lý của cơ quan quản lý chuyên ngành, như: kho chứa xăng dầu, khí xuất khẩu nhập khẩu thực hiện theo quy hoạch hạ tầng dự trữ cung ứng xăng dầu, khí đốt (Quyết định số 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050), kho hàng hoá hàng không (theo pháp luật về hàng không), hàng hoá chuyên phát nhanh, bưu chính (theo pháp luật về bưu chính)...

Để làm rõ các vị trí hoạt động từng nhóm kho bãi, địa điểm lưu giữ hàng hoá, Bộ Tài chính đã đưa ra đề xuất vị trí doanh nghiệp được thực hiện hoạt động lưu giữ hàng hoá đối với từng kho, bãi, địa điểm cụ thể.

Bên cạnh đó hiện nay theo xu hướng quản lý quy hoạch và nhu cầu về hoạt động xuất nhập khẩu, cần có cơ chế mở rộng phạm vi hoạt động lưu giữ hàng hoá tạo thuận lợi cho sản xuất xuất khẩu và hoạt động logistics, nên xem xét các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố hoặc tương đương trở lên phê duyệt.

(iii) **Điều kiện về diện tích:** Việc quy định diện tích như hiện hành phát sinh một số vướng mắc, đặc biệt các kho bãi, địa điểm có diện tích nhỏ, manh mún, không đáp ứng lượng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh vào ra nhưng do vẫn đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động theo quy định hiện hành nên vẫn được công nhận và cơ quan hải quan vẫn cần bố trí lực lượng kiểm tra, giám sát. Điều này dẫn đến số lượng kho bãi, địa điểm nhiều, rải rác, không tập trung, quy mô không tương xứng với hoạt động xuất nhập khẩu, logistics; gây khó khăn trong công tác quản lý của cơ quan hải quan trong điều kiện thiếu biên chế trầm trọng.

(iv) Điều kiện về kiểm tra, giám sát hải quan:

- Về hệ thống camera giám sát: hiện nay một số đơn vị sử dụng phần mềm quản lý camera gây khó khăn trong việc quản lý của cơ quan hải quan, để làm rõ việc kết nối, chuyển đổi dữ liệu hình ảnh, đề xuất nêu rõ tại dự thảo Nghị định thay thế: hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ); kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành; dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.

- Về phần mềm quản lý: cơ bản hiện nay được kết nối hỗ trợ quản lý tốt, nội dung tại nghị định đã rõ, không phát sinh vướng mắc.

- **Giải trình chung về điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan:** thực tế hiện nay hệ thống kho, bãi, địa điểm được trang bị nhiều thiết bị hiện đại, đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan và theo chuẩn mực quốc tế, tạo điều kiện cho các hoạt động giao nhận, logistics và đảm bảo chuỗi cung ứng hàng hóa, doanh nghiệp đều đã đang thực hiện các nội dung này trong hoạt động quản lý nghiệp vụ kinh doanh hạ tầng kho bãi lưu giữ hàng hoá của doanh nghiệp, không hoàn toàn là các nội dung phát sinh mới, dự thảo xây dựng nhằm mục đích chuẩn hoá, đồng bộ hoá việc thực thi quy trình, thủ tục hải quan nói chung.

4.2. Mục tiêu giải quyết

Thống nhất, hợp nhất chung nội dung về điều kiện áp dụng cho toàn bộ các loại hình kho bãi, địa điểm trên cơ sở các điều kiện hiện nay; giải quyết các vấn đề tồn tại bất cập nêu trên.

4.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết

4.3.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định về thủ tục, trình tự, hồ sơ tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

4.3.2. Giải pháp 2:

Gộp từ 9 Điều khoản riêng biệt từng loại hình thành 01 Điều khoản quy định chung nhất các điều kiện hoạt động của toàn bộ các loại hình kho bãi, địa điểm, bao gồm:

- (i) Điều kiện về vị trí;
- (ii) Điều kiện về diện tích tối thiểu;
- (iii) Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan.

Trong đó:

- (i) Điều kiện về vị trí:

- Các loại hình kho bãi, địa điểm cơ bản được công nhận tại cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế; khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo quy định của pháp luật. Thực tiễn xu hướng quản lý và nhu cầu về hoạt động xuất nhập khẩu hiện nay, cần có cơ chế mở rộng phạm vi hoạt động lưu giữ hàng hoá tạo thuận lợi cho sản xuất xuất khẩu và hoạt động logistics, nên xem xét các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

Kế thừa các quy định về vị trí được phép thành lập kho bãi, địa điểm đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 và thực hiện ổn định hiện nay; dự thảo Nghị định lần này có bổ sung một số địa điểm theo các Nghị quyết của Quốc hội, các khu vực được quy hoạch nhằm tạo điều kiện cho việc phát triển các hoạt động logistics, giao nhận hàng hóa, cụ thể:

- Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu: Xăng dầu và khí đốt là mặt hàng đặc thù, việc phân phối hệ thống kho chứa phải được thực hiện theo quy hoạch hạ tầng, dự trữ cung ứng xăng dầu, khí đốt (Quyết định số 861/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050). Do đó đối với các loại kho chứa xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm: kho dầu mồi, kho ngoại quan, kho tuyến sau và kho sân bay,...) phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với loại hình kho ngoại quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: bổ sung phạm vi công nhận tại khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Đối với loại hình kho hàng không kéo dài, tại dự thảo đã điều chỉnh thành Kho hàng hoá hàng không để phù hợp với quy định của pháp luật về hàng không, để tạo điều kiện cho hoạt động vận chuyển hàng hóa ngày càng phát triển, đề nghị cho phép mở rộng địa bàn các địa điểm này không giới hạn khoảng cách 50km tính từ các cảng hàng không quốc tế như hiện nay. Cụ thể: Kho hàng hoá hàng không được công nhận tại khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế); trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu

chế xuất; trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Đối với loại hình địa điểm thu gom hàng lẻ: Để tạo điều kiện cho phát triển loại hình dịch vụ địa điểm thu gom hàng lẻ, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp tại các địa bàn có hoạt động xuất nhập khẩu, giao nhận hàng hoá (nhưng không nằm trong các KCN), tại dự thảo Nghị định có bổ sung phạm vi hoạt động của CFS tại khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

- Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh: Bổ sung vị trí công nhận tại một số khu vực, theo đó đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh được thành lập trong khu vực: cảng biển, cảng hàng không quốc tế, cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế; cảng cạn; trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật hoặc khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

(ii) Điều kiện về diện tích tối thiểu:

Đề xuất tại dự thảo quy định đề phù hợp với thực tiễn triển khai Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ. Dự thảo có tăng quy định về diện tích tối thiểu của kho bãi, địa điểm, tuy nhiên việc sửa đổi quy định về diện tích các kho, bãi, địa điểm theo hướng mở rộng diện tích nhằm đáp ứng được lưu lượng hàng hóa, phương tiện vào ra, đảm bảo cơ sở hạ tầng đủ diện tích trang bị các loại máy móc thiết bị hiện đại, tiên tiến, công nghệ cao hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát, thay thế việc quản lý trực tiếp. Cụ thể:

- Kho ngoại quan:

+ Kho ngoại quan tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 5.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m²;

+ Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 2.000 m², các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

+ Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 1.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³;

+ Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng có diện tích tối thiểu 10.000 m².

- Địa điểm thu gom hàng lẻ tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m², tại cảng biển hoặc các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 3.000 m², tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m²; kho chứa hàng của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thu gom (thuê lại kho bãi của Doanh nghiệp kinh doanh kho bãi) có diện tích tối thiểu 1.000 m².

- Kho hàng hóa hàng không có diện tích khu đất tối thiểu 5.000 m².

- Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:

+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng biển, cảng cạn, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics hoặc các khu vực khác có diện tích tối thiểu 20.000 m²;

+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng thủy nội địa có diện tích tối thiểu 5.000 m²;

+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 2.000 m².

+ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính có diện tích tối thiểu 1.000 m².

- Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh có diện tích tối thiểu 5.000 m².

- Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³.

(iii) Điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan (hệ thống quản lý, hệ thống camera giám sát hải quan:

- Về hệ thống quản lý

Có hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan, bảo đảm quản lý, lưu trữ, truy xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hàng hoá, phương tiện, dịch vụ thực hiện trong kho, bãi, địa điểm đang chịu sự giám sát hải quan;

Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng, thương nhân phải lắp đặt thiết bị đo lưu lượng, mức đo bồn bể tự động và có kết nối trao đổi dữ liệu nhập, xuất, tồn trực tuyến với cơ quan hải quan (trừ các kho của quân đội chứa hàng phục vụ an ninh quốc phòng);

- Về hệ thống camera giám sát hải quan

Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:

+ Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hoá, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);

+ Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;

+ Dữ liệu về hình ảnh camera được lưu giữ tối thiểu 03 tháng.

4.4. Đánh giá tác động

4.4.1. Giải pháp 1: việc giữ nguyên kết cấu của Nghị định hiện nay gồm 9 điều khoản có nội dung tương đồng là không cần thiết, chưa hỗ trợ, giải quyết được các vướng mắc bất cập hiện nay.

4.4.2. Giải pháp 2: khi đổi chiều triển khai thực hiện, doanh nghiệp và cơ quan hải quan chỉ cần đổi chiều trên 01 điều khoản và có thể giải quyết các vướng mắc bất cập nêu trên. Việc quy định tại dự thảo có tính khả thi trên cơ sở xem xét các khía cạnh:

- Về khả năng kết nối giao thông khi quy định về vị trí hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm lưu giữ hàng hoá:

+ Mức độ tiếp cận các tuyến đường giao thông chính: Gần đường bộ (quốc lộ, cao tốc), đường sắt, đường thủy (sông, biển), đường hàng không.

+ Khả năng tiếp cận cảng, ga, sân bay: Khoảng cách và thời gian di chuyển đến các đầu mối giao thông quan trọng.

+ Hạ tầng giao thông khu vực: Chất lượng đường xá, cầu cống, khả năng chịu tải.

+ Quy hoạch giao thông khu vực: Phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông của địa phương và quốc gia.

- Khả năng phục vụ hoạt động kinh doanh:

+ Gần khu vực sản xuất/tiêu thụ: Giảm chi phí và thời gian vận chuyển hàng hóa đến và đi.

+ Tiềm lợi cho hoạt động logistics: Dễ dàng kết nối với các dịch vụ logistics khác (vận tải, giao nhận, thủ tục hải quan...).

- Phù hợp với loại hình hàng hóa: Vị trí có khả năng đáp ứng các yêu cầu đặc biệt của loại hàng hóa lưu trữ (ví dụ: kho lạnh gần vùng nông sản, kho hóa chất xa khu dân cư).

- Yếu tố kinh tế: cơ hội về mở rộng diện tích thuê đất/mặt bằng; khả năng tiếp cận nguồn lao động, tạo công ăn việc làm; nâng cao năng lực sản xuất; dễ dàng tiếp cận các nguồn cung;

- Các chi phí khác: Điện, nước, viễn thông... có thể tăng cao do năng lượng tiêu hao trong quá trình kinh doanh sản xuất.

- Yếu tố pháp lý và quy hoạch:

+ Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất: Vị trí có nằm trong các khu vực được phép xây dựng, hoạt động kinh doanh kho bãi;

+ Tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn: đảm bảo khoảng cách đến khu dân cư, nguồn nước, các công trình công cộng.

- Yếu tố an ninh, trật tự: đảm bảo an toàn cho hàng hóa và hoạt động.

4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Bộ Tài chính đề xuất lựa chọn giải pháp 2 vì tác động tích cực mang lại cho doanh nghiệp, nhà nước và xã hội.

5. Về thủ tục, hồ sơ, trình tự

5.1. Vấn đề bất cập

- Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ quy định thành phần hồ sơ công nhận các kho bãi, địa điểm không có các giấy tờ, tài liệu chứng minh quyền sở hữu/sử dụng địa điểm; tài liệu chứng minh địa điểm phù hợp quy hoạch, đất đai, xây dựng,... nên khi cơ quan hải quan kiểm tra, khảo sát thực tế để đề xuất công nhận không có căn cứ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh dẫn đến một số địa điểm mặc dù đã được công nhận nhưng do không phù hợp với quy hoạch của địa phương nên buộc phải thu hồi, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; hoặc loại đất, mục đích sử dụng đất không phù hợp với mục đích kinh doanh địa điểm... dẫn đến việc cơ quan hải quan gặp khó khăn trong việc công nhận.

- Trong quá trình các kho bãi hoạt động, khi có các thay đổi về thông tin (chủ sở hữu, sửa chữa kho bãi địa điểm, bố trí các khu vực nhập-xuất-lưu kho hàng hóa, chuyển đổi công năng công trình...), chưa có quy định về việc doanh nghiệp phải thông tin cho cơ quan hải quan để thực hiện, hoặc các cơ quan có thẩm quyền liên quan để biết (như cơ quan quản lý phòng cháy chữa cháy về việc cải tạo, sửa chữa, xây dựng thêm, cơi nới; doanh nghiệp đổi tên, thay đổi thông tin đăng ký kinh doanh...). Do vậy, cần làm rõ nội dung này.

- Hiện nay theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020, nếu doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động thì trường hợp doanh nghiệp bị chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp đề xuất một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó không nên áp dụng chế tài chấm dứt hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên.

- Đối với quy định về việc chấm dứt hoạt động, hiện nay phát sinh một số trường hợp doanh nghiệp còn chưa hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ pháp lý, nghĩa vụ tài chính với các cơ quan quản lý nhà nước, ví dụ tờ khai chưa thanh khoản trên hệ thống, các lô hàng chưa thực xuất hết hoặc chưa được xác nhận qua khu vực giám sát; hoặc trường hợp doanh nghiệp chủ hàng hoặc chủ kho bãi cảng

đang là đối tượng có liên quan trong vụ việc xử lý hành chính hoặc xử lý hình sự... dẫn đến tình trạng không thể ban hành quyết định chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi cảng được.

- Đối với loại hình địa điểm thu gom hàng lẻ, hiện nay cho phép doanh nghiệp kinh doanh cảng khi có hoạt động dịch vụ thu gom hàng lẻ thì chỉ cần thông báo với cơ quan hải quan để được cấp mã hoạt động dịch vụ này, và không cần phải đề nghị công nhận, nhưng vẫn phải đáp ứng đủ các điều kiện để được hoạt động. Việc quy định như trên dẫn đến việc không có thủ tục ban hành Quyết định công nhận mà chỉ cần xác nhận của cơ quan hải quan (hình thức công văn trả lời kiến nghị của doanh nghiệp). Tuy nhiên trong quá trình hoạt động, khi có các thay đổi, biến động, thì chưa có cơ sở pháp lý để cơ quan hải quan và doanh nghiệp cảng thực hiện thủ tục phù hợp, cụ thể là có phải ban hành một Quyết định điều chỉnh nội dung liên quan hay không (thu hẹp, mở rộng, di chuyển...), và cấp có thẩm quyền thực hiện là Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan (nay là Cục trưởng Cục Hải quan) hay Cục trưởng Cục Hải quan quản lý địa điểm (nay là Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực). Điều này dẫn đến sự không thông nhất trong cách hiểu và thực hiện. Do đó cần thiết bổ sung quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực thi chức năng, thẩm quyền.

- Đối với loại hình kho thuê trong địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh: Việc cấp mã địa điểm đang được Cục Hải quan thực hiện cấp mã cho: (i) doanh nghiệp kinh doanh địa điểm và (ii) từng doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát nhanh thuê kho tại địa điểm đó. Hiện nay, một địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh thường có một hoặc nhiều doanh nghiệp hoạt động tại địa điểm. Việc cấp mã kho thuê tại các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh hiện đang thực hiện theo hướng dẫn của Cục Hải quan. Tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP không quy định về việc mở rộng, thu hẹp, di chuyển, đổi tên, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho thuê tại các địa điểm. Do vậy, cần thiết bổ sung thêm quy định về điều kiện và hồ sơ trình tự công nhận, mở rộng, thu hẹp, di chuyển, đổi tên, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho thuê tại các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyển phát nhanh.

- Đối với loại hình kho xăng dầu:

+ Về trình tự xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan và trình tự đối với trường hợp kho xăng dầu mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu hiện được quy định tại Điều 24 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP. Đối với các quy định liên quan đến việc tạm dừng, thu hồi Quyết định xác nhận kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra giám sát (bao gồm: các trường hợp phải tạm dừng, thu hồi, thời hạn thực hiện thu hồi sau khi có Quyết định tạm dừng, trình tự thu hồi, thông báo hoạt động trở lại...) hiện nay chưa được quy định cụ thể tại Nghị định.

- Về trình tự thực hiện thủ tục: hiện nay Cục Hải quan đang triển khai xây dựng hệ thống hải quan số, hải quan thông minh, trong đó xây dựng cơ chế triển khai đăng ký hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến đối với một số thủ tục, bao gồm triển khai mở rộng 04 thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến thay vì tiếp nhận và xử lý hồ sơ thủ công, theo đó đối với các loại hình hoạt động kho, bãi, địa điểm theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020, doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến đề nghị xác nhận hoạt động kho bãi, địa điểm đủ điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan (kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, địa điểm kiểm tra tập trung, địa điểm ở biên giới, địa điểm chuyển phát nhanh, bưu chính, địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế, kho hàng không kéo dài, kho xăng dầu, kho bảo thuế, kho bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế). Để thực hiện công bố thủ tục hành chính, cần đưa vào Nghị định nội dung về trình tự, thủ tục trên dịch vụ công trực tuyến bên cạnh thủ tục thủ công/giấy trước đây.

- Về thẩm quyền: thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về việc tăng cường phân cấp, phân quyền, tại dự thảo giao Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, xử lý hồ sơ, kiểm tra thực tế và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan thực hiện công nhận đối với một số loại hình kho bãi, địa điểm.

- Đảm bảo sự thống nhất giữa các quy định về điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm (cơ sở vật chất, các khu vực riêng biệt trong kho bãi, địa điểm như nơi tập kết hàng xuất khẩu, nơi tập kết hàng nhập khẩu, nơi kiểm tra thực tế hàng hóa, nơi lưu giữ hàng hóa quá 90 ngày, kho chứa tang vật vi phạm, phòng làm việc của hải quan, nơi bố trí thiết bị kiểm tra, giám sát, công trình phụ trợ; điều kiện phòng cháy chữa cháy,...) và thành phần hồ sơ công nhận kho bãi, địa điểm, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện xuyên suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

5.2. Mục tiêu giải quyết

Để đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật cần thiết phải sửa đổi, bổ sung những vấn đề bất cập nêu trên; đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ các bước thủ tục, trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

5.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết

5.3.3. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định về thủ tục, trình tự, hồ sơ tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

5.3.2. Giải pháp 2: sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến trình tự, thủ tục, hồ sơ cụ thể:

a) Thủ tục, hồ sơ công nhận:

Đề xuất quy định thủ tục công nhận chỉ yêu cầu doanh nghiệp nộp bộ hồ sơ bao gồm Đơn đề nghị công nhận kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Công Dịch vụ công trực tuyến.

- Đối với các loại hình bao gồm: kho ngoại quan; địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm và báo cáo Cục Hải quan ban hành Quyết định công nhận (căn cứ quy định tại Luật Hải quan hiện hành).

- Đối với các loại hình bao gồm địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh; kho hàng hoá hàng không; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất: Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan có thẩm quyền ban hành Quyết định công nhận.

Đối với các loại tài liệu khác, doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho cơ quan hải quan và lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện.

b) Thủ tục thu hẹp, mở rộng, thay đổi thông tin hoạt động khác:

Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liên kê, thu hẹp kho bãi, địa điểm doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.

Doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ các chứng từ chứng minh khu vực mở rộng, thu hẹp đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và xuất trình cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu.

Trường hợp việc mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan và việc lưu giữ hàng hóa trong kho, bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo cho Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm và chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi được Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm đồng ý bằng văn bản.

c) Thủ tục tạm dừng, chấm dứt:

- Các trường hợp tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm như sau:

+ Tạm dừng theo đề nghị của doanh nghiệp;

+ Trong 06 tháng liên tiếp không có hoạt động đưa hàng hóa xuất nhập khẩu vào, ra kho bãi, địa điểm;

+ Quá thời hạn 06 tháng kể từ khi có quyết định công nhận nhưng doanh nghiệp không đưa kho bãi, địa điểm vào hoạt động;

+ Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động.

- Thủ tục tạm dừng: Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.

Thời hạn tạm dừng hoạt động 06 tháng kể từ ngày ban hành quyết định.

Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.

- Sửa đổi, bổ sung quy định các trường hợp chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm như sau:

+ Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm;

+ Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày có quyết định tạm dừng hoạt động nêu tại Điều 7 Nghị định này nhưng doanh nghiệp không có văn bản thông báo hoạt động trở lại;

+ Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền từ mức độ thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương;

+ Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

+ Kho bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

+ Hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho bãi, địa điểm.

- Trình tự, thủ tục chấm dứt hoạt động: Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho bãi, địa điểm thuộc các trường hợp khác quy

định tại khoản 1 Điều này, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm, trường hợp không còn hàng hóa lưu giữ thì trong vòng 05 ngày làm việc báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định chấm dứt hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định chấm dứt hoạt động; quyết định chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm được gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp chấm dứt hoạt động quy định tại điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này.

Sau khi chấm dứt hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu kinh doanh kho, bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thực hiện thủ tục công nhận kho, bãi, địa điểm theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

d) Thủ tục hoạt động trở lại:

Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho Hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận quyết định cho kho, bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trình tự, thủ tục thực hiện như đối với đề nghị công nhận.

5.4. Đánh giá tác động

5.4.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

Nếu giữ nguyên như quy định hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế, bất cập đã nêu trên đây sẽ không được giải quyết. Mục tiêu đảm bảo sự phù hợp, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật và tạo sự rõ ràng, minh bạch, chi tiết đầy đủ không đạt được. Không nâng cao hiệu quả, chất lượng quản lý nhà nước.

5.4.2. Giải pháp 2: sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hồ sơ, trình tự thủ tục

a) Tác động tích cực:

- Giảm số lượng TTHC:

+ Quy định tại Nghị định hiện hành gồm 9 nhóm thủ tục công nhận theo nhóm kho bãi, địa điểm: (1) cửa hàng miễn thuế, (2) kho ngoại quan, (3) kho bảo thuế, (4) địa điểm thu gom hàng lẻ, (5) kho xăng dầu, (6) kho hàng không kéo dài, (7) địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu thành

lập trong nội địa, (8) địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tập trung; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bu chính, chuyên phát nhanh; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới, (9) kho bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế;

- Tại dự thảo Nghị định thay thế, dự kiến bãi bỏ 03 thủ tục công nhận (địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá được thành lập trong nội địa do Bộ Tài chính công nhận; kho bảo thuế, địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế do Cục Hải quan công nhận), cắt giảm 08 thủ tục (không phân theo từng nhóm loại hình kho bãi, địa điểm như hiện hành), gộp toàn bộ thủ tục công nhận chỉ còn 01 thủ tục, cụ thể:

+ Giảm số lượng chứng từ bao gồm: (1) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; (2) Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp; (3) Văn bản quy hoạch cảng hàng không quốc tế/Văn bản cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics; bên cạnh đó không yêu cầu các tài liệu mô tả như Hợp đồng cung cấp phần mềm, hợp đồng camera giám sát.

+ Giảm thời gian xử lý: quy định hiện nay tổng thời gian thực hiện thủ tục công nhận trong vòng 15 ngày, giảm còn 12 ngày;

+ Giảm 01 cấp xử lý hồ sơ và công nhận hoạt động kho bãi địa điểm, cụ thể là: Giảm bước nộp hồ sơ, xử lý hồ sơ và kiểm tra thực tế. Theo đó, Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận đề nghị của Doanh nghiệp, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế. Trường hợp đáp ứng thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định đối với các kho, bãi, địa điểm thuộc thẩm quyền; hoặc báo cáo về Cục Hải quan ban hành quyết định với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan, trường hợp không đáp ứng thì có văn bản trả lời Doanh nghiệp.

- Tác động tiêu cực: Không

5.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đánh giá tác động của các phương án cho thấy việc Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 sẽ có tác động tích cực, tiến bộ đối với các cơ quan quản lý nhà nước và các đối tượng liên quan.

Kiến nghị giải pháp lựa chọn: Bộ Tài chính đề xuất lựa chọn phương án 2.

6. Về các quy định liên quan khác

6.1. Vấn đề bất cập

a) Về trách nhiệm của doanh nghiệp

Hiện nay chưa có các quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp xuyên suốt quá trình hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm.

b) Về trách nhiệm của cơ quan hải quan

Hiện nay chưa có các quy định về trách nhiệm của cơ quan hải quan xuyên suốt quá trình hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm.

6.2. Mục tiêu giải quyết

Để đảm bảo phù hợp, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật cần thiết phải sửa đổi, bổ sung những vấn đề bất cập nêu trên; quy định rõ ràng, chi tiết, tạo cơ sở pháp lý vững chắc và đáp ứng được yêu cầu quản lý của cơ quan hải quan trong việc thực hiện các thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, quản lý các doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm.

6.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết

6.3.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định liên quan đến các khái niệm kho bãi, địa điểm và trách nhiệm của các bên liên quan tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

6.3.2. Giải pháp 2: sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định liên quan đến kiểm tra chuyên ngành, cơ chế một cửa quốc gia, cụ thể:

a) Về trách nhiệm của doanh nghiệp

Đề xuất bổ sung trách nhiệm của doanh nghiệp vào dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 như sau:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho cơ quan hải quan và lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện khi thực hiện thủ tục đề nghị công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Nghị định này. Tuân thủ quy định của pháp luật đối với dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), quy định về phòng cháy chữa cháy và chịu trách nhiệm duy trì, kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật; các chứng từ về quyền sử dụng đất, công trình trên đất và sử dụng đúng với mục đích cho kinh doanh kho bãi, địa điểm; lưu giữ, xuất trình cho cơ quan hải quan khi có yêu cầu.

- Trường hợp có thay đổi về hiện trạng kho bãi, địa điểm so với thông tin đã cung cấp cho cơ quan hải quan, trong thời hạn 03 ngày làm việc, phải thông báo cho Hải quan quản lý, giám sát hoạt động của kho bãi, địa điểm.

- Khi có thay đổi thông tin về doanh nghiệp trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, thay đổi chủng loại hàng hóa lưu giữ (trong Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng), doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, kho, bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho, bãi, địa điểm, phải thông báo cho cơ quan hải quan để cập nhật thông tin vào hệ thống phục vụ theo dõi, quản lý. Trường

hợp cần xác nhận nội dung thay đổi thì có văn bản gửi cho cơ quan hải quan nơi ra quyết định công nhận để có văn bản xác nhận.

- Bố trí khu vực riêng biệt trong kho bãi, địa điểm để lưu giữ hàng hóa quá thời hạn làm thủ tục hải quan, hàng hóa vi phạm, hàng hoá bị tạm giữ chờ xử lý khi có phát sinh theo yêu cầu và chịu trách nhiệm chi trả các khoản chi phí phát sinh có liên quan đến khi hoàn thành việc xử lý hàng hoá, tài sản theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo duy trì hoạt động bình thường, lưu trữ dữ liệu trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động; trường hợp bị sự cố phải khắc phục và thông báo ngay cho Hải quan quản lý kho bãi, địa điểm để có biện pháp giám sát, quản lý phù hợp.

- Bố trí nơi làm việc của cơ quan hải quan quản lý kho bãi, địa điểm và vị trí, lắp đặt trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của cơ quan hải quan.

- Đối với các địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh, nếu có phát sinh hoạt động cho doanh nghiệp khác thuê để thực hiện các dịch vụ trong kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm phải có văn bản thông báo cho Chi cục Hải quan khu vực nơi quản lý. Chi cục Hải quan khu vực nơi quản lý kiểm tra các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 4 và khoản 3 Điều 4 Nghị định này để trả lời doanh nghiệp bằng văn bản. Trường hợp đáp ứng điều kiện, báo cáo Cục Hải quan cấp mã địa điểm, cập nhật thông tin trên hệ thống.

Đối với các doanh nghiệp thuê lại kho bãi, địa điểm để thực hiện dịch vụ nhưng không sử dụng trang thiết bị kỹ thuật của doanh nghiệp cho thuê thì phải tự trang bị, lắp đặt máy móc thiết bị đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định này.

Trường hợp kho bãi, địa điểm bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định này thì các mã kho bãi, địa điểm cũng bị tạm dừng, thu hồi trên hệ thống.

- Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm đã được cơ quan hải quan ra quyết định công nhận có nhu cầu chuyển nhượng cho doanh nghiệp khác tiếp tục kinh doanh hoặc di chuyển đến vị trí khác thì thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 8 Nghị định này và công nhận kho bãi, địa điểm mới theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các hành vi vi phạm do cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng khác phát hiện, xử lý trong quá trình hoạt động hoặc sau khi đã bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hải quan và pháp luật chuyên ngành liên quan đến hoạt động của kho bãi, địa điểm.

b) Về trách nhiệm của cơ quan hải quan

- Cục Hải quan, Chi cục Hải quan khu vực:

+ Đảm bảo các điều kiện kết nối, trao đổi dữ liệu tờ khai hải quan giữa hệ thống quản lý, giám sát hải quan với hệ thống thông tin quản lý hàng hóa của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm nhằm tạo điều kiện thông quan, giải phóng hàng hóa nhanh chóng, thuận lợi.

+ Theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm liên quan đến công tác quản lý, giám sát hải quan trong quá trình hoạt động, cập nhật thông tin trên hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử khi có thay đổi, bổ sung.

+ Định kỳ 01 năm/01 lần hoặc đột xuất, cơ quan hải quan ra quyết định công nhận tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động, kiểm tra việc đảm bảo các điều kiện của kho bãi, địa điểm trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ nhằm bảo đảm hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

+ Tổ chức giám sát tình hình hoạt động của kho bãi, địa điểm thông qua hệ thống camera giám sát và hệ thống quản lý hàng hóa của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm có kết nối với cơ quan hải quan dựa trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

- Hải quan quản lý kho bãi, địa điểm:

+ Xây dựng cơ chế phối hợp với doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm trong việc tổ chức giám sát hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ và lắp đặt trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan.

+ Chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, quản lý hoạt động của kho bãi, địa điểm; hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm thường xuyên duy trì và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

- Cục trưởng Cục Hải quan:

+ Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác.

+ Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động của các kho bãi, địa điểm quy định tại Nghị định này theo kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất.

6.4. Đánh giá tác động

6.4.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định liên quan đến các quy định về khái niệm các loại hình kho bãi, địa điểm tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.

Nếu giữ nguyên như quy định hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế, bất cập nêu trên sẽ không được giải quyết. Mục tiêu quy định rõ ràng, chi tiết, tạo cơ sở pháp lý vững chắc và đáp ứng được yêu cầu quản lý của cơ quan hải quan không đạt được. Không nâng cao hiệu quả, chất lượng quản lý nhà nước.

6.4.2. Giải pháp 2: sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp và trách nhiệm của cơ quan hải quan đối với hoạt động kho, bãi, địa điểm

- Tác động tích cực:

+ Đảm bảo sự thống nhất, phù hợp quy định thực tế, quy định của các văn bản pháp luật có liên quan.

+ Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp khi thực hiện được thống nhất, minh bạch, rõ ràng.

- Tác động tiêu cực: Không

6.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đánh giá tác động của các phương án cho thấy việc Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ sẽ có tác động tích cực, tiến bộ đối với các cơ quan quản lý nhà nước và các đối tượng liên quan.

Kiến nghị giải pháp lựa chọn: Bộ Tài chính đề xuất lựa chọn phương án 2.

Bộ Tài chính (Cục Hải quan) chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (để lấy ý kiến thẩm định);
- Lưu: VT, CHQ (4-b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
QUY ĐỊNH VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG KHO BÃI, ĐỊA ĐIỂM TẬP KẾT, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI
QUAN CÓ HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH**

(Kèm theo Công văn số 6453 /BTC-CHQ ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi ý kiến góp ý và tổng số ý kiến nhận được

1.1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi xin ý kiến, góp ý, phân biệt xã hội: 51 cơ quan (gồm 16 Bộ, cơ quan ngang Bộ; 34 UBND các tỉnh, thành phố; Liên đoàn Thương mại - Công nghiệp Việt Nam; Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA); Hiệp hội Cảng biển Việt Nam (VPA); Hiệp hội chủ hàng Việt Nam (VNSC) và Hiệp hội Logistics Hà Nội (HNLA)) và tại Hội nghị lấy ý kiến một số doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng (địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa; kho ngoại quan; CFS, ICD, cửa hàng miễn thuế, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh,...

1.2. Tổng số ý kiến nhận được:

a) Nhất trí: 13 đơn vị (Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo; UBND các tỉnh, thành phố: Thái Nguyên, Cao Bằng, Hưng Yên, Cà Mau, Tuyên Quang, Sơn La, Phú Thọ, TP.Huế, Quảng Trị, Ninh Bình).

b) Có ý kiến:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ: 11 đơn vị (Bộ Công an (công văn số 7481/QNKT-TCĐT ngày 05/5/2026), Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch, Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng, Ngân hàng nhà nước, Thanh tra Chính phủ).

- UBND các tỉnh, thành phố: 24 đơn vị (Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Bắc Ninh, TP. Hải Phòng, Thanh Hóa, Điện Biên, Vĩnh Long, Quảng Ninh, Khánh Hòa, An Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ, Tây Ninh, Lai Châu, Đồng Nai, Nghệ An, Lâm Đồng, TP. Hà Nội, Lạng Sơn, Hà Tĩnh, Lào Cai, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh);

- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam (VPA).

1.3. Chưa nhận được:

Tính đến ngày 08/05/2026, Bộ Tài chính chưa nhận được ý kiến tham gia của 06 đơn vị: (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Chính phủ, Liên đoàn Thương mại - Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA), Hiệp hội chủ hàng Việt Nam (VNSC) và Hiệp hội Logistics Hà Nội (HNLA)).

2. Kết quả cụ thể như sau

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Căn cứ pháp lý ban hành Nghị định	UBND tỉnh Bắc Ninh	Tại dự thảo Nghị định có dẫn chiếu đến Luật Bưu chính, tuy nhiên căn cứ pháp luật chưa có văn bản nêu trên, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, xem xét bổ sung.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, bổ sung Luật Bưu chính tại căn cứ ban hành dự thảo Nghị định.
Về hình thức trình bày, thể thức dự thảo Nghị định	UBND tỉnh Gia Lai	Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo: Đề nghị chỉnh sửa “Phụ lục I” thành “Phụ lục” vì hiện tại, dự thảo chỉ có 01 phụ lục. Đồng thời, bổ sung nội dung “(Ban hành kèm theo Nghị định số.../2026/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2026 của Chính phủ)” phía dưới Phụ lục nhằm đảm bảo phù hợp theo hướng dẫn tại Mẫu số 26 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
	UBND tỉnh Đắk Lắk		

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>Đề nghị chỉnh sửa cách viện dẫn Luật Bru chính, Luật Hải quan,...nhằm đảm bảo phù hợp theo kỹ thuật viện dẫn văn bản tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) là “<i>Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản</i>”.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>Đề nghị Ban soạn thảo rà soát, điều chỉnh thống nhất cách trình bày các điểm trong mỗi khoản của dự thảo Nghị định để đảm bảo tính liệt kê rõ ràng; theo đó, cuối mỗi điểm của khoản (trừ điểm cuối cùng) kết thúc bằng dấu (;), điểm cuối cùng của khoản được kết thúc bằng dấu chấm (.) để kết thúc câu.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định và Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Về dự thảo Tờ trình</p> <p>- Khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế thuộc một trong các trường hợp sau đây: “a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều.”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung thuyết minh dự thảo Nghị định được xây dựng thuộc một trong hai trường hợp nêu trên.</p> <p>- Cơ sở chính trị, pháp lý hiện tại của dự thảo chưa nêu bật được các quy định liên quan trực tiếp đến sự cần thiết phải ban hành Nghị định, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì cân nhắc bổ sung.</p> <p>- Phần thuyết minh về nội dung cơ bản của Nghị định tại Tờ trình: đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p>	<p>pháp luật.</p> <p>Tiếp thu</p> <p>- Về lý do ban hành Nghị định thay thế: Tiếp thu ý kiến, bổ sung lý do ban hành Nghị định thay thế: <i>Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều</i> tại hồ sơ đề xuất ban hành Nghị định. Đồng thời, Tổ soạn thảo tiếp thu đề bổ sung cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý nhằm làm rõ sự cần thiết ban hành Nghị định.</p> <p>- Về thuyết minh nội dung cơ bản tại Tờ trình theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “2. Đối với tờ trình dự án, dự thảo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế phải nêu rõ: nội dung sửa đổi, hoàn thiện; nội dung bổ sung; nội dung lược bỏ; nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân quyền, phân cấp; vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết.” Tổ soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện nội dung này tại hồ sơ trình Chính phủ ban hành Nghị định.</p>
	Bộ Công Thương	Về dự thảo Tờ trình: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến đề rà soát, chỉnh sửa dự thảo Tờ trình Chính phủ phù hợp với quy định tại Luật Ban hành văn</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó bổ sung nội dung về thời gian trình thông qua/ban hành tại mục VI. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình thông qua/ban hành.</p>	<p>bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, Bộ Tài chính có nêu “Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội khóa XV và Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, Khu thương mại tự do được thành lập...”. Tuy nhiên, hiện nay, khu thương mại tự do còn được thí điểm xây dựng tại một số địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hải Phòng theo các Nghị quyết của Quốc hội, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung. - Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. - Nghị quyết 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 260/2025/Qh15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung. <p>Tại các Nghị quyết nêu trên đều có quy định: Các khu chức năng trong Khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu, điều chỉnh nội dung này tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách và dự thảo Tờ trình Chính phủ, đảm bảo bao quát được các khu vực đặc thù đã được công nhận tại một số Nghị quyết và một số trường hợp khác đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.</p> <p>Tại điểm b, c, đ khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định có quy định điều kiện công nhận trong Khu thương mại tự do. Đồng thời, khoản 3 Điều 5, khoản 3 Điều 6... quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động các kho, bãi... tại Khu thương mại tự do thực hiện theo quy định của từng Khu thương mại tự do. Trường hợp Khu thương mại tự do không có quy định riêng thì thực hiện theo quy định của Nghị định này.</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát thuyết minh chi tiết về sự cần thiết bổ sung các quy định này, đồng thời làm rõ việc xác định phạm vi các khu chức năng gắn với các kho, bãi quy định tại điểm b, c, đ Điều 4 dự thảo Nghị định và đánh giá tác động của các quy định này.</p>	
	Bộ Ngoại giao	<p>Về hồ sơ, thủ tục: Đề nghị bổ sung hồ sơ xin ý kiến dự thảo Nghị định bao gồm các tài liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).</p> <p>Đồng thời, để đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các quy định pháp luật liên quan, đề nghị rà soát kỹ các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, ví dụ như Công ước quốc tế về đơn giản, hài hòa thủ tục hải quan (Công ước Kyoto năm 1973); Công ước về hệ thống mô tả và mã hoá hàng hoá (Công ước HS); Hiệp định tạo thuận lợi thương mại (TFA)</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu, rà soát bảo đảm hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời rà soát đảm bảo quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>của WTO; chương về hải quan trong các Hiệp định thương mại tự do như CPTPP, EVFTA... cũng như các Hiệp định song phương, Hiệp định quá cảnh hàng hoá với các nước có chung đường biên giới với Việt Nam.</p>	<p>Cụ thể đối với các điều ước quốc tế (ví dụ Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại (TFA) của WTO (có hiệu lực từ năm 2017)) tập trung tối ưu hóa thủ tục hải quan, thông quan và quá cảnh hàng hóa nhằm giảm chi phí, thời gian, bao gồm các hoạt động kho bãi, lưu kho. TFA không quy định trực tiếp về kinh doanh dịch vụ kho bãi, nhưng cải thiện quy trình thủ tục giúp dịch vụ này hoạt động nhanh chóng, hiệu quả hơn trong chuỗi cung ứng.</p>
	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Về hồ sơ xây dựng Nghị định (Tờ trình, Đánh giá tác động)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về quy định diện tích tối thiểu: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung đánh giá tác động và làm rõ cơ sở quy định đối với điều kiện diện tích tối thiểu áp dụng cho từng loại hình kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan. - Về máy soi, hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng: Theo nội dung tại Tờ trình, việc đề xuất quy định này được tham khảo từ kinh nghiệm quản lý của hải quan một số nước và thực tiễn hoạt động khai thác hàng hoá của các doanh nghiệp chuyên phát nhanh quốc tế như DHL, UPS, Fedex, trong đó các doanh nghiệp đều trang bị hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, đánh giá đầy đủ thực tiễn hoạt động của các doanh nghiệp bưu chính tại Việt Nam (bao gồm doanh nghiệp cung ứng dịch vụ chuyên phát nhanh), đồng thời bổ sung đánh giá tác động tích cực và tiêu cực đối với doanh nghiệp khi phải đáp ứng quy định này, nhằm bảo đảm tính phù hợp và khả thi khi triển khai thực hiện. 	<p>Tiếp thu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về quy định diện tích tối thiểu: Tổ soạn thảo thực hiện đánh giá trên cơ sở tiếp thu, tổng hợp các ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp và hải quan địa phương để điều chỉnh quy định về diện tích tối thiểu từng loại hình kho bãi, địa điểm phù hợp với đặc thù địa bàn hải quan. - Về máy soi, hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng: Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ và cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp và thực hiện theo chủ trương, chỉ đạo của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, Tổ soạn thảo đã chỉnh sửa, lược bỏ điều kiện về máy soi, hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính, hàng chuyên phát nhanh tại dự thảo Nghị định này.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Nghệ An UBND tỉnh Hà Tĩnh	<p>Đề xuất bổ sung đầy đủ hệ thống mẫu biểu quy định kèm theo Nghị định.</p> <p>Đề đảm bảo tính minh bạch và thống nhất trong thực thi, Nghị định cần ban hành kèm theo hệ thống mẫu biểu chi tiết cho từng loại thủ tục (như mẫu đơn đề nghị mở rộng/thu hẹp, mẫu biên bản kiểm tra thực tế, mẫu quyết định tạm dừng/chấm dứt hoạt động...). Việc bổ sung này sẽ giúp chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian thẩm định và tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ điện tử đồng bộ trong toàn ngành.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Hiện nay, tại dự thảo Nghị định đã có quy định về Mẫu đơn đề nghị công nhận/mở rộng/thu hẹp/tạm dừng/chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm. Trường hợp, Doanh nghiệp có nhu cầu công nhận/mở rộng/thu hẹp/tạm dừng/chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm thì gửi Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định.</p>
	Bộ Nội vụ	<p>Đề nghị tiếp tục rà soát, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị định bảo đảm đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật liên quan, cam kết quốc tế, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đồng thời phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; phù hợp Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định đảm bảo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, các văn bản hướng dẫn có liên quan và nội dung quy định tại Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật, các Nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đồng thời phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; phù hợp Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Tư Pháp	<p>Về sự cần thiết ban hành Nghị định</p> <p>Bộ Tư pháp nhận thấy dự thảo Tờ trình gửi kèm Công văn số 2599/BTCCHQ ngày 05/3/2026 nêu trên đã có các nội dung về cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc ban hành Nghị định. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đề nghị Quý Bộ tiếp tục rà soát nội dung dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó có yêu cầu “trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo” (Mục 2.1 Phần III); Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu “đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm” (Mục 2 Phần III); Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, trong đó không được “chi đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ” (điểm d khoản 2 Điều 9); Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; tuân thủ Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỷ hợp thứ VI Quốc hội khoá XV, trong đó quy định</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tư pháp, Tổ soạn thảo đã bổ sung các nội dung này tại hồ sơ xây dựng Nghị định bao gồm dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>về việc phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (Mục 3 Nghị quyết).</p> <p>Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để bảo đảm thực hiện đúng chủ trương “đẩy mạnh phân cấp, phân quyền” theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của Hội nghị Trung ương 10, khóa XIII và các chỉ đạo khác có liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</p>	
	Bộ Tư Pháp	<p>- Về dự thảo Tờ trình, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính rà soát, làm rõ hơn các nội dung sửa đổi, hoàn thiện; nội dung bổ sung; nội dung lược bỏ; nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nội dung phân quyền, phân cấp; vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 6 của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP).</p> <p>- Về dự thảo Phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan gửi kèm Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được sửa</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo rà soát đảm bảo quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.</p> <p>Về thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Tổ soạn thảo đã rà soát, bổ sung đảm bảo đầy đủ, theo mẫu quy định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>đôi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính bổ sung kết quả rà soát các điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định.</p> <p>Bổ sung “Bàn đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” để bảo đảm đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.</p>	
	UBND tỉnh Bắc Ninh	<p>Dự thảo Nghị định chưa ban hành mẫu đề nghị công nhận, vì vậy, để đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện, đề nghị bổ sung nội dung này. Đồng thời, theo quyết định công nhận hiện hành do Cục Hải quan ban hành thì có nội dung cấp mã địa điểm (cụ thể như việc cấp mã kho ngoại quan; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, chuyên phát nhanh hiện đang thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 374/CHQ-GSQL ngày 16/01/2020 của Cục Hải quan). Nội dung này là liên quan đến yêu cầu trình tự, thủ tục doanh nghiệp phải thực hiện. Theo đó, trường hợp phân cấp cho các Chi cục Hải quan ra quyết định công nhận thì việc cấp mã địa điểm sẽ thực hiện như thế nào, đề nghị cần hướng dẫn rõ để các đơn vị có cơ sở thực hiện thống nhất.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tại dự thảo Nghị định đã có quy định đối với mẫu đề nghị công nhận. Theo đó doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định.</p> <p>Về nội dung cấp mã địa điểm, việc triển khai chi tiết thuộc nội dung quy trình triển khai thực thi chức năng nhiệm vụ cụ thể trong nội bộ ngành hải quan các cấp. Tại Nghị định không quy định chi tiết đối với nội dung trên.</p>
	UBND tỉnh	<p>Tại Dự thảo mẫu Đơn đề nghị công nhận có đề cập nội dung về cam kết phòng cháy chữa cháy, quyền sở hữu/quyền sử dụng đối với kho đề nghị công nhận, tuy nhiên, tại Điều 4 Dự thảo Nghị định không đề cập đến các điều kiện này và Điều 5 Dự thảo Nghị định cũng không yêu cầu nộp các hồ sơ phải nêu trên. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo làm rõ nội dung này để cơ quan hải quan và doanh nghiệp có cơ sở thực hiện; tránh phát sinh vướng mắc về phát sinh thêm thủ tục hành chính (nếu có).</p>	<p>Giải trình</p> <p>Theo quy định tại dự thảo Nghị định, doanh nghiệp chỉ nộp Đơn đề nghị công nhận theo mẫu và Sơ đồ kho bãi, địa điểm; doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ xuất trình các chứng từ chứng minh đảm bảo cho cơ quan hải quan kiểm tra khi có yêu cầu đối với các điều kiện theo quy định về điều kiện công nhận kho bãi, địa</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bắc Ninh		điểm. Đồng thời, tại khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm đối với việc tuân thủ quy định của pháp luật đối với dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), quy định về phòng cháy chữa cháy và chịu trách nhiệm duy trì, kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật; các chứng từ về quyền sử dụng đất, công trình trên đất và sử dụng đúng với mục đích cho kinh doanh kho bãi, địa điểm.
Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên	Bộ Tư pháp	Đề nghị Quý Bộ rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan, trong đó có cam kết tại Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Tổ chức Hải quan thế giới (WCO) và các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.	Tiếp thu Nghị định thực hiện đã đảm bảo theo các cam kết tại Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Tổ chức Hải quan thế giới (WCO) và các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.
Về nguồn nhân lực	Bộ Nội vụ	Đề nghị báo cáo rõ về nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua, bảo đảm không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	Tiếp thu Về nội dung nguồn lực, điều kiện thực hiện Nghị định, tại hồ sơ đánh giá thủ tục hành chính, đơn vị soạn thảo đã giải trình các nội dung về phân cấp thẩm quyền, trình tự thực hiện đảm bảo không phát sinh đầu mối tổ chức, biên chế, đáp ứng công tác đổi mới, phù hợp quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả.
	Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát, chỉnh lý hoàn thiện nội dung sửa đổi, bổ sung bảo đảm tính minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hải quan, tạo thuận	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu, rà soát để hoàn thiện dự thảo Nghị định đảm bảo nội dung quy

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về ý kiến chung đối với dự thảo Nghị định		lợi cho các doanh nghiệp, chống gian lận, hiệu quả hoạt động của các kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan (như tăng cường hậu kiểm thay vì tiền kiểm để đẩy nhanh tốc độ thông quan hàng hóa; quy định rõ ràng về các trường hợp bị thu hồi giấy phép để bảo đảm tính minh bạch, tránh sự tùy tiện trong thực thi giám sát và kiểm tra hải quan...).	định minh bạch trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hải quan, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp.
	UBND thành phố Hải Phòng	<p>Đề nghị sửa tên của Nghị định thành “Nghị định quy định về điều kiện, thủ tục công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.”</p> <p>Lý do: Thống nhất từ ngữ giữa tên của Nghị định với khoản 1 Điều 1 và các nội dung của Nghị định.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định phạm vi điều chỉnh của Nghị định, do đó cần quy định cụ thể, chi tiết, trong khi đó tên Nghị định cần ngắn gọn, súc tích nội dung.</p>
	Công ty cổ phần Liên Việt Logistics	Cần có nghiên cứu, hướng dẫn linh hoạt cho kho thương mại điện tử về các nghiệp vụ như thay đổi người nhận, dán nhãn lại, chia tách hàng hóa.	<p>Giải trình</p> <p>Đối với các quy định liên quan đến thương mại điện tử đã được quy định tại Nghị định về quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua nền tảng thương mại điện tử, vì vậy, không quy định tại Nghị định này.</p>
Điều 1	UBND tỉnh Quảng Ngãi UBND TP. Đà Nẵng	<p>Đề nghị không đưa kho bảo thuế vào phạm vi điều chỉnh của Nghị định</p> <p>Lý do: Theo khoản 9 Điều 4 Luật Hải quan quy định: “<i>Kho bảo thuế là kho dùng để chứa nguyên liệu, vật tư nhập khẩu đã được thông quan nhưng chưa nộp thuế để sản xuất hàng hóa xuất khẩu của chủ kho bảo thuế</i>”.</p> <p>Tuy nhiên hiện nay, dự thảo Luật Hải quan sửa đổi cũng đề xuất bãi bỏ quy định về kho bảo thuế tại khoản 9 Điều 4 Luật Hải quan. Do đó, đề xuất không đưa kho bảo thuế vào đối tượng điều chỉnh của Nghị định.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Thực hiện yêu cầu rà soát cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo chỉ đạo tại Kết luận 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP;</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số ... của Chính phủ về việc... (đang chờ ban hành), theo đó thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan địa điểm kinh</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>doanh hàng miễn thuế gồm:</p> <p>(i) Cắt giảm thủ tục hành chính, gồm 4 thủ tục: cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; Tạm dừng hoạt động/hoạt động kinh doanh trở lại; Thu hồi giấy chứng nhận; Mở rộng, thu hẹp, di chuyển, chuyển quyền sở hữu.</p> <p>(ii) Cắt giảm điều kiện kinh doanh gồm 3 điều kiện: vị trí, phần mềm quản lý, hệ thống camera.</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo tiếp thu, không đưa kho bảo thuế vào đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	<p>UBND tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Về kho bảo thuế: Theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 thì thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là vật tư, nguyên liệu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu là 275 ngày kể từ ngày đối tượng nộp thuế đăng ký tờ khai hải quan... Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu thực tế, các doanh nghiệp đăng ký thành lập kho bảo thuế chỉ để lưu giữ nguyên liệu nhập khẩu nhưng chưa nộp thuế để sản xuất hàng xuất khẩu của chính doanh nghiệp có kho bảo thuế. Tuy nhiên, sau 01/9/2016, theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu là đối tượng miễn thuế. Do vậy, hiện nay việc thành lập kho bảo thuế không còn diễn ra, thực tế theo trình bày tại Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách thì trên cả nước chỉ còn có 01 kho bảo thuế. Do</p>	<p>Tiếp thu</p> <p><u>Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc.....(đang chờ ban hành)</u>, theo đó tại điểm V mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP.</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo tiếp thu, không đưa kho bảo thuế vào đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đó, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc sự cần thiết hướng dẫn nội dung này tại Dự thảo Nghị định.	Chính phủ nêu trên.
	UBND tỉnh Lạng Sơn	Điểm c, khoản 1 Điều 1 của Dự thảo quy định “Kho bảo thuế” cần bỏ nội dung này để đảm bảo đồng bộ, thống nhất với dự thảo Luật Hải quan (đã bỏ, không còn quy định về Kho bảo thuế).	<p>Tiếp thu</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc.....(đang chờ ban hành), theo đó tại điểm V mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP.</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo tiếp thu, không đưa kho bảo thuế vào đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	UBND tỉnh Nghệ An UBND tỉnh Hà Tĩnh	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung điểm “đ) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung” - Sửa đổi, bổ sung điểm e như sau: “e) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát khác, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> e.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính; e.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh; e.3) Kho hàng không kéo dài; e.4) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất.” <p>* Lý do: Bổ sung điểm đ để phù hợp với quy định về thể thức văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định số 78/2025/NĐ-</p>	<p>Tiếp thu một phần</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến đối với nội dung trình bày khoản 1 Điều 1 phù hợp với quy định về thể thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để chỉnh sửa tại dự thảo.</p> <p>Giải trình</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Đồng thời, quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung có sự khác biệt đối với các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát khác.</p>	<p>Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15, căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, không có quy định đối với thuật ngữ “<i>địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát khác</i>”, do vậy việc sử dụng thuật ngữ này tại dự thảo Nghị định sẽ gây khó khăn trong cách hiểu và không rõ ràng về thẩm quyền quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của các địa điểm này.</p>
	<p>UBND tỉnh Thanh Hóa</p>	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 1 như sau:</p> <p><i>“e) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, bao gồm:</i></p> <p><i>e.1) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tại khu vực cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không dân dụng quốc tế; cảng biển, cảng thủy nội địa, khu chuyển tải có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; khu kinh tế, khu công nghiệp, khu phi thuế quan, khu thương mại tự do;</i></p> <p><i>e.2) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung;</i></p> <p><i>e.3) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính;</i></p> <p><i>e.4) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh;</i></p> <p><i>e.5) Kho hàng không kéo dài;</i></p> <p><i>e.6) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất.”</i></p> <p>Lý do: Phạm vi điều chỉnh được liệt kê tại khoản 1 Điều 1 chưa bao quát hết định nghĩa “<i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu</i>” quy định tại khoản 4 Điều 3.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tại dự thảo Nghị định có quy định cách hiểu đối với “<i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung</i>”, không có giải thích từ ngữ đối với “<i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu</i>”. Theo đó, “<i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan.</i>” Bên cạnh đó, tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định đã quy định về các vị trí đáp ứng điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm.</p> <p>Do đó, việc bổ sung điểm e.1 khoản 1 Điều 1 như ý kiến nêu trên là không cần thiết, trùng lặp quy định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Lạng Sơn	<p>Điểm c khoản 1 Điều 1 quy định “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu” trong đó chưa có quy định đối với “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới”. Trường hợp “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung” đã bao gồm “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới” thì cần phải quy định rõ. Vì hiện nay có rất nhiều địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới đã được công nhận và trường hợp địa điểm này được coi như địa điểm tập kết, kiểm tra giám sát tập trung thì khi Nghị định thay thế có phát sinh thêm thủ tục đổi tên địa điểm hay không?.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 12 dự thảo Nghị định như sau: “3. Đối với địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, nếu mở rộng, thu hẹp, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện như đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định này.”</p>
	UBND tỉnh Vĩnh Long UBND thành phố Cần Thơ	<p>Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về công tác quản lý, phương thức kiểm tra, giám sát hải quan tại các phao neo đã được cơ quan có thẩm quyền công bố, cho phép tàu biển của Việt Nam và nước ngoài ra, vào để làm hàng tại các phao neo này.</p>	<p>Giải trình Việc giám sát hải quan tại khu neo đậu, chuyên tải đã được quy định tại khoản 26 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 8, khoản 9 Điều 52b Thông tư số 38/2015/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 32 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính. Theo đó, không bổ sung nội dung trên vào dự thảo Nghị định này để tránh trùng lặp quy định tại các văn bản quy phạm pháp</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Công Thương	<p>Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ mối quan hệ giữa địa điểm làm thủ tục hải quan và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, do trong thực tế hai loại hình này có thể trùng lặp chức năng.</p> <p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định đối với mô hình trung tâm logistics tích hợp, nơi một doanh nghiệp có thể đồng thời khai thác nhiều loại hình kho bãi và địa điểm làm thủ tục hải quan.</p>	<p>luật.</p> <p>Giải trình Về khái niệm, theo quy định tại Điều 22 Luật Hải quan “<i>Địa điểm làm thủ tục hải quan là nơi cơ quan hải quan tiếp nhận, đăng ký và kiểm tra hồ sơ hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải</i>”, theo đó, địa điểm làm thủ tục hải quan bao gồm địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.</p> <p>Tiếp thu Về trung tâm logistics tích hợp, Tổ soạn thảo bổ sung tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định đối với một số loại hình kho, bãi, địa điểm theo hướng cho phép công nhận hoạt động tại “<i>các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật</i>”</p>
	Bộ Ngoại giao	<p>Đề nghị rà soát, đối chiếu để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa nội dung dự thảo Nghị định với nội dung của dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan hiện đang lấy ý kiến các cơ quan liên quan. Ví dụ, một trong những nội dung đề xuất sửa đổi của dự thảo Luật là bãi bỏ các quy định liên quan đến “<i>kho bảo thuế</i>”; trong khi đó, dự thảo Nghị định vẫn còn một số quy định liên quan đến kho bảo thuế.</p>	<p>Tiếp thu một phần <u>Thực hiện Nghị quyết số....của Chính phủ về việc....., theo đó tại điểm V mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện công nhận kho bảo thuế tại Điều 16 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP; không thực hiện hồ sơ, trình tự công nhận kho bảo thuế tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</u> Do đó, Tổ soạn thảo tiếp thu, không đưa kho bảo thuế vào đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính,</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p> <p>Giải trình</p> <p>Ngoài ra về nội dung phân cấp, phân quyền, căn cứ quy định tại Điều 62, Điều 22 Luật Hải quan, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định thành lập, gia hạn thời gian hoạt động, tạm dừng và chấm dứt hoạt động kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung. Do vậy, tại dự thảo Nghị định này, Tổ soạn thảo đề xuất như sau để đảm bảo với quy định của pháp luật hiện hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: thẩm quyền ban hành các Quyết định công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động là Cục trưởng Cục Hải quan. - Đối với các loại hình kho bãi, địa điểm còn lại thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định này: thẩm quyền ban hành các Quyết định công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt hoạt động là Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực. <p>Như vậy, so với quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ, việc phân cấp, phân quyền tại</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND thành phố Hà Nội	<p>Dự thảo Nghị định hiện nay chưa quy định về việc công nhận điều kiện hoạt động đối với kho hàng không, chỉ quy định đối với “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực sân bay quốc tế”. Như vậy, đối với các kho hàng không đã được công bố hoạt động theo Quyết định thành lập/công bố hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (các kho hàng không chưa thành lập Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực sân bay quốc tế) thì sẽ phát sinh một số vướng mắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các kho hàng không có phải làm hồ sơ đề nghị công nhận hoạt động của Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực sân bay quốc tế không? - Nếu các kho hàng không này không đề nghị công nhận hoạt động của Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực sân bay quốc tế thì cơ quan hải quan có phải quản lý hoạt động của các kho hàng không này như các kho khác thuộc đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định này không? 	<p>dự thảo Nghị định thay thế đã đáp ứng quy định tại Luật Hải quan hiện hành và đảm bảo theo chỉ đạo tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.</p> <p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 12 như sau: “3. Đối với địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở khu vực biên giới; kho, bãi, địa điểm trong khu vực cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đã được công nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, nếu mở rộng, thu hẹp, chuyển quyền sở hữu, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động thì điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện như đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung theo quy định tại Nghị định này.”</p>
Điều 3	UBND thành phố Hải Phòng	<p>Đề nghị sửa thành “Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan.”</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa nội dung này tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định như sau: “1. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hóa xuất</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>Lý do: Giữ nguyên quy định như Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ vì quy định tại Dự thảo có thể hiểu nhiều nghĩa khác nhau, gây khó khăn khi thực hiện.</p>	<p><i>khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan.</i>” để phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p>
	<p>UBND thành phố Hà Nội</p>	<p>Đề nghị sửa lại như sau: “4. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung là khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm; có chức năng lưu giữ, bảo quản hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để chờ làm thủ tục hải quan”.</p> <p>Lý do: Để phân biệt theo chủ thể thành lập/sở hữu (Địa điểm riêng của doanh nghiệp xuất nhập khẩu; Địa điểm kiểm tra tập trung của cơ quan hải quan; Địa điểm kiểm tra của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ xuất nhập khẩu).</p>	<p>Giải trình</p> <p>Hiện Cục Hải quan không đầu tư xây dựng kho bãi, địa điểm để phục vụ kiểm tra thực tế.</p> <p>Đối với các địa điểm của doanh nghiệp XNK đã được quy định tại Điều 102 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 57 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính.</p> <p>Do vậy, không cần thiết phải bổ sung như ý kiến của UBND thành phố Hà Nội.</p>
	<p>UBND thành phố Hải Phòng</p>	<p>Đề nghị sửa thành “<i>Kho ngoại quan chuyên dùng là kho ngoại quan theo quy định tại Luật Hải quan được sử dụng để lưu giữ: hàng đông lạnh; xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng; hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng, các loại hàng hóa có yêu cầu lưu giữ đặc biệt/riêng biệt khác.</i>”</p> <p>Lý do: Phù hợp với quy định tại khoản 10 Điều 4 Luật Hải quan.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa nội dung này tại khoản 6 Điều 3 để phù hợp với quy định tại Luật Hải quan và một số ý kiến khác của các Bộ, UBND tỉnh, thành phố, cụ thể như sau: “6. <i>Kho ngoại quan chuyên dùng là kho ngoại quan theo quy định tại Luật Hải quan số 54/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 được sử dụng để lưu giữ: hàng đông lạnh; xăng dầu, khí, chất lỏng; hàng rời, hàng hóa siêu trường,</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>siêu trọng; hoá chất, các loại hàng hoá có yêu cầu lưu giữ đặc biệt/riêng biệt khác."</i>
	UBND thành phố Hà Nội	<p>Căn cứ theo quy định nêu trên, trường hợp các doanh nghiệp lưu giữ hàng hóa như hàng đông lạnh; xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng; hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng, các loại hàng hóa có yêu cầu bảo quản đặc biệt riêng biệt khác có bắt buộc phải thành lập kho ngoại quan chuyên dùng không? Trường hợp kho lưu giữ các hàng hóa trên bắt buộc thành lập kho ngoại quan chuyên dùng thì đề nghị sửa đổi quy định như sau: <i>"9. Kho ngoại quan chuyên dùng là kho ngoại quan theo quy định tại Luật Hải quan được sử dụng để lưu giữ: hàng đông lạnh; xăng dầu, khí, chất lỏng; hàng rời, hàng hóa siêu trường, siêu trọng; hóa chất, các loại hàng hóa có yêu cầu bảo quản đặc biệt/riêng biệt theo quy định của pháp luật chuyên ngành".</i></p> <p>Lý do: Cụ thể hóa các loại hàng hóa yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo yêu cầu của pháp luật chuyên ngành (ví dụ: không phải mọi hóa chất đều yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt riêng biệt như: chất tẩy rửa vệ sinh, xà phòng, băng dính...</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 3 dự thảo Nghị định.</p>
	Bộ Công Thương	<p>Đề nghị điều chỉnh như sau: <i>"1. Địa điểm kinh doanh...bao gồm: cửa hàng kinh doanh hàng miễn thuế; kho chứa hàng miễn thuế; quầy nhận hàng miễn thuế."</i></p>	<p>Giải trình</p> <p><u>Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc.....</u>, theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, giải thích từ ngữ liên quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	<p>UBND TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Đề nghị bổ sung cụm từ “quầy nhận hàng” thành “<i>quầy giao, nhận hàng với khu vực bên ngoài</i>”</p>	<p>Giải trình <u>Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc.....</u>, theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, giải thích từ ngữ liên quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	<p>Bộ Xây dựng</p>	<p>Có quy định về khu vực cách ly của các cảng biển, ga đường sắt liên vận quốc tế và cửa khẩu đường bộ quốc tế, chưa có quy định khu vực cách ly của cảng hàng không. Đề nghị</p>	<p>Giải trình <u>Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc.....</u>, theo đó tại điểm III mục</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p> nghiên cứu, bổ sung đảm bảo đồng bộ các lĩnh vực.</p> <p> Dự thảo Nghị định có sử dụng thuật ngữ “<i>khu vực cách ly</i>”, trong khi đó lĩnh vực hàng không đang sử dụng thuật ngữ “<i>khu vực cách ly</i>” quy định tại Khoản 19 Điều 3 Thông tư số 14/2026/TT-BCA: “<i>Khu vực cách ly là một phần của khu vực hạn chế, được xác định từ sau điểm kiểm tra an ninh hàng không đối với hành khách, hành lý xách tay của nhà ga đến cửa khởi hành</i>”. Để không trùng lặp khái niệm, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh thuật ngữ “<i>khu vực cách ly</i>” trong Dự thảo thành “<i>khu vực cách ly hải quan</i>”.</p>	<p> <u>B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</u></p> <p> Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, giải thích từ ngữ đối với các thuật ngữ liên quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	<p> UBND TP. Hồ Chí Minh</p>	<p> Đề nghị <i>bổ sung</i> thêm khu cách ly của cảng hàng không dân dụng quốc tế để phù hợp với điểm a.1 khoản 1 Điều 4. “<i>Khu vực cách ly của các cảng biển, ga đường sắt liên vận quốc tế và cửa khẩu đường bộ quốc tế, và trong khu vực cách ly và khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế (sau đây gọi tắt là khu vực cách ly) là khu vực được ngăn cách, bảo vệ cách biệt tại khu vực cửa khẩu sau khu vực làm thủ tục xuất cảnh</i>”</p>	<p> Giải trình</p> <p> <u>Thực hiện Nghị quyết số..... của Chính phủ về việc....., theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</u></p> <p> Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, giải thích từ ngữ đối với các thuật ngữ liên</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	Bộ Xây dựng	<p>Đề nghị sửa thành: “<i>Khu vực hạn chế là khu vực của cảng hàng không và nơi có công trình, trang thiết bị hàng không mà việc ra, vào và hoạt động tại đó phải tuân thủ các quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khu vực hạn chế được kiểm tra, soi chiếu, giám sát, lục soát an ninh hàng không</i>” theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15.</p>	<p>Giải trình Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc....., theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành) Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, giải thích từ ngữ đối với các thuật ngữ liên quan đến địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	Bộ Xây dựng	<p>Đề nghị chỉnh sửa thuật ngữ “<i>Kho hàng không kéo dài</i>” thành “<i>Kho hàng hoá hàng không</i>” để đảm bảo phù hợp với quy định về khai thác kho hàng hoá hàng không tại Dự thảo Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh, cụ thể: “<i>Khai thác kho hàng hoá hàng không là hoạt động tổ chức vận hành kho hàng hoá hàng không để phục vụ hàng hóa và</i></p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh thuật ngữ “<i>Kho hàng không kéo dài</i>” thành “<i>Kho hàng hoá hàng không</i>” tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định tại Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý,</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>bưu gửi, đáp ứng các yêu cầu về kiểm tra an ninh hàng không, kiểm tra giám sát hải quan đối với hàng hóa quốc tế theo quy định đối với hàng hóa, bưu gửi vận chuyển bằng đường hàng không. Kho hàng hóa hàng không có vị trí không tiếp giáp và không kết nối trực tiếp với sân đỗ tàu bay”.</i></p>	<p>khai thác cảng hàng không, sân bay và dự thảo Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh.</p>
	<p>Thanh tra Chính phủ</p>	<p>Cụm từ “Khu thương mại tự do” xuất hiện nhiều lần trong dự thảo Nghị định (như tại khoản 1 Điều 4, khoản 3 Điều 5, khoản 3 Điều 6, khoản 1, 2 Điều 7, khoản 1, 2 Điều 8) tuy nhiên hiện nay trong các văn bản quy phạm pháp luật chưa có giải thích cụ thể. Chỉ tra cứu thấy có quy định về Khu thương mại tự do một số địa bàn như: Khu thương mại tự do Đà Nẵng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội¹; Khu thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội²; Khu thương mại tự do Thành phố Hải Phòng quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội³.</p> <p>Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc giải thích cụm từ “Khu thương mại tự do” tại Điều 3 dự thảo Nghị định để có cách hiểu thống nhất trong Nghị định này.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, bổ sung nội dung tại hồ sơ trình ban hành Nghị định bao gồm Dự thảo, Tờ trình Chính phủ, Báo cáo đánh giá tác động. Tuy nhiên, trên cơ sở ý kiến của một số Bộ và cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố về vị trí thành lập một số kho bãi, địa điểm, Tổ soạn thảo đã sửa đổi tại dự thảo Nghị định một số vị trí đáp ứng điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, đồng thời quy định theo hướng cho phép hoạt động tại các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</p>

¹ 1. Khu thương mại tự do Đà Nẵng là khu vực có ranh giới địa lý xác định, được thành lập để thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội, mang tính đột phá nhằm thu hút đầu tư, tài chính, thương mại, dịch vụ chất lượng cao thúc đẩy xuất khẩu, công nghiệp, hoạt động nghiên cứu và phát triển, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

² 1. Khu thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Khu thương mại tự do) là khu vực có ranh giới địa lý xác định, được thành lập để thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội, mang tính đột phá nhằm thu hút đầu tư, tài chính, thương mại, dịch vụ chất lượng cao thúc đẩy xuất khẩu, công nghiệp, hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

³ 1. Khu TMTD là khu vực có ranh giới địa lý xác định, được thành lập để thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội, mang tính đột phá nhằm thu hút đầu tư, tài chính, thương mại, du lịch, dịch vụ chất lượng cao thúc đẩy xuất khẩu, công nghiệp, hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1 Điều 4	UBND tỉnh Quảng Ngãi	<p>Đề nghị bổ sung điểm “a.3) Trong khu phi thuế quan, Khu thương mại tự do.” và sửa đổi, bổ sung thành:</p> <p>“a) Địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế:</p> <p>a.1) Trong khu vực cách ly của cửa khẩu đường bộ quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng biển; trong khu vực cách ly và khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế;</p> <p>a.2) Trong nội địa;</p> <p>a.3) Trong khu phi thuế quan, Khu thương mại tự do.”</p> <p>Lý do: Hiện nay các Khu thương mại tự do theo Nghị quyết số 136/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 259/2025/QH15 của Quốc hội và Đề án Cơ chế chính sách đặc thù phát triển khu đô thị lấn biển tại thành phố Đà Nẵng được thành lập theo các Nghị quyết phát triển một số cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương có quy định việc mua hàng hoá tại cửa hàng miễn thuế. Do vậy cần bổ sung vị trí “Trong khu phi thuế quan, Khu thương mại tự do” làm cơ sở triển khai thực hiện.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số.... của Chính phủ về việc....., theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, các điều kiện công nhận, trình tự, thủ tục thẩm quyền công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	UBND tỉnh Quảng Ngãi	<p>Đề nghị hướng dẫn rõ quy định đối với kho chứa chất lỏng tại điểm g khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định.</p> <p>Đồng thời, thống nhất cách sử dụng cụm từ “xăng dầu, khí, hoá chất” tại điểm a.3, điểm g khoản 2 Điều 4; điểm a khoản 3 Điều 4; điểm a khoản 1 Điều 5 (tại các điều khoản này có lúc sử dụng cụm từ “xăng dầu, khí, hoá chất”, có lúc sử dụng “xăng dầu, khí, hoá chất, chất lỏng”).</p> <p>Lý do: Điểm e.5 khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định chi quy định địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa</p>	<p>Giải trình</p> <p>- Đối chiếu với tình hình thực tiễn, ngoài nhóm mặt hàng xăng dầu, hóa chất, khí/khí hóa lỏng, nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế hoặc gia công xuất khẩu xăng dầu, khí, dầu thô, thì thực tế hiện nay còn phát sinh thêm nhóm mặt hàng hóa là <u>chất lỏng khác</u> (không phải là nhiên liệu/nguyên liệu) có phương thức</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>chất - tức không có chất lỏng. Vậy chất lỏng ở đây được hiểu như thế nào?</p>	<p>vận chuyển bằng đường ống và tồn trữ bằng bồn bể tương tự như đối với mặt hàng xăng dầu, hóa chất, khí (ví dụ: nhựa đường, khí Metan, CO2 (hóa lỏng)...); dầu thực vật.</p> <p>- Ngoài ra, việc áp dụng cơ chế quản lý đối với các loại chất lỏng khác cũng đã được giải thích tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Nghị định, cụ thể: “5. Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất là khu vực kho lưu giữ xăng dầu, khí, hóa chất hoặc các loại hàng hóa khác ở thể khí hoặc thể lỏng khi giao nhận tại địa điểm xếp/dỡ hàng được bơm trực tiếp từ phương tiện vào bồn, bể hoặc ngược lại; là nơi thương nhân lưu giữ, bảo quản hàng nhập khẩu, tạm nhập hoặc sử dụng hàng hoá lưu giữ trong kho để xuất khẩu, tái xuất”</p> <p>- Bên cạnh đó, nội dung này sẽ được hướng dẫn cụ thể tại Thông tư quản lý hoạt động XNK xăng dầu, hóa chất, khí ban hành sau khi Nghị định này có hiệu lực; theo đó dự thảo Thông tư quy định nguyên tắc áp dụng như sau:</p> <p>+ “1. Thông tư này quy định thủ tục hải quan đối với các mặt hàng là xăng dầu, hóa chất, khí, dầu thô và các mặt hàng khác ở thể lỏng, thể khí xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh, chuyển tải, trung chuyển; nguyên liệu nhập khẩu để sản</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>xuất và pha chế hoặc gia công xuất khẩu xăng dầu, khí; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập phục vụ hoạt động dầu khí”.</i></p> <p>+ “2. Xăng dầu, khí, hóa chất, dầu thô, nguyên liệu, các mặt hàng khác ở thể lỏng, thể khí điều chỉnh tại Thông tư này là:</p> <p>a) Các mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu được lưu trữ tại kho, bồn, bể, khi giao nhận tại địa điểm xếp dỡ hàng hóa được bơm trực tiếp từ phương tiện vận chuyển vào kho, bồn, bể hoặc từ phương tiện này sang phương tiện khác trước khi bơm vào kho, bồn, bể hoặc ngược lại;</p> <p>b) Nhiên liệu cung ứng cho các phương tiện vận tải chạy tuyến quốc tế xuất cảnh và quá cảnh Việt Nam”.</p>
	<p>UBND tỉnh Điện Biên</p> <p>UBND tỉnh Lai Châu</p> <p>UBND tỉnh Lào Cai</p>	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại thành: “<i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ và cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</i></p> <p><i>Đối với địa điểm tập kết hóa chất, chất lỏng, vị trí phải đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản này.”</i></p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại điểm đ khoản 1 Điều 4 như sau: “đ) <i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí xuất khẩu, nhập khẩu phải nằm trong quy hoạch hạ tầng, dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia theo quy hoạch của cơ quan có thẩm quyền.</i></p> <p><i>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hóa chất, chất lỏng, các loại khí khác (ngoài khí đốt quốc gia), vị trí phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản này.”</i></p>
	UBND tỉnh	Điểm b.1 khoản 1 Điều 4 Dự thảo Nghị định: tại điểm này có quy định “Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa	Tiếp thu

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bắc Ninh	<p>điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung” được thành lập “<i>Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan</i>”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan thì một trong địa bàn mà kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ được thành lập là “<i>các khu vực khác theo quy định của pháp luật</i>”. Như vậy, có được hiểu: đối với các khu chưa được định danh cụ thể tên tại điểm b khoản 1 Điều 4 Dự thảo Nghị định nhưng được thành lập theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật hiện hành thì được phép thành lập kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung không?</p> <p>Do đó, để đảm bảo bao quát được các trường hợp phát sinh trong thực tế, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc sửa đổi, bổ sung làm rõ nội dung này; tránh trường hợp liệt kê sẽ bị thiếu do tại thời điểm ban hành chưa phát sinh tên của các khu vực khác.</p>	<p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, làm rõ tại Trình Chính phủ và các hồ sơ liên quan đối với việc quy định các khu vực khác tại dự thảo Nghị định căn cứ trên quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan.</p> <p>Ngoài ra, tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định có bổ sung quy định như sau: “<i>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.</i>”</p>
	UBND thành phố Hải Phòng	<p>Đề nghị sửa như sau: “<i>b.2) Trong khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics được xác định trong quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt</i>”</p> <p>Lý do: Phù hợp với các quy định tại khoản 1 Điều 4</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ như sau: “<i>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật; a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật."</i></p>
	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan chưa có quy định về khu công nghệ số tập trung mà chỉ quy định khu vực khác theo quy định của pháp luật. Đề nghị bổ sung điểm b.4) Khu công nghệ số tập trung.</p>	<p>Tiếp thu Tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ như sau: "<i>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i> <i>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật."</i></p>
	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Điểm e khoản 2 dự thảo Nghị định quy định: "<i>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh có diện tích tối thiểu 5.000 m²</i>"</p> <p>Việc quy định thống nhất diện tích tối thiểu của địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh là 5.000 m² là chưa thực sự phù hợp, do các địa điểm này được quy định bố trí tại nhiều khu vực khác nhau với điều kiện và quy mô hoạt động không giống nhau. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu phân loại và quy định diện tích tối thiểu tương ứng với từng khu</p>	<p>Giải trình Để đảm bảo công tác giám sát của cơ quan hải quan và lưu lượng hàng ra vào, kho bãi để tập kết hàng hóa, đề xuất giữ nguyên quy định về diện tích tối thiểu của địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh như dự thảo Nghị định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vực quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4, nhằm đảm bảo phù hợp với đặc điểm và quy mô hoạt động của từng khu vực.	
	Bộ Xây dựng	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 4 Dự thảo quy định điều kiện về vị trí kho, bãi, địa điểm bao gồm: <i>“Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics được xác định trong quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt”</i> và tại điểm c khoản 1 Điều 4 Dự thảo quy định: <i>“Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không dân dụng quốc tế hoặc khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics được xác định trong quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt”</i>.</p> <p>Tuy nhiên hiện nay theo pháp luật về quy hoạch, không có quy định đối với quy hoạch cảng hàng không dân dụng quốc tế (hiện nay chỉ có quy định đối với việc lập Quy hoạch hệ thống cảng hàng không toàn quốc). Đồng thời, Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã hết hiệu lực (Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics hiện nay được nghiên cứu tích hợp trong quy hoạch tỉnh).</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Trên cơ sở ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định của Bộ Xây dựng và Vụ Quản lý quy hoạch (Bộ Tài chính), Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ như sau: <i>“a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i></p> <p><i>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.”</i></p>
	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>Tại điểm d.2 khoản 1 Điều 4: Đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung khu công nghệ số tập trung để hình thành các trung tâm logistics gắn liền với các trung tâm công nghệ số, nhất là với hàng hoá giao dịch qua thương mại điện tử, hàng bưu chính, chuyển phát nhanh, hàng giá trị cao, hàng gắn với dịch vụ số, tạo thuận lợi cho phát triển chuỗi cung ứng số.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>d) Kho hàng hóa hàng không:</i></p> <p><i>d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế);</i></p> <p><i>d.2) Trong khu công nghiệp, khu công</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>nghệ cao, khu chế xuất;</i></p> <p><i>d.3) Trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i></p> <p><i>d.4) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật."</i></p>
	<p>UBND tỉnh Quảng Ninh</p>	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 4 đề xuất nghiên cứu, bổ sung thêm quy định áp dụng đối với vị trí: Khu kinh tế chuyên biệt, khu hợp tác biên giới, khu vực cửa khẩu thông minh... là các khu vực kinh tế thực tế hiện nay đang được nghiên cứu triển khai để được thành lập các Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung tại các khu vực này phục vụ cho hoạt động XNK hàng hóa của các doanh nghiệp trong các khu vực này.</p> <p>Lý do: Hiện nay một số tỉnh/thành phố đang nghiên cứu một số mô hình phát triển kinh tế đặc biệt như: khu vực Khu Kinh tế chuyên biệt, khu (Khu kinh tế số, kinh tế tri thức; Khu hợp tác kinh tế biên giới... (Hải Phòng, Quảng Ninh, Lạng Sơn).</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định đề phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ như sau: "a.2) <i>Trong khu kinh tế của khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i></p> <p><i>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật."</i></p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Điều kiện về vị trí, đề nghị làm rõ tiêu chí xác định khu vực cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu biên giới; nghiên cứu</p>	<p>Giải trình</p> <p>- Về địa bàn: tại Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>quy định linh hoạt hơn đối với các địa phương có quy mô hoạt động xuất nhập khẩu nhỏ.</p>	<p>bản hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới đã có nội dung chi tiết quy định phạm vi cụ thể địa bàn hoạt động hải quan bao gồm: khu vực cửa khẩu đường bộ, cửa khẩu biên giới đường thủy nội địa; cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế trong nội địa; cửa khẩu cảng hàng không dân dụng quốc tế; cửa khẩu cảng biển, cảng thủy nội địa có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; bưu điện quốc tế; các khu vực ngoài cửa khẩu; khu vực, địa điểm khác.</p> <p>Đối với các địa phương có quy mô hoạt động xuất nhập khẩu nhỏ: hiện nay về cơ bản hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm dàn trải đều trên toàn quốc, phù hợp với đặc thù từng địa phương, với nhóm hàng hóa cụ thể, phương thức vận tải cụ thể (Ví dụ: tại địa phương có cảng biển, địa phương có cửa khẩu biên giới, địa phương trong nội địa có hoạt động sản xuất, tuyến đường quá cảnh...).</p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Điểm a, khoản 1 Điều 4 dự thảo đề nghị xem xét bổ sung địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế có thể là đặt trong một số loại hình kết cấu hạ tầng thương mại như trung tâm thương mại, trung tâm outlet.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số..... của Chính phủ về việc....., theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. (đang chờ ban hành)</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, các điều kiện công nhận, trình tự, thủ tục thẩm quyền công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>
	<p>Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>Tại Điều 4 khoản 1 “Điều kiện về vị trí” của Dự thảo Nghị định của Bộ Tài chính quy định nhiều vị trí có thể được công nhận để thành lập kho, bãi và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan như: khu vực cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, khu logistics, khu thương mại tự do và một số khu vực được phê duyệt trong quy hoạch có liên quan. Cách tiếp cận này góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu. Tuy nhiên, dưới góc độ quản lý nhà nước và phát triển hệ thống logistics quốc gia, việc cho phép phát triển kho, bãi tại nhiều vị trí khác nhau nếu không gắn với quy hoạch tổng thể có thể dẫn tới tình trạng phát triển phân tán hệ thống logistics, làm giảm hiệu quả khai thác hạ tầng và gia tăng chi phí logistics trong nền kinh tế. Trong bối cảnh Việt Nam đang triển khai Chiến lược phát triển dịch vụ logistics đến năm 2030, việc phát triển các kho, bãi và địa điểm giám sát hải quan cần gắn với các trung tâm logistics và hành lang vận tải chính nhằm tối ưu hóa hoạt động vận tải đa</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tại Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm nhằm phục vụ lưu giữ hàng hóa của doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, gắn liền với các cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động xuất khẩu (sân bay, cảng biển, nhà máy sản xuất, khu công nghiệp...); phù hợp với quy hoạch phát triển hạ tầng của từng địa phương.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		phương thức và nâng cao năng lực cạnh tranh của chuỗi cung ứng quốc gia.	
	Bộ Xây dựng	Đề nghị sửa cụm từ “ <i>cảng hàng không dân dụng quốc tế</i> ” thành “ <i>cảng hàng không quốc tế</i> ”; tại điểm d.3 khoản 2 Điều 4 đề nghị sửa cụm từ “ <i>sân bay quốc tế</i> ” thành “ <i>cảng hàng không quốc tế</i> ” để đảm bảo thống nhất thuật ngữ quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, rà soát, chỉnh sửa cụm từ “ <i>cảng hàng không dân dụng quốc tế</i> ” và “ <i>sân bay quốc tế</i> ” thành “ <i>cảng hàng không quốc tế</i> ” tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15.
	Bộ Xây dựng	Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ nội dung liên quan đến khu vực quy hoạch trung tâm logistics, đồng thời bảo đảm sự phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định.
	Bộ Tư pháp	Điểm b khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định điều kiện về vị trí để công nhận kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung bao gồm: “b.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan; b.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics được xác định trong quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; b.3) Trong khu thương mại tự do”. Khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan quy định: “1. Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ được thành lập tại địa bàn nơi có các khu vực sau đây: a) Cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cửa khẩu đường bộ, ga đường sắt liên vận quốc tế; b) Khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu phi thuế quan và các khu vực khác theo	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, làm rõ tại Tờ trình Chính phủ và các hồ sơ liên quan đối với việc quy định các khu vực khác tại dự thảo Nghị định căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan. Cụ thể như sau: “Đối với nội dung về vị trí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan, hiện quy định về địa bàn hải quan được công nhận nhóm kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ gồm: “... và các khu vực khác theo quy định của pháp luật”. Theo đó, tại dự thảo hiện nay đang bổ sung quy định đối với các khu vực chưa được nêu tại Nghị định 68/2016/NĐ-CP và Nghị định 67/2020/NĐ-CP như Khu thương mại tự do; ý kiến của một số bộ

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>quy định của pháp luật.</i>"</p> <p>Theo quy định nêu trên của Luật Hải quan, kho ngoại quan và địa điểm thu gom hàng lẻ được thành lập tại các khu vực tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định quy định điều kiện về vị trí để công nhận kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ không chỉ bao gồm các khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan mà còn bao gồm các địa điểm khác không được quy định tại Luật Hải quan. Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính làm rõ cơ sở pháp lý của quy định tại điểm b.2, b.3 khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định, trong đó nêu rõ các quy định này thuộc trường hợp "<i>...các khu vực khác theo quy định của pháp luật</i>" tại điểm b khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan hay không.</p>	<p><i>ngành đề nghị bổ sung thêm một số vị trí như cụm công nghiệp, khu công nghệ số tập trung...; đồng thời nghiên cứu và tổng hợp các ý kiến, đề xuất sửa đổi theo hướng cho phép công nhận hoạt động tại "các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật". Việc mở rộng phạm vi quy định các khu vực như trên hỗ trợ doanh nghiệp có nhiều lựa chọn về địa bàn hoạt động kinh doanh, đồng thời hỗ trợ các tỉnh, thành phố, địa phương có các khu chức năng như trên thu hút các đơn vị đầu tư, kinh doanh, góp phần tăng thu ngân sách địa phương cho địa bàn."</i></p> <p>Ngoài ra, tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ như sau:</p> <p><i>"a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i></p> <p><i>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật."</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (ALS)</p>	<p>Đề xuất bổ sung thêm vị trí: “b.4) Trong cụm công nghiệp, trong cảng cạn ICD, trong khu vực lân cận cảng hàng không.”</p> <p>Lý do bổ sung Cụm công nghiệp: Nhu cầu xuất nhập khẩu tại cụm công nghiệp là có thực và có quy mô lớn. Tính đến nay, cả nước có hơn 700 cụm công nghiệp đang hoạt động, phân bố rộng khắp các địa phương trên toàn quốc. Đặc biệt tại các tỉnh khu vực miền Trung, Tây Nguyên và miền núi phía Bắc, nơi cụm công nghiệp là loại hình hạ tầng sản xuất chủ đạo và duy nhất. Trong khi khu công nghiệp lớn tập trung chủ yếu ở các tỉnh, thành phố phát triển. Việc không bổ sung cụm công nghiệp sẽ tạo ra khoảng cách phát triển và bất bình đẳng cơ hội giữa các vùng miền.</p> <p>Lý do bổ sung cảng cạn: Chưa có 1 văn bản nào công nhận cảng cạn là 1 trung tâm logistics, nhưng bản chất cảng cạn sẽ giống với 1 trung tâm Logistics chuyên dụng theo Nghị định số 38/2017/ND-CP (Điều 3 và Điều 7): Nghị định này quy định về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn. Tại Điều 7, các dịch vụ của cảng cạn bao gồm đầy đủ các mắt xích của chuỗi logistics: Dịch vụ hỗ trợ vận tải, bốc xếp hàng hóa, lưu kho bãi. Dịch vụ đại lý vận tải, đại lý làm thủ tục hải quan. Dịch vụ củng cố, phân loại, đóng gói lại hàng hóa (kho CFS). Sửa chữa và bảo dưỡng container.</p> <p>Như vậy kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, kho hàng không kéo dài nếu đặt tại ICD sẽ rất phù hợp.</p> <p>Lý do bổ sung: trong khu vực lân cận cảng hàng không.</p> <p>Tại cảng hàng không, Nhà ga hàng hoá hàng không là địa điểm đầu/cuối làm các thủ tục xuất/nhập hàng ra/vào biên giới vì vậy các chức năng thu gom hàng lẻ / hàng không kéo dài /kho ngoại quan nếu được làm tại các khu vực lân cận không thuộc cảng hàng không sẽ góp phần làm giảm tải cho</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại tiết a.2, a.3 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ, các doanh nghiệp như sau: “a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.”</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>sân bay. Địa điểm lân cận cảng hàng không (theo luật hàng không Tại Điều 48 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam 2006 có quy định về khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay như sau:</p> <p>Điều 48. Khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay.</p> <p>2. Giới hạn khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay là tám kilômét tính từ ranh giới cảng hàng không, sân bay trở ra.</p>	
	<p>Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG</p>	<p>Đề xuất bổ sung điểm b.4 như sau: "<i>b) Kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung:</i></p> <p><i>b.1) Trong khu vực theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Luật Hải quan;</i></p> <p><i>b.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực phát triển hệ thống trung tâm logistics được xác định trong quy hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt;</i></p> <p><i>b.3) Trong khu thương mại tự do;</i></p> <p><i>b.4) Cụm Công nghiệp và Khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay."</i></p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại tiết a.2, a.3, a.4 điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ, các doanh nghiệp như sau: "<i>a.2) Trong khu kinh tế cửa khẩu hoặc khu vực quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế), trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</i></p> <p><i>a.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật."</i></p>
	<p>Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (ALS)</p>	<p>Đề nghị bổ sung điều kiện về vị trí đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh tại Cụm công nghiệp, Khu vực lân cận sân bay như các lý do đề xuất bên trên đối với kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, kho hàng không kéo dài.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại tiết b.2, b.3 điểm b khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ và các doanh nghiệp như</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>sau: “b.2) Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>b.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.”</p>
	<p>Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG</p>	<p>Đề xuất bổ sung điểm c.4 như sau: “c) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyển phát nhanh:</p> <p>c.4) <i>Cụm Công nghiệp và Khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay.</i>”</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tiếp thu ý kiến và sửa đổi, bổ sung tại tiết b.2, b.3 điểm b khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các ý kiến khác của UBND các tỉnh, thành phố, một số Bộ, cơ quan ngang Bộ và các doanh nghiệp như sau: “b.2) Trong khu vực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế) hoặc trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>b.3) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, khu công nghiệp, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.”</p>
	<p>Công ty Cổ</p>	<p>Đề nghị bổ sung như sau: “đ) Kho hàng không kéo dài:</p>	<p>Tiếp thu</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	phân Tập đoàn ASG	<p>d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không dân dụng quốc tế;</p> <p>d.2) Trong <u>cụm công nghiệp</u>, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;</p> <p>d.3) Trong khu vực đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics;</p> <p>d.4) Trong khu thương mại tự do;</p> <p><u>d.5) Khu vực cảng cạn và Khu vực lân cận cảng hàng không, sân bay."</u></p>	<p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>"d) Kho hàng hóa hàng không:</p> <p>d.1) Trong khu vực thuộc quy hoạch cảng hàng không (đối với cảng hàng không quốc tế);</p> <p>d.2) Trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;</p> <p>d.3) Trung tâm logistics được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật;</p> <p>d.4) Trong khu phi thuế quan, khu công nghệ số tập trung, cụm công nghiệp hoặc các khu vực khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.."</p>
Khoản 2 Điều 4	UBND tỉnh Khánh Hòa UBND tỉnh Lâm Đồng	<p>Tại điểm d.3 khoản 2 Điều 4: đề nghị sửa cụm từ "<u>sân bay quốc tế</u>" thành "<u>cảng hàng không quốc tế</u>"</p> <p>Lý do: Phù hợp với quy định tại Điều 2 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15 ngày 10/12/2025.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, rà soát, chỉnh sửa cụm từ "<u>cảng hàng không dân dụng quốc tế</u>" và "<u>sân bay quốc tế</u>" thành "<u>cảng hàng không quốc tế</u>" tại dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định tại Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15.</p>
	UBND tỉnh Đồng Nai	<p>Tại điểm d, khoản 2, Điều 4:</p> <p>Đề xuất tăng diện tích tối thiểu của địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cửa khẩu đường bộ có diện tích tối thiểu 20.000 m2.</p> <p>Lý do: Việc quy định diện tích tối thiểu 5.000 m2 là quá nhỏ, dẫn đến các địa điểm tại cửa khẩu có diện tích nhỏ, manh</p>	<p>Giải trình</p> <p>Việc tăng diện tích địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung theo ý kiến đề xuất từ 5.000m2 lên 20.000m2 tại khu vực cửa khẩu đường bộ (bao hàm các địa điểm tại cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, cửa</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		mùn, gây khó khăn cho công tác quản lý hải quan trong điều kiện thiếu biên chế.	khẩu khác...) là tương đối khó khả thi do đặc thù mỗi địa bàn khác nhau, lưu lượng hàng hoá, phương tiện qua lại cửa khẩu. Do đó, với mỗi địa bàn, doanh nghiệp căn cứ nhu cầu của thị trường để đầu tư hoạt động kinh doanh.
	UBND thành phố Hà Nội	Đề nghị xem xét giảm diện tích tối thiểu của kho ngoại quan tại cảng hàng không. Lý do: Đặc thù có khu vực sân bay quốc tế tại Nội Bài diện tích rất hạn chế, khó mở rộng không gian khai thác, chi phí thuê kho cao, nếu quy định diện tích tối thiểu 2000m ² thì các DN khó có điều kiện để thành lập kho ngoại quan mới.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại tiết a.1 điểm a khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định hiện hành tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ và tình hình thực tế, đặc thù tại một số cảng hàng không như sau: "a) Kho ngoại quan: a.1) Kho ngoại quan tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m ² , tại các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 5.000 m ² , tại cảng biển và các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m ² ;"
	Bộ Công Thương	Điều kiện về diện tích, đề nghị đánh giá lại mức diện tích tối thiểu đối với một số loại hình kho, bãi để bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; tránh tạo rào cản gia nhập thị trường đối với doanh nghiệp.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, nghiên cứu quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế tại các cửa khẩu đường bộ. Tuy nhiên theo ý kiến của Bộ Nội vụ cần bảo đảm không làm tăng thêm đầu mỗi tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nếu các kho bãi, địa điểm có diện tích quá nhỏ, manh mún, lực lượng hải quan khó có thể bảo đảm về số lượng nhân sự thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành.</p>
	Bộ Ngoại giao	<p>Đề nghị cân nhắc quy định linh hoạt về điều kiện diện tích tối thiểu đối với các kho bãi tại các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, qua đó khuyến khích phát triển kinh tế biên mậu, phù hợp với địa hình thực tế và năng lực của doanh nghiệp địa phương.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến đề nghiên cứu quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế tại các cửa khẩu đường bộ. Tuy nhiên theo ý kiến của Bộ Nội vụ cần bảo đảm không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nếu các kho, bãi, địa điểm có diện tích quá nhỏ, manh mún, lực lượng hải quan khó có thể bảo đảm về số lượng nhân sự thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành.</p>
	Bộ Xây dựng	<p>Đề nghị nghiên cứu quy định diện tích tối thiểu theo hướng linh hoạt hơn, phù hợp với đặc thù từng khu vực như: khu vực cảng biển, cửa khẩu quốc tế, khu công nghiệp hoặc trung tâm logistics nội địa.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến đề nghiên cứu quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện phát triển của địa phương và năng lực triển khai của doanh nghiệp. Tuy nhiên</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>theo ý kiến của Bộ Nội vụ cần bảo đảm không làm tăng thêm đầu mỗi tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nếu các kho, bãi, địa điểm có diện tích quá nhỏ, manh mún, lực lượng hải quan khó có thể bảo đảm về số lượng nhân sự thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành.</p>
	<p>Chi nhánh Tổng Công ty TM kỹ thuật và đầu tư – Công ty cổ phần – Xí nghiệp xăng dầu PETEC Hải Phòng</p>	<p>Dự thảo quy định kho xăng dầu phải có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc dung tích 5.000 m³ nhưng thực tế doanh nghiệp có nhiều bể nhỏ (khoảng 1.000 m³) để linh hoạt chứa các loại xăng sinh học khác nhau (E5, E10), nên quy định tối thiểu 2.000 m³ cho mỗi bể là không phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tại Điều 4 dự thảo Nghị định hiện nay không quy định thể tích của từng bồn mà quy định thể tích của cả khu vực đề nghị xác nhận đủ điều kiện kiểm tra giám sát. Thể tích tại Điều 4 dự thảo hiện nay là thể tích tổng không phải thể tích từng bồn.</p> <p>Tuy nhiên, để đảm bảo rõ quy định, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung tại điểm a.3 và điểm h khoản 2 Điều 4 như sau: “2. Điều kiện về diện tích tối thiểu (tính theo diện tích sàn sử dụng)</p> <p>a.3) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m³.”</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			h) Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 2.000 m ³ , tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m ² hoặc tổng thể tích tối thiểu 5.000 m ³ ."
	Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long - CN Hưng Yên	Kiến nghị giảm diện tích tối thiểu của kho ngoại quan chuyên dùng chứa hoá chất và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hoá chất từ 10.000 m ² xuống 5.000 m ² do chi phí đầu tư kho hóa chất rất lớn với nhiều tiêu chuẩn khắt khe.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, nghiên cứu điều chỉnh để không hạn chế quyền tiếp cận thị trường của doanh nghiệp vừa và nhỏ.
	Công ty cổ phần Liên Việt Logistics	Đề xuất tăng diện tích tối thiểu từ 20.000 m ² lên 30.000 m ² – 50.000 m ² để tránh manh mún, phân tán.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến đề nghiên cứu, cân nhắc quy định điều kiện về diện tích của kho, bãi, địa điểm phù hợp với từng loại hình, điều kiện thực tế tại từng vị trí đủ điều kiện công nhận.
	Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Đề nghị cân nhắc việc tăng diện tích tối thiểu so với quy định hiện hành.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến đề nghiên cứu, cân nhắc quy định điều kiện về diện tích của kho, bãi, địa điểm phù hợp với từng loại hình, điều kiện thực tế tại từng vị trí đủ điều kiện công nhận.
	Công ty TNHH Suất Hàng không Việt Nam (VACS)	Đề nghị sửa thành: "a.2) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa hàng đông lạnh hoặc hàng hóa phải được lưu giữ, bảo quản ở điều kiện nhiệt độ và môi trường nhất định (hàng hóa cung ứng cho tàu bay xuất cảnh) tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 1.000 m ² hoặc thể tích chứa hàng tối thiểu 1.000 m ³ , tại các cửa khẩu khác có diện tích tối thiểu 2.000	Tiếp thu Trên thực tế hiện nay tại các cảng hàng không không có kho ngoại quan chứa xăng dầu, chỉ có các kho xăng dầu đủ điều kiện kiểm tra giám sát (tại dự thảo Nghị định quy định là địa điểm tập kết, kiểm tra,

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>m², tại cảng biển và các khu vực khác có diện tích tối thiểu 5.000 m².</i></p> <p><i>a.3) Kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng (hàng hóa cung ứng cho tàu bay xuất cảnh) tại cảng hàng không quốc tế có diện tích tối thiểu 5.000 m² hoặc thể tích tối thiểu 1.000 m³, tại các khu vực khác có diện tích tối thiểu 10.000 m² hoặc thể tích tối thiểu 5.000 m³."</i></p>	<p>giám sát xăng dầu, khí, hóa chất). Tuy nhiên đề xuất vẫn giữ nội dung này tại dự thảo Nghị định trường hợp có thể phát sinh.</p> <p>Đối với đề xuất giảm thể tích tối thiểu của kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng từ 2.000 m³ xuống 1.000 m³, Tổ soạn thảo tiếp thu đề phù hợp với tình hình thực tế.</p>
Khoản 3 Điều 4	UBND thành phố Hà Nội	<p>- Đối với yêu cầu về hệ thống quản lý hàng hóa kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan: Đề nghị Cục Hải quan ban hành hướng dẫn về phương thức kết nối, yêu cầu kỹ thuật đối với thiết bị cũng như danh mục và định dạng dữ liệu cần chia sẻ theo hướng phù hợp với thực tế triển khai của doanh nghiệp và hạn chế phát sinh chi phí không cần thiết.</p> <p>Lý do: Hiện nay, hệ thống quản lý của kho hàng không đã có sẵn dữ liệu và sẵn sàng kết nối với hệ thống của cơ quan hải quan. Tuy nhiên, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể về phương thức kết nối, yêu cầu kỹ thuật đối với thiết bị cũng như danh mục và định dạng dữ liệu cần chia sẻ.</p> <p>- Đối với yêu cầu về thông tin, dữ liệu hình ảnh về phương tiện vận tải ra, vào các khu vực phải được ghi nhận và cung cấp khi cơ quan hải quan: Đề nghị sửa như sau: "<i>Thông tin, dữ liệu hình ảnh về phương tiện vận tải ra, vào các khu vực phải được ghi nhận và cung cấp khi cơ quan hải quan có yêu cầu bao gồm: có yêu cầu bao gồm: - Hàng container cung cấp thông tin người điều khiển phương tiện; biển kiểm soát phương tiện; biển số đầu kéo, số container, số seal, trọng lượng phương tiện; thời gian đi vào, đi ra. - Hàng rời, hàng quá khổ, hàng siêu trường siêu trọng cung cấp thông tin người điều khiển phương tiện; biển kiểm soát phương tiện;</i></p>	<p>Tiếp thu</p> <p>- Về việc ban hành hướng dẫn về phương thức kết nối, yêu cầu kỹ thuật: Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến để nghiên cứu. Đồng thời tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định đã có quy định về việc ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu đối với các trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác, cụ thể: "<i>3. Cục trưởng Cục Hải quan: a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác."</i></p> <p>- Về yêu cầu về thông tin, dữ liệu hình ảnh về phương tiện vận tải ra, vào các khu vực phải được ghi nhận và cung cấp khi cơ quan hải quan có yêu cầu, sau khi ghi nhận</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>biển số đầu kéo, số seal, trọng lượng phương tiện; thời gian đi vào, đi ra. Riêng việc cung cấp số seal chỉ áp dụng hàng chuyên cửa khẩu, luồng đỏ, kho ngoại quan, hàng hóa phục vụ cửa hàng miễn thuế và tờ khai vận chuyển độc lập”.</i></p> <p>Lý do: Phân biệt ra 2 loại khác nhau vì hàng container thì chỉ có 1 seal nhưng với hàng rời thường đóng chung xe tải có nhiều seal, hàng quá khổ, hàng siêu trường siêu trọng thì không có số container.</p> <p>- Đề xuất bỏ phần thông tin về trọng lượng phương tiện.</p> <p>Lý do: Quy định về thông tin trọng lượng phương tiện (bao gồm cả hàng hóa) chưa thực sự phù hợp, do kho hàng không hiện không có yêu cầu bắt buộc phải trang bị cân phương tiện, nên doanh nghiệp khó có khả năng cung cấp thông tin này. Bên cạnh đó, người khai báo tại cổng ra vào người điều kiện phương tiện nên việc yêu cầu khai báo trọng lượng phương tiện dễ gây ra việc cung cấp thông tin sai.</p>	<p>ý kiến của các Bộ, các đơn vị có liên quan, Tổ soạn thảo đề xuất bỏ nội dung này tại dự thảo Nghị định, không làm tăng điều kiện về hệ thống quản lý so với quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p>
	<p>UBND TP. Hồ Chí Minh</p>	<p>Hiện nay, việc yêu cầu kết nối trực tuyến dữ liệu hàng hóa xuất nhập, dữ liệu camera giám sát và dữ liệu cân điện tử với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan gặp nhiều khó khăn do <i>hệ thống chưa đáp ứng</i>. Đặc biệt, cân điện tử <i>không</i> thể kết nối với hệ thống, trong khi theo quy định của Nghị định chi yêu cầu đáp ứng việc <i>kiểm tra trọng lượng hàng hóa</i>.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu, ghi nhận ý kiến về việc kết nối với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan. Đồng thời tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định đã có quy định về việc ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu đối với các trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác, cụ thể: “3. <i>Cục trưởng Cục Hải quan: a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Bắc Ninh	Đề đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp, đề nghị quy định cụ thể vị trí lắp camera như Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ (công, cửa và trong kho bãi).	<p><i>ngành kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác.”</i></p> <p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: “b) Về hệ thống camera giám sát hải quan <i>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</i> b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho, bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);”</p>
	UBND tỉnh Thanh Hóa	Đề nghị có quy định cụ thể về tiêu chuẩn tối thiểu của hệ thống Camera để doanh nghiệp có định hướng đầu tư trang bị, đồng thời thuận tiện cho cơ quan hải quan trong việc đánh giá về yêu cầu giám sát của cơ quan hải quan.	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến. Đồng thời tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định đã có quy định về việc ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu đối với các trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác, cụ thể: “3. Cục trưởng Cục Hải quan: a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>bị khác."</i>
	UBND thành phố Hà Nội	<p>Đề nghị sửa điểm b1) "<i>Hình ảnh quan sát được mọi vị trí của kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);</i> " thành: "<i>Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ)</i>".</p> <p>Lý do: Yêu cầu camera quan sát được "<i>mọi vị trí</i>" có phạm vi rộng, trong kho bãi, địa điểm còn bao gồm cả khu vực văn phòng và các công trình phụ trợ khác, do đó, sẽ làm phát sinh chi phí lắp đặt camera và lưu giữ dữ liệu cho doanh nghiệp (doanh nghiệp phải lưu trữ toàn bộ dữ liệu trong 6 tháng).</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: "<i>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</i> <i>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</i> <i>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);"</i></p>
	UBND tỉnh Lạng Sơn	<p>Điểm b.2 khoản 3 Điều 4 của Dự thảo quy định về điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm (điều kiện về hệ thống camera giám sát hải quan) "<i>camera có khả năng nhận diện, kiểm soát phương tiện vận tải đi vào, đi ra kho, bãi, địa điểm và kết nối với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan</i>", đề nghị cần quy định rõ tất cả các camera giám sát tại kho, bãi, địa điểm kết nối với cơ quan hải quan <i>có cần phải có chức năng nhận diện, kiểm soát phương tiện hay không</i> do trên thực tế tại các kho, bãi, địa điểm có rất nhiều vị trí lắp camera ngoài vị trí công ra vào, việc yêu cầu tất cả các camera của kho, bãi, địa điểm có chức năng nhận diện, kiểm soát phương tiện vận tải sẽ làm tăng chi phí cho doanh nghiệp nhưng hiệu quả sử dụng có thể không cao.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Tổ soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa tiết b.2 điểm b khoản 3 Điều 4 như sau: "<i>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;</i>"</p>
	UBND TP. Hồ Chí Minh	<p>Đề xuất bỏ từ "kiểm soát" vì Doanh nghiệp khó đáp ứng được trong thời điểm hiện nay. Camera chỉ có chức năng ghi nhận, nhận diện và truyền hình ảnh phục vụ giám sát; không có chức năng</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Tổ soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa tiết b.2 điểm b khoản 3 Điều 4 như sau: "<i>b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIAI TRÌNH
	Bộ Công an	<p>kiểm soát phương tiện. Việc sử dụng thuật ngữ “kiểm soát” có thể gây hiểu nhầm về chức năng kỹ thuật của thiết bị.</p> <p>Tại điểm a, b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định về điều kiện đối với hệ thống quản lý, hệ thống camera giám sát hải quan đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung điều kiện về an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh dữ liệu; quy định về việc đáp ứng điều kiện phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</p>	<p><i>hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;”</i></p> <p>Giải trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về việc nghiên cứu, bổ sung điều kiện về an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh dữ liệu: khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định điều kiện về công tác kiểm tra, giám sát hải quan, theo đó các kho bãi, địa điểm phải đáp ứng các điều kiện này khi đề nghị công nhận để đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan, đồng thời đảm bảo các điều kiện khác tại các quy định của các pháp luật chuyên ngành. - Quy định về việc đáp ứng điều kiện phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật: Tổ soạn thảo đã rà soát các loại tài liệu, chứng từ trong bộ hồ sơ hiện hành, điều kiện đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan quy định tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 68/2016/NĐ-CP để đánh giá các loại chứng từ, điều kiện thực sự cần thiết phải có liên quan đến hoạt động của kho bãi, địa điểm, đảm bảo thực hiện đúng chủ trương đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo chủ trương tại các văn bản của Đảng và Chính phủ, còn các chứng từ, tài liệu theo quy định về pháp luật liên quan khác thì cơ quan hải quan chỉ kiểm tra, đối chiếu khi cần xác nhận việc tuân thủ của

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>doanh nghiệp (ví dụ về việc công tác quản lý phòng cháy chữa cháy thuộc chức năng của cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy; quản lý về đăng ký doanh nghiệp/dăng ký đầu tư thuộc quản lý của cơ quan đăng ký doanh nghiệp; quản lý về đất đai/quy hoạch thuộc chức năng của ủy ban nhân dân các cấp...).</p> <p>Ngoài ra, tại khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định đã có quy định trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm trong việc chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho cơ quan hải quan và lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện khi thực hiện thủ tục đề nghị công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Nghị định này. Tuân thủ quy định của pháp luật đối với dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), quy định về phòng cháy chữa cháy và chịu trách nhiệm duy trì, kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật; các chứng từ về quyền sử dụng đất, công trình trên đất và sử dụng đúng với mục đích cho kinh doanh kho bãi, địa điểm; lưu giữ, xuất trình cho cơ quan hải quan khi có yêu cầu.</p>
	UBND tỉnh Bắc Ninh	+ Đề nghị cần quy định cụ thể về kết cấu tường rào như thế nào để thống nhất cách hiểu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi trong quá trình kiểm tra thực tế điều kiện về tường rào.	Giải trình Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>+ Ngoài ra, tại các khu vực kho đề nghị công nhận có nhiều kho thuê được chia thành nhiều khu vực để lưu giữ hàng hoá khác nhau (hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế, không chịu thuế; hàng hóa nội địa) phát sinh trường hợp hàng hóa được xếp trên các kệ hàng có thể cao đến kịch trần, như vậy, trường hợp này tường rào ngăn cách 02m sẽ khó bảo tách biệt hàng hoá giữa các kho xung quanh với nhau. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc hướng dẫn rõ, bổ sung đối với các trường hợp nêu trên để đảm bảo công tác quản lý được chặt chẽ và thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	<p>chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>UBND tỉnh Thanh Hóa</p>	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “c) Về tường rào bao quanh</p>	<p>Giải trình Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>Kho, bãi, địa điểm phải được phân tách giữa khu vực lưu giữ hàng hóa nội địa và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh bằng tường rào cứng, có chiều cao tối thiểu 2m”.</i></p> <p>Lý do: Đề thống nhất và đồng bộ với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 34 (Giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh) Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ (được sửa đổi bởi khoản 18 Điều 1 Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ)</p>	<p>chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>UBND thành phố Hà Nội</p>	<p>Đề nghị nâng mức chiều cao tối thiểu lên 3m để đảm bảo công tác giám sát quản lý.</p> <p>Lý do: Các kho bãi, địa điểm thường nằm liền kề với khu vực lưu giữ hàng hóa nội địa hoặc khu vực xuất khẩu nằm liền kề</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>với khu vực nhập khẩu, hàng lẻ, hàng rời, hàng có giá trị cao, hàng chuyên phát nhanh, bưu chính có khối lượng nhỏ; khu vực cầu container tại cửa của các kho cao từ 1m, 1,2m gần ngang bằng với chiều cao của tường rào bao quanh. Do đó, nếu tường rào ngăn cách chỉ cao 2m thì công tác giám sát sẽ khó khăn.</p>	<p>chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>UBND tỉnh Thanh Hóa</p>	<p>Đề nghị giải thích rõ khái niệm “tường rào” và quy định cụ thể hơn về yêu cầu kỹ thuật (như: tường rào được phép xây dựng bằng các loại vật liệu nào, tiêu chuẩn, quy cách như thế nào). Việc quy định rõ nội dung này nhằm đảm bảo tính thống</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>nhất trong cách hiểu và áp dụng giữa cơ quan hải quan và các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi trong quá trình kiểm tra thực tế điều kiện về hệ thống tường rào bao quanh đối với các kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận.</p>	<p>chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>UBND tỉnh Tây Ninh</p>	<p>Tại điểm c khoản 3 Điều 4 của dự thảo Nghị định có quy định điều kiện về tường rào bao quanh: "<i>Khu vực kho, bãi, địa điểm phải có tường rào cố định ngăn cách với khu vực xung quanh...</i>": đề nghị đơn vị soạn thảo giải thích rõ từ ngữ</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>"<i>tường rào</i>" là tường như thế nào, được làm bằng chất liệu gì (gạch, bê tông, sắt thép,...) để thống nhất cách hiểu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi trong quá trình kiểm tra thực tế điều kiện về tường rào bao quanh của các kho bãi, địa điểm.</p>	<p>chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>UBND tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 4 của Dự thảo với nội dung "<i>Kho, bãi, địa điểm phải có tường rào (xây) cố định</i>"</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		ngăn cách với khu vực xung quanh, có chiều cao tối thiểu 2m”.	<p>chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	UBND tỉnh Bắc Ninh	Đề đảm bảo thống nhất, đề nghị Ban soạn thảo cần hướng dẫn chi tiết về vị trí lắp đặt, điều kiện, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu kiểm tra trọng lượng (nếu có) để các đơn vị liên quan có cơ sở kiểm tra, thực hiện.	<p>Tiếp thu</p> <p>Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo,</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện về cân điện tử để đáp ứng điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm.
	UBND thành phố Hải Phòng	<p>Đề nghị bổ sung tại điểm đ khoản 3 Điều 4 như sau: “<i>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung trong khu vực cảng biển quốc tế phải trang bị, lắp đặt máy soi container di động hoặc máy soi hàng hóa (trên cơ sở Quyết định công bố mở bến cảng của Bộ Xây dựng về nội dung bến cảng tiếp nhận tàu chở hàng container hay tàu chở hàng tổng hợp tương ứng); dữ liệu, hình ảnh soi chiếu phải kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý, giám sát tập trung của cơ quan hải quan.</i>”</p> <p>Lý do: Đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại, số hóa; doanh nghiệp kinh doanh cảng chủ động đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc quản lý hoạt động kinh doanh, đào tạo vận hành về kỹ thuật, bảo quản được chuyên sâu.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đề xuất không quy định về việc trang bị, lắp đặt máy soi container di động hoặc máy soi hàng hóa đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung tại dự thảo Nghị định này.</p>
	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>- Điểm đ khoản 3 Điều 4, đề nghị bỏ quy định về “<i>máy soi có kích thước khoang soi (rộng x cao) = (1m x 1m)</i>”, do trên thực tế các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính, chuyển phát nhanh đã được doanh nghiệp đầu tư, lắp đặt máy soi từ trước, phù hợp với nhu cầu và thực tế khai thác hàng hoá. Việc quy định cụ thể thông số kỹ thuật của máy soi có thể dẫn đến yêu cầu thay thế hoặc tái đầu tư thiết bị, gây lãng phí nguồn lực của doanh nghiệp.</p> <p>- Đề nghị bỏ quy định địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính áp dụng với doanh nghiệp bưu chính được chỉ định do không phù hợp với tình hình thực tế và đề xuất sửa như sau: “<i>Đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát</i></p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện về máy soi, hệ thống chia chọn đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính, chuyển phát nhanh tại dự thảo Nghị định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>hàng bưu chính, chuyển phát nhanh khuyến khích việc trang bị, lắp đặt hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng. Hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng phải đảm bảo việc tự động chia chọn các gói, kiện hàng hoá theo các nhóm hàng hoá khi thực hiện các thủ tục hải quan.”</p> <p>Lý do: Hàng bưu chính có đặc thù là hàng quà biếu tặng nhỏ lẻ, gửi sử dụng cho mục đích cá nhân nên các gói/kiện hàng hoá rất đa dạng, không tuân theo quy chuẩn. Do đó, rất khó khăn để vận hành hệ thống chia chọn tự động, dẫn đến hiệu quả vận hành thấp, trong khi doanh nghiệp phải đầu tư với chi phí cao. Hiện tại, các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính đang sử dụng băng chuyền để phân tách hàng hoá theo nhóm hàng. Để từng bước cải tiến quy trình và rút ngắn thời gian làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp được chỉ định có thể bổ sung công cụ dụng cụ tại địa điểm là băng chuyền (thay cho hệ thống chia chọn) để hỗ trợ cho việc chia chọn, phân loại kiện hàng theo nhóm hàng hoá khi thực hiện thủ tục hải quan.</p>	
	<p>UBND tỉnh Vĩnh Long UBND thành phố Cần Thơ</p>	<p>Đề nghị xem xét lại các điều kiện được quy định tại Điều 4 về điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm: Đối với quy định doanh nghiệp phải trang bị cân điện tử, camera có khả năng nhận diện, kiểm soát phương tiện vận tải đi vào, đi ra kho, bãi, địa điểm tại khu vực kho, bãi, địa điểm được công nhận tại cửa khẩu đường bộ, cảng biển, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, cảng thủy nội địa.</p> <p>Vì thực tế, tại một số địa điểm đã được công nhận tại cửa khẩu cảng biển, cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa thuộc địa bàn quản lý của Chi cục Hải quan khu vực XIX có lượng hàng hóa phát sinh ít, nếu yêu cầu doanh nghiệp phải trang bị đủ điều kiện theo quy định tại</p>	<p>Giải trình</p> <p>Doanh nghiệp đánh giá lưu lượng hoạt động tại địa bàn để thực hiện đầu tư, xây dựng công trình kho bãi, địa điểm; do đó về yêu cầu kiểm tra của cơ quan hải quan đối với hàng hoá, phương tiện đi vào đi ra cần có trang thiết bị kiểm tra, giám sát theo quy định của Luật Hải quan và các văn bản liên quan.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>dự thảo Nghị định sẽ phát sinh chi phí đầu tư lớn cho doanh nghiệp nhưng hiệu quả sử dụng có thể không lớn.</p>	
	<p>UBND tỉnh Quảng Ninh</p>	<p>Tại tiết b.2 điểm b khoản 3 Điều 4 đề nghị sửa thành: “b.2) Camera tại Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có khả năng nhận diện, kiểm soát phương tiện vận tải đi vào, đi ra kho, bãi, địa điểm và kết nối với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan”</p> <p>Lý do: Hệ thống camera giám sát tại các kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế trước đây đã được các doanh nghiệp trang cấp đảm bảo yêu cầu giám sát hải quan. Để phù hợp với thực tế và tránh phát sinh chi phí của doanh nghiệp nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động XNK chỉ nên quy định hệ thống camera nhận diện, kiểm soát phương tiện vào, ra đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, Tổ soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa tiết b.2 điểm b khoản 3 Điều 4 như sau: “b.2) Kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành;”</p> <p>Đồng thời, đối với nội dung quy định hình ảnh quan sát tại kho bãi, địa điểm được kết nối trực tuyến với hệ thống giám sát của cơ quan hải quan, có thể theo dõi trên nền tảng Internet thông qua một trong các trình duyệt hiện hành thì không có quy định loại trừ đối với một số loại hình kho bãi, địa điểm để đảm bảo công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan.</p>
	<p>UBND tỉnh Quảng Ninh</p>	<p>Tại điểm c khoản 3 điều 4 đề xuất bổ sung quy định loại trừ điều kiện tường rào đối với trường hợp Kho ngoại quan.</p> <p>Lý do: vì kho ngoại quan là trường hợp để lưu trữ hàng hóa đã làm thủ tục hải quan chờ xuất khẩu hoặc hàng nhập khẩu, áp dụng chính sách phi thuế quan, cần có ranh giới quản lý riêng biệt, đảm bảo điều kiện giám sát hải quan</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Điều kiện về hệ thống giám sát hải quan, đề nghị quy định cụ thể tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống camera giám sát; quy định yêu cầu về kết nối dữ liệu giữa doanh nghiệp và hệ thống công nghệ thông tin của cơ quan hải quan; làm rõ thời gian lưu trữ dữ liệu giám sát.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo ghi nhận, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định. Đồng thời tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định đã có quy định về việc ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu đối với các trang thiết bị kỹ thuật chuyển dùng hải quan và các trang thiết bị khác, cụ thể: “3. Cục trưởng Cục Hải quan: a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Chi nhánh Tổng Công ty TM kỹ thuật và đầu tư – Công ty cổ phần – Xi nghiệp xăng dầu PETEC Hải Phòng</p>	<p>Quy định tường rào cao 2m có thể chông chéo với các quy chuẩn về phòng cháy chữa cháy (PCCC) và môi trường mà doanh nghiệp đã thực hiện theo phê duyệt của Bộ Công an và Bộ Công thương.</p>	<p><i>chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác."</i></p> <p>Giải trình Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chi đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.</p>
	<p>Tập đoàn xăng dầu Việt Nam</p>	<p>Cần có hướng dẫn cụ thể về giao thức kết nối và lộ trình thực hiện đề tương thích giữa phần mềm doanh nghiệp (quản lý bồn bể, lưu lượng kế) với hệ thống tập trung của hải quan.</p>	<p>Giải trình Tổ soạn thảo ghi nhận, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định. Đồng thời tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định đã có quy định về việc ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn tra đổi dữ liệu đối với các trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác, cụ thể: “3. Cục trưởng Cục Hải quan: a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn tra đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác.”</p>
	<p>Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long - CN Hưng Yên</p>	<p>Đề nghị làm rõ kho ngoại quan chứa hóa chất nguyên bao kiện, không can thiệp thì có nhất thiết phải lắp cân điện tử hay không.</p>	<p>Giải trình Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện về cân điện tử để đáp ứng điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long - CN Hưng Yên</p>	<p>Quy định camera phải quan sát được "mọi vị trí trong kho" là mông lung, gây lãng phí đầu tư (có thể lên đến hàng trăm mắt camera cho kho lớn) và ảnh hưởng đến thiết kế PCCC. Đề xuất chi quy định camera tại các vị trí cửa kho, cửa nhập hàng, dỡ hàng, cổng ra, vào và chỉ cần quan sát toàn cảnh trong kho.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: "<i>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</i> <i>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</i> <i>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực cổng, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho, bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);"</i></p>
	<p>Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long - CN Hưng Yên</p>	<p>Về việc kết nối với hệ thống hải quan: Đề nghị hệ thống hải quan cần phải cho nhiều loại thiết bị, nhiều hãng kết nối được.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định. Đồng thời tại khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định đã có quy định về việc ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu đối với các trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác, cụ thể: "<i>3. Cục trưởng Cục Hải quan: a) Quản lý, giám sát, hướng dẫn hoạt động kinh doanh kho bãi, địa điểm đáp ứng công tác quản lý nhà nước về hải quan; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chuẩn trao đổi dữ liệu giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về hệ thống quản lý, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng hải quan và các trang thiết bị khác."</i></p>
	<p>Công ty CP Tân Vinh Lộc Móng Cái</p>	<p>Về việc quy định camera có khả năng nhận diện, kiểm soát phương tiện vận tải đi vào, đi ra kho, bãi, địa điểm: đề nghị làm rõ kiểm soát những nội dung gì?</p>	<p>Giải trình Hiện tại, cơ quan hải quan đang dự kiến số hoá các hoạt động quản lý tại khu vực cảng biển, kho bãi, địa điểm theo hướng</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>sử dụng camera AI kết nối giữa hệ thống của doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho, bãi và hệ thống hải quan. Khi phương tiện chở container đi qua thì hệ thống sẽ tự động hiện thị số container và kết nối với hệ thống dữ liệu khai hải quan để kiểm tra điều kiện qua khu vực giám sát và đã hoàn thành thủ tục với cảng. Nếu đã hoàn thành xong thủ tục thì hệ thống sẽ tự động mở cho các phương tiện đi qua, không còn việc giám sát của cơ quan hải quan và doanh nghiệp kinh doanh cảng.</p>
	<p>Công ty cửa hàng miễn thuế Jalux</p>	<p>Các kho chứa hàng miễn thuế nằm trong sân bay hoặc khu cách ly, khu công nghiệp đã có tường rào thì có yêu cầu đáp ứng điều kiện về tường rào không?</p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng, đối với lĩnh vực hải quan, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện công nhận kho bãi, địa điểm, trong đó có điều kiện các kho bãi, địa điểm phải được ngăn cách với khu vực xung quanh bằng tường rào theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ.</p> <p>Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định việc thành lập và hoạt động kho bãi, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cảnh, nhập cảnh, quá cảnh (Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ), không đưa quy định về việc các kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận phải đáp ứng điều kiện về tường rào theo đúng chủ trương tại Nghị quyết nêu trên và chủ trương về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị và Chính phủ.
	Công ty cửa hàng miễn thuế Jalux	Tại điểm a khoản 3 Điều 4 có yêu cầu cập nhật sơ đồ lưu giữ hàng hóa qua hệ thống trao đổi thông tin với cơ quan Hải quan tối đa 01 ngày khi có sự thay đổi về vị trí bố trí lưu giữ hàng hóa: Việc yêu cầu cập nhật sơ đồ vị trí hàng hóa trong vòng 1 ngày khi có thay đổi là không khả thi với cửa hàng bán lẻ hàng hóa liên tục.	Tiếp thu Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố và các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã lược bỏ điều kiện này tại dự thảo Nghị định.
	Công ty cửa hàng miễn thuế Jalux	Tại điểm a khoản 3 Điều 4 có quy định thông tin, dữ liệu hình ảnh về phương tiện vận tải ra, vào các khu vực phải được ghi nhận và cung cấp khi cơ quan hải quan có yêu cầu bao gồm: thông tin người điều khiển phương tiện; biên kiểm soát phương tiện; biên số đầu kéo, số container, số seal, trọng lượng phương tiện (bao gồm cả hàng hóa); thời gian đi vào, đi ra. Hàng miễn thuế thường là hàng lẻ, vận chuyển bằng xe nhỏ nội bộ, việc yêu cầu cân trọng lượng phương tiện bao gồm cả hàng hóa là rất khó thực hiện.	Tiếp thu Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố và các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã lược bỏ điều kiện này tại dự thảo Nghị định.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Công ty cửa hàng miễn thuế Jalux</p>	<p>Về vị trí lắp đặt camera: đề nghị quy định cụ thể về vị trí lắp đặt camera tại kho, bãi, địa điểm để doanh nghiệp có cơ sở đầu tư.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: "<i>b) Về hệ thống camera giám sát hải quan</i> <i>Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:</i> <i>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho, bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);"</i></p>
	<p>Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost)</p>	<p>Hệ thống chia chọn, phân loại kiện hàng tự động: Hàng bưu chính (quà biếu, tặng) có hình thù, kích thước không đồng nhất (từ 0.5kg đến 30kg), rất khó sử dụng hệ thống chia chọn tự động như hàng TMĐT chuẩn hóa. Đề nghị thay bằng "<i>cần phải có băng chuyền chia chọn, phân loại kiện hàng theo nhóm hàng hoá khi thực hiện các thủ tục hải quan</i>".</p>	<p>Giải trình Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện về máy soi, hệ thống chia chọn đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính, chuyển phát nhanh tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Công ty Chuyên phát nhanh Fedex-Chi nhánh TP.HCM</p>	<p>Tại khoản 3 Điều 4 có quy định về điều kiện dữ liệu camera giám sát và dữ liệu cân điện tử phải kết nối trực tuyến với hệ thống quản lý giám sát có áp dụng đối với các Doanh nghiệp chuyên phát nhanh thuê kho trong các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng chuyên phát nhanh không?</p>	<p>Giải trình Tại khoản 7 Điều 9 dự thảo Nghị định đã có quy định về trách nhiệm của các doanh nghiệp thuê lại kho, bãi, địa điểm đối với việc trang bị, lắp đặt máy móc thiết bị đáp ứng các điều kiện về đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát hải quan. Theo đó, đối với các doanh nghiệp thuê lại kho bãi để thực hiện dịch vụ nhưng không sử dụng trang thiết bị kỹ thuật của doanh nghiệp</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			cho thuê thì phải tự trang bị, lắp đặt máy móc thiết bị đáp ứng điều kiện theo quy định.
	Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog)	Điều kiện về cân điện tử có yêu cầu bắt buộc đối với hoạt động của kho ngoại quan và địa điểm thu gom hàng lẻ tại cảng biển hay không? Mục tiêu lắp đặt cân điện tử?	Giải trình Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện về cân điện tử tại dự thảo Nghị định.
	Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất (TCS) Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Đề xuất giảm thời gian lưu trữ hình ảnh camera từ tối thiểu 06 tháng xuống 03 tháng để giảm chi phí cho doanh nghiệp.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định.
	Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Đề nghị Cục Hải quan nghiên cứu nâng cấp về thiết kế, công kết nối thuận tiện để các doanh nghiệp có thể kết nối trực tiếp với cơ quan hải quan.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, tiếp thu ý kiến, nghiên cứu quy định đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thuận lợi cho việc thực thi pháp luật của doanh nghiệp.
	Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Về vị trí lắp đặt camera: đề nghị quy định cụ thể về vị trí lắp đặt camera tại kho, bãi, địa điểm để doanh nghiệp triển khai thực hiện thống nhất.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận, tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm b khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: “b) Về hệ thống camera giám sát hải quan Có hệ thống camera đáp ứng các yêu cầu:

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>b.1) Hình ảnh quan sát được khu vực công, cửa vào/ra kho bãi, địa điểm; các vị trí hàng hóa, phương tiện vận tải trong kho, bãi, địa điểm vào tất cả các thời điểm trong ngày (24/24 giờ);”</i></p>
	<p>Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn</p>	<p>Về việc lắp đặt cân điện tử: bắt buộc trang bị tại các kho, bãi, địa điểm làm giảm tốc độ giao nhận hàng và tăng chi phí đầu tư cho các doanh nghiệp kinh doanh.</p>	<p>Giải trình Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện về cân điện tử tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn</p>	<p>Đề nghị cân nhắc việc quy định thiết bị đo mức bồn bể tự động đối với kho hoá chất.</p>	<p>Giải trình Do hóa chất đựng trong các khu vực bồn bể, khó thực hiện kiểm soát số lượng, theo đó, đề xuất lắp thiết bị đo mức bồn bể tự động đối với kho ngoại quan hóa chất trong trường hợp hóa chất là chất lỏng/chất khí đựng trong bồn bể chứa.</p>
	<p>Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (ALS)</p>	<p>Đề xuất thêm phần chữ nghiêng bên dưới để phù hợp với hoạt động của kho hàng không kéo dài. << Thông tin, dữ liệu hình ảnh về phương tiện vận tải ra, vào các khu vực phải được ghi nhận và cung cấp khi cơ quan hải quan có yêu cầu bao gồm: thông tin người điều khiển phương tiện; biển kiểm soát phương tiện; biển số đầu kéo, số container, số seal, trọng lượng phương tiện (bao gồm cả hàng hóa). Đối với kho hàng không kéo dài không cần cân phương tiện thì có tài liệu thể hiện được trọng lượng của hàng hoá trên xe; thời gian đi vào, đi ra.>></p>	<p>Giải trình Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh tại các văn bản chỉ đạo, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố, các doanh nghiệp, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát lược bỏ điều kiện này tại dự thảo Nghị định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p style="text-align: center;">Công ty TNHH Suất ăn Hàng không Việt Nam (VACS)</p>	<p>Công ty VACS hiện đang hoạt động trong lĩnh vực cung ứng suất ăn và dịch vụ phục vụ chuyên bay tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, đồng thời là chủ đầu tư Chi nhánh Công ty Suất ăn Hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành trong thời gian tới.</p> <p>Do đặc thù hạ tầng tại khu vực sân bay:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ đất trong khu vực Cảng hàng không quốc tế rất hạn chế; - Các khu vực kho phục vụ dịch vụ hàng không và catering thường có diện tích nhỏ và được bố trí trong khu vực hạn chế của sân bay; - Hàng hóa lưu giữ tại kho chủ yếu là tài sản của các Hãng hàng không phục vụ dịch vụ chuyên bay, có tần suất nhập - xuất nhiều lần theo lượng hành khách từng thời điểm và thời gian lưu kho ngắn. <p>Vì vậy, việc đáp ứng điều kiện diện tích kho tối thiểu theo quy định của dự thảo Nghị định trong một số trường hợp có thể gặp khó khăn đối với doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hàng không tại sân bay.</p> <p>Kiến nghị</p> <p>Từ thực tế nêu trên, Công ty VACS kính đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung quy định linh hoạt về điều kiện diện tích đối với kho ngoại quan chuyên dùng phục vụ hoạt động hàng không tại cảng hàng không quốc tế; - Trường hợp kho ngoại quan nằm trong khu vực hạn chế của sân bay và chịu sự giám sát trực tiếp của cơ quan hải quan, đề nghị xem xét cho phép áp dụng diện tích phù hợp với điều kiện hạ tầng thực tế. 	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến đề nghị nghiên cứu quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật, đặc thù triển khai tại các khu vực và năng lực triển khai của doanh nghiệp. Tuy nhiên theo ý kiến của Bộ Nội vụ cần bảo đảm không làm tăng thêm đầu mối tổ chức và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo đúng chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nếu các kho, bãi, địa điểm có diện tích quá nhỏ, manh mún, lực lượng hải quan khó có thể bảo đảm về số lượng nhân sự thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành.</p>
Khoản 4 Điều 4	UBND thành phố Hải	Đề nghị sửa như sau: <i>“Điều kiện công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung tại các khu vực chuyên tải theo</i>	<p>Giải trình</p> <p>Tổ soạn thảo đã sửa đổi, bổ sung khoản 4</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Phòng	<p><i>công bố của Bộ Xây dựng: đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</i></p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định cụ thể "địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung" để đúng với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 1. - Quy định "Điều kiện công nhận địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung tại các khu vực chuyên tải" để loại trừ áp dụng điều kiện quy định đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung tại khoản 1, 2, 3 Điều này. 	<p>Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: "4. Đối với các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyên tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng thì không yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này trừ điều kiện về hệ thống quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều này."</p>
	UBND tỉnh Quảng Ninh	<p>Đề xuất tại Nghị định nên quy định rõ: <u>Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyên tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng</u> để xác định cơ sở khu chuyên tải chính là các địa điểm tập kết kiểm tra giám sát hàng hóa XNK. Cơ quan Hải quan và các cơ quan quản lý liên quan căn cứ quy định này để thực hiện việc quản lý theo chức năng và pháp luật liên quan. Doanh nghiệp kinh doanh bốc xếp hàng hóa tại khu chuyên tải căn cứ quy định này để thực hiện các điều kiện tương ứng còn lại theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>Lý do: Đối với các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa XNK tại các khu vực chuyên tải theo công bố của Bộ Xây dựng. Thực tế, khu chuyên tải là vùng nước cảng thuộc quản lý nhà nước của cơ quan cảng vụ, không giao cho doanh nghiệp quản lý, việc neo đậu, bốc xếp hàng hóa an toàn hàng hải theo chỉ định của cơ quan quản lý Cảng vụ. Tại đây có hoạt động bốc xếp hàng hóa và có doanh nghiệp bốc xếp hàng hóa. Đặc thù thực tế cảng nổi không thể có các điều kiện vật lý về kiểm tra giám sát hải quan (trang thiết bị, ranh giới, ...).</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung nội dung này tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau: "4. Đối với các địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là các khu vực chuyên tải theo văn bản công bố của Bộ Xây dựng thì không yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này trừ điều kiện về hệ thống quản lý quy định tại điểm a khoản 3 Điều này."</p>
	Bộ Xây dựng	<p>Đề nghị làm rõ cơ chế phối hợp giữa Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam và cơ quan hải quan trong việc xác nhận, công</p>	<p>Giải trình</p> <p>Căn cứ văn bản của Bộ Xây dựng (Cục</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhận " <i>khu vực chuyên tải</i> " để đảm bảo các điều kiện an toàn hàng hải, an ninh cảng biển trước khi áp dụng các ưu đãi về thủ tục hải quan.	Hàng hải và Đường thủy Việt Nam) công bố khu vực chuyên tải, cơ quan hải quan công nhận nơi lưu giữ hàng hóa đủ điều kiện tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan (tương tự kho hàng hóa hàng không tại các cảng hàng không quốc tế).
Điều 5	UBND tỉnh Quảng Ngãi UBND TP. Đà Nẵng	<p>Đề nghị sửa đổi nội dung: "<i>Trường hợp không đáp ứng thì phản hồi, trả kết quả trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc có công văn trả lời cho doanh nghiệp biết</i>".</p> <p>Lý do: Cho phù hợp với thực tế, giảm giấy tờ, cải cách thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp tiếp nhận trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến thì phản hồi, trả kết quả trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến. - Trường hợp tiếp nhận hồ sơ giấy (Hệ thống lỗi hoặc lý do khác) thì trả lời bằng văn bản. 	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại điểm b khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: "<i>Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết</i>"</p>
	UBND tỉnh Điện Biên UBND tỉnh Lai Châu UBND tỉnh Lào Cai	<p>Tại điểm b, khoản 1, Điều 5 dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại thành: "...<i>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan ban hành quyết định công nhận và trả kết quả thông qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến; thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết và trả kết quả thông qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</i>"</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại điểm b khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: "<i>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</i>"</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>Đề nghị chỉnh sửa quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 thành “<u>Trường hợp đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm;</u>” cho chính xác nội dung quy định và thống nhất với cách sử dụng từ ngữ tại các điều khoản khác trong Dự thảo.</p> <p>Đồng thời, đề nghị chỉnh sửa nội dung tương tự tại điểm a khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8 dự thảo cho phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại điểm b khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: “<i>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.</i>”</p> <p>Đồng thời, Tổ soạn thảo đã rà soát đề chỉnh sửa nội dung tương tự tại điểm a khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định.</p>
	UBND tỉnh Bắc Ninh	<p>+ Theo nội dung đề xuất nêu tại điểm a khoản 1 Điều 5 Dự thảo nêu trên, việc kiểm tra thực tế chỉ thực hiện trên cơ sở các điều kiện thể hiện qua hồ sơ giấy đã đảm bảo, nếu chỉ căn cứ vào đơn trình bày của doanh nghiệp đầy đủ hay không đầy đủ để đi kiểm tra thực tế là chưa phù hợp, phát sinh thêm thủ tục hành chính cho hải quan và doanh nghiệp. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, sửa đổi lại nội dung này.</p>	<p>Giải trình</p> <p>- Việc quy định về thành phần hồ sơ và cách thức nộp hồ sơ tại dự thảo Nghị định nhằm đảm bảo công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số, đẩy mạnh phân cấp cho địa phương trong công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và nâng cao ý thức tự khai tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>+ Về nội dung Dự thảo nêu “<i>Kết quả kiểm tra nếu chưa đủ cơ sở để kết luận đáp ứng điều kiện thì yêu cầu doanh nghiệp xuất trình các chứng từ chứng minh...Điều 4 Nghị định này</i>”: nội dung tại điểm b khoản 1 Điều 5 Dự thảo Nghị định có quy định khi thực hiện kiểm tra thực tế khu vực kho bãi đề nghị công nhận, doanh nghiệp có trách nhiệm xuất trình các chứng từ chứng minh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, nội dung tại đoạn này lại quy định “<i>yêu cầu doanh nghiệp xuất trình các chứng từ chứng minh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này</i>” khi kết quả kiểm tra chưa đủ cơ sở kết luận... là chưa phù hợp, bị chồng chéo. Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc sửa đổi, bổ sung lại nội dung này cho phù hợp.</p> <p>+ Ngoài ra, để đảm bảo thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị quy định cụ thể thời gian phải ban hành</p>	<p>30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia, Nghị quyết số 66-NQ/CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.</p> <p>- Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên trong suốt quá trình hoạt động. Nội dung này đã được quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị định đối với trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm. Cơ quan hải quan sẽ kiểm tra đối chiếu với thực tế; trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình chứng từ chứng minh.</p> <p>Tiếp thu Về nội dung tại điểm b khoản 5 dự thảo Nghị định, Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa như sau: “<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</i>”</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quyết định công nhận hoặc văn bản trả lời doanh nghiệp biết (nếu không đáp ứng) kể từ ngày lập “Biên bản xác nhận”.	<i>Trường hợp đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn hiệu lực của Quyết định công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, cơ quan hải quan phản hồi, trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết.”</i>
	UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp	<p>Tại điểm b, khoản 1: đề nghị bổ sung từ “hồ sơ” và bổ sung nội dung “<i>Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm...</i>”. Cụ thể:</p> <p>b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: “b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan thực hiện kiểm tra hồ sơ. Trường hợp thông tin trên đơn hoặc hồ sơ gửi kèm chưa đầy đủ thì thông báo đề nghị doanh nghiệp bổ sung qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. Trường hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến”</p>
	UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung thêm điểm c và điểm d cụ thể như sau:</p> <p>c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện</p>	<p>Giải trình</p> <p>Việc quy định tổng thời gian 05 ngày làm việc kể từ thời điểm ra thông báo... cho công tác kiểm tra thực tế địa điểm, tùy thực tế từng địa bàn hải quan (gồm kiểm</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>tại Điều 4 Nghị định này. Doanh nghiệp có trách nhiệm xuất trình các chứng từ chứng minh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và phối hợp với cơ quan hải quan trong quá trình kiểm tra. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.</p> <p>d) Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày kiểm tra thực tế, trường hợp đáp ứng đủ điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan ra quyết định công nhận và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến, thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng đủ điều kiện thì có công văn trả lời cho doanh nghiệp và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>tra tại địa điểm, ký biên bản xác nhận, làm tờ trình báo cáo, ban hành văn bản hành chính (Quyết định/công văn trả lời). Không cần thiết quy định chi tiết từng bước do đặc thù thực tế từng đơn vị (biên giới, cảng biển, nội địa...).</p>
	<p>UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk</p>	<p>Đề nghị sửa thành “Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến” cho chính xác và rõ nghĩa nội dung quy định.</p> <p>Đồng thời, đề nghị chỉnh sửa nội dung tương tự tại điểm a khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8 dự thảo cho phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: “Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này: a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.”</p> <p>Đồng thời, Tổ soạn thảo đã rà soát đề chỉnh sửa nội dung tương tự tại điểm a khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>UBND tỉnh Nghệ An UBND tỉnh Hà</p>	<p>Tại khoản 1, đề nghị sửa đổi bổ sung như sau: “Đối với các địa điểm nêu tại điểm d, điểm e khoản 1 Điều 1 Nghị định này”</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tổ soạn thảo đề xuất chỉ thay thế điểm e.1 thành điểm c.1 để phù hợp với quy định</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Tỉnh	<p>* Lý do: để phù hợp với đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh đã nêu ở trên.</p>	<p>về thể thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó không có sự thay đổi về nội dung này tại khoản a điểm 1 Điều 5 dự thảo Nghị định.</p>
	UBND tỉnh Nghệ An UBND tỉnh Hà Tĩnh	<p>Đề nghị bổ sung nội dung quy định cụ thể về hồ sơ công nhận đối với các địa điểm nêu tại Điều 1 của dự thảo Nghị định.</p> <p>* Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc quy định cụ thể về số lượng, chủng loại hồ sơ sẽ thuận lợi cho Doanh nghiệp trong quá trình chuẩn bị hồ sơ; đảm bảo tính pháp lý khi được quy định tại điều khoản cụ thể của Nghị định thay vì không quy định và chỉ được nhắc đến tại nội dung của mẫu Đơn đề nghị. - Việc cung cấp đầy đủ hồ sơ kèm theo Đơn đề nghị sẽ đảm bảo cho cơ quan hải quan thẩm định đúng khả năng đáp ứng các điều kiện công nhận kho, bãi, địa điểm, hướng dẫn kịp thời cho Doanh nghiệp ngay từ khâu nộp hồ sơ, từ đó giảm thời gian xử lý trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến. 	<p>Giải trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc quy định về thành phần hồ sơ và cách thức nộp hồ sơ tại dự thảo Nghị định nhằm đảm bảo công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số, đẩy mạnh phân cấp cho địa phương trong công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và nâng cao ý thức tự khai tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 66-NQ/CP ngày 26/3/2025 về chương trình

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.</p> <p>Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên trong suốt quá trình hoạt động. Nội dung này đã được quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị định đối với trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm. Cơ quan hải quan sẽ kiểm tra đối chiếu với thực tế; trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình chứng từ chứng minh.</p>
	<p>UBND tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Khoản a điểm 1 Điều 5 đề nghị sửa như sau: “a) <i>Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm và các chứng từ chứng minh đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</i>”</p> <p>Lý do: Cơ quan hải quan có thể kiểm tra hồ sơ trước khi tiến hành kiểm tra thực tế kho, bãi, địa điểm. Tiết kiệm được thời gian trong trường hợp kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận không đáp ứng điều kiện theo quy định.</p>	<p>Giải trình</p> <p>- Việc quy định về thành phần hồ sơ và cách thức nộp hồ sơ tại dự thảo Nghị định nhằm đảm bảo công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số, đẩy mạnh phân cấp cho địa phương trong công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và nâng cao ý thức tự khai tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 66-</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>NQ/CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.</p> <p>Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên trong suốt quá trình hoạt động. Nội dung này đã được quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị định đối với trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm. Cơ quan hải quan sẽ kiểm tra đối chiếu với thực tế; trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình chứng từ chứng minh.</p>
	<p>UBND tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc sửa đổi nội dung “<i>Đối với các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ xuất trình các chứng từ chứng minh đảm bảo cho cơ quan hải quan để kiểm tra khi có yêu cầu</i>” theo hướng: đề nghị xuất trình các chứng từ liên quan đến điều kiện thành lập khi nộp “Đơn đề nghị công nhận” với các lý do sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên cơ sở điều kiện quy định tại Điều 4 Dự thảo Nghị định thì việc kiểm tra điều kiện thành lập sẽ căn cứ trên cả hồ sơ giấy và kiểm tra thực tế. - Kiểm tra hồ sơ giấy được áp dụng đối với các điều kiện như về vị trí (chứng từ được cơ quan có thẩm quyền cấp thể hiện vị trí kho, bãi đúng theo quy định, quyền sở hữu/ sử dụng đối với kho thuê, phòng cháy chữa cháy...). - Kiểm tra thực tế để kiểm tra các nội dung nêu tại hồ sơ giấy đã phù hợp hay không (vị trí có đúng không? Diện tích phù hợp không?...). - Thông qua kiểm tra hồ sơ giấy tại thời điểm “nộp Đơn đề nghị công nhận” có thể xác định doanh nghiệp có đáp ứng 	<p>Giải trình</p> <p>- Việc quy định về thành phần hồ sơ và cách thức nộp hồ sơ tại dự thảo Nghị định nhằm đảm bảo công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số, đẩy mạnh phân cấp cho địa phương trong công tác tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và nâng cao ý thức tự khai tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>một trong các điều kiện theo quy định hay không cũng như xem xét có đáp ứng nội dung cam kết nêu tại Đơn đề nghị công nhận hay không? Từ đó mới có cơ sở để đi kiểm tra thực tế. Do vậy, việc đề nghị doanh nghiệp lưu giữ xuất trình các chứng từ chứng minh điều kiện để kiểm tra khi yêu cầu như quy định tại Điều 4 Dự thảo Nghị định không đảm bảo tính kịp thời trong quá trình kiểm tra điều kiện.</p> <p>Đồng thời, đề nghị bổ sung hướng dẫn thêm trong trường hợp: nếu qua kiểm tra hồ sơ gửi kèm Đơn đề nghị công nhận, nếu không phù hợp về điều kiện thì trả lời doanh nghiệp biết thực hiện.</p>	<p>chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 66-NQ/CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026.</p> <p>Doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung trên trong suốt quá trình hoạt động. Nội dung này đã được quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị định đối với trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm. Cơ quan hải quan sẽ kiểm tra đối chiếu với thực tế; trường hợp cần thiết sẽ yêu cầu doanh nghiệp xuất trình chứng từ chứng minh.</p>
	<p>UBND tỉnh Quảng Ninh</p>	<p>Đề nghị bổ sung giấy tờ phải nộp là: <i>“Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan công an cấp: 01 bản chụp”</i></p> <p>Lý do: để đảm bảo an toàn trong công tác phòng cháy, chữa cháy.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tại khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định đã có quy định trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm về phòng cháy chữa cháy và chịu trách nhiệm duy trì, kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đồng thời, tại Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định có yêu cầu Doanh nghiệp điền các thông tin về chứng từ chứng nhận phòng cháy chữa cháy bao gồm: số, ngày, cơ quan cấp, thời hạn,..</p>
	<p>UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp</p>	<p>Tại điểm a, khoản 1: đề nghị bổ sung: <i>Trường hợp không gửi được qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến thì gửi hồ sơ giấy.</i></p>	<p>Giải trình</p> <p>Thực hiện chủ trương cải cách thủ tục hành chính, mục tiêu triển khai toàn bộ thủ tục trên Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến. <i>Trường hợp không gửi được qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến thì gửi hồ sơ giấy.</i>	trực tuyến, hiện nay hệ thống của cơ quan hải quan đã được trang bị đầy đủ để tiếp nhận và xử lý hồ sơ, đảm bảo thông suốt, liên tục.
	UBND tỉnh Tây Ninh	Tại điểm a khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị định, đề nghị chỉnh sửa quy định " <i>Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến</i> " thành " <i>Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến</i> ".	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: " <i>1. Đối với các địa điểm nêu tại điểm c.2, c.3, c.4, c.5 khoản 1 Điều 1 Nghị định này: a) Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</i> "
	UBND tỉnh Điện Biên UBND tỉnh Lai Châu UBND tỉnh Lào Cai	Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại thành: " <i>Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét quyết định công nhận.</i> ". Đồng thời, đề nghị làm rõ khái niệm " <i>Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành</i> " là hệ thống nào, để bảo đảm thống nhất trong việc thực hiện và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: " <i>2. Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c.1 khoản 1 Điều 1 Nghị định này a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo ngay kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>xem xét việc quyết định công nhận"</i>
	UBND tỉnh Nghệ An UBND tỉnh Hà Tĩnh	<p>Tại khoản 2, đề nghị sửa đổi bổ sung như sau: <i>"Đối với các địa điểm nêu tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị định này"</i></p> <p>Lý do: để phù hợp với đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh đã nêu ở trên.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tổ soạn thảo đề xuất chi thay thế điểm e.1 thành điểm c.1 để phù hợp với quy định về thể thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>
	UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 nội dung: <i>"Thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này"</i> cụ thể:</p> <p>a) <i>Thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này"</i>. Trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất ý kiến và gửi kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm về Cục Hải quan thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để xem xét việc quyết định công nhận.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa điểm a khoản 2 dự thảo Nghị định như sau: <i>"a) Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều này..."</i></p>
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>Đề nghị chỉnh sửa cách trình bày từ ngữ <i>"5 ngày làm việc"</i> thành <i>"05 ngày làm việc"</i> cho thống nhất cách trình bày chữ số trong toàn Dự thảo.</p> <p>Theo đó, đề nghị rà soát, chỉnh sửa nội dung tương tự tại các điều khoản khác trong Dự thảo cho phù hợp.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến để rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	UBND thành phố Hà Nội	<p>Đề nghị sửa nội dung Điểm b, khoản 2 như sau: <i>"Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan"</i></p>	<p>Giải trình</p> <p>Hiện nay thực hiện theo chủ trương cải</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Doanh nghiệp có trách nhiệm xuất trình, nộp các chứng từ chứng minh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này và phối hợp với cơ quan hải quan trong quá trình kiểm tra. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận.”</i></p> <p>Lý do: Bổ sung quy định về việc nộp các chứng từ chứng minh đủ điều kiện để cơ quan hải quan lưu. Việc quy định doanh nghiệp nộp hồ sơ để cơ quan hải quan lưu là cần thiết để làm căn cứ xác định, đối chiếu điều kiện đáp ứng/không đáp ứng; tránh trường hợp có ý kiến sự khác nhau trong việc xác định điều kiện giữa cơ quan hải quan và doanh nghiệp đồng thời để phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra....của cơ quan cấp trên, các cơ quan có liên quan.</p>	<p>cách thủ tục, cắt giảm thành phần hồ sơ, giảm lưu trữ hồ sơ giấy, tại dự thảo quy định việc doanh nghiệp xuất trình cho cơ quan hải quan các loại chứng từ để đối chiếu và ghi nhận tại Biên bản làm việc giữa các bên trong đó có thể hiện các thông tin kèm theo. Do đó không cần thiết phải sao nộp tài liệu bản giấy để lưu tại cơ quan hải quan.</p>
	<p>UBND tỉnh Thanh Hóa</p>	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:</p> <p><i>“1. Doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị công nhận theo mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ kho, bãi, địa điểm cho Chi cục Hải quan khu vực qua Công dịch vụ công trực tuyến.</i></p> <p><i>Đối với các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp chịu trách nhiệm lưu giữ xuất trình các chứng từ chứng minh đảm bảo cho cơ quan hải quan để kiểm tra khi có yêu cầu. Riêng đối với Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, Doanh nghiệp nộp Đơn là thương nhân đầu mối hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu; cơ sở kinh doanh khí; hoặc thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất theo quy định.</i></p> <p><i>2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra nếu thông tin trên đơn chưa đầy đủ thì có văn bản đề nghị doanh nghiệp bổ sung; trường</i></p>	<p>Giải trình</p> <p>Căn cứ quy định tại Điều 62, Điều 22 Luật Hải quan, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định thành lập, gia hạn thời gian hoạt động, tạm dừng và chấm dứt hoạt động kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung. Do vậy, tại dự thảo Nghị định này, Tổ soạn thảo đề xuất như sau để đảm bảo với quy định của pháp luật hiện hành:</p> <p>- Đối với kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ và địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung: thẩm quyền ban hành các Quyết định công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>hợp thông tin đầy đủ thì thông báo cho doanh nghiệp biết thời gian, địa điểm, thành phần và nội dung kiểm tra thực tế qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, Chi cục Hải quan khu vực tiến hành kiểm tra thực tế khu vực kho, bãi, địa điểm đề nghị công nhận, đối chiếu với các điều kiện tại Điều 4 Nghị định này. Việc kiểm tra phải được lập thành Biên bản xác nhận. Kết quả kiểm tra nếu chưa đủ cơ sở để kết luận đáp ứng điều kiện thì yêu cầu doanh nghiệp xuất trình các chứng từ chứng minh; Trường hợp đáp ứng điều kiện thì Chi cục trưởng Chi cục Hải quan ra quyết định công nhận; Trường hợp không đáp ứng thì có công văn trả lời cho doanh nghiệp biết.</i></p> <p><i>3. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận các kho, bãi, địa điểm tại Khu thương mại tự do thực hiện theo quy định của từng Khu thương mại tự do. Trường hợp Khu thương mại tự do không có quy định riêng thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này."</i></p> <p>Lý do: Việc phân quyền cho Chi cục Hải quan khu vực trực tiếp thực hiện kiểm tra và ban hành quyết định công nhận nhằm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm bớt khâu trung gian, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của cơ quan quản lý trực tiếp trên địa bàn. Bên cạnh đó, Chi cục Hải quan khu vực là đơn vị nắm sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp cũng như điều kiện thực tế của kho, bãi, địa điểm liên quan sẽ đảm bảo quá trình kiểm tra, đánh giá và quyết định công nhận được thực hiện kịp thời, đúng quy định, qua đó, góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp.</p>	<p>dứt là Cục trưởng Cục Hải quan.</p> <p>- Đối với các loại hình kho bãi, địa điểm còn lại thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định này: thẩm quyền ban hành các Quyết định công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng, chấm dứt thuộc Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực.</p>
	UBND tỉnh An Giang	Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 2 nội dung: <i>b) Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi</i>	<p>Giải trình</p> <p>- Căn cứ quy định tại Nghị định số</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Đông Tháp	<p><i>cục Hải quan khu vực, Cục trưởng Cục Hải quan đánh giá kết quả kiểm tra. Trường hợp đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này thì ban hành Quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm và gửi Chi cục Hải quan khu vực thông qua Hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của ngành để trả kết quả cho doanh nghiệp thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến. Thời hạn công nhận không quá thời gian doanh nghiệp được quyền sử dụng hợp pháp địa điểm. Trường hợp không đáp ứng thì có công văn trả lời cho Chi cục Hải quan khu vực và Chi cục Hải quan khu vực trả lời cho doanh nghiệp biết thông qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến.</i></p> <p>* Việc phân cấp cho Chi cục Hải quan khu vực tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế và Cục Hải quan ban hành Quyết định đối với một số trường hợp tại khoản 2 Điều này làm tăng thêm thời gian thực hiện thủ tục hành chính (05 ngày). Để đảm bảo nguyên tắc giảm thời gian thủ tục hành chính, Chi cục kiến nghị: đối với một số trường hợp tại khoản 2 Điều này, nơi tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, ra quyết định công nhận là cấp Cục. Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra thực tế địa điểm và báo cáo kết quả theo yêu cầu của Cục Hải quan.</p>	<p>68/2016/ND-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/ND-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị công nhận đến Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan); trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) hoàn thành việc kiểm tra hồ sơ, thực tế kho, bãi.</p> <p>Trên thực tế, sau khi nhận hồ sơ đề nghị công nhận của doanh nghiệp, Cục Hải quan tiến hành kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ đầy đủ thì có công văn gửi Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm đề nghị công nhận. Sau khi hoàn thành việc kiểm tra thực tế, Chi cục Hải quan ký biên bản ghi nhận với doanh nghiệp và có văn bản báo cáo kết quả về Cục Hải quan. Quy trình này mất nhiều thời gian do thực hiện báo cáo qua đường công văn và cần sự phối hợp giữa 02 hoặc 03 cấp.</p> <p>- Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 66-NQ/CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất,</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>kinh doanh năm 2025 và năm 2026.</p> <p>Trên cơ sở đó, tại dự thảo Nghị định quy định Chi cục Hải quan khu vực thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ công nhận, kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm; trường hợp kết quả kiểm tra thực tế đáp ứng điều kiện, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực báo cáo về Cục Hải quan để xem xét việc quyết định công nhận.</p>
	<p>Thanh tra Chính phủ</p>	<p>Đề nghị nghiên cứu, cân nhắc bổ sung (i) thời hạn làm việc từ khi kiểm tra thực tế đến khi lập Biên bản xác nhận và (ii) thời hạn kể từ khi lập Biên bản xác nhận đến khi ban hành Quyết định công nhận/Công văn trả lời cho doanh nghiệp biết và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>Lý do: Đề công khai, minh bạch trong thủ tục hành chính về việc thông báo kết quả kiểm tra, công nhận kho, bãi, địa điểm.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, đã quy định rõ tại dự thảo Nghị định:</p> <p>Khoản 1 Điều 5: đối với nhóm kho bãi, địa điểm mà việc ra Quyết định công nhận thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 07 ngày làm việc.</p> <p>Khoản 2 Điều 5: đối với nhóm kho bãi, địa điểm mà việc ra Quyết định công nhận thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 12 ngày làm việc.</p> <p>Quy định tại dự thảo hiện nay gồm tổng thời gian từ khi tiếp nhận đến khi ban hành văn bản thông báo kết quả (quyết định/công văn trả lời).</p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Điều 5 quy định về thủ tục công nhận kho, bãi, địa điểm đề nghị quy định rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong quy trình tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thực tế và ban hành quyết định công nhận.</p>	<p>Giải trình</p> <p>+ Về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính, đã quy định rõ tại dự thảo Nghị định:</p> <p>Khoản 1 Điều 5: đối với nhóm kho bãi, địa điểm mà việc ra Quyết định công nhận</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 07 ngày làm việc.</p> <p>Khoản 2 Điều 5: đối với nhóm kho bãi, địa điểm mà việc ra Quyết định công nhận thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan: thời hạn xử lý hồ sơ là 12 ngày làm việc.</p> <p>+ Về thẩm quyền thực hiện từng bước thủ tục hành chính:</p> <p>Khoản 5 dự thảo Nghị định quy định: Chi cục Hải quan tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, kiểm tra thực tế kho bãi, địa điểm; ra quyết định công nhận nếu đáp ứng đủ điều kiện (với nhóm kho bãi địa điểm thuộc thẩm quyền ra Quyết định công nhận của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực). Với các nhóm kho bãi, địa điểm mà việc ra quyết định công nhận thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Hải quan thì Chi cục Hải quan khu vực gửi báo cáo kết quả kiểm tra về Cục Hải quan để ra quyết định công nhận.</p>
	Bộ Công an	<p>Tại Điều 5 dự thảo Nghị định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm, đề nghị cân nhắc bổ sung quy định lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn để xác định đủ điều kiện thuộc chuyên môn của các cơ quan này. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể về thành phần hồ sơ để thống nhất tổ chức thực hiện.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tổ soạn thảo đã rà soát các loại tài liệu, chứng từ trong bộ hồ sơ hiện hành quy định tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 68/2016/NĐ-CP của Chính phủ để đánh giá các loại chứng từ thực sự cần thiết phải có liên quan đến hoạt động của kho bãi, địa điểm, còn các chứng từ, tài liệu theo quy định về</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>pháp luật liên quan khác thì cơ quan hải quan chi kiểm tra, đối chiếu khi cần xác nhận việc tuân thủ của doanh nghiệp (ví dụ về việc công tác quản lý phòng cháy chữa cháy thuộc chức năng của cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy; quản lý về đăng ký doanh nghiệp/đăng ký đầu tư thuộc quản lý của cơ quan đăng ký doanh nghiệp; quản lý về đất đai/quy hoạch thuộc chức năng của ủy ban nhân dân các cấp...).</p> <p>Theo đó, tại khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định có quy định trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm trong việc chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin cung cấp cho cơ quan hải quan và lưu giữ các chứng từ chứng minh đáp ứng điều kiện khi thực hiện thủ tục đề nghị công nhận, mở rộng, thu hẹp, tạm dừng hoạt động, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Nghị định này; tuân thủ quy định của pháp luật đối với dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), quy định về phòng cháy chữa cháy và chịu trách nhiệm duy trì, kiểm tra định kỳ theo quy định của pháp luật; các chứng từ về quyền sử dụng đất, công trình trên đất và sử dụng đúng với mục đích cho kinh doanh kho bãi, địa điểm; lưu giữ, xuất trình cho cơ quan hải quan khi có yêu cầu.</p>
Điều 6	UBND thành phố Hải	Đề nghị sửa như sau: “ <i>Trưởng hợp việc mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm có ảnh hưởng đến công tác giám sát hải quan</i> ”	<p>Giải trình</p> <p>Việc quy định tại điểm b khoản 1 dự thảo</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Phòng	<p>và việc lưu giữ hàng hóa trong kho, bãi, địa điểm, trước khi có đơn đề nghị gửi Chi cục Hải quan khu vực kèm theo ý kiến đồng ý bằng văn bản của Đội trưởng Hải quan nơi quản lý kho, bãi, địa điểm. Doanh nghiệp chỉ được thực hiện các hoạt động xây dựng, thi công sau khi có ý kiến phê duyệt của Chi cục Hải quan khu vực.</p> <p>Lý do: Thống nhất trong việc quản lý, theo dõi</p>	<p>Nghị định nhằm đảm bảo thực hiện việc phân cấp, phân quyền theo chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Nghị quyết. Theo đó, trước khi doanh nghiệp có đơn đề nghị mở rộng, thu hẹp gửi Chi cục Hải quan khu vực, doanh nghiệp phải thông báo và nhận được văn bản đồng ý của đơn vị trực tiếp quản lý, kiểm tra, giám sát kho bãi, địa điểm là Hải quan nơi quản lý kho bãi, địa điểm.</p>
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>Đề nghị sửa thành: "Thực hiện <u>trình tự, thủ tục, thẩm quyền</u> ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm thực hiện tương tự <u>như trình tự, thủ tục, thẩm quyền</u> ra quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này".</p> <p>Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, chỉnh sửa tên của khoản này thành "2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền mở rộng, thu hẹp" cho phù hợp, thống nhất với bố cục của các điều khác trong Dự thảo (Điều 7, Điều 8).</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau: "2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan</p> <p><i>Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.</i>"</p>
	UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp	<p>Tại khoản 2, đề nghị bổ sung từ "thẩm quyền"; cụ thể:</p> <p>2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị định này.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau: "2. Trách nhiệm của cơ quan hải quan</p> <p><i>Thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định công nhận kho bãi, địa điểm quy định tại Điều 5 Nghị</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Bắc Ninh	<p>Thực tế trong quá trình triển khai thực hiện, có khu vực kho ngoại quan được thành lập và mở rộng tại các kho nằm ở các vị trí khác nhau (ví dụ: trường hợp của Chi nhánh công ty cổ phần giao nhận và vận chuyển Indo Trần chuyên quyền sở hữu cho Chi nhánh Công ty Cổ phần ITL Logistics tại phía Bắc mở rộng thành lập tại 03 địa chỉ Block 17 - số 3 đường 6, KCN Vsip, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh; Block 20 - Lô 66 đường 6, KCN Vsip, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh; Block 18 - số 69 đường Hữu Nghị, KCN Vsip, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh; việc thành lập và mở rộng kho trải dài tại các vị trí khác nhau dẫn đến khó khăn khi kiểm tra điều kiện thu hẹp 01 kho hoặc một phần vị trí của 01 kho trong các kho, thay vì chỉ kiểm tra điều kiện tại vị trí có kho thu hẹp thì sẽ phải kiểm tra lại điều kiện kiểm tra giám sát tại tất cả các vị trí có kho liên quan. Do đó, để đảm bảo công tác quản lý cũng như thống nhất trong quá trình thực hiện, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung hướng dẫn rõ: trường hợp nếu mở rộng thì kho đề nghị mở rộng phải nằm tại kho đã được công nhận trước đây.</p>	<p><i>định này."</i></p> <p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa nội dung này về việc quy định vị trí kho bãi, địa điểm mở rộng phải liền kề với kho bãi, địa điểm hiện hữu tại dự thảo Nghị định như sau: "Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho bãi, địa điểm 1. Trách nhiệm của doanh nghiệp a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến."</p>
	UBND tỉnh Lạng Sơn	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Dự thảo với việc thêm nội dung "<i>Chi cho phép mở rộng kho, bãi, địa điểm đã được công nhận nếu phần diện tích đề nghị mở rộng tiếp giáp với phần diện tích đã được công nhận. Không chấp nhận mở rộng nếu phần diện tích mở rộng nằm ở vị trí tách biệt với diện tích đã được công nhận</i>" vào đoạn đầu của Điều 6.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau: "Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm 1. Trách nhiệm của doanh nghiệp a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liền kề, thu hẹp kho, bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này,</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<i>kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.”</i>
	Kho ngoại quan Gemadept	Đề nghị làm rõ việc mở rộng kho ngoại quan có cần đảm bảo việc mở rộng liên kết với kho hiện hữu hay không?	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa tại điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định như sau: “Điều 6. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định mở rộng, thu hẹp kho, bãi, địa điểm 1. Trách nhiệm của doanh nghiệp <i>a) Khi có nhu cầu mở rộng diện tích liên kết, thu hẹp kho, bãi, địa điểm, doanh nghiệp nộp Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này, kèm sơ đồ vị trí mở rộng, thu hẹp cho Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.”</i>
Điều 7	UBND tỉnh Bắc Ninh	Đề nghị cân nhắc chuyển trường hợp này sang trường hợp chấm dứt hoạt động nêu tại Điều 8 Dự thảo Nghị định.	Giải trình Hiện nay theo quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ, nếu doanh nghiệp không duy trì các điều kiện hoạt động thì thuộc trường hợp chấm dứt hoạt động, tuy nhiên ghi nhận có một số trường hợp doanh nghiệp chưa hiểu rõ hoặc có thể khắc phục ngay các thiếu sót thì doanh nghiệp đề xuất một khoảng thời gian để nâng cấp hoàn thiện đầy đủ theo quy định, do đó kiến nghị không áp dụng chế tài chấm dứt

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>hoạt động đối với các trường hợp doanh nghiệp tuân thủ và có ý thức tuân thủ như trên và chỉ quy định thuộc trường hợp tạm dừng hoạt động tại dự thảo Nghị định thay thế.</p>
	<p>UBND tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Đề nghị bổ sung nội dung tương tự như Điều 8, cụ thể: <i>“Trong 06 tháng, doanh nghiệp 02 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động kho, bãi, địa điểm với mức tiền phạt thuộc thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương.”</i></p> <p>Lý do: nhằm tăng trách nhiệm quản lý của doanh nghiệp, kịp thời chấn chỉnh, hạn chế xảy ra trường hợp cơ quan hải quan phải thu hồi Quyết định công nhận hoạt động kho, bãi, địa điểm.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Nội dung về xử phạt vi phạm đã được quy định đối với trường hợp chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm tại điểm c khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Bộ Công an</p>	<p>Tại Điều 7 dự thảo Nghị định đề nghị nghiên cứu bổ sung 02 trường hợp tạm dừng hoạt động kho bãi, địa điểm cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi phát hiện hệ thống camera kho bãi, địa điểm nói chung hoặc thiết bị đo lưu lượng mức bồn bể tự động đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng bị lỗi, hỏng cho đến khi khắc phục xong. - Khi kho bãi, địa điểm liên quan đến vụ án, vụ việc vi phạm về buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại, hàng cấm, hàng giả và xâm phạm sở hữu trí tuệ cho đến khi có kết luận hoặc ý kiến của cơ quan chức năng. 	<p>Giải trình</p> <p>- Đối với trường hợp khi phát hiện hệ thống camera kho bãi, địa điểm nói chung hoặc thiết bị đo lưu lượng mức bồn bể tự động đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng bị lỗi, hỏng cho đến khi khắc phục xong: Tại điểm d khoản 1 Điều 7 quy định về việc Doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động thuộc một trong các trường hợp tạm dừng hoạt động, theo đó, các trường hợp khi phát hiện hệ thống camera kho bãi, địa điểm nói chung hoặc thiết bị đo lưu lượng mức bồn bể tự</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>động đối với địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và các kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng bị lỗi, hỏng đều thuộc trường hợp doanh nghiệp không duy trì một trong các điều kiện theo quy định.</p> <p>- Đối với trường hợp khi kho bãi, địa điểm liên quan đến vụ án, vụ việc vi phạm về buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại, hàng cấm, hàng giả và xâm phạm sở hữu trí tuệ cho đến khi có kết luận hoặc ý kiến của cơ quan chức năng: thực tế có một số kho bãi địa điểm có phát sinh vụ việc liên quan đến vụ án, vi phạm liên quan đến pháp luật về an ninh, hình sự, thì cơ quan Hải quan sẽ tạm dừng việc đưa hàng hóa ra, vào kho, cửa hàng cho đến khi có kết quả hoặc thông báo của cơ quan chức năng có thẩm quyền.</p> <p>Đồng thời, tại khoản 9 Điều 9 dự thảo Nghị định có quy định đối với việc doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các hành vi vi phạm do cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng khác phát hiện, xử lý trong quá trình hoạt động hoặc sau khi đã bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động.</p>
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh	Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, chỉnh sửa tên của khoản 2 Điều 7 thành "2. Trình tự, thủ tục, <u>thêm quyền tạm dừng</u> "	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định như

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Đắk Lắk	<p>cho phù hợp với nội dung quy định trong khoản này và thống nhất với bố cục của Điều 6 dự thảo.</p> <p>Theo đó, đề nghị chỉnh sửa nội dung tương tự tại khoản 2 Điều 8 dự thảo cho phù hợp.</p> <p>Tại điểm a khoản 2 Điều 7, đề nghị chỉnh sửa quy định “...trong vòng 5 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho, bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho, bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5; hoặc trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Chi cục Hải quan xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho, bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5” thành “...trong vòng 5 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho, bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho, bãi, địa điểm được công nhận tại <u>khoản 1 Điều 5 Nghị định này</u>; hoặc trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho, bãi, địa điểm được công nhận tại <u>khoản 2 Điều 5 Nghị định này</u>...” cho chính xác nội dung quy định.</p> <p>Theo đó, đề nghị chỉnh sửa nội dung tương tự tại khoản 2 Điều 8 dự thảo cho phù hợp.</p>	<p>sau: “2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</p> <p>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.”</p>
	UBND tỉnh Bắc Ninh	<p>Đối với nội dung doanh nghiệp đề nghị tạm dừng, quy định như tại Dự thảo không rõ, cụ thể:</p> <p>+ Đơn đề nghị tạm dừng doanh nghiệp gửi đến cơ quan nào?</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, điều chỉnh tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định như</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>+ Nội dung “trong vòng 5 ngày làm việc” chưa rõ là 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nào?</p> <p>+ Nội dung Dự thảo chưa thể hiện Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trên cơ sở yêu cầu của cơ quan nào?...</p> <p>Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo sửa đổi, bổ sung nội dung này cho phù hợp (tương tự đề nghị rà soát lại nội dung nêu tại khoản 2 Điều 8 Dự thảo Nghị định)</p>	<p>sau: “2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</p> <p>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến hoặc khi phát hiện kho, bãi, địa điểm thuộc các trường hợp quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này, trong vòng 05 ngày làm việc, Hải quan nơi quản lý kiểm tra xác nhận tình trạng hàng hóa trong kho bãi, địa điểm báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này; hoặc trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo của Chi cục Hải quan khu vực xác nhận tình trạng hàng hóa, Cục trưởng Cục Hải quan quyết định tạm dừng hoạt động đối với các kho bãi, địa điểm được công nhận tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này và trả kết quả qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đối với trường hợp doanh nghiệp có đơn đề nghị; qua đường văn thư đối với các trường hợp tạm dừng hoạt động quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều này.”</p> <p>Tổ soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa nội dung tương tự tại khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND thành phố Hải Phòng	<p>Đề nghị sửa điểm c khoản 2 Điều 7 như sau: “<i>Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng đưa vào kho, bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho, bãi, địa điểm và xử lý lượng hàng tồn tại kho, bãi, địa điểm theo quy định của pháp luật.</i>”</p> <p>Lý do: Thống nhất từ ngữ</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa điểm c khoản 2 Điều 7 như sau: “<i>c) Trong thời gian tạm dừng hoạt động, cơ quan hải quan không làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá đưa vào kho bãi, địa điểm; giám sát hàng hoá đưa ra kho bãi, địa điểm.</i>”</p>
	UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp	<p>Tại khoản 2, đề nghị bổ sung từ “<i>thẩm quyền</i>”; cụ thể: 2. Trình tự, thủ tục, <i>thẩm quyền</i> tạm dừng Tại điểm a khoản 2 dự thảo quy định: a) Trong thời gian kho, bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này gửi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến...</p> <p>Đề nghị dự thảo bổ sung nội dung: Doanh nghiệp gửi mẫu số 01 cho cấp Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu (nơi Hải quan nơi quản lý) hay gửi cấp Chi cục, hay cấp Cục? để đảm bảo rõ ràng, minh bạch.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, quy định rõ tại khoản 2 Điều 7 như sau: “<i>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định tạm dừng</i> <i>a) Trong thời gian kho bãi, địa điểm hoạt động, nếu doanh nghiệp có đơn đề nghị theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến...</i>”</p>
	UBND tỉnh Gia Lai UBND tỉnh Đắk Lắk	<p>Đề nghị bỏ bớt từ “<i>quyết định</i>” trong nội dung “<i>cấp có thẩm quyền ra quyết định công nhận quyết định cho kho, bãi, địa điểm hoạt động trở lại</i>” vì thừa từ.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tổ soạn thảo đã sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định như sau: “<i>3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho</i>”</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.”</p>
	<p>UBND tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Khoản 3 Điều 7 Dự thảo Nghị định: theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 7 Dự thảo Nghị định thì một trong trường hợp tạm dừng hoạt động là “Doanh nghiệp không duy trì các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này trong quá trình hoạt động”. Theo đó, việc xác nhận kho, bãi, địa điểm đáp ứng các quy định tại Điều 4 Nghị định như nêu tại Dự thảo được thực hiện trên cơ sở nào? cơ quan hải quan có phải phải ban hành quyết định kiểm tra như nội dung nêu tại điểm b khoản 1 Điều 5 Dự thảo Nghị định không? Đề nghị Ban soạn thảo hướng dẫn cụ thể để các đơn vị có cơ sở thực hiện thống nhất.</p>	<p>Giải trình Trong suốt quá trình hoạt động kể từ thời điểm có Quyết định công nhận của cơ quan hải quan, doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm cần phải duy trì đầy đủ các điều kiện hoạt động (về vị trí, diện tích, các điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan nêu tại Điều 4 dự thảo Nghị định). Hải quan quản lý kho bãi, địa điểm tổ chức giám sát, quản lý hoạt động của kho bãi, địa điểm; hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm thường xuyên duy trì và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật. Trách nhiệm cụ thể của từng cấp hải quan được giao tại Điều 10 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>UBND tỉnh Điện Biên UBND tỉnh Lai Châu UBND tỉnh</p>	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại thành: “Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu có nhu cầu tiếp tục đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho, bãi, địa điểm và kho, bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định này, doanh nghiệp thông báo cho cơ quan Hải quan nơi quản</p>	<p>Giải trình Tổ soạn thảo đã sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định như sau: “3. Trong thời gian tạm dừng hoạt động, nếu tiếp tục có nhu cầu đưa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào kho bãi, địa điểm và</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Lào Cai	lý thông qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho kho, bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan Hải quan phản hồi thông qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.”.	kho bãi, địa điểm vẫn đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định này, trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng doanh nghiệp thông báo cho cơ quan hải quan nơi quản lý biết qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến để xem xét quyết định kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Trường hợp cần thiết Chi cục Hải quan khu vực thực hiện kiểm tra theo trình tự tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này trước khi quyết định cho kho bãi, địa điểm hoạt động trở lại. Kết quả được cơ quan hải quan phản hồi qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến.”
	UBND tỉnh Quảng Ninh	<p>Đề nghị bổ sung quy định rõ: Thời hạn tối đa để xử lý toàn bộ hàng hóa xuất nhập khẩu còn tồn trong kho sau khi có quyết định tạm dừng/chấm dứt; Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm và chủ hàng trong trường hợp chủ hàng không đến nhận; Cơ chế xử lý hàng chính hoặc bán đấu giá hàng tồn quá thời hạn; Chi phí lưu kho phát sinh trong giai đoạn chờ xử lý do ai chịu trách nhiệm.</p> <p>Đề xuất: Bổ sung quy định tại Nghị định thời gian xử lý hàng hóa còn tồn là 60 ngày kể từ ngày có quyết định tạm dừng/chấm dứt hoạt động.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Việc xử lý hàng hoá tồn trong kho bãi, địa điểm được thực hiện theo các văn bản pháp luật quy định về xử lý hàng hoá tồn đọng, không quy định tại Nghị định này.</p>
	Bộ Công Thương	Điều 7 quy định về tạm dừng hoạt động và chấm dứt hoạt động, đề nghị quy định cụ thể thời hạn tối đa doanh nghiệp phải khắc phục vi phạm; quy định rõ thẩm quyền và trình tự kiểm tra sau khi doanh nghiệp hoàn thiện điều kiện.	<p>Giải trình</p> <p>Điều 7 dự thảo Nghị định quy định trình tự thủ tục tạm dừng hoạt động kho bãi địa điểm; Điều 8 quy định về trình tự thủ tục chấm dứt hoạt động.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Tại dự thảo quy định thời hạn tạm dừng hoạt động là 06 tháng; trong vòng 05 ngày làm việc trước khi hết thời hạn tạm dừng, doanh nghiệp gửi văn bản đề nghị hoạt động trở lại cho hải quan quản lý để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p>
Điều 8	UBND tỉnh Bắc Ninh	<p>Theo Luật doanh nghiệp thì ngoài giấy phép hoạt động còn các giấy tờ khác liên quan đến hoạt động doanh nghiệp. Đề nghị Ban soạn thảo rà soát nội dung này tại Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư... để đảm bảo bao quát hết các trường hợp phát sinh trong thực tế.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi bổ sung tại điểm d khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định như sau: <i>“1. Các trường hợp chấm dứt hoạt động</i> <i>d) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất theo khoản 1 Điều 5 Nghị định này.”</i> (Lý do: - Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 thì điều kiện hoạt động của doanh nghiệp gồm: có hồ sơ hợp lệ, kinh doanh ngành nghề không bị cấm, có địa chỉ trụ sở rõ ràng, vốn điều lệ, và tên riêng được đặt đúng quy định. Doanh nghiệp phải đăng ký thành lập để có tư cách pháp nhân và đáp ứng các điều kiện kinh doanh chuyên ngành. - Theo quy định của Luật Đầu tư (2020/2025) Điều kiện hoạt động doanh nghiệp bao gồm việc tuân thủ các</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>quy định về ngành nghề kinh doanh, đáp ứng điều kiện đầu tư đối với các ngành có điều kiện (giấy phép, chứng chỉ, vốn pháp định), và đảm bảo các yếu tố quốc phòng, an ninh, môi trường.</p> <p>- Theo quy định của Nghị định quản lý xăng dầu: doanh nghiệp phải đáp ứng có Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh, Giấy phép hoạt động kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu (Bộ Công Thương cấp), cơ sở vật chất: kho, bồn bể chứa, phương tiện vận tải, cung ứng..., nhân sự, PCCC..)</p> <p>Tương tự đối với các quy định liên quan hoạt động XNK tại Nghị định quản lý khí, hóa chất...</p> <p>Do vậy, bổ sung thêm trường hợp “<i>hoặc các giấy tờ khác tương đương liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật</i>” tại dự thảo điều này.</p>
	<p>UBND tỉnh Quảng Ninh</p>	<p>Tại điểm c, khoản 1, Điều 8: Đề xuất quy định rõ một số nội dung: (i) 03 lần tính từ khi quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành hay từ khi lập biên bản vi phạm hành chính; (ii) Các hành vi vi phạm đang trong thời gian khiếu nại có được tính không.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Tại dự thảo Nghị định đang tiếp thu nội dung quy định tại Nghị định số 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/06/2020 của Chính phủ và không ghi nhận phát sinh vướng mắc trong suốt quá trình triển khai các Nghị định này về nội dung trên.</p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Đề nghị rà soát, nghiên cứu sửa như sau: “<i>Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc</i></p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p><i>quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền từ mức độ thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên."</i></p>	<p>sung tại điểm c khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định, cụ thể như sau: "<i>c) Trong 12 tháng, doanh nghiệp 03 lần vi phạm hành chính liên quan đến việc quản lý và hoạt động của kho bãi, địa điểm với mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt từ Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực và tương đương trở lên;</i>"</p>
	<p>UBND tỉnh Quảng Ninh</p>	<p>Đề nghị bổ sung quy định rõ: Thời hạn tối đa để xử lý toàn bộ hàng hóa xuất nhập khẩu còn tồn trong kho sau khi có quyết định tạm dừng/chấm dứt; Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm và chủ hàng trong trường hợp chủ hàng không đến nhận; Cơ chế xử lý hàng chính hoặc bán đấu giá hàng tồn quá thời hạn; Chi phí lưu kho phát sinh trong giai đoạn chờ xử lý do ai chịu trách nhiệm.</p> <p>Đề xuất: Bổ sung quy định tại Nghị định thời gian xử lý hàng hóa còn tồn là 60 ngày kể từ ngày có quyết định tạm dừng/chấm dứt hoạt động.</p>	<p>Giải trình</p> <p>Việc xử lý hàng hoá tồn trong kho bãi, địa điểm được thực hiện theo các văn bản pháp luật quy định về xử lý hàng hoá tồn đọng, không quy định tại Nghị định này.</p>
	<p>UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp</p>	<p>Tại khoản 2, đề nghị bổ sung từ " thẩm quyền", cụ thể: 2. Trình tự, thủ tục, <i>thẩm quyền</i> ra quyết định chấm dứt Tại điểm khoản 2 dự thảo quy định: Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 ban hành kèm Nghị định này gửi qua Hệ thống tiếp nhận Dịch vụ công trực tuyến... Đề nghị dự thảo bổ sung nội dung: Doanh nghiệp gửi mẫu số 01 cho cấp Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu (nơi Hải quan nơi quản lý) hay gửi cấp Chi cục, hay cấp Cục.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định như sau: "<i>2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ra quyết định chấm dứt</i> <i>Doanh nghiệp có đơn đề nghị chấm dứt hoạt động kho, bãi, địa điểm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định này gửi Chi cục Hải quan khu vực qua Hệ thống tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến..."</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>Lý do: đảm bảo rõ ràng, minh bạch. Bên cạnh, đề nghị bổ sung quy định nội dung trả kết quả tại phần cuối của đoạn thứ nhất của khoản 2.</p>	
Điều 9	<p>UBND tỉnh Quảng Ngãi UBND TP. Đà Nẵng</p>	<p>Đề nghị bổ sung thêm trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm tại khoản 3 Điều 9 dự thảo nghị định và sửa đổi, bổ sung thành:</p> <p><i>“3. Khi doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất kho, bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho, bãi, địa điểm; khi có thay đổi thông tin về doanh nghiệp trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, thay đổi chủng loại hàng hóa lưu giữ (trong Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng) ... để có văn bản xác nhận.”</i></p> <p>Lý do: Với địa bàn quản lý tương đối rộng như hiện nay, thuộc nhiều tỉnh/thành phố thì đối với các trường hợp quy định tại điểm d, e, g Điều 8 dự thảo Nghị định, cơ quan Hải quan không có cơ sở để quản lý những sự thay đổi này.</p> <p>Do đó, cần bổ sung các quy định này vào khoản 3 Điều 9 dự thảo nghị định để đảm bảo cho công tác quản lý của cơ quan hải quan.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị định như sau: <i>“3. Khi có thay đổi thông tin về doanh nghiệp trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, thay đổi chủng loại hàng hóa lưu giữ (trong Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng), doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi doanh nghiệp bị thu hồi Giấy phép hoạt động hoặc không còn đáp ứng các quy định về chủ thể đề nghị xác nhận; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất, kho, bãi, địa điểm của doanh nghiệp không phù hợp với dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; hết thời hạn sử dụng hợp pháp kho, bãi, địa điểm, phải thông báo cho cơ quan hải quan để cập nhật thông tin vào hệ thống phục vụ theo dõi, quản lý. Trường hợp cần xác nhận nội dung thay đổi thì có văn bản gửi cho cơ quan hải quan nơi ra quyết định công nhận để có văn bản xác nhận.”</i></p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	UBND tỉnh Khánh Hòa UBND tỉnh Lâm Đồng	<p>Đề nghị sửa thành: "<i>Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ khi có thay đổi thông tin về doanh nghiệp trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, thay đổi chủng loại hàng hóa lưu giữ (trong Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát xăng dầu, khí, hóa chất và kho ngoại quan chuyên dùng chứa xăng dầu, hóa chất, khí, chất lỏng), <u>doanh nghiệp</u> kinh doanh kho, bãi, địa điểm, doanh nghiệp phải thông báo cho cơ quan hải quan để cập nhật thông tin vào hệ thống phục vụ theo dõi, quản lý...</i>"</p> <p>Lý do: Quy định cụ thể thời hạn thực hiện trách nhiệm thông báo của doanh nghiệp, nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và thống nhất trong việc xác định thời gian doanh nghiệp phải thông báo cho cơ quan hải quan.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu, bổ sung thời hạn quy định trách nhiệm thông báo của doanh nghiệp cho cơ quan hải quan để kịp thời cập nhật thông tin thay đổi.</p>
	UBND tỉnh Khánh Hòa UBND tỉnh Lâm Đồng	<p>Đề nghị sửa thành: "<i>Trong thời hạn 3 ngày làm việc, thông báo cho Hải quan quản lý, giám sát hoạt động của kho, bãi, địa điểm trong trường hợp có thay đổi về hiện trạng kho, bãi, địa điểm so với thông tin đã cung cấp cho cơ quan hải quan.</i>"</p> <p>Lý do: Quy định cụ thể thời gian thực hiện trách nhiệm thông báo của doanh nghiệp, để rõ cách hiểu thời gian doanh nghiệp phải thông báo cho cơ quan Hải quan.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu, bổ sung thời hạn quy định trách nhiệm thông báo của doanh nghiệp cho cơ quan hải quan để kịp thời xử lý trường hợp phát sinh.</p>
	UBND thành phố Hà Nội	<p>Đề nghị sửa lại như sau: "<i>Trường hợp kho, bãi, địa điểm bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định này thì các mã kho, bãi, địa điểm cũng bị tạm dừng, thu hồi trên hệ thống</i>".</p> <p>Lý do: Trường hợp kho, bãi, địa điểm bị tạm dừng, nếu mã kho bị thu hồi, sau thời gian hết tạm dừng doanh nghiệp sẽ phải thực hiện thủ tục cấp lại mã kho sẽ phát sinh chi phí thủ tục và thời gian cho doanh nghiệp.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 9 dự thảo Nghị định như sau: "<i>Điều 9. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm</i></p> <p>7. Đối với các địa điểm thu gom hàng lẻ; địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng bưu chính... Trường hợp kho, bãi, địa điểm bị tạm dừng, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>Chi nhánh Tổng Công ty TM kỹ thuật và đầu tư – Công ty cổ phần – Xí nghiệp xăng dầu PETEC Hải Phòng</p>	<p>Khu vực lưu giữ hàng vi phạm: Rất khó để bố trí một bồn chứa riêng biệt chỉ để đựng hàng hóa vi phạm hoặc quá thời hạn do đặc thù hàng lỏng</p>	<p><i>này thì các mã kho, bãi, địa điểm cũng bị tạm dừng, thu hồi trên hệ thống.”</i></p> <p>Giải trình Thực tế qua theo dõi hoạt động thời gian qua cho thấy, các kho, bãi, địa điểm đều có khu vực lưu giữ hàng vi phạm, diện tích từ 30-100 m², tuy nhiên, trong quá trình kiểm tra, lượng hàng hóa lưu giữ tại khu vực này không đáng kể (chủ yếu là hàng hóa tồn đọng quá thời hạn làm thủ tục hải quan tại các khu vực cảng biển, cảng hàng không hiện các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng có bố trí lưu giữ để chờ xử lý). Tuy nhiên, để đảm bảo trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm phải bố trí khu vực này tại dự thảo có quy định về việc bố trí khu vực riêng biệt trong kho, bãi, địa điểm để lưu giữ hàng hóa quá thời hạn làm thủ tục hải quan, hàng hóa vi phạm...<u>khi có phát sinh theo yêu cầu.</u></p>
Điều 10	<p>UBND tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Các điều kiện đã được quy định cụ thể tại Điều 4 Dự thảo Nghị định, do vậy, để đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện, đề nghị cân nhắc sự cần thiết về việc xây dựng cơ chế phối hợp giữa hải quan quản lý kho, bãi, địa điểm với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, địa điểm.</p>	<p>Giải trình Điều 10 dự thảo Nghị định quy định về cơ chế phối hợp giữa cơ quan hải quan trực tiếp quản lý với doanh nghiệp kinh doanh kho bãi, địa điểm trong việc tổ chức giám sát hàng hóa đưa vào, đưa ra, lưu giữ và lắp đặt trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ giám sát hải quan nhằm mục tiêu giải quyết nhanh, gọn, hiệu quả các vướng mắc phát sinh ngay trong quá trình hoạt</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			động của doanh nghiệp; không làm chậm trễ việc tuân thủ của doanh nghiệp cũng góp phần hỗ trợ cho cơ quan hải quan thực thi hiệu quả chức năng quản lý nhà nước về hải quan.
	UBND tỉnh An Giang UBND tỉnh Đồng Tháp	<p>Tại điểm c, khoản 1, đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c như sau:</p> <p><i>c) Định kỳ 02 năm/01 lần, cơ quan hải quan ban hành quyết định công nhận kho, bãi, địa điểm tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động, kiểm tra việc đảm bảo các điều kiện của kho, bãi, địa điểm trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro nhằm bảo đảm hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh</i></p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 10 như sau: “<i>c) Định kỳ 01 năm/01 lần hoặc đột xuất, cơ quan hải quan ra quyết định công nhận tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động, kiểm tra việc đảm bảo các điều kiện của kho, bãi, địa điểm trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ nhằm bảo đảm hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.</i>”</p>
	Ngân hàng Nhà nước	<p>Tại điểm c khoản 1 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm của cơ quan hải quan: “<i>Định kỳ 02 năm/01 lần, cơ quan hải quan ra quyết định công nhận tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động và việc đảm bảo các điều kiện của kho, bãi, địa điểm...</i>”, đề nghị cơ quan soạn thảo cần nhắc bổ sung cơ chế cho phép cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra đột xuất nhằm bảo đảm linh hoạt trong quá trình thực hiện khi cần thiết.</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Đôi chiếu với các quy định về công tác kiểm tra, giám sát hàng hoá đưa vào, đưa ra kho bãi, địa điểm được thực hiện theo quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015, được sửa đổi, bổ sung tại</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trong đó có quy định việc kiểm tra, giám sát định kỳ, thường xuyên, đột xuất đối với các kho bãi, địa điểm để chỉnh sửa nội dung về tần suất kiểm tra định kỳ, đột xuất.</p>
	<p>Bộ Công Thương</p>	<p>Điều 10, đề nghị rà soát, nghiên cứu xem xét bổ sung quy định về việc ứng dụng hộ chiếu điện tử để kiểm soát mức miễn thuế theo thời gian thực hiện nhằm tạo điều kiện cho khách hàng và cửa hàng kinh doanh hàng miễn thuế.</p> <p>Bộ Công Thương đang đề xuất phát triển các cửa hàng miễn thuế là một trong những giải pháp nhằm thúc đẩy tăng trưởng GDP hai con số. Do đó đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện các quy định về kinh doanh hàng miễn thuế theo hướng tạo điều kiện cho các cửa hàng kinh doanh hàng miễn thuế phát triển và tạo thuận lợi cho khách hàng khi mua hàng miễn thuế.</p> <p>Xem xét nghiên cứu bổ sung quy định cho phép đặt hàng trực tuyến và nhận hàng tại quầy cách ly, khách hàng không cần phải đến trực tiếp cửa hàng miễn thuế để mua hàng.</p>	<p>Giải trình</p> <p><u>Thực hiện Nghị quyết số.....của Chính phủ về việc.....</u>, theo đó tại điểm III mục B Phụ lục I.7 đề cập việc không thực hiện điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế tại Điều 4 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP.</p> <p>Do đó, Tổ soạn thảo sửa đổi, bổ sung dự thảo không đưa địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế vào đối tượng điều chỉnh, các điều kiện công nhận, trình tự, thủ tục thẩm quyền công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế tại dự thảo Nghị định này để đảm bảo việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo Nghị quyết của Chính phủ nêu trên.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Bộ Xây dựng	<p>Đề xuất bổ sung quy định về phối hợp giữa Hải quan và các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trong việc: (i) giám sát an ninh, an toàn khu vực kho bãi trong cảng; (ii) quản lý phương tiện, hàng hóa ra vào cảng; (iii) xử lý vi phạm trong khu vực cảng.</p>	<p>Giải trình Về nội dung kiến nghị của Bộ Xây dựng hiện đang được quy định tại Thông tư liên tịch số 63/2016/TTLT-BTC-BGTVT ngày 20/04/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu cảng biển, cảng thủy nội địa, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không. Nghị định này chỉ quy định về điều kiện, thủ tục công nhận, thu hẹp, mở rộng, tạm dừng, chấm dứt hoạt động kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan.</p>
	UBND TP. Hồ Chí Minh	<p>Dự thảo Nghị định quy định kiểm tra định kỳ 02 năm/01 lần đối với kho, bãi, địa điểm giám sát hải quan, nhưng chu kỳ này tiềm ẩn rủi ro do hoạt động biến động thường xuyên. Đề xuất điều chỉnh thành 01 năm/01 lần để kịp thời đánh giá và phát hiện vi phạm. Đồng thời, việc kiểm tra cần dựa trên quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ; nếu có dấu hiệu vi phạm hoặc thông tin rủi ro thì tiến hành kiểm tra đột xuất.</p>	<p>Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 10 như sau: "<i>c) Định kỳ 01 năm/01 lần hoặc đột xuất, cơ quan hải quan ra quyết định công nhận tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động, kiểm tra việc đảm bảo các điều kiện của kho, bãi, địa điểm trên cơ sở áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ nhằm bảo đảm hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.</i>"</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 12	Bộ Công Thương	Điều 12 quy định điều khoản chuyển tiếp, đề nghị làm rõ cơ chế kiểm tra việc đáp ứng điều kiện mới trong thời gian chuyển tiếp; quy định rõ biện pháp xử lý đối với trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện sau khi hết thời hạn chuyển tiếp.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định.
	UBND thành phố Hà Nội	<p>Đề nghị sửa như sau: <i>“Trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các doanh nghiệp phải hoàn thiện các điều kiện đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định tại Nghị định này (trừ điều kiện về vị trí, diện tích). Trường hợp không đáp ứng, cơ quan hải quan ra quyết định chấm dứt hoạt động”.</i></p> <p>Lý do: Bổ sung điều kiện về vị trí do một số kho bãi, địa điểm đã được Cục Hải quan công nhận không hoàn thiện được điều kiện này trong khi chi phí đối với kho bãi đã được doanh nghiệp đầu tư, không thể thu hồi vốn trong thời gian ngắn hạn và trung hạn (ví dụ: theo quy định tại dự thảo Nghị định, kho hàng không kéo dài chỉ được thành lập tại 03 khu vực. Theo quy định này, Chi cục có 02 kho hàng không kéo dài (kho hàng không kéo dài ALS tại ICD Mỹ Đình, và kho hàng không kéo dài ALS tại Long Biên) không nằm trong 03 địa điểm được phép thành lập).</p>	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định.
	UBND TP. Hồ Chí Minh	Kiến nghị cơ quan quản lý xem xét điều chỉnh điều kiện diện tích tối thiểu do nhiều kho, bãi tại TP. Hồ Chí Minh (trước sáp nhập) có quỹ đất hạn chế, không đáp ứng yêu cầu. Đồng thời cần làm rõ <i>sau 02 năm</i> , các kho bãi đã được công nhận trước đây có phải tuân thủ diện tích mới khi thay đổi hoạt động hay tiếp tục áp dụng điều kiện cũ.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Công ty TNHH Dịch vụ kho vận ALS	Đề nghị bổ sung việc không hỏi tố cả về vị trí và diện tích đối với các kho hàng không kéo dài đã được cấp phép và đang hoạt động để tránh ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn đầu tư.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định.
	Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog)	Đề xuất tăng thời gian để doanh nghiệp phải hoàn thiện các điều kiện đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định tại Nghị định này (trừ điều kiện về diện tích) từ 02 năm lên 03 hoặc 05 năm.	Tiếp thu Tổ soạn thảo ghi nhận ý kiến, nghiên cứu tại dự thảo Nghị định.
	Công ty TNHH Suất ăn Hàng không Việt Nam (VACS)	Đề nghị bổ sung như sau: <i>“Trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các doanh nghiệp phải hoàn thiện các điều kiện đáp ứng yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan theo quy định tại Nghị định này (trừ điều kiện về diện tích, thể tích). Trường hợp không đáp ứng, cơ quan hải quan ra quyết định chấm dứt hoạt động.”</i>	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Điều 13	Bộ Tư pháp	Điều 13 dự thảo Nghị định quy định: <i>“Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này”</i> . Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chỉ quy định trách nhiệm của doanh nghiệp (Điều 9) và trách nhiệm của cơ quan hải quan (Điều 10). Do đó, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính rà soát để bảo đảm thống nhất giữa các điều khoản của dự thảo Nghị định.	Tiếp thu Tổ soạn thảo tiếp thu ý kiến, sửa đổi, bổ sung tại Điều 13 dự thảo Nghị định như sau: <i>“Điều 13. Trách nhiệm tổ chức thực hiện</i> <i>Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị định này./.”</i>

Các ý kiến về chính tả, kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tiếp thu và rà soát, chỉnh sửa toàn bộ dự thảo Nghị định./.